



NGUYỄN
BÌNH PHƯƠNG

Xe
Lên
Xe
Xuống

Điểm Đến Thời Kỳ

Xe Lên Xe Xuống

Nguyễn Bình Phương

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Xe xuống chậm một cách thận trọng. Mặt trời chậm chậm lặn theo lưng núi. Đám người mặt lạnh đanh này cũng thở chậm dần.

Những chớp mắt của Trang trở nên lơ đãng hơn. Tất cả đều chậm lại sau cú bay thẳng thốt tuyệt mỹ của mình. Lúc ấy mình không hình dung đó là cú bay qua nhiều ngọn cây và đá. Mình cũng không ngờ rồi mọi thứ lại nhẹ nhõm đến thế này. Mình chỉ nghĩ anh đã sơ sẩy chủ quan, anh không quyết định dứt khoát nên mới bị họ vồ được. Mình không muốn lặp lại sai lầm của anh, cả của mẹ nữa. Đừng bao giờ để bị bắt, anh đã ghi câu ấy bằng nét bút dần đậm.

Vừa mới đây, mình còn đứng sát cột mốc, hình dung xem anh quay lại bằng cách nào...

Có thể anh vác đại trường vòng từ bên trái, chỗ có hai gò đá giống hai bậc lớn, cũng có thể anh theo cái lối mòn chệch đó một đoạn để lên. Nhưng dù đường nào trở về thì anh cũng không thể biết rằng bọn họ đã phục sẵn ở đó. Mình vừa hình dung vừa thấy chần chợn, không rõ vì sự hình dung hay vì cái gì khác. Hắn cau có cúi xuống nhặt cỏ may bám đầy ống quần, miệng vẫn ngâm điếu thuốc và khói dờ dật uốn lên. Nhìn theo khói nên mình phát hiện ra cái đám mây lạ lùng ngay trên đầu. Đám mây ngũ sắc, có những tia sáng chói bắn tóe ra, giống chiếc nơm đang úp thẳng xuống. Mình biết không thể chụp ảnh đám mây vì mặt trời ngự sau lưng nó. Đó là đám mây cô đơn nhất mình từng thấy trong cả chuyến đi này. Chiếc máy ảnh trên tay mình thành vật vô dụng dù nó đang chứa rất nhiều những đám mây khác. Mình định chỉ cho Trang nhưng thấy Trang mãi nghe bí thư huyện đoàn nói nên thôi. Điều khiến mình bất ổn là đám mây gần như không di động, cứ lì lì một chỗ. Mình thấy hơi bức bối, có lẽ vì độ cao. Lái xe đi tới đi lui, thi thoảng lại thực chân vào lớp xe để kiểm tra.

Không có sự phân hai ngã như lời bí thư huyện đoàn giới thiệu lúc trước. Ở hai phía cột mốc, cây vẫn mọc thẳng và chúng chẳng mảy may hé lộ điều gì bên trong. Mình như đang đứng trước một chiếc gương lớn, chẳng phân biệt nổi bên này với bên kia.

- Có xe lên đấy.

Lái xe giống tai rồi nói to. Hắn bảo:

- Tối qua nghe nói có đoàn của sở lâm nghiệp lên, chắc là xe của họ.

Lái xe nhòm xuống dưới chờ đợi, mắt nheo nheo. Đoạn đường quanh co, khuất lấp, thì thoảng mới lộ ra một vài chỗ.

- Kia.

Lái xe chỉ tay xuống chân dốc nhưng mình không thấy, chỉ nghe tiếng ì ì của máy xe. Bí thư huyện đoàn kéo Trang ra sát chỗ mép vực, vung tay hênh hoang gì đó.

- Không phải xe của sở lâm nghiệp.

Lái xe nói, lông mày hơi chau lại. Chiếc xe hiện ra, trầy trật, ngắc ngư đánh vật với mặt đường lổn nhổn đá. Đám mây bắt đầu hạ thấp xuống, mình cảm giác thế.

- Xe ngoại tỉnh - Hấn vươn vai vừa nói vừa ngáp - thảo nào lái vụng quá.

Chiếc xe màu đen, loại bảy chỗ. Chỉ thấy thoang thoáng hình của tài xế, không rõ số người ngồi trong là bao nhiêu.

- Xe ở đâu đến thế?

Trang quay trở lại từ lúc nào, giật tay áo mình hỏi. Mình lắc đầu.

- Chắc lại là loại yêu nước giống anh em mình.

Hấn đáp, cười phơ lớ rồi ngó quanh quất chọn một tảng đá ngồi xuống. Xe khục khặc tiến lại. Mình không rõ biển của tỉnh nào, chỉ biết đó là loại dân sự. Và bước ra, gần như cùng một lúc, cả ba người. Bọn họ xăm xăm tiến lại, mặt ai cũng lầm lừ, hằm lạnh. Bí thư huyện đoàn nhanh nhẩu, xởi lời hỏi:

- Đoàn mình ở đâu đến đây, các anh?

Không ai trả lời, mà tản ra theo ba góc. Trang tái mặt nhìn quanh. Hấn linh cảm có gì không bình thường, liền đứng phắt dậy.

- Mày tên là Trang phải không?

Người đập con trong đám vừa hỏi vừa xáp lại. Mình chợt hiểu. Trang chưa kịp phản ứng thì người đó đã túm chặt lấy tay Trang và hai bên giằng co nhau. Bí thư huyện đoàn ú ớ lùi lại rồi ngã bổ chững ra sau. Hắn lắp bắp:

- Các anh làm gì đấy?

Lái xe kín đáo cúi xuống cầm một hòn đá làm vũ khí nhưng người bé nhỏ nhất trong đám dẫn giọng:

- Công an đây.

Nòng súng bóng loáng vẩy lên trời bắt nắng loá lóa thứ ánh sáng đen óng, lộng lẫy. Người to cao lúng túng liếc mình, liếc sang hắn, liếc sang lái xe, sau đó quả quyết bước lại phía hắn, giọng đanh thép:

- Anh là Hiếu phải không?

Hắn ớ ra, lắc đầu. Mình nhìn thấy chiếc còng lúc lỉu trên tay người to cao ấy, thầm nghĩ: tài thật. Và mình ngoắt chạy.

- Đứng lại.

Tiếng quát như sấm nổ sau lưng. Mình sai năm sáu bước gì đó, không nhớ chính xác, rồi nhìn thấy những ngọn cây bên dưới chân mình, những ngọn cây trải nghiêng nghiêng tút hút.

- Đứng lại không tao bắn.

Mình nhắm mắt bay xuống. Trong luồng gió ù ù cuốn theo mình có những âm thanh méo mó: chản chờ, chản chờ, nghe hỗn hào, xác xược. Và rồi cái âm thanh xác xược ấy tan biến đi vì giọng không rõ của Trang hay của Hằng lãnh lói sau lưng mình:

- Đừng Hiếu ơi!

Bạt ngàn ức triệu lá với cành rần rạt, thoát đầu còn cứng, sau thì mọi thứ mềm mại, sau nữa thì mình không thể gọi tên chính xác bất cứ điều gì dính dáng tới cái vực thăm hút ấy nữa.

Ánh sáng dâng mình lên, thứ ánh sáng trắng tinh, nhẹ, băng láng, xóa bỏ hết mọi ngượng ngùng và phải mất một lúc mình mới nhận ra ánh sáng với mình chỉ là một.

Giờ mình cũng vẫn ngồi sát với Trang, cùng chuyển, cùng ghế, dù là xe khác thì có sao đâu. Ô tô vẫn chỉ là ô tô. Mình đã nghĩ thế khi hấn khoe con xe lăng-cu-dơ vừa mới xin được.

Ở miền núi người ta thích lăng-cu-dơ vì xe gầm cao, máy khỏe. Lái xe phụ họa thêm rằng xe của bí thư tỉnh ủy thả ra, mới chạy hơn chục nghìn cây số, còn tốt.

- Trước tòa soạn dùng xe gì?

Mình hỏi. Hấn nhún vai, bữu môi:

- Con lát-đa cũ, máy rệu như bà già. Mỗi lần đi công tác là sờn hết cả gáy.

Quả là xe ngon, lên dốc như không, ổ gà, ổ chó cũng coi chẳng ra gì, băng lướt qua tất, mà mỗi lần lướt cũng chỉ gây cảm giác hơi sượng chứ không đập mạnh như các xe khác. Con lát-đa được trả lại cho văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh để họ ban phát cho cơ quan nào đó bé hơn. Với mình, xe nào cũng như nhau, miễn đừng có chết máy hay mất phanh là được. Ô tô vẫn chỉ là ô tô.

Những cái cây hai bên đường của vùng núi này cũng khác, thân luôn phủ một lớp địa y ong ồng, cành xoắn vặn, nghều ngoà, đặc biệt gốc lại rất bình thường, gọn gàng, thon thả, không vầu lên ngang ngạnh như cây vùng khác. Thoát thai từ đá, gốc bị bó chặt cho nên toàn bộ sinh lực và linh khí của cây phình ra sống sênh ở phần trên. Mình muốn biết bên trong những cái cây của vùng đất này là gì. Khi ý nghĩ đó được nói to lên thì không chỉ hấn mà cả lái xe cũng ngạc nhiên ngoài nhìn mình. Mình bất giác liếc Trang. Trang làm ra vẻ không nghe thấy mình nói, mắt nhìn thẳng phía trước nhưng mặt thì hơi đỏ.

- Bên trong nó là một con bò.

Hắn nói rồi cười khùng khục. Lái xe hắng giọng, nghiêm túc:

- Đến Tà Vàn có khi lại biết được.

Hy vọng sẽ là vậy. Trang cũng đã từng hỏi khi thấy làm tình xong mà mình vẫn cứ nhìn chăm chăm vào cửa Trang:

- Nhìn cái gì thế?

Mình thật thà đáp:

- Xem bên trong có cái gì.

Trang nhướn lông mày:

- Thật à?

- Ừ, thật.

Mình xác nhận, giọng hơi khàn. Trang đứng dậy, trần truồng xoay vòng trước mặt mình làm chiếc đệm xô lệch dữ dội.

- Đây!

Và Trang ngồi xổm, giạng chân khiêu khích. Cửa mình mở ra, cả một thế giới nguyên thủy, mù mịt trong ấy, nhưng hoang liêu.

- Thấy ai không?

Trang hỏi, khinh khỉnh, lông mày nhướn lên. Mình lấy ngón út gại vào ngực Trang. Đó là ngày Thứ Năm. Hai ngày sau, Thứ Bảy, thì mình gặp biển.

Qua cửa kính xe nhìn ra núi cũng giống biển, nhấp nhô, gờn gợn xanh, chỉ có điều dào dạt ở đâu

đó xa lắm.

Mình nhớ Thứ Bảy mình rủ Trang đi Quảng Ninh chơi cho biết biển nhưng Trang không đi. Mình gọi Vân Ly. Hai đứa bắt xe tốc hành, đến Quảng Ninh thì vừa trưa, thuê phòng nghỉ, nằm khườn ra. Vân Ly muốn làm tình nhưng mình mệt. Chiều thì thuê tàu chạy lòng vòng. Đêm mình làm tình với Vân Ly một lần sau đó ngủ tít mít tới sáng. Mình lang thang dọc bờ biển ngắm các em. Hôm ấy trên bãi biển em nào cũng đẹp hơn Trang và Vân Ly. Mình đã nói ra ý nghĩ đó. Vân Ly bảo:

- Anh là thằng đều.

Mình cãi:

- Đều thì đã không nói ra ý nghĩ.

Vân Ly nhìn quanh, thấy không ai để ý mới vỗ mạnh vào hạ bộ mình:

- Thế nào cũng có lúc em cắt phứt cái của anh đi.

Mình nhếch môi. Điều ấy không bao giờ xảy ra, vì Vân Ly là đứa con gái yêu cái đó nhất trên đời. Đột nhiên Vân Ly hỏi:

- Trang có biết bọn mình đi không?

Mình nhún vai:

- Chả rõ. Biết thì sao?

- Em không thích để nó biết.

Mình bảo:

- Thế thì Trang sẽ không biết.

Vân Ly xem ra không tin. Hình như cả mình cũng không tin. Trang luôn biết tất cả những gì cần biết, đó gần như là biệt tài, hơn cả biệt tài, một bí ẩn của Trang. Có cảm giác Trang nhìn xuyên qua mọi thứ. Trong lúc Vân Ly dán mắt ngó vào chiếc tủ bày chạt những vòng bạc thì mình gọi con bé bán báo rong mua tờ Công an Nhân dân. Thứ Bảy, báo tẻ nhạt, mấy chuyện tình, mấy cú nhòm ngó đê tiện vào đời tư của ai đó. Chỉ mẩu tin về đứa trẻ sơ sinh bị vứt vào xe rác ven hồ Giảng Võ là khiến mình chú ý. Không hiểu tại sao người ta lại vứt trẻ vừa lọt lòng vào xe rác. Rõ ràng hai thứ đó chẳng ăn nhập gì với nhau. Gió lồng lộng từ biển vào. Tờ báo phồng lên, quật qua, mình bực bõ vo nó lại ném vào thùng rác ngay bên cạnh và chợt nghĩ có thể đứa trẻ sơ sinh kia cũng bị ném như thế.

Cả buổi trưa bọn mình nằm cạnh nhau trong phòng. Mình rất muốn ngủ nhưng không tài nào chợp mắt được. Mình đặt tay ngang mắt vì lại thấy kẻ nào đó đang đứng giạng háng đái thẳng xuống mặt mình. Vân Ly ngo ngoáy bên cạnh, hết cạ ngực lại gác đùi sang mình sau đó chán chường vùng dậy đi vào phòng vệ sinh. Lúc Vân Ly ngủ say thì mình buồn đi ngoài. Mình cởi nốt quần đùi, đẩy nó lên mặt Vân Ly rồi vào toa lét. Mình thả lỏng người chờ đợi. Thời gian trong toa lét bao giờ cũng hữu ích hơn ở nơi khác vì nó cho cảm giác đang làm nhiều việc cùng một lúc. Ngồi thả lỏng, nghĩ ngợi, quan sát và lắng nghe sự dịch chuyển của phân từ trong ra ngoài.

Một con gián thập thò ở khe cửa, đôi râu của nó ngó ngoáy dò đường, sau cả người lộ ra. Con gián thật đẹp, toàn thân nó là gam màu nâu giòn, sang trọng. Đặc biệt nhất của loài gián là không bao giờ duy trì cái nhìn. Chúng là những kẻ tự tin đến mức không cần dùng đến mắt. Con gián lụ khụ bò ngược lên trên, tiến lại tấm gương. Những cái chân nó hoạt động thận trọng, nhạy cảm. Bỗng nhiên con gián bất động. Một chú thạch sùng từ đâu ngoằn ngoắt bò tới, cách con gián khoảng ba gang tay thì dừng lại. Con gián im phắc, chỉ đôi râu rờ rẫm, thoang thoảng. Chú thạch sùng thì ngo ngoáy cái đuôi. Con gián giống như một hạt hồng xiêm, mẩy màng, bóng chắc. Chú thạch sùng đúng là chú thạch sùng. Mình chịu chết, không tài nào hình dung được thạch sùng với cái gì khác. Trong khoảng phấp phồng của hai con vật, phân bắt đầu ra, khoan khoái, đê mê. Mình đứng dậy, trước khi xả nước còn tò mò nhìn xem mặt mũi phân thể nào. Nói chung là tốt, có khuôn, dài và màu sắc cũng lành mạnh. Anh Thuận bảo phân là khuôn mặt chính xác nhất của sức khỏe. Tiếng nước xả ồ ồ làm Vân Ly lơ mơ trở mình, cái quần đùi tuột khỏi mặt.

Mình nhớ là mình quyết định về Hà Nội ngay. Vân Ly cự lại. Mình bảo:

- Em ở lại thì cứ ở, anh thì còn lâu.

Vân Ly phụng phịu:

- Em chưa đáo qua nhà.

Mình không ngăn cản Vân Ly, nếu thích thì cứ đáo qua nhà, nhưng với mình thì mình chán rồi. Đây là thành phố nhạt nhẽo. Mình suýt nói ra miệng ý nghĩ là muốn tè vào mặt cả cái thành phố này.

- Hay anh muốn về với con Trang?

Câu nói xác xược làm mình nổi đóa:

- Lần sau em còn nói thế nữa anh đâm vỡ mặt, nghe rõ chưa, rõ chưa? Con chó.

Rốt cuộc thì mình vẫn chịu ở lại chờ Vân Ly ghé qua nhà. Khoảng hơn tiếng sau thì Vân Ly quay trở lại. Mình hỏi:

- Sao nhanh thế?

Vân Ly bảo sợ mình chờ lâu. Nói dối. Gia đình Vân Ly đâu có dư dả gì, bố mẹ là công nhân mỏ, thằng anh Vân Ly lại nghiện nặng, gặp ai cũng xòe tay ra xin tiền. Đây là nguyên nhân khiến Vân Ly không bao giờ ở nhà quá ba bốn tiếng đồng hồ.

- Hay là mình ở qua đêm nay đi anh. Em còn con bạn, lâu không gặp, tối chúng mình qua chơi với nó.

Vân Ly nói ráo hoảnh. Mình nhét điện thoại vào túi quần, bảo:

- Anh muốn tè mẹ nó một bãi vào mặt cái thành phố này.

Đến bây giờ mình cũng chẳng hiểu sao đã kìm chế được cả quãng dài rồi mà cuối cùng vẫn

phải thổ ra câu ấy. Vân Ly xịu mặt vì quê hương bản quán bị nhục mạ. Mình chúa ghét những kẻ lấy quê hương làm le, mình ghê tởm những hội đồng hương. Hai đứa chen lên chiếc xe khách đầu tiên nhìn thấy. Mình nhảy lên trước, Vân Ly theo sau, mà mình cũng không thèm để ý xem Vân Ly có lên được hay không. Thật tình thì mình muốn Vân Ly lỡ chuyến và quay về nhà với bố mẹ. Dù sao thì gia đình vẫn là nơi yên ổn nhất. Nhưng hình như Vân Ly còn tìm được chỗ tốt hơn mình. Mình phải đứng giữa đám người chen chúc và quờ quạng trong thứ mùi sền sệt, khấn khấn. Xe lao như một con trâu điên, lạng lách, sấn tới. Mình nhìn qua nách một người, thấy cây cối, nhà cửa, người xe xèn xẹt miết qua. Với đà này không chóng thì chầy chắc chắn có tai nạn. Mình nghĩ thế. Đến Hải Dương thì va vào chiếc xe máy đi cùng chiều. Mình nghe tiếng phanh rít lên đánh đả, khét lẹt kèm theo tiếng nổ lớn, khô khốc. Cả xe dúm dụi xô lên phía trước. Khi mình xuống được đất thì thấy con xe uây-en-pha nằm nghiêng bên vệ đường, nó chỉ bị bẹp một chút đuôi, máy vẫn nổ giòn giã, bánh sau vẫn quay tít mù.

- Kia kìa.

Ai đó kêu và mình nhìn ra xa thấy một đồng lùm lùm màu xám nằm cách đầu xe gần chục mét. Vân Ly níu tay mình lại. Mình lôi Vân Ly xềnh xệch tới xem. Đó là một phụ nữ, đầu gập qua nách, mặt trắng bệch, cả môi cũng trắng. Ngó đáng nằm kỳ quái, chân tay gập cả vào nhau, mình đoán không cái xương nào nguyên vẹn. Duy chỉ mớ tóc là còn sức sống, nó rờ rẫm, lả lướt trên mặt người chết mỗi khi có gió thổi qua. Vân Ly chạy ra rìa đường ọe.

Mình với Vân Ly chuyển xe khác, sáu giờ chiều thì về tới Hà Nội.

Mình rủ anh Thuận ra quán, mỗi người uống ba cốc bia, sau đó thì gọi cơm. Mình chỉ gấp mấy lợn rau, ăn với cơm không. Anh Thuận thắc mắc vì thấy mình không đụng tới đĩa thịt kho vốn là món khoái khẩu của mình. Chờ anh Thuận ăn xong mình mới bảo mình không ăn thịt vì chiều vừa chứng kiến vụ tai nạn giao thông. Anh Thuận hơi sượng lại sau đó nói sang chuyện vừa tìm được một số tư liệu bằng tiếng Nga về cuộc chiến ở vùng Vị Xuyên, khi nào rồi rãi sẽ dịch cho mình đọc. Mình buột miệng rủ anh mò lên mấy tỉnh trên ấy chơi. Anh Thuận lắc đầu. Anh không có cảm hứng với biên ải. Rất nhiều lần anh bảo, nếu có thể thì con người nên hợp sức nhau lại mà cán phăng lừ cả thế giới này cho đỡ phức tạp.

- Ranh giới nào cũng hiểm nguy, tránh mẹ nó ra.

Lúc dắt xe về, anh Thuận lật yên chiếc spacy, lấy trong cốp ra cuốn sách dày khụy đưa cho mình và nói như vậy. Dĩ nhiên là mình gật đầu như mọi lần.

Đường luôn ghèn ghệt, nhưng nhúc, giữa nòng nặc hơi xăng, mình thoáng ngửi thấy mùi hoa, sau đó là mùi rấm thum thum. Bằng cách nào đó, luồn lách, trôi nổi rồi mình cũng về tới được nơi ở. Sáng, khi mình dậy, bác Nhân nheo nheo mắt bảo:

- Tối qua cậu quên không đóng cửa.

Giờ, con đường cheo leo, vắng lặng này không cho mình ngửi mùi gì.

“18-9

Trưa.

Mày có thể khinh tao, nhưng vì mày đã nhờ nên tao cứ ghi lại. Sáng nay, khi nhận súng, tao thấy ón. Tao thực sự ón. Nhìn khẩu súng băng giá, mà rất đẹp mới khốn, tao nghĩ, sẽ bắn vào đâu đây?

Chiều.

Người gây sốc cho tao là thằng nuôi quân, một thằng lính cũ đáng ghét. Cái thằng bỏ mẹ đó mặt phụng phịu, mũi đỏ ửng, đã thế lúc nào cũng lầu bầu như đàn bà.”

Bữa cơm đầu tiên trong đội hình tiểu đội, anh đã bị xơi đòn. Anh ngồi cạnh xoong cơm, đang mải ăn thì bất ngờ bị thúc một cú trời giáng vào mạng sườn. Tay nuôi quân mò đến đứng lù lù từ lúc nào mà không ai hay. Mấy thằng lính mới bọn anh đều ó ra. Anh vùng dậy hỏi:

- Em làm gì anh mà anh đánh em?

Tay nuôi quân lại đâm tiếp một quả nữa vào mặt làm anh ngã ngồi xuống. Vĩnh mới vớ lấy cái muôi định phang tay nuôi quân thì tay nuôi quân chửi:

- Mẹ chúng mày, một hạt cơm trên này là một hạt máu. Chúng mày để phí thế à?

Nghe chửi, bọn anh mới ngó lại thì thấy có mấy miếng cơm vãi ra đất. Vĩnh cãi:

- Có gì thì ông nói cho tử tế, lần sau như thế là bọn này không để yên đâu.

Tay nuôi quân cũng vênh mặt lên:

-Lần sau ông mà còn thấy vãi cơm nữa thì ông cũng không tha.

“Nếu bọn tao đã đánh nhau rồi thì chắc chắn thằng nuôi quân sẽ bị bom cho một phát. May là lúc ấy chưa đứa nào có kinh nghiệm bắn súng cho nên việc bom nó cũng không nghĩ tới.”

Người cầm bộ đàm húng hắng ho, tiếng ho không phải do sặc mà mình nghi anh ta nhiễm lạnh. Anh ta chưa quen với khí hậu vùng cao này, nhất là vào lúc chuyển từ chiều sang đêm. Bản thân mình cũng thấy se lạnh, trống trải.

Chắc chắn rồi sẽ càng lúc càng lạnh cho mà xem.

- Anh nghĩ áo của em hơi mỏng. Còn cái nào khác dày hơn không?

Mình hỏi, Trang bận nghĩ ngợi đâu đó nên không nghe thấy. Tất nhiên ngay lập tức mình không cần câu trả lời nữa vì đã nhớ ra chiếc áo khoác của Trang gửi nhờ trong ba lô của mình mà ba lô của mình vẫn còn vớt lại ở nhà khách ủy ban nhân dân huyện. Khi dẫn Trang về lấy đồ, bọn họ tảng lờ coi như không thấy chiếc ba lô ấy, mình nghĩ bọn họ tránh nó như tránh sự phiền nhiễu. Hy vọng hẳn sẽ tìm cách gửi về cho mẹ mình.

Nghe tiếng lốp, mình biết mặt đường đang dần ướt. Bọn họ đã đến từ lúc nào, lò mờ ở bên ngoài, đến vì mình, chính xác hơn là đón mình đi.

Nhưng nó thì mình vẫn chưa thấy xuất hiện.

Núi sắp gần, kính xe sẫm lại và mình thấy khuôn mặt hắt hien mờ mờ trong đó, lẫn với những vệt sáng nhạt, trông như ma. Suýt nữa thì mình buột miệng hỏi xem thời gian qua cuộc sống của hẳn có thay đổi nhiều không nhưng may mà kìm lại được. Câu hỏi đó có thể làm lộ bém ra

cái khoảng trống giữa mình và hần mấy năm qua. Với mình, thay đổi lớn nhất của hần là đã có vợ, có một cô con gái bảy tuổi, chỉ thế thôi. Đầu óc vẫn vơ, lang bang và ngẫu nhiên mình nhớ cái lần gặp ba thằng chúng nó cùng một lúc.

Tối ấy Trang nhấc mình ra quán gặp bọn thằng Quých ở Hải Phòng lên. Mình đến, cả đám đã ngồi được gần tiếng đồng hồ. Thằng Quých với thằng Hiệp thì mình biết, thằng còn lại trông lạ. Trang chỉ vào thằng còn lại mặt chịt tàn nhang bảo với mình tên nó là Thủy. Nhìn dáng xương xương và khuôn mặt dài lạnh của thằng Thủy, không hiểu sao mình ớn. Thằng Thủy lừ lừ ngó mình, hỏi:

- Anh sợ em à?

Mình đáp:

- Ai tớ cũng sợ, đâu phải chỉ sợ riêng cậu.

Thằng Thủy cười, nụ cười hiền đến mức lạc khỏi khuôn mặt của chính nó:

- Đùa ông anh một tí cho vui thôi.

Quých bảo:

- Ông ấy đọc nhiều sách nên phức tạp lắm, đừng có tưởng hiền đâu.

Thằng Hiệp nhìn mình như nhìn một quả táo, mình thì nhìn bàn tay cầm chén rượu của nó. Bàn tay gầy guộc, hơi xanh, nổi nhiều gân, những ngón dài mềm mại. Đó là bàn tay đẹp và sau này lửa sẽ phụt ra từ đấy.

Tàn cuộc nhậu, Trang kéo cả bọn đi hát karaoke. Trang thích đưa bạn bè vào chỗ có gái gú, kiêu kỳ ngồi xem chúng nó nghịch ngợm các em phục vụ. Cả bọn kéo hết lên chiếc tắc-xi của thằng Quých. Mình phóng xe máy theo sau. Qua cửa kính sau ô tô, mình thấy Trang quàng tay sang Thủy và Hiệp. Thi thoảng ba cái đầu chụm lại và bị ánh đèn màu hai bên đường tạt nhòa đi một cách ma quái. Rượu làm mình lâng lâng còn Trang, trên chiếc xe, lênh đênh trôi nổi giữa đường phố chát chúa. Tự dưng khi ấy mình có cảm giác nếu cứ kéo dài mãi thì mình sẽ biết bên trong

Trang là gì. Trang hát còn bọn mình thỏa sức quờ quạng nắn bóp mấy em nhân viên. Khi giải tán, ba thằng kia đến nhà nghỉ nào đó còn mình đèo Trang về. Đến nhà Trang, mình ngỏ ý muốn vào nhưng Trang không đồng ý.

Mình nhớ đêm ấy đã thấy anh đến. Cái dáng cà nhắc của anh bao năm vẫn cứ thế, dẻo dẻo, rách nát. Có điều lần này anh bị mạng nhện giăng quanh người. Anh nhìn mình, mắt long sòng sọc, miệng vênh vao như quả phượng khô. Từ cái miệng ấy, biết bao lần phát ra những tiếng cười làm mình rợn gáy. Ước gì anh đừng lên tiếng, mình thật sự sợ tiếng của anh. May là anh không mở miệng, chỉ tập tễnh đi quần bên mình, những sợi tơ nhện rung rẩy, lấp lánh. Mình nhích nháy hai cánh mũi, nghĩ rằng sẽ phải ngửi mùi của anh nhưng chỉ có một thứ vị nhàn nhạt của hơi nước. Mình khẩn thầm rằng anh đừng làm em chóng mặt, đi đi, Thứ Ba em sẽ về. Anh gật đầu, quay lưng đi, tơ tóp, rối loạn trong sự im lặng.

Sớm Thứ Ba, mình bắt xe về quê. Đến Phố Yên, như mọi lần, không kìm được, mình vẫn dón dác tìm cửa hàng sửa chữa xe máy của vợ chồng Hằng. Hôm ấy cửa hàng không có ai, chỉ mấy chiếc lốp hỏng treo toòng teng trên cây cột tre.

Mọi thứ mẹ đã chuẩn bị xong cả. Thợ thuê ở bên Linh Sơn, họ hẹn ba giờ sáng sẽ có mặt. Bác Lâm gọi mình sang nhà. Chưa vào ngõ đã nghe rân rân, chí chát tiếng đục. Bác Lâm vòng vo một hồi rồi hỏi mình chuyện vợ con. Mình cười lảng đi. Bác sẵn số:

- Trên ba mươi rồi, ít ỏi gì. Lấy để mẹ mày có dâu có cháu cho nó vui, chứ còn cón một mình thế này, tao nhìn cũng thấy ngán.

Vợ bác ôm đồng quần áo đi qua, nói dẫu vào:

- Cái gương con Hằng với con Lành còn sờ sờ ra đấy, báu gì.

- Sư cái con mụ già này, thối mồm.

Bác chửi vợ. Mình ra xem thợ đục tượng. Những bức tượng to nhỏ đủ kiểu, cái đã xong cái còn dang dở. Có đến mấy chục pho bằng gỗ mít vàng loang lổ. Nhiều tượng bị sâu sia ăn lên cả mặt, nhưng rồi chỉ cần tót tít, phết sơn, ông nào cũng sẽ mịn màng, hoàn hảo. Mình nghĩ nếu tất cả các bức tượng biến thành người và đồng loạt đi ra đường thì chắc là vui.

Cơm tối xong mẹ giục mình ngủ để lấy sức dậy sớm. Mình biết mình không thể nằm được bởi người cứ nóng ran, lòng dạ nhoi nhói, bồn chồn. Trong khuya, thị xã lổ đổ, hiu hắt. Mấy ngọn đèn vàng vọt, một quán cà phê vắng khách và con đường rộng rãi đến mức chán ngán. Mình đi một mình, băng khuâng nhớ đêm đầu tiên đón anh từ trại điều dưỡng về, hai anh em cũng đã khoác tay nhau lang thang đứng trực phố chính này. Đêm ấy rất nhiều đom đóm.

Trang gọi điện tán gẫu, bảo giọng mình rất rề, có lẽ do quá mệt. Mình nói không phải. Mình có cảm giác như không muốn rời quê nữa. Trang bảo mình đa cảm. Im lặng một lát rồi Trang nói Trang yêu mình vì mình là kẻ đa cảm. Mình ghì sát điện thoại vào tai, nhìn xung quanh. Chỉ những vầng sáng vắng vẻ ử ử.

- Anh muốn em quá.

Mình nói thành thực.

- Em cũng thế.

Trang đáp rồi đột ngột ngắt máy.

- Có nhớ là em đã đột ngột ngắt máy lần ấy không?

Mình mạnh dạn hỏi câu hỏi mà khi ngồi trên xe của hắn, mình thấy không tiện hỏi. Nhưng Trang chẳng đáp, cũng chẳng buồn ngó sang mình, cứ đâm đâm phía trước, qua vai người cầm bộ đàm, làm như câu trả lời sẽ cất lên từ phía ấy. Mình biết, vẫn chỉ là những đoạn gấp khúc liên tục thôi, y chang khi lên. Khác chẳng là ở bánh xe có những vụn nước li ti bắn ra và phải tinh mắt lắm mới có thể thấy những vụn nước ấy. Bọn họ sẽ không bao giờ trả lời, bởi bên ngoài còn lạnh hơn nhiều.

Mình định hỏi Trang vì sao lại đột ngột ngắt máy như thế nhưng ngại ngại. Đã không hỏi hắn, cũng không nên hỏi Trang.

Một mình mình với thị xã lúc hai giờ rưỡi sáng. Con đường vắng với những ngôi nhà liền kề nhau, xô bồ, gồ ghề. Có tiếng thì ào ào đó rồi bất chợt ở chỗ rẽ hiện ra một đồng lộn xộn đen lem nhem khiến mình giật thót. Có ba vật di chuyển về phía mình, lù lù, lờ lờ. Toàn thân mình nổi da gà. Nhìn kỹ thì đó là ba người đàn ông. Toán người đến gần mình thì đi chậm lại vẻ nghi ngại. Mình chủ động hỏi:

- Các bác đến bốc mộ phải không?

Cả ba đồng thanh đáp:

- Phải rồi.

Mình đi cùng tốp thợ về nhà. Ba giờ thì bắt đầu đào mộ. Khi nắp chiếc quan tài mục nát được bật lên, đuốc soi xuống thì một người thẳng thốt:

- Ối giời, đang kết.

Mình ngó xuống, thấy hẫng trong lồng ngực. Toàn thân anh bọc bởi một lớp tơ giống như một con kén trắng khổng lồ. Mình đã từng hình dung anh chỉ còn là chút gì đó xám mủn. Hóa ra không phải vậy. Mẹ và bác Lâm kéo nhau ra xa đám thợ bàn bạc rất lâu, sau đó gọi mình tới. Bác Lâm muốn lấp lại. Mẹ nhìn mình chờ đợi. Ánh đuốc hắt lên mặt mẹ tạo ra những vệt tối rất lạ. Mình quyết định cứ bốc. Thái độ của mình dứt khoát đến nỗi bác Lâm không dám phản đối

nữa. Mình nghiêm nhiên trở thành người cầm trịch. Thợ mổ xuống huyết, nắn nắn bóp bóp cái khối bụng nhùng rồi lại nhảy lên bảo xác gần như còn nguyên. Mình biết ý, nói:

- Các bác đừng có ngại, cứ làm cho tử tế chu đáo đi, sẽ có bồi dưỡng thêm.

Thợ mang sọ lên trước, sau đó mới chuyển phần thân lên. Ba người ba cái cật nửa cặm cặm làm. Đầu tiên khoét một vòng ở phần bả vai, tách cánh tay ra rồi rạch một đường dài dọc theo cánh tay và rút xương. Mình nhìn thấy phần thịt hồng đào như chân giò luộc chưa kỹ. Mẹ ngồi, cúi mặt xuống. Trong ánh đuốc chồn vờn nghiêng ngả vì gió, mẹ trở thành một khối chưa định hình. Bác Lâm thì thoảng lại than:

- Tội thằng bé. Chết gần ấy năm mà vẫn chẳng hết đau.

Tới xương ống chân thì phải cạo cật lực mới sạch được thịt. Tiếng cật nửa siết vào ống xương trong thanh vắng nghe cồn cọt như chuột gặm chân bàn. Hơn một tiếng mới làm sạch xương và xếp gọn trong tiểu sành.

Đồng thịt lùm lùm của anh phát ra ánh sáng xanh lét. Thợ hất tất cả xuống hố, lấp lại rồi vác tiểu lên vai quần quật đi. Mình theo sau cùng, bần thần, trống trải ghê gớm. Phía trước mình, những người thợ cải mả méo mó, ràn rạt lẫn với bóng tối nhạt. Nếu không hướng về nhà mình mà cứ cắm đầu cắm cổ đi thì họ sẽ mang anh tới đâu?

Trên chuyến xe khách trở ra Hà Nội trưa hôm sau, mình ngồi cạnh một người gầy guộc, nước da xanh mét nhưng vàng trán sáng láng đến mức đáng ngại. Vàng trán ấy y hệt của anh. Và suốt cả chặng đường, tuy không nói với nhau bất cứ câu nào nhưng trong đầu mình luôn cào cào những ý nghĩ về người ngồi cạnh cho lúc gần xuống bến thì người ấy cười làm lộ ra một chiếc răng nanh trắng ớn.

Mình báo với chú mọi việc suôn sẻ và giấu biệt chi tiết mộ đang kết. Chú vô thần nhưng thím lại là người cực mê tín. Nếu biết mộ kết mà vẫn bị đào thì chết với thím. Chú hồ nghi, lẩm bẩm:

- Không hiểu sao thím mày lại rất nóng ruột.

Giờ mới thấy thím giỏi. Hình như có mối liên hệ nào đó giữa việc ấy với bài báo trên tờ Công

An Nhân Dân ngày Thứ Năm. Nhưng nếu mình nói ra chuyện mộ kết thì liệu thím có chống đỡ nổi không? Có cản được được bài báo thọc mạch kia không?

Có ai gạt hộ mình cái đám rước đón đang đeo bám dai dẳng ngoài kia không?

Mình bị kẹp giữa bọn họ, đám bên ngoài không mang theo gì cả, ngoài sự kiên trì ghê gớm, và đám bên trong này với sức mạnh của súng và còng số tám.

Kính ro ro hạ, người cầm bộ đàm ghé mặt, dấu môi nhở một bãi nước bọt ra ngoài rồi tiếng ro ro lại vang lên.

Xe cứ tuần tuột xuống nhưng khi vào cua không ngọt ngào như chuyển lên. Hấn đã nhận xét đúng: tay lái quá vụng.

Nó đang đến, mình cảm nhận thế, muốt trắng, ru ru giữa không trung vắng lặng.

Cũng hết như khi ấy mình liếc nhìn Trang và nghĩ đến lần xuất hiện bất chợt...

Không báo trước, không gõ cửa, Trang cứ thế đẩy cửa bước vào và ngồi sập xuống cái đệm mình dùng để ngủ.

- Em vừa đi gặp ông Chiến.

Mình ngó Trang, chẳng có dấu vết của cuộc hoan lạc nào. Đầu tóc gọn gàng, chì kẻ mày vẫn nét, môi vẫn nguyên vẹn lớp son màu tím nhạt. Không để ý đến sự im lặng của mình, Trang nói:

- Ngày mai ông ấy đi Đức hai tuần.

Mình không hình dung nổi một người có thể sống bên nước Đức hai tuần. Cái đất nước mình chưa hề đặt chân tới nhưng chỉ cần nhắc tên nó là có ngay cảm giác mệt mỏi căng thẳng. Một quốc gia cứng nhắc.

- Khép cửa lại, em ngủ một tí

Trang nói và nằm xuống. Mình ra khép cửa, nghĩ sao lại chốt hản và ngồi nhìn Trang. Cái vẻ tỉnh táo biến mất sạch sành sanh. Trên khuôn mặt gầy gầy xương xương của Trang tất cả các đường nét giờ bắt đầu buông lơi.

Đồng hồ chỉ năm giờ hai mươi phút chiều. Mình chưa gặp ông Chiến, chỉ nghe có lần Trang nửa đùa nửa thật bảo nếu còn sống đến bây giờ thì bố Trang kém ông ấy đúng mười tuổi. Mình hơn Trang mười hai tuổi, vậy là mình còn trẻ. Mình thực sự không hiểu tại sao Trang lại mò đến chỗ hôi hám, bừa bộn của mình mà không ở nhà ngủ.

Miệng Trang hé mở, hơi chóp chép, giống như đứa bé ngủ mơ ti mẹ. Ai đó đang cho Trang ăn, bón từng thìa một, cẩn trọng, kiên trì. Mình quẩn quanh rồi mở cuốn sách mượn của anh Thuận. Đó là hồi ký của viên đại sứ quán Liên Bang Xô Viết tại Mỹ qua nhiều đời tổng thống. Chắc là hay, chỉ có điều cuốn sách dày quá.

Mình lơ đãng lướt vài trang thấy rất cuốn hút. Hồi ký của chính trị gia bao giờ cũng hay và hấp dẫn. Nó hé lộ rất nhiều bí mật. Trang cựa mình rên lên một tiếng lặc lợng rồi lại co người chìm tiếp vào giấc ngủ sâu. Mình bỏ cuốn sách xuống, ngấm cái dáng co ro của Trang, hình dung nếu như cứ nguyên thể này mà thả Trang xuống nước và ngấm qua bể kính thì chắc là mê ly lắm. Một vụ chìm đắm cực đẹp chứ chẳng chơi. Bên ngoài, người đi lại nhộn nhạo. Bác Nhân quát bảo mấy thằng sinh viên trường Luật vì tội phơi quần áo chèngh cả ra lối đi chung. Lỗn, giọng Hà Tĩnh của thằng nào đó buông ra rồi ba bốn tiếng cười khùng khục cất lên.

Mình nhắc cuốn sách đọc tiếp. Năm 1967 suýt nữa thì có choảng nhau bằng nguyên tử giữa Liên Xô với Mỹ.

Lịch sử bước hụt mất một bước đáng kể. Trang tỉnh từ lúc nào, dim dim nhìn mình rồi lại nhắm mắt nhưng không ngủ tiếp mà vu vơ ở đâu đó.

- Có chuyện này em phải nói cho anh biết.

Mình gấp góc trang sách đọc dở để đánh dấu rồi đặt nó sang bên.

- Chuyện nghiêm trọng à?

Trang vẫn nằm, dằng lười nhác, buông thả, một tay thò vào trong áo gãi ngực.

- Vân Ly đang đào ông Chiến...

Câu nói bỏ lửng, Trang chuyển sang gãi cổ và mình nhìn thấy những sợi gân xanh nhỏ, dễ thương, chùng chình như dây leo.

- Sao nó quen ông ấy?

- Mình thực sự ngạc nhiên vì Trang luôn là người biết giữ kín những mối quan hệ cần bí mật.

- Em giới thiệu chứ gì?

Mình hỏi mà không hề tin Trang có thể giới thiệu một con cá sộp như ông Chiến cho Vân Ly. Trang bình thản gật đầu. Mình co hai tay như cử tạ rồi đánh chúng về phía sau, xương bả vai kêu rắc rắc. Trang nhìn thẳng vào mắt mình, cái nhìn nghiêm nghị và mình lại thấy hình ảnh lưỡi dao bị ngâm dưới đáy hồ. Chỉ có điều lưỡi dao ấy mạnh nha ánh sáng chiếu vào.

- Thế là phạm luật.

Trang nhồm dậy, giọng sắt đá. Đến lượt mình ngã xuống chỗ Trang vừa nằm. Bây giờ mình mới thấy mệt vì chuyển về quê vừa rồi. Cả cái tấm lưới nhện trên thân thể anh bỗng chốc chuyển sang lơ lửng bên trên chực ụp xuống mình.

- Anh đã gì với nó chưa?

Trang dùng chân đẩy vào sườn mình, hỏi. Câu hỏi không có chút tra khảo, chỉ là hỏi.

- Đã bảo là không có gì mà lại.

Mình cãi một cách bình thản, nắm lấy bàn chân của Trang và bóp chặt. Thằng tiểu yêu của mình bật dậy.

- Nó so với em thế nào?

Trang hốt hển hỏi. Mình đánh mặt đi, ra vẻ không trả lời nhưng cũng là để tránh cái luồng hôi hôi từ miệng Trang. Khi làm tình mình không muốn nói, còn Trang thì ngược lại. Trang hỏi câu đó có nghĩa là sổ phận Vân Ly đã bị định đoạt.

Chín giờ hai đứa mới ra ngoài ăn tối. Trang đưa mình vào nhà hàng Queen chuyên hải sản tươi sống. Trong lúc chờ đồ ăn, Trang gọi điện cho bọn thằng Quých hẹn cuối tuần gặp nhau. Người phục vụ bê ra hai suất tôm. Mình ngắm con tôm hùm nằm trên đĩa thấy nó kiêu diễm, kiêu sa. Không có Trang mình khó lòng mà xơi được loại này.

- Sáng mai đi ăn sáng với em.

Lúc chia tay, Trang ghé sang, liếm rất nhanh vào tai mình rồi bảo.

- Để xem, có gì sẽ gọi - Mình vỗ vỗ vào yên chiếc SH đỏ ngạo nghễ của Trang, đùa

- Em giống như Thánh Gióng cưỡi ngựa, ngộ ra phết.

Trang nhún vai, cong môi hứ một tiếng rồi phóng vút vào cái luồng muôn ngàn ánh đèn chóa lóa của phố. Mình lững thững đi bộ về, đang chuẩn bị đánh răng để đi ngủ thì anh Thuận gọi điện hỏi muốn thuê văn phòng ở cơ quan mình. Lần trước mình có nói với anh Thuận về chuyện cơ quan mình vừa cắt hợp đồng với bên thuê là một công ty truyền thông tư nhân nên nhà còn để không. Cái công ty truyền thông này không phải bị cắt hợp đồng mà thực ra là hủy hợp đồng một cách trớ trêu. Nguyên do là cô giám đốc công ty tự tử vì mắc bệnh trầm cảm. Cũng may cô ta tự tử ở nhà, chứ ở văn phòng, nơi thuê cơ quan mình, thì sẽ rất rầy rà. Giám đốc tự tử, các nhân viên giải tán, tài sản còn lại chỉ mấy cái vi tính cũ và một đống những giấy tờ khỉ gió gì đó rất lằng nhằng khó hiểu. Công an đã đến niêm phong và mang đi hết. Cơ quan mình thất thu mất sáu tháng hợp đồng. Giờ nếu anh Thuận thuê cũng hay, mình nghĩ thế. Công ty của anh xem ra làm ăn cũng đang hoàng. Mình hứa mai gặp ông Hồng, trưởng phòng kinh doanh, có gì sẽ báo lại.

Mình khệnh ra vớ lấy cuốn sách tìm chỗ đánh dấu định nằm đọc tiếp nhưng nó quá dày, nặng tay nên phải ngồi dậy, khoanh chân bằng tròn đọc. Các chính trị gia cũng giống như đàn bà con nít, hay vùng vằng, hờn dỗi. Mình đã từng nghĩ bọn họ làm bằng thép không gỉ. Chử nghĩa trong cuốn sách nghiêng nghiêng chảy sang mình và rồi ông Brêgionhép to lớn kênh cang với đôi lông mày chỗi xuể kẹp nách khẩu súng săn hai nòng lững thững đi vào khu rừng nhiệt đới

giăng dẹt. Ông ấy phát hiện ra mình nấp ló sau bụi cây liền dừng lại, nâng súng lên, nhướn mày vẻ thú vị, hỏi:

- Chú mày định ám sát ta phải không?

Mình thành kính đáp:

- Không, tôi chỉ ngắm trộm ông thôi. Tôi rất ngưỡng mộ ông.

- Vì sao lại ngưỡng mộ ta?

- Vì ông oai nghiêm, ông có đầy uy quyền.

Brêgionhép cười khò khò, bảo:

- Chú mày không được phép.

Nói rồi ông ấy ngẹo đầu, áp má vào báng súng, neho tịt bên mắt trái lại. Mình hoảng hồn nghĩ: khỉ thật, tại sao lại đại đột biến thành vật để lão ấy săn thế này. Mình bỏ chạy nhưng rêu trơn khiến mình chẳng di chuyển được, cũng may là ông Brêgionhép kia cũng chẳng di chuyển được. Sau đó mình trấn tĩnh khi phát hiện ra có một sự sai lệch trong hoàn cảnh này: mình chưa bao giờ đặt chân tới Liên Xô, như vậy đây chỉ là một giấc mơ. Mà trong mơ thì một, chứ có đến cả mười cái ông Brêgionhép cũng chẳng làm gì được mình. Ý nghĩ chồn vờn ấy khiến mình muốn kéo dài cuộc đuổi bắt bất động này cho tới khi trời sáng và sẽ lại đến Queen ăn tôm hùm với Trang. Rồi mình với ông Brêgionhép lạc nhau, chính xác hơn là cả hai cùng biến mất tằm vào cái khoảng mịt mù hỗn độn nào đó.

Đường lượn vòng vèo. Tất cả vẫn lằm lỉ ngó theo vệt đèn pha quét thẳng phía trước. Ánh sáng bị khuếch tán cứ lớn vờn hai bên với những sắc màu nhàn nhạt. Sương mù càng lúc càng nhiều. Vòng tròn của chiếc vô lăng thi thoảng lại méo đi khi sương tạt vào trong xe. Mình liếm môi, tận hưởng cái ẩm ướt tinh khiết của rừng núi. Trang ép sát vào mình, cạnh đó là người cao to. Mình thấy khó chịu vì mỗi khi xe vào cua đuôi người đó lại trợn sang đuôi Trang. Bất ngờ có ánh nhấp nháy đỏ, người cầm bộ đàm bật nút. Mình không nhìn thấy mặt anh ta nhưng sự im lặng để nghe âm thanh từ đầu bên kia đủ cho biết anh ta đang rất tập trung.

- Ủ...ừ, bên này đã xong. Ủ, cũng có chuyện hơi trục trặc, nhưng không thành vấn đề. Được rồi, khi nào về sẽ báo cáo cụ thể sau nhé. Ủ, thế là mất mất hai thằng.

Tiếng lạch cạch của máy bộ đàm đặt vào ngăn để đồ của xe, ngay cạnh hệ thống kim đồng hồ báo xăng.

- Vẫn chưa lần ra vụ ở cổng chợ Sắt.

Người cầm bộ đàm nói với cả bọn. Trang hơi cựa mình nhưng ngay sau đó lại co ro ngồi im.

Một chiếc xe đi ngược lại quét ánh sáng lên toàn bộ những người trong xe. Có cảm giác chỉ chớp mắt ấy cả xe như biến mất và mình với Trang cùng bọn họ đang lơ lửng trong biển sáng lóa trắng ở độ cao hàng chục cây số. Âm thanh của hai chiếc xe ngược chiều ì ì dội vào nhau rồi bóng tối lại quấn chặt lấy tất cả, chỉ còn một vệt sáng mờ mờ quầng quầng của gầm đèn chiếc xe. Không thể nhìn thấy núi trùng điệp nhưng vẫn biết núi trùng điệp bởi các khúc quanh hiện ra liên tục. Và bởi ánh sáng của đèn thường xuyên rơi tòm vào khoảng trống phía trước. Mình ngoái cổ về sau, thấy hai đốm đèn đỏ nhòe của chiếc xe tải vừa đi qua ẩn hiện sau các khối sẫm đen, mà ban ngày đó là những ngọn núi xanh ngút, đẹp tê dại. Đẹp vậy mà vùng này luôn luôn nghèo rớt vì chìm ngập trong những cuộc thanh tẩy, chém giết.

Mình lại nhìn thấy họ, ở kia, bên ngoài cửa kính, với thần thái uể oải, lười nhác nhưng kiên định.

Hắn kể chuyện tiểu lâm cho lái xe nhưng thực ra cốt để Trang nghe. Hắn có cả một kho chuyện về người dân tộc với nhiều chi tiết cũng ngỡ ngàng, bất ngờ. Mình đã quá quen thuộc cách kể chuyện của hắn, chỉ có điều hình như đây là chuyện mới.

- Ông ấy rồi rít bảo rẽ trái, rẽ trái nhưng lại thò tay phải ra xin đường.

Vừa nói, vừa diễn đạt bằng tay, vừa cười nên giọng hắn the thé. Trang mủm mĩm, hai bên khóe miệng giãn ra, trắng lịm.

Nếu mẹ không bị tù, chắc anh với Hằng khó lòng thành vợ chồng. Khi biết anh thích Hằng,

người phản đối đầu tiên là bác Lâm. Bác bảo loại da trắng, tóc dài, mắt ướt, dáng lại tròn tròn như Hằng là giống đa tình, không lấy làm vợ được. Bố thoát tiên cũng lắc đầu, muốn anh ôn thi đại học cho năm sau, nhưng thấy phường đốc giấy gọi anh nhập ngũ liên tục nên mới chuyển sang đồng ý. Anh hơn Hằng ba tuổi. Thời điểm ấy Hằng đang thất vọng vì yêu một tay lái xe ở Hà Nội, đâu được khoảng nửa năm gì đó, nhưng phát hiện ra hắn đã có vợ và hai con. Khi bố sang đánh tiếng thì gia đình Hằng đồng ý ngay.

Sau lễ ăn hỏi, lập tức cưới liền và vợ chồng anh dọn ra ở riêng. Hằng về với anh chỉ mang theo mấy bộ quần áo, một đôi xuyên vàng, một bộ đồ kim chỉ, một chiếc quạt khung bằng xương cá trông rất đẹp. Mình nhớ buổi sáng ngay sau hôm cưới mình thấy anh khác hẳn, mặt mũi chán chường phờ phạc. Mình buột miệng hỏi anh:

- Tối qua con ấy nó có cắn anh không?

Anh sững người:

- Con gì?

Mình lúng túng, thò ngón út vào lỗ tai rúc rúc:

- Chú bảo tối qua thế nào anh cũng bị con công cống của chị Hằng cắn.

Anh chột hiếu, nói nhanh:

- Chú nói thật đấy, có một con công cống, nó cắn tao đây này.

- Anh chìa bắp tay có vết cắn ra cho mình nhìn.

- Nhưng mà tao trị được rồi. Nói chung thì... thôi, không nói chuyện này nữa, bao giờ lấy vợ mày sẽ biết. Tí nữa về mày cứ bảo với chú là tao bị cắn thật, rõ chưa?

Khi nghe mình tả lại vết răng to bằng vết răng người trên bắp tay anh thì chính chú cũng ngẩn ra, lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ cái ấy nó có răng thật.

Thế là chú ghé tai mình thì thào. Buổi trưa, mình lén sang nhòm vách nhà anh để xem con công cồng của Hằng cắn anh bằng cách nào. Khi nhìn vào trong nhà, mình thấy anh với Hằng chẳng có quần áo gì, cứ nằm thẳng đượt cạnh nhau. Mình vừa định chuồn về thì bị bác Lâm bắt quả tang. Mình sợ quá mới báo tại chú xui. Bác Lâm tím bầm mặt đi như chạy về nhà túm cổ chú tát cho hai cái hai bên má nẩy đom đóm mắt rồi tiện chân đạp một cái nữa vào mạng sườn. Chú bỏ chạy thục mạng.

Bác Lâm gầm lên:

- Mày không quay lại đây thì ông giết.

Chú sợ quá, đành quay lại. Bác Lâm cầm một thanh củi to, lồm chồm những vết xước, bắt chú nằm úp mặt xuống nền nhà, hỏi:

- Mày là người hay là chó mà mày xui cháu nó làm thế?

Chú đáp:

- Là chó.

Bác quát:

- Mày xui nó làm như thế để làm gì?

- Chẳng làm gì cả.

Bác Lâm giáng thẳng cây củi xuống. Chú rú lên. Mình run lập cập, không dám thở mạnh. Bác Lâm gặng bằng được động cơ vì sao chú lại xui mình, cuối cùng chú phải thú nhận:

- Em cũng chẳng biết gì, cứ nói bừa thế. Ai biết đâu là công cồng nó có răng thật.

Bác Lâm sừng sốt, bất giác rút toẹt thanh củi ra ngoài sân khiến nó nẩy lên, văng lung tung như

con giun bị chặt đôi.

- Lần trước mày chưa làm gì được con Lành à?

Bác ư ử hỏi. Chú đập trán xuống đất cồm cộp chẳng hiểu giận thân hay gật đầu. Mất một đồng tiền mà cuối cùng chú vẫn chưa biết mặt ngang mũi dọc cái ấy của đàn bà ra làm sao cho nên chả trách chú nghĩ xằng nghĩ bậy. Vợ chú lấy về, ngay tối đầu tiên đã bỏ nhà đi, không để lại dấu tích gì.

Bác Lâm như bị giáng một đòn trí mạng, đờ đẫn quay ra bàn ngồi hút thuốc và uống rượu cả buổi chiều. Sau lần ấy thì bác ít nói hăn đi.

Mình nhớ khi ông Trinh mời bác Lâm sang nói chuyện thì bác từ chối. Bất đắc dĩ bố phải thay bác. Bố kéo mình cùng đi sang nhà ông Trinh. Thấy bố con mình, ông Trinh vồn vã mời vào nhà. Bố hỏi luôn :

- Nghe nói ông gặp có chuyện?

Ông Trinh xúc ẩm, mặt có vẻ căng thẳng nhưng nói lảng đi:

- Chả có gì đâu, vừa được trên Thái người ta biếu ít chè ngon, mời ông sang uống cho vui thôi.

Bố thu hai tay vào lòng, nhìn ông Trinh pha trà. Từ khi con gái ông Trinh bỏ chú trốn đi, ông rất ngại gặp bố và bác Lâm. Gặp cũng không mặn mà, tự nhiên như cũ nữa, có một cái gì ngang ngang cứ chen vào giữa khiến họ dăm ra ấp úng khó nói. Theo mình phán đoán, ông Trinh đột nhiên muốn gặp chắc chắn là có chuyện chứ không chỉ vì một ấm trà ngon. Thế nhưng đến khi ông Trinh rót chè ra hai cái chén, nước đậm đặc sóng sánh như mật ong, bốc hương thơm lừng thì mình lại tin là ông Trinh nói thật. Uống đến chén thứ hai, ông Trinh cúi đầu xuống sát ngực, nói :

- Tôi vừa nhận được tin của con Lành... nó đang ở trên Lai Châu...

Bố lặng người, cố gắng giữ cho giọng khỏi lạc đi:

- Nó vẫn ở với thằng ấy chứ?

Ông Trinh lắc đầu:

- Hình như bỏ nhau rồi... giờ ý bên ấy thế nào?

Câu hỏi thăm dò của ông Trinh run rẩy, lòà nhòa không có sinh khí. Bố nhìn sâu vào cái chén đang bị siết chặt trên tay mình. Một cơn gió xô lá lạc cạc ngoài vườn rồi biến đi.

- Ông bảo thế nào là thế nào?

Rất lâu sau bố mới lên tiếng hỏi lại bằng cái giọng lạnh tanh. Ông Trinh vót vát:

- Ý tôi nói tùy bên ấy xử lý...

Bố gằm mặt như con trâu chuẩn bị húc nhau:

- Còn gì nữa đâu mà xử lý. Thằng em tôi chưa kịp chạm vào cái dải rút quần của nó...cừ rừm. Tôi về đây.

Giọng bố như tiếng nước sôi rót xuống nền đất cứng, sau đó là những bước chân nặng nề rời xa. Mình hấp tấp bám theo bố, còn kịp thấy ông Trinh rũ xuống, mắt nhắm chặt.

Bố về nhà đem chai rượu cuốc lủi ra, một mình ngồi khoanh chân bằng tròn trên phản uống. Hết nửa chai rượu, mặt bố tái nhợt như một búp chuối, vùng đứng dậy đi một bài võ. Mình há hốc mồm mà nhìn. Bố đảo người tít thò lò thành một cơn lốc nhỏ, từ trong cơn lốc ấy phóng ra những cú đấm cú đá nhanh như những tia chớp kèm theo tiếng hự, hất, hầy đầy khí lực. Rồi bố thở hồng hộc trở lại phản, rót ra một chén rượu nữa, từ từ đưa lên hất gọn vào miệng, hơi gập cổ nuốt xuống.

Sẩm tối vợ chồng anh sang chơi, gặp chú cũng đang ở đó. Mình lén lút nhìn Hằng sau đó lại đưa mắt nhìn sang chú thấy chú có vẻ lúng túng ngượng ngập. Anh hỏi bố uống nhiều không. Mình cầm cái chai rỗng lên, lấy ngón trỏ cửa vào sát miệng chai, thì thầm:

- Lại đem võ ra múa.

Chú lấy chiếc tắm vừa rửa răng khêu vào gan bàn chân, gục goạc cái đầu bệt cá trê:

- Phét. Bố chúng mày mà có võ, tao đi đầu xuống đất. Tao lạ chó gì.

Anh đặt tay lên đùi vợ, khẳng định:

- Bố cháu đứng trên hai cái chai múa võ mà không hề nghiêng ngả tí nào.

Chú nhìn bàn tay anh đặt lên đùi Hằng thì bất giác dần ra, nuốt nước bọt một cách khó nhọc.

Anh không để ý, cứ bóp bóp đùi vợ. Hằng ý tứ gạt tay anh ra, hơi khép chân lại. Chú đỏ mặt nhìn lảng ra sân. Bố ngáy như sấm, từng chuỗi dài, lên bổng xuống trầm làm căn nhà trở nên chật chội nhưng lại tràn trề sức sống. Có tiếng hô hoán đuổi trộm ngoài đường cái. Anh lao vụt ra ngoài. Mình vớ con dao quắm và lao theo. Ngoài đường, người rầm rập chạy đuổi mà không biết kẻ trộm ở hướng nào. Mình nghe anh quát vào nhà thì vội vã quay lại và bắt gặp chú đang sục đầu vào giữa hai đùi Hằng còn Hằng thì ngả hẳn người ra sau. Thấy mình, chú vội nắm lấy hai tay Hằng kéo mạnh lên vờ như Hằng vừa bị ngã. Hằng đỏ bừng mặt nhìn mình rồi lao ra ngoài. Chú bảo:

- Đừng mở mồm với ai. Sau này thế nào tao cũng sẽ trả ơn mày.

Chú bỏ nhà đi biệt.

Mấy tháng sau chú lù lù xuất hiện, áo trắng bỏ trong quần màu ghi xám, đầu chải ngôi lệch, tay đeo đồng hồ vàng chóa. Chú đi từ đầu thị xã tới cuối thị xã không chào hỏi ai, mặt nghênh lên, mắt neho neho khinh mạn, kiêu kỳ như một kẻ lạ mặt, một ông lớn. Không ai hỏi thời gian qua chú ở đâu, làm gì. Bố với bác Lâm cũng không thêm hỏi. Chỉ có Hằng mặt cứ đại ngây như người trúng gió, gò má vốn hồng hào này nấy giờ bợt đi như vôi. Chú về buổi sáng, buổi chiều lại bắt xe xuôi Hà Nội luôn.

Mình không biết bằng cách nào mà chú lấy được con gái ông trưởng phòng tổ chức để leo lên chức trưởng ban kinh tế. Trước khi về nghỉ hưu, ông bố vợ đã kịp thiết kế cho chú lên đến cái chức phó giám đốc, bây giờ thì tự thân chú ngồi được vào ghế giám đốc.

Mình cũng không biết bằng cách nào đó thật tài tình, anh đã có địa chỉ của cậu.

Mình chưa từng kể cho Trang câu chuyện đó và cũng chẳng có ý định kể, ngay cả khi hai đứa trần trọc nằm ôm nhau trên chiếc giường ấm sì, hơi hám ở nhà khách huyện ủy. Mà đâu phải ai cũng muốn nghe những chuyện vợ vẫn như thế.

- Thật ra khi bị đánh thức bởi cú điện của em, anh vẫn chưa hình dung mọi chuyện sẽ thay đổi. Em có nhớ là em đã bảo em sẽ đi và muốn anh cùng đi, em nhớ không? Lúc ấy anh đã hỏi là đi đâu bây giờ, đúng không?

Trang nhúc nhắc đầu, mấy sợi tóc xòa lên vai mình, mấy sợi nữa xòa lên vai người to cao ngồi bên cạnh. Mình nhớ khi ấy mình hỏi vậy nhưng trong đầu đã biết cần đi chỗ nào vì mình đã từng rủ anh Thuận nhưng anh từ chối. Trang nói tùy mình muốn đi đâu thì đi. Coi như một chuyến du lịch. Và thế là mình với Trang gọi tắc-xi ra bến xe. Tầm đó chuyến bốn giờ sáng cũng chuẩn bị khởi hành.

Lúc đã yên vị trên xe, mình có hỏi Trang rằng liệu Vân Ly đã mò về tới nhà được chưa hay vẫn loay hoay với mấy vết bóng trên cánh đồng vắng lặng đó. Trang nhún vai bảo:

- Kệ xác nó.

Sau đó Trang nghiêm mặt đề nghị mình không nhắc tới Vân Ly nữa, không bao giờ nữa. Mình im lặng ngó cái trụ cổng bến xe tróc lở với vô vàn những vết bẩn.

Không rõ đã là câu chuyện thứ bao nhiêu rồi mà hấn vẫn còn say sưa, nồng nhiệt lắm. Hấn nhại lại giọng dân tộc lơ lớ:

- Tổng chí ở Hà Nội à? Tôi cũng ở Hà Nội đây. Thế ở Hà Nội thì tổng chí ở bản nào?

Trang ré lên cười. Mình đã nghe câu chuyện này từ đời tám hoánh nào.

Núi vẫn là núi hệt bên chỗ cậu. Chưa có dấu hiệu cho thấy đến trời cũng hóa thành đá như mình đã huyền thuyên với Trang trước khi sang đây.

Tối nay thật hẻo.

Hình như là Thứ Hai.

Nhớ cái thằng nuôi quân tao nhắc tới lần trước chứ? Cái thằng mà tao nghĩ sẽ phải bôm cho nó một phát ấy? Cũng may, nếu xảy ra như thế thì hóa ra oan quá. Thằng nuôi quân không phải là đứa xấu như bọn tao tưởng. Khi đã thân nhau, thằng nuôi quân đã kể với tao nó cũng có một ông anh hy sinh ở trên này.”

Năm ấy, cả tiểu đoàn tự vệ của khu Gang Thép được phát súng và cấp tốc đưa lên mặt trận.

Trên đường đi thì bị phục kích, không thể chống trả được vì súng còn mới toanh, chưa kịp lau dầu mỡ. Hầu như hy sinh cả, chỉ vài người kịp liều lĩnh lăn xuống vực và may mắn thoát.

“Nó vừa kể vừa khóc, cái mũi đã đỏ càng đỏ lên như một quả hồng, trông ngồ ngộ. Mới đầu, khi nghe nó kể, tao đã nghĩ tại anh thằng nuôi quân cũng chậm chạp như nó nên mới bị bắt. Nếu nhanh nhẹn như anh em mình thì đã thoát. Nhưng sau thì tao nghĩ khác. Nhanh chậm chả giải quyết được gì hết. Có một ai đó quyết định tính mạng của những thằng lính. Tao nghĩ thế, cứ nghĩ thế đấy, tao ghi ra cho mày đọc đảng hoàng, việc đó gì phải sợ.”

Từ lâu lắm rồi anh đâu sợ gì nữa. Mình đình ninh thế. Chỉ có tiếng cười của anh làm mình sợ thôi. Cái tiếng cười xuất hiện sau khi anh lần mò lên thăm cậu.

Nhà cậu ở ngay sau chợ, phía trước là núi Quây Trà với hai ngọn như cái cày cua không đều. Ngôi nhà xây hai tầng, mái bằng, có ban công điệu dàng hình chữ nhật với các chấn song làm bằng sứ màu hồng.

Chưa bao giờ gặp, nhưng khi nhìn thấy cậu, mình không có cảm giác xa lạ. Cậu đứng với hình dung của mình khi nghe anh tả lại sau chuyến lên thăm về. Tóc của cậu rất khó coi vì phần trên để dài còn phần dưới cắt trắng nên tóc cứ đổ xuống như bụi tóc tiên. Có điều mái tóc ấy rất hợp với khuôn mặt bạch bạc, nhão nhệu của cậu. Sau này thì mình biết sự trắng nhợt bạch bệu ấy là hậu quả do uống quá nhiều rượu. Nghe nói cậu không ngày nào không say, đã say thì đầu tiên là đem vợ ra chửi, sau đó chửi con, sau đó nữa thì chửi cả thị trấn. Chỉ có nhà hàng xóm phía bên trái không bị cậu chửi. Đó là nhà người yêu cũ của cậu. Họ yêu nhau từ thửa nào cũng chẳng ai nhớ, chỉ biết yêu nhau, không lấy được nhau và làm hàng xóm của nhau. Vợ cậu là phó giám đốc ngân hàng huyện đóng tại thị trấn, nghĩa là cũng ngay sát nhà, cách độ vài chục bước chân. Cô hiền lành, biết điều, chịu nhịn. Cậu say chửi dữ như vậy, nhưng chưa bao giờ cô cãi lại hay to tiếng. Cô im lặng, coi như cái núi Quây Trà trước nhà bị chửi chứ không phải mình. Mình hỏi thì cô bảo, tính thế, làm sao mà trách được. Dù sao cậu cũng chưa bao giờ chửi cô trước mặt nhân viên của cô.

Vẫn còn một chỗ để cô có thể bỏ qua tất cả. Người đàn bà nhà bên trái mỗi khi thấy cậu chửi to thì ý tứ đóng cửa hoặc dắt đứa cháu mới hai tuổi đi ra cuối thị trấn, chỗ có dòng suối trong vắt để chơi.

Trang mở túi đưa quà cho vợ chồng cậu. Cậu cần nhẫn:

- Con này vẽ chuyện. Mà là vợ hay người yêu của nó?

Cậu hỏi thẳng tuột như thế, như người ta hỏi con gái mình. Trang cười.

Lâu rồi mình mới được ăn bữa cơm có nhiều món như vậy, toàn món lật vặt nhưng lại rất ngon. Có lẽ một phần do mình mệt và đói. Cả chuyến xe dài đằng đẳng vừa qua mình chỉ ăn vài miếng bánh mì và ngô nùi. Trang không dám ăn ngang đường vì nhìn đã thấy ngại. Sẩm tối mình thấy cậu cứ lẩn quẩn ra ra vào vào, áo liên tục vén lên quá ngực như khoe cái bụng đang bắt đầu sệ xuống. Cô nói nhỏ:

- Lại gạ uống cho mà xem.

Chưa dứt lời, đã thấy cậu vẩy mình rồi lôi chai rượu còn lưng lửng dưới gầm bàn ra, rót hai chén, bảo:

- Súc miệng một tý.

Mình nhìn cô, nhưng cô không có biểu hiện gì, tuồng như đó chỉ là hai chén nước lã. Mình giao hện:

- Riêng hôm nay cậu không được say đâu đấy.

Cậu vặc đầu ngoảnh mình, chắc là định chửi, nhưng rồi lại gãi gãi tai:

- Ừ, không say.

Mình với cậu ra ngoài hiên uống, nhón nha, cầm chừng. Rượu vùng cao cũng nhạt chứ không nặng.

- Hai đứa cuối tuần mới về hả cậu?

Mình gần như quên bég mất hai thằng em, chúng nó đều đã làm ở thị xã. Cô nói vọng ra:

- Lười lắm, cô ốm đến gần tháng mà chả đưa nào về hỏi lấy một câu.

Cậu lại nhướn mày:

- Hỏi thăm thì cũng có hỏi được đâu. Đỡ mệt, nhỉ.

Giọng cậu láu lỉnh, hài hài. Bao giờ cậu cũng thế, luôn hài.

- Hồi họ sang, cậu ở đâu?

Mình gạ chuyện. Cậu dề môi:

- Ở đây chứ ở đâu nữa. Hỏi ngu thế không biết.

- Bọn họ vào tận đây à?

Cậu rót rượu vào chén, nghi ngờ nhìn mình. Mình sợ cậu sẽ kết thúc nên vội nâng chén uống cạn. Cậu khoái, rót tiếp chén đầy nữa.

- Chúng nó phá không sót nhà nào.

Cậu nói, nhìn lên ngọn núi trước mặt. Khi ấy trời đã bắt đầu tối và hai ngọn núi sẫm lại, nhon hoắt. Thật ra cuộc Tháng Hai không bất ngờ như nhiều người vẫn tưởng. Ở thị trấn này người ta được báo trước đến hai tuần. Gạo đã được chuyển lên núi, vào các hang sâu, súng đạn đã chuẩn bị. Kế hoạch tác chiến cũng xong xuôi, chỉ việc chờ. Thời gian chờ hơn chục ngày là thời gian khó khăn nhất, cậu bảo thế, vì không còn bụng dạ nào để vui vẻ hay tức giận. Cứ hong hóng, thấp thỏm. Hễ thấy dân quân chạy từ đèo xuống là vội vàng vớ lấy súng, nhưng rồi lại nhận được cái xua tay. Trưa ngày mười bảy thì họ tràn sang. Dân quân chia làm hai, một nửa đưa trẻ con, người già vào trong thung lũng ẩn nấp, nửa còn lại chặn ở đỉnh đèo. Cậu kể đánh được hai ngày thì phải bỏ đèo, bỏ cả thị trấn để chạy lên núi. Bọn họ đuổi theo, bắn rát rạt phía sau.

Hai dân quân trẻ chạy cùng cậu đều bị bắn chết.

- Ngu lắm, chạy thì cứ thế mà chạy, càng nhanh càng tốt.

- Giọng cậu sùng sùng.

- Đã dặn thế rồi, vậy mà hai cái thằng ấy vừa chạy vừa ngoái lại nhìn. Thế là chúng nó tiêu chết luôn cả hai.

Cậu nhảy bừa vào một cái hốc đá vừa đủ cho một người, kéo lá che lại, mở chốt lựu đạn, tính nếu bị phát hiện thì cho nổ luôn. Cậu thấy chân giầy của bọn họ sầm sập qua lại một lúc rồi kéo nhau đi chỗ khác. Thế là thoát. Đêm cậu tổ chức cho dân quân xuống đánh, chỉ đánh bừa thôi, sau đó lại chạy lên núi. Bọn họ không dám đuổi theo, mà dùng súng cối cá nhân bắn vuốt đuôi. Họ đóng lại thị trấn bảy ngày. Lý do vì bị chủ lực ta chặn mất đường rút nên cố thủ ở đây chờ dịp mở đường. Bị tập kích liên tục vào ban đêm nên bọn họ rút kinh nghiệm không ngủ trong nhà nữa mà đem túi ngủ bên ngoài, chỗ bất ngờ nhất. Ngày thứ tám thì họ rút được. Trước khi rút họ phá sạch sành sanh. Nhà không đốt mà chơi trò oái oăm là chặt đúng cái cột trụ ở giữa rồi đập cho đổ.

- Bọn ấy là vua đều.

- Cậu bảo.

- Thà nó đốt mẹ nó hết đi lại sạch sẽ, mình có làm lại cũng đỡ. Nó đánh sập, mình về dọn mới khổ. Uống đi mày.

Chén của cậu va vào chén của mình và rượu sánh ra ngoài. Mình giởng tai nghe Trang nói chuyện với cô ở trong nhà nhưng họ nói nhỏ quá nên chỉ là những âm thanh rì rầm đứt quãng.

Cậu nhắc chai lên, phát hiện hết rượu, ghé tai mình bảo vào trong gầm bàn lấy chai khác. Mình hơi e ngại, nhưng nghĩ nếu không uống có thể sẽ lại khó ngủ. Mình cứ uống cho đã để ngủ dễ hơn. Cậu chỉ tay lên ngọn núi phía trước bảo suýt chết ở đó vì đụng đầu lính sơn cước. Lúc ấy cậu với tay sơn cước cách nhau có hơn chục bước chân, cả hai đều giơ súng lên. Tay sơn cước thì súng ngắn, gọn nhẹ, còn cậu thì hai tay khư khư khẩu k44. Cả hai đều bóp cò, đạn của tay sơn cước bị xịt, đạn của cậu cắm vào bả vai trái của tay đó. Cậu hoảng đến mức chỉ bắn đúng

phát ấy rồi quăng súng chạy. Mình khệnh khạng bảo:

- Năm ấy vũ khí của họ lạc hậu hơn của mình cậu a.ý
- Thấy cậu trợn mắt không tin, mình nói tiếp.
- Sau bảy năm thì quân đội mình được xếp vào loại mạnh nhất và thiện chiến nhất thế giới.
- Mà nói đều nhĩ.

Cậu khịt mũi. Mình gân cổ lên :

- Thật chứ đều gì. Cậu tính, hồi đó nước mình tràn ngập vũ khí của Mỹ với của Nga.
- Ừ, cũng có lý.

Cậu hào hứng đồng tình làm mình phấn kích. Mình nói tràng giang đại hải, như là một nhà phân tích chính trị, quân sự vào bậc nhất của thiên hạ. Mình bảo, cuộc chiến này là bãi nước bọt nhổ vào mặt người anh hùng. Mình đã mất mấy chục năm xương máu để tạo dựng uy danh nhưng chỉ cần có vài tuần họ đã cướp cái uy danh ấy. Cậu nghe, neho mắt, lúc lúc lại buột miệng: “đều nhĩ.” Cậu nói vậy chứ không thâm thù, không để bụng. Cuộc chiến này với cậu chẳng khác gì việc xích mích với hàng xóm. Thi thoảng đụng nhau vậy rồi lại quên đi, buồn buồn thì gọi nhau sang uống chén rượu. Mình giở giọng ông cụ non:

- Cậu ơi, làm chó gì có sự tử tế giữa hai quốc gia. Toàn thổ phỉ cả.
- Nhắc đến thổ phỉ tao lại nhớ lão Sên Dẫn ở cuối thị trấn vừa chết hôm kia, lão ấy từng là thổ phỉ đấy.

Ở đây, danh tiếng của phỉ lớn đến mức nghe thấy thì sợ, nghe lâu lại mê. Cái âm phỉ có sức cuốn hút ghê gớm. Đâu có rừng núi, đấy có phỉ. Thực ra, phỉ ra đời liền ngay sau sự ra đời của các đạo quân chính quy.

Đó là những đạo quân có ngưỡng, không quá lớn mà cũng chẳng phải lẻ tẻ vài ba người. Phỉ cứ cầm chừng quân số vừa vừa phai phai, như là một thực thể, một loài vậy. Phỉ thâm dục nên

những câu chuyện kinh dị và cả những câu chuyện nghĩa hiệp. Ông Chu Văn Tấn thời kỳ đầu manh nha đi làm cách mạng, cũng đã va nhau với phỉ về địa bàn hoạt động. Có lần hai bên đã rút dao rút súng định thanh toán nhau nhưng rồi lại hòa hoãn. Mà hòa hoãn vì phỉ nghĩ đơn giản là Việt Minh cùng hội cùng thuyền với mình. Trùm phỉ Chu Chồ Sền gặp Chu Văn Tấn đã ngô nghê bảo: Chúng mày vì nghèo khổ mà đi làm cách mạng. Chúng tao vì nghèo khổ mà đi ăn cướp. Thế là giống nhau. Bây giờ bọn tao giúp bọn mày trốn Tây, sau này bọn mày thành công thì bọn mày nhớ ơn mà giúp lại bọn tao. Ông Tấn bảo hai bên khác nhau. Nhưng khác nhau thế nào thì lúc ấy ông Tấn và các đồng chí của ông không giải thích được. Khi cướp được chính quyền rồi, đám ông Tấn mới có cơ sở để giải thích sự khác nhau giữa cách mạng với thổ phỉ. Lúc ấy cuộc chiến xem ra còn dữ dội hơn rất nhiều vì không còn điểm tương đồng nào nữa, chỉ một sống một chết.

Phỉ đã từng thống trị hầu như tất cả các cánh cung, từ cánh cung Đông Triều, sang cánh cung Ngân Sơn, cánh cung Bắc Sơn, cánh cung sông Gâm và chiếm lĩnh luôn cả dãy Tây Côn Lĩnh. Lý Dương Tài, kẻ duy nhất trong các đám phỉ dám tự nhận mình là vua của An Nam, đã kéo quân tràn xuống làm náo loạn hàng phố Thái Nguyên. Đến khi bị bắt giam ở dưới chân núi Hồng, Tài vẫn nghĩ người ta đang giam vua. Cái mộng làm vua của Lý Dương Tài thăm thẳm đến nỗi thiên hạ đồn rằng trước khi chết ông ta còn ị ra một cục phân bằng vàng thật. Mỗi nhóm phỉ có cá tính riêng, cá tính đó là của trùm phỉ. Hoàng A Tưởng ở Lào Cai thích cắt tai nạn nhân nhưng không bao giờ giết. Trảo Sành Phú, trùm phỉ Cờ Trắng ở Bắc Quang là kẻ lại giống, khoái nhìn các dân tộc giết nhau, nên mới dựng khẩu hiệu “giết người Tày lấy ruộng, giết người Kinh lấy muối, giết người Hoa lấy bạc già.” Đáp lại, nhóm phỉ Nam Dương Hoa kiêu hiệp hội cũng cứ nhè vào người Dao mà chém giết, tàn sát. Súng kíp và dao quắm duy trì cuộc chiến dai dẳng, khốc liệt nhưng không quá ồn ã ở khắp cái dải núi rừng điệp trùng phía Bắc này.

Đã ngân ngất, không quan tâm tới mình có nghe hay không, cậu lái nhải chửi cái lão Sền Dẩn hay Sến Dẩn gì đó là quân đểu. Cậu quả quyết chính lão ấy đã mách cho bọn họ cầm thủ lợn vào giữa nhà cậu. Cái lý của cậu là một lần cậu uống với lão ấy, rồi bảo sợ nhất là bị cầm đầu lâu vào giữa nhà, như thế sẽ không bao giờ ngủ được. Khi bọn họ kéo đến, họ thịt lợn của cậu xong đã cầm cái thủ giữa nhà để trêu người. Có kẻ đã mách cho họ, kẻ đó chắc chắn là Sền Dẩn.

- Nó mà không chết thì thế nào tao cũng giết nó.

Cậu bảo thế, giọng chẳng có chút sát khí nào. Cô lệt quệt cùng với Trang đi ra.

Cậu gạ cô uống, lấy lý do rất lâu rồi thằng cháu mới lên đây, chả biết nó còn lên nữa không. Câu nói vô tình của cậu làm mình chạnh nhớ anh. Sau chuyển lên thăm cậu về, anh ít nói, cứ tha thẩn, u uất. Một buổi trưa, anh đang ngồi nhấm móng chân bỗng cất tiếng cười khanh khách nghe rợn gáy.

Mình lân la hỏi cô:

- Hồi anh cháu lên đây có đi chơi đâu không?

Cô đáp:

- Không, chỉ thấy nó rất hiền lành. Mà thằng bé to cao thể cơ chứ, cả thị trấn này ai cũng thích.

Mình nhớ mình đã quay sang bảo Trang:

- Anh ấy lên đây chơi về thì phát nặng.

Cậu nghe, nhướn mày nhìn mình mà hai con mắt thì không tài nào mở to ra được.

- Mày nói thế tức là bảo tại nó đến nhà tao nên mới bị điên à, phải không?

Mình lắc đầu. Cô xua tay:

- Cháu nó nói thế đâu mà cứ nghĩ thế.

Cậu vươn cổ về phía mình và Trang:

- Nó nghĩ thế thật đấy. Nó nghĩ ở trên vùng dân tộc heo hút này có bùa phép làm người khác bị điên thật đấy.

Mình nhìn cô cầu cứu. Cô đứng dậy lôi tay cậu bảo:

- Thôi, để cho cháu nó nghĩ, chúng nó đi xa mệt rồi.

Cậu lè nè:

- Đứa nào mệt thì cứ đi mà nghỉ. Tao còn uống nữa. Nó nghĩ thế thật đấy, đều nhỉ.

Mình vừa nằm kênh xuống tấm phản thì anh lại đến bảo tao có một người bạn ở trong đền Ngũ nhân, mai mày qua đấy hỏi thăm hộ tao. Mình hỏi người đó tên gì thì anh bảo cứ đến đấy, thấy ai thì đó là bạn anh. Mình nói mai mình sẽ đến, bây giờ phải ngủ. Anh dỗi, bảo mình chỉ biết ngủ, lúc nào cũng ngủ. Ngủ nhiều thì thành con vật. Mình vâng dạ cho qua chuyện nhưng trong đầu nghĩ anh đã thành con vật rồi. Anh quắc mắt nhe răng bảo mình hỗn xược. Tao là thần, là thần, nhớ chưa? Anh rít lên riết róng, lấy một đám mây quật vào mặt mình. Trước khi nhận sự va chạm êm ái của đám mây, mình kịp thấy đó là đám mây đẹp và tiếc không chụp được nó.

Sáng cậu đưa mình đi thăm mộ ông. Trang muốn đi nhưng cậu bảo phải leo núi nên Trang đành ở nhà. Ra cửa, cậu ghé tai mình nói:

- Nó người ngoài, lại là đàn bà, tao không muốn nó đi.

Con đường lách qua một rẻo nước nhỏ ở cuối thị trấn rồi bò lên triền núi khá cao sau đó ngoặt tiếp vào một vụng toàn đá là đá nữa thì tụt hẳn xuống thung lũng nhỏ. Thung lũng chính là bãi tha ma của thị trấn. Gọi là thung lũng nhưng nó không thấp mà ở vị trí khá cao so với thị trấn. Mộ lúp xúp, nếu nhìn không kỹ sẽ nghĩ đó là những gò đất. Phải đến tháng Ba thì những ngôi mộ mới được sửa sang lại để người nhà từ tứ xứ kéo về tảo mộ.

- Đây là mộ ông.

Cậu dắt mình đến nắm đất lùm lùm ở rìa chân núi, bảo vậy. Nắm đất cũ kỹ, sứt lở, giống như một con trâu đang lún xuống vũng lầy.

- Mộ bà đâu?

Mình thắc mắc. Cậu vẩy đầu nhẹ sang hai phía. Mình giấu vẻ dửng dưng bằng cách ngồi xuống vờ như chú tâm vào nắm đất đó. Cái người nằm dưới nắm đất này là ông ngoại mình, nhưng mình chưa bao giờ thấy mặt ông. Mẹ ít khi nhắc tới ông. Mẹ chỉ nhắc tới cậu.

- Thằng anh mày cũng đến đây.

Cậu nói, chân di lên đám cỏ xơ xác, vàng úa. Mình sực nhớ tới giấc mơ đêm qua, vội bảo cậu:

- Tí nữa về cậu đưa cháu tới thăm đền Ngũ nhân một lát.

Cậu ngạc nhiên:

- Mày biết có đền Ngũ nhân? Con mụ nhà tao nói à ?

Mình gật bừa. Tiếng mõ lốc cốc khua và chếch bên trái một con trâu trắng đứng ngơ ngáo nhìn mình. Cậu có vẻ bồn thần rồi châm một điếu thuốc lá đưa cho mình:

- Thắp thay hương vậy.

Mình loay hoay không biết dí điếu thuốc vào chỗ nào thì cậu đã lấy hai hòn đá đặt lên đỉnh mộ rồi cắm điếu thuốc vào khe giữa. Khói bay lên, vờ vạt, nhỏ nhoi giữa trùng trùng đá núi vây bốn bề. Cậu ngồi bệt xuống, xoắn hai chân thẳng ra trước, hai tay chống đằng sau, ngửa cổ nhìn trời.

- Mẹ mày có hay kể về ông cho chúng mày nghe không?

Cậu hỏi mà mắt vẫn ngó vào vòm trời buổi sớm thấp tè, dùng đục trắng. Mình ậm ừ:

- Cháu chả nhớ... chắc là không nhiều lắm.

- Ông cũng là phỉ...

Mình nhìn nắm mộ như nhìn một người sống. Ông mình không phải người miền núi. Ông bị Pháp bắt làm phu lộ hơn ba năm, sau đó thì ở luôn đây. Ông mất chính xác vào ngày nào, năm nào thì bây giờ cậu không nhớ được. Mấy chục năm rồi, cái lần mà cậu đứng xem bà chôn ông cùng với một củ chuối gọt tròn, chính cậu cũng không buồn nhớ nữa.

Ông là một trùm phỉ. Thoạt đầu toán của ông chỉ có tám người, sau tăng dần lên thành gần

trăm người. Ông từng đụng độ với cả Bát Đại Quân và Tuyên Truyền Giải Phóng Quân. Rồi ông bị mưu sát khi đang ngủ, xác treo ngược lên cành cây lim ở sườn núi, đầu thì biến mất. Có nhiều tin đồn về cái chết của ông. Người bảo do tư thù cá nhân, kẻ bảo do Pháp treo giải lấy đầu ông cao. Còn có tin đồn ông cưỡng hiếp người đàn bà đẹp nhất ở bản Quây Sơn khiến người đàn bà đó ăn lá ngón tự tử nên chồng chị ta trả thù. Bà đã dắt theo mẹ mình và cậu vượt mấy quả núi đến bản Quây Sơn để hỏi chồng người đàn bà ấy đã giấu đầu ông ở đâu.

Nhưng người đàn ông ấy thề không hề giết vì thế cũng chẳng biết cái đầu của ông bị vứt chỗ nào. Người đàn ông ấy còn nói nếu có thể giết được ông thì cũng giết, chỉ tiếc là không biết hang ổ của ông để mà tìm đến trả thù. Cuối cùng bà đành ngậm ngùi đặt lên cổ ông một củ chuối vạc tròn rồi đem chôn. Sau đó mẹ mình được một người bà con dưới xuôi lên mang về nuôi. Người này là con dì con già với bà, đã hơn ba mươi mà chưa chồng. Mẹ mười lăm tuổi, người ấy chết trong trận hỏa hoạn. Còn cậu với bà ở lại đây, sống bình thản như tất cả những người khác. Một chiều, bà bảo sang bản bên chơi với bạn cũ. Bà đi, hôm sau không về, hôm sau nữa cũng không về. Cậu bố đi tìm, thấy áo quần của bà xếp gọn gàng ven khe nước, vòng bạc, khuyên tai bạc đều còn, chỉ người là biến mất.

Cậu nằm ngửa ra, duỗi thẳng tay chân, bảo:

- Hiếu này, cuộc đời cũng đều nhĩ.

Mình đáp:

- Cũng đều vừa vừa thôi.

Cậu nhồm dậy, móc thuốc hút, bập liên mấy hơi hết nửa điếu thuốc rồi búng nó ra xa.

- Mà y thích, tao sẽ đưa đến gặp một người biết rất nhiều về phỉ. Tha hồ mà nghe. Lão ấy là bạn của tao. Bây giờ thì lên đây tao chỉ cho cái này.

Cậu hăm hở dẫn mình leo lên sườn núi, vòng vo hết trái lại phải rồi mới đến một mỏm đá vươn ra ngoài. Từ mỏm đá nhìn xuống là con đường độc đạo dẫn vào thị trấn. Cậu nhặt một hòn đá vung tay ném mạnh xuống con đường.

- Tao với lão ấy chặn bọn Tàu ở đây. Chỉ tao với lão ấy thôi. Hai ngày hai đêm, không thằng nào qua được.

Cậu cười hiền khô. Sương mù đã tan và nắng xuống rờ rờ phía dưới. Ở vị trí này thì con đường trở thành tử lộ. Khi cuộc chiến nổ ra, cậu cùng ông bạn mình, là chỉ huy phó dân quân, mang theo lương khô và súng đạn lên chặn địch. Họ đã nằm ở đây hai ngày hai đêm, bắn không biết bao nhiêu đạn. Cậu bảo khi nào buồn cậu lại mang rượu lên đây uống một mình.

- Ở thị trấn này, chỉ mình tao là biết buồn thôi. Đều nhĩ.

Giọng cậu kêu bạc. Tuồng như bản tính miền xuôi đang trỗi dậy trong cậu.

Bạn cậu là một ông già, năm nay đã trên bảy chục, tóc xù xòa, trắng như rế si gặp hơi ẩm. Ông ta ngồi thu lu trên tấm phản rộng mênh mông xẻ từ cây nghiến cổ thụ, đường kính của nó cỡ tới hai mét. Thấy cậu cháu mình, ông ta cũng chẳng buồn đứng dậy, chỉ nhúc nhích đôi vai so ro ngang vành tai ra hiệu chào đón. Cậu hỏi:

- Dà, hết rượu à?

- Còn chứ.

Giọng ông ta ào ào, lơ lơ. Cặp mắt sáng láng linh hoạt của ông ta không ăn nhập gì với khuôn mặt chằng chịt các vết nhăn.

- Đây là thằng cháu mới lên chơi.

Cậu giới thiệu. Ông ta gật đầu, uể oải rời khỏi phản, cúi xuống lôi ra cái chai cẩu bẩn. Chắc chắn đó là rượu. Mình quan sát ngôi nhà, nó hơi tối, đồ đạc cũng không có gì. Đáng giá nhất là cặp sừng hươu kenh càng được gắn một cách cầu thả lên vách gỗ, sát với một cái ban thờ nhỏ cũng cầu thả, sơ sài. Một khẩu súng dài treo bên dưới cặp sừng, nòng súng đen bóng, thon thon, linh hoạt. Trên cái bàn gỗ mộc mạc chỉ có một con dao nhọn xăm xì, một chiếc ấm nhôm đen kịt vì đun củi và một cái khay bên trong có vài cái chén sứ, nghiêng ngả, lấm lốc. Cậu rót lên phản, khoanh chân bằng tròn, gọi mình lên theo. Mình ngập ngừng, buổi sáng mà uống rượu thì có vẻ hơi gay go. Như đọc được ý nghĩ của mình, ông ta nói:

- Uống theo sức thôi.

Mình nhấp miệng lấy lệ rồi đặt chén xuống. Hai người thì sau tiếng cạch miệng chén là dốc hết veo vào miệng luôn. Khi nghe cậu bảo mình khoái nghe chuyện phỉ, ông ta xua tay:

- Toàn giết với chóc, có gì hay mà nghe.

Mình cũng không muốn nghe nữa. Không hiểu sao như thế. Có lẽ vì mình có cảm giác ông ta kể không hay. Câu chuyện hay hay không quyết định bởi người kể. Mình không tin vào khả năng diễn đạt của ông già lù đù này. Nặng đã đi vào nhà, nhảy nhót loạn xạ trên vách và nền đất. Thấy mình chăm chú ngắm chiếc sừng hươu, ông ta bảo:

- Nó nặng gần hai tạ đấy.

- Là nói con hươu.

Cậu bổ sung cho rõ. Mình khen đây là cặp sừng to nhất mà mình tận mắt thấy. Ông ta có vẻ khoái, bắt đầu rũ bỏ sự lù đù khỏi người. Có thể do lời khen của mình, cũng có thể do đã có mấy chén rượu trong người.

Rồi mình cũng không nhớ bằng cách nào câu chuyện về phỉ của ông ta đã khơi lên, mà khơi lên một cách hăng hái, nồng nhiệt ngay từ đầu. Ông ta kể say sưa nhưng không mạch lạc. Mọi thứ rối rắm, khó nối kết.

Ông ta là người được giao bằng mọi cách hạ thủ được Châu Quang Lồ, một trùm phỉ người Miêu nổi danh trên địa bàn giáp ranh giữa Tây Bắc và Đông Bắc. Châu Quang Lồ giỏi võ, sử

dụng súng cả hai tay, tính khí lại hung hãn, tàn ác. Nhắc đến gã người Miêu hoang dã đó, giới lục lâm thảo khấu đều ngại ngần.

- Ai lấy đầu Châu Quang Lồ ấy nhỉ?

Cậu hỏi khiêu khích, đầu gật gà, khoan khoái. Ông ta chạm nọc, vỗ ngực:

- Ai vào đây nữa.

Mình nhìn chăm chăm vào bàn tay nhăn nheo run run của ông ta, cố hình dung xem thời xưa nó mạnh mẽ đến thế nào mà cắt được đầu người. Mình nhớ tới bàn tay nhỏ, thon, hơi xanh xao của thằng Hiệp. Ông ta kể bám theo Châu Quang Lồ đến cả tháng trời. Phải đem gá để dụ mới tách được hẳn ra khỏi đám hộ vệ.

Ông ta và Châu Quang Lồ bắn nhau kịch liệt bên một hẻm núi cho đến khi cả hai đều hết đạn và rút dao xông vào nhau. Ông ta bị Châu Quang Lồ đâm móc một nhát qua mạng sườn, cái sẹo vẫn còn. Nhưng bù lại ông ta đã quật ngã được Lồ và túm tóc hẳn. Ông ta lách dao vào đốt sống thứ hai tính từ đầu xuống và dần mạnh. Cái đầu lìa ra gần như ngay lập tức. Đó là vụ cắt đầu làm rung chuyển thế giới phỉ và trận chiến giữa các nhóm phỉ lắng xuống cả một thời gian dài hàng chục năm.

- Ai dà.

- Ông ta chép miệng khoan khoái.

- Thân nó còn gãy kịch liệt à.

Cậu chêm vào:

- Nó còn chửi mới đều chứ. Nhỉ.

- Ừ, nó chửi.

- Ông ta uống hết chén rượu một cách ngọt xót. Mình hình dung có lẽ khi cắt đầu Châu Quang

Lồ ông ta cũng làm nhanh như thế.

- Tao cho vào túi rồi mà mồm nó vẫn ra rả chửi.

Mình nghe kể hồi chiến tranh phá hoại, một phụ nữ bị bom phạt đứt đầu, bác sĩ mang cái đầu ấy về phòng nghiên cứu, nửa đêm bỗng nhiên cái đầu bê bết máu lẫn với tóc ấy cất tiếng gọi: Con ơi. Mình đã có lần hỏi anh Thuận về trường hợp đó thì anh bảo có thể xảy ra thật. Anh Thuận giải thích do bị cắt đột ngột nên cái đầu vẫn sống, giống như cây bị chặt phăng gốc lá vẫn xanh vài ngày. Anh Thuận dẫn cả trường hợp đầu Quan Vân Trường trừng mắt nhìn Tào Tháo ra để thuyết phục mình.

- Chửi thế nào ạ?

Mình tò mò hỏi lại lần nữa.

- Không nhớ, chỉ biết nó chửi mình thôi.

Ông ta đáp vậy nhưng giọng có gì không thật. Mình đồn rằng ông ta không muốn nhắc lại câu chửi ấy, có thể vì nó quá khủng khiếp, quá nghiệt, quá độc. Ông ta đem đầu Châu Quang Lồ về trình cho cấp trên mới biết đấy chính là kẻ có bí danh sô-cô-la. Không hiểu sao người Pháp lại đặt cho Châu Quang Lồ cái biệt danh đó, có thể vì hắn to cao, tóc nâu, mắt xanh và nghiện sô-cô-la như chúng, cái bọn Tây Dương xa lạ.

- Đều nhỉ?

Cậu lại cười hồn nhiên, ghe miệng chén của cậu vào miệng chén của mình và ông ta, ra hiệu cùng uống. Mình nhắc chén lên uống một hơi. Nắng nhảy nhót dữ dội khiến cặp sừng hươu như cũng rung rẩy theo. Mình nghe tiếng ọ ẹ vọng từ đâu đó tới. Tiếng ọ ẹ thê lương, oán thán và cũng run rẩy kiệt lực. Có thể bên ngoài ông ta còn nhốt một con vật nào chăng? Thấy mình dỏng tai, ông ta điềm nhiên chỉ cặp sừng hươu trên vách:

- Nó đấy. Ngày nào cũng kêu thế. Nó giống thằng Châu Quang Lồ ấy mà, cứ chửi mình suốt thôi.

Cặp sừng hươu lóe lên, máu đỏ rỉ ra chảy thành từng vệt ngoằn ngoèo. Mình dụi mắt nhìn lại

chỉ thấy nắng. Nhìn thêm lần nữa thì vẫn thành máu. Rượu đã bốc lên quá mạnh, hai hốc mắt mình hầm hập nóng như hai hang chuột, thái dương rần rật. Mình ngồi ghé hông vào phản, không còn nghe thấy tiếng kêu ai oán nữa mà chỉ có những âm thanh lũng bùng, rùng rình trong đầu. Lờn ông ta chờn vờn bên tai mình. Người ta đã nhờ súng phun lửa của quân đội bạn để truy diệt tàn quân của Châu Quang Lồ bằng cách bịt các ngách hang lại và phun lửa vào.

- Dà dà, Phỉ bị cháy, lao ra ngoài lăn lộn mới ghê chứ.

Hơi nóng bốc thành lửa trong hốc mắt mình, những búp lửa nhoi nhóp, rụt rè sau đó tràn rộng ra. Vân Ly vùng vẫy, quật quã mà không vang lên bất cứ tiếng thét nào. Chỉ có lửa diễn đạt sự phẫn nộ của âm thanh với những cơn bùng lên, rập xuống, nghiêng ngả đổ và lại rướn lên trong sự im lặng.

Khi ấy mình đã quay đi, mình không dám nói bất cứ câu nào như sợ rằng nếu lên tiếng, lửa sẽ bắt sang cả mình.

- Con này là ai mà ghê nhỉ? Lúc đó anh nhìn cánh đồng mờ đục trong bóng tối, thầm hỏi về em như thế. Anh đã tự hỏi thế đấy, chính xác thế đấy. Anh xin lỗi vì đã gọi em bằng con.

Mình nhớ mình vừa loáng thoáng nghe chuyện tiểu lâm của hân vừa nói thầm trong đầu với Trang như vậy.

Trên đường về, mình hỏi cậu tại sao ông ta lại sống xa mọi người thế. Cậu bảo ông ta mồ côi từ nhỏ, theo phỉ, rồi theo Việt Minh. Đến bây giờ ông ta vẫn chưa hề biết một người đàn bà nào. Có việc gì khó khăn, nan giải thì chính quyền cậy đến ông ta. Ông ta không nề hà, không tính toán cân nhắc. Làm được cũng thế, làm hỏng cũng thế, vẫn một vẻ mặt bất động hiền hậu. Công của ông ta đối với dân thị trấn này lớn lắm. Không có ông ta thì đạo đó họ đã vào được thung lũng rồi. Ông ta đánh cũng lì, cứ nã phát một, không trượt viên nào. Lúc họ sốt ruột quá xô nhau xông bừa lên, ông ta liều lĩnh đu người khỏi vách đá, phơi cả thân hình lồ lộ ra, để quăng lựu đạn xuống. Ông ta đã bắn gãy đùi một dân quân khi tay này sợ, vút súng chạy ngược vào trong. Tay dân quân ấy là chồng người hàng xóm bên trái nhà cậu.

Mình về, Trang kín đáo kéo ra một góc, nói nhỏ:

- Quých gọi cho em.

Mình hơi chọn chọn:

- Có gì không?

- Có. Nó bảo tìm đọc báo công an ngay.

- Bối đâu ra tờ đó ở chỗ khỉ ho cò gáy này. Sao không hỏi thẳng nó luôn cho gọn?

Mình gắt. Trang lạnh lùng nhìn xoáy vào mắt mình:

- Anh đừng có mà cáu với em.

Mình dịu giọng:

- Nó biết mình ở đâu không?

Trang lắc đầu:

- Em bảo ở Nha Trang.

Mình thở tuột ra. Không phải mừng, cũng không phải lo, chính xác là cảm giác khó chịu. Giá như không hề có quá khứ, chỉ có lúc này thôi, với những câu chuyện vô thưởng vô phạt về phi.

Cô nói cậu không thích lai vãng chốn đền miếu nên nhờ cô dẫn mình ra đền Ngũ Nhân. Mình rủ Trang đi cùng. Đền nằm góc trong cùng, bên trái thị trấn. Từ cổng đền nhìn thẳng ra là thấy núi Quây Trà. Có nhiều cách giải thích cái tên Ngũ nhân. Người bảo đó là đền thờ những anh hùng có công dẹp cuộc nổi loạn của dân Tày từ thời Lý. Người cho rằng đó là nơi thờ năm người anh hùng dân tộc đã sống chết bảo vệ thị trấn nhưng từ thời nào thì không mấy ai rõ. Cậu nói huých toẹt ra đó là thờ năm ông thổ phi. Mình thấy cậu có lý. Đền bị bộ đội trưng dụng làm kho cho nên khi vào được thị trấn, họ đã đặt mìn phá tanh bành. Trang loang quanh phía ngoài rồi chuồn ra cửa đứng chờ. Mình vào đền, mùi ẩm mốc, mùi hôi của thú hoang vẳng khắp nơi. Thấy mình sục sạo bên trong mấy vuông tường đổ nát, bắn thủ mạng nhện giăng đầy, cô có vẻ

tò mò mà không dám hỏi. Cô là người phụ nữ đúng nghĩa nhất ở cái thị trấn này, luôn biết tuân thủ, luôn biết nhẫn nhịn. Không có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy “bạn” của anh ở đây, mình làm lủi đi ra.

Cạnh đền có giếng mắt rồng. Đó là một ngoàm đá, ăn chéo xuống đất và nước tràn lên không bao giờ cạn.

Cả thị trấn sống nhờ vào mắt rồng. Ngay những mùa cạn kiệt nhất của cả vùng Đông Bắc thì mắt rồng vẫn ăm ắp, vẫn rờn sánh một nguồn mát lịm. Quanh thị trấn này đào bất cứ cái giếng nào là thấy cá bơi ở sẵn đấy. Như thế có nghĩa bên dưới thị trấn là một cái hồ cực lớn. Cô kể với mình và Trang vậy rồi bình thản bảo:

- Chả biết khi nào thì nó sụt.

Mình rân rân hình dung ngày nào đó bất ngờ cả thị trấn biến mất, chỉ còn mặt nước mênh mông giữa những ngọn núi cao ngất giống như Vịnh Hạ Long. Trang cúi xuống vực một vụng nước ắp lên mặt. Những giọt óng ánh trong như thủy tinh vang vang chảy từ bàn tay cũng như thủy tinh của Trang xuống. Ngược mắt nhìn mình, Trang cười. Lúc ấy khuôn mặt Trang rung rinh, nao động như vừa trích ra từ một nhũ đá.

- Mát thật.

Trang kêu lên bằng cái giọng trẻ thơ, lạnh lạnh. Cô bảo:

- Hồi trước con gái thị trấn nổi tiếng đẹp vì tắm nước giếng này đấy. Bây giờ thì chính quyền không cho ai tắm nữa.

Mắt rồng mình đã gặp ở nhiều nơi. Dạo theo mẹ sang Linh Sơn mình cũng thấy, nó không to lắm, chỉ độ nửa vòng tay ôm nhưng luôn luôn ẩn chứa sự tăm tối, thăm thẳm vì độ sâu của nó. Những cái giếng mắt rồng giống như những con đường dẫn sang thế giới khác mà không ai đủ sức để đi trọn vẹn tới điểm mút phía bên kia. Từ đền Ngũ nhân về, mình băn khoăn nghĩ mãi lời “thấy ai thì đó là bạn tao” của anh. Mình không thấy ai, đến một con vật cũng không.

Trời bắt đầu chuyển, nắng dịu đi rồi nhợt nhạt dần. Mây ùn ùn kéo đến từ sau những dãy núi.

Cô vừa rảo chân vừa lâu bầu:

- Lại mưa.

Ba người chạm chân tới cửa nhà thì mưa. Hàng ức vạn giọt đổ tới tấp lên nhau xóa tan tành những dãy núi, sau đó xóa luôn cả thị trấn. Mưa vùng cao giống như một ông thần khổng lồ khêu khào, vằn vũ với chính mình. Trang giơ điện thoại lên xoay tìm hướng sóng rồi hạ xuống nhón soạn tin sau đó lại giơ lên hướng sóng để bấm gửi. Thấy mình đứng chống hai tay lên hai thành cửa ngó ra, cậu đến gần gào lên cố át tiếng mưa:

- Thấy gì ở đấy không?

Mình lắc đầu, gào trả lại:

- Không.

- Tao hỏi ở đền Ngũ Nhân cơ mà?

- Cháu biết rồi, không có gì, hơi lẩm.

- Đều nhỉ.

Cậu cười, xăm xái xách hai cái thùng to ra hứng nước. Mình nhìn đồng hồ, mới có hai giờ hai mươi năm.

Hai giờ hai mươi năm, mình lẩm bẩm thành tiếng, rất tự tin vì không sợ cậu nghe thấy, chỉ với một trận mưa, hai giờ hai mươi năm của hiện tại trở về ngay tức khắc thuở hồng hoang. Chắc chắn là mưa hồng hoang cũng chỉ quăng quả thể này thôi. Cậu xách hai thùng nước đã đầy chạy ào vào nhà, hai tay cuộn lên như hai con trăn đang núc mồi. Cậu hợp với cái thuở hồng hoang hơn mình. Mình chỉ là du khách yếu ớt, cảnh vẽ đứng xem, cậu là vị chủ nhân của thế giới mù mịt hoang dã này. Cậu bận rộn, hăng hái còn mình thì cô đơn. Xét cho cùng mình không có gì hết. Mình đang trôi nổi vật vờ, chẳng hiểu theo chính mình, theo Trang hay theo nỗi sợ. Mình quay vào ngồi xuống cạnh Trang. Mình rất muốn ôm Trang cho đỡ trống trải nhưng e ngại. Và đột nhiên cái tên Tà Văn vang lên trong đầu mình. Thế là mình sốt sắng hỏi

Trang đã chán ở đây chưa, nếu chán rồi thì đi tiếp. Mình bảo mình có thằng bạn học hiện đang làm báo ở tỉnh bên.

Dạo trong trường, suốt ngày hẩn kể về vùng đó cho mình mặc dù quê gốc của hẩn ở Lục Ngạn. Giờ có lẽ sẽ phải đến chỗ hẩn. Mình say mê miêu tả lại cho Trang. Mình bảo cao nguyên của tỉnh đó đẹp tuyệt trần, mơ màng, vời vọi, hầu như không một bóng người. Mình bảo vùng ấy đi cả ngày trời chỉ đá là đá, bạt ngàn, trùng điệp đá với đủ các hình dáng. Đá ở đấy đẽ bẽp hoàn toàn ý chí con người, ngay cả của những kẻ tự phụ nhất, bệnh hoạn, dị thường nhất. Mình tiên đoán chỉ vài trăm năm nữa trên cao nguyên ấy đến trời cũng hóa đá. Thực ra mình chỉ nhắc lại những lời của hẩn nói với mình hồi còn học.

- Ông Chiến về rồi.

Trang thả điện thoại vào túi, ngược lên bảo mình. Vậy ra Trang chẳng biết mình nói gì. Mình im lặng quay mặt đi chỗ khác. Trang không để ý đến thái độ ấy. Trang đang mải tính toán, nghĩ ngợi gì đó. Ngoài kia mưa vẫn ù ù dẫn thế giới đi, có khi đã quá cả thuở hồng hoang rồi. Cậu lại bước thình thịch với hai thùng nước sóng sánh tràn trề trên tay. Bỗng nhiên có tiếng rền rền vang lên, rền rền rồi một đợt sóng tê dại xô tràn qua. Căn nhà chao đảo vì bị đẩy bật về phía sau. Cậu đặt hai thùng nước xuống chạy ra cửa ngó lên.

Mình với Trang cũng chạy ra. Không nhìn thấy gì hết, chỉ là một màn trắng xóa toì bời chắn ngay trước hiên nhà nhưng âm thanh từ phía sau màn mưa thì tiếp tục dậy lên. Cậu nhăn trán, ngó dăm dăm ra ngoài, lúc sau mới chậm rãi quay vào:

- Lở núi. Mấy năm gần đây hễ mưa lớn là lại bị thế.

Đầu mình nhoáng lên ý nghĩ về cái hồ nước bên dưới. Mới đây mình đã thử hình dung thị trấn bị tụt xuống, giờ sự hình dung ấy khiến mình tròn trợn. Cô đang gậy thêm củi vào bếp. Không có gì làm cô giật mình được. Trang mò lên gác. Hình như Trang mệt. Mưa tạnh, mình ngó ra thấy ngọn núi phía trước nhà vẫn vẹn nguyên. Hai người trung niên sồng xộc vào. Mình giật thót định bỏ chạy. Hóa ra đó là hai giáo viên của thị trấn đến chơi. Một người tên Tuấn, người kia tên Phán. Cả hai đều đã ngà ngà vì mặt họ tái xanh, hơi thở nồng mùi rượu, dáng đi cũng không vững. Có điều họ vẫn tỉnh táo. Tuấn bảo với cậu núi lở ở sườn bên trái. Cậu không nói gì, hẩy tay:

- Hôm nay nghỉ. Tao có cháu lên chơi.

Phản bảo:

- Thì nó uống cũng được chứ sao. Thằng này hả? Cháu ở đâu?

Mình đáp:

- Em ở Hà Nội.

Mình nhấn ở chữ em với vẻ gầy gổ. Phản hơi ớ ra một chút rồi sẵn lại vỗ vai mình về buồng tường:

- Mà ngồi uống cùng bọn anh. Bọn anh quý ông này lắm. Không có ông ấy bọn anh chuồn bố nó khỏi đây từ lâu rồi.

Cô nói vọng ra:

- Cả nhà sắp đi bây giờ đấy.

Tuấn nói:

- Góm, bà chị. Uống vài chén rồi đi nó nhanh hơn.

Cậu xách chai rượu ra, rót tràn vào ba chén, giọng dứt khoát:

- Một chén thôi.

Phản định nói gì, cậu trợn mắt:

- Mà cái, tao đéo cho uống nữa.

Phản và Tuấn tiu nghỉu cạn chén với cậu. Uống xong, cậu chùi mép, thu ba cái chén, cất chai

rượu xuống gầm bàn. Cậu bảo mình:

- Chúng nó là giáo viên. Thằng này là thầy giáo, thằng này là...

- Cậu ấp úng hỏi Phán.

- Mà làm chức gì ấy nhỉ?

Tuấn đáp thay:

- Hành chính nghiệp vụ.

Cậu cười:

- Tên ngoằng ngoằng thế bố ai mà nhớ được. Nhỉ.

Họ kéo nhau đi, cũng sòng xộc như khi vào. Cậu chống nạnh nhìn theo, nhề môi khinh bỉ:

- Giáo viên đéo gì, say cả ngày.

Cậu kể tội mấy tay giáo viên người Kinh ở thị trấn này. Theo cậu mấy tay đó mang tiếng là thầy giáo nhưng chưa bao giờ thấy đụng tới một quyển sách. Tay nào nói cũng như thánh như tướng mà sống chả ra mẹ gì.

Vào nhà học sinh vùi rượu là chuyện vặt. Đã mấy lần đánh tá lả thua rồi chửi nhau om tỏi cả thị trấn. May là chưa thấy vụ hiếp dâm học trò nào. Cô gạt đi:

- Ngoa nó vừa vừa thôi. Người ta là giáo viên, đâu đến nổi thế.

Cậu phun nước bọt phè phè, xắn quần lên quá gối mò ra đường.

Sau mưa núi trở thành những cánh buồm ong óng. Trời xanh và mỏng đến độ chỉ cần búng nhẹ sẽ vỡ thành trăm ngàn mảnh. Mình nhắm mắt hình dung sự tan vỡ nhưng thay vào đó lại hiện lên một toán phỉ, ai cũng có chuôi dao bằng sừng lấp ló bên hông, nòng súng kíp đen nhem nhò

lên sau vai. Đó chính là bức ảnh công bố cách đây chưa lâu trên báo Công An Nhân Dân, được lôi ra từ văn phòng lưu trữ của G.C.M.A.

Mình nhủ sau chuyến đi này về sẽ tìm lại bức ảnh xem Châu Quang Lồ thế nào. Đám thổ phỉ mặt đầm đầm như nhau, người xương xương như nhau, tất cả đều gợi lên cảm giác cũ kỹ, hoang dại.

Mình chui lên gác tìm Trang. Trang nửa nằm nửa ngồi, điện thoại áp hờ vào tai nấu cháo với ông Chiến. Thấy mình lên, Trang hất đầu ra hiệu im lặng. Mình không quan tâm tới cuộc nói chuyện này. Với mình ông Chiến chẳng có giá trị gì hết.

- Chắc bây giờ em vẫn không biết vì sao anh đã nổi cáu khi em hỏi anh nhắn tin cho ai. Em muốn biết không?

Trang thu hai tay vào lòng, so vai, bàng quan nhìn vào lưng ghế đối diện.

- Em không muốn thì anh vẫn nói. Lúc ấy, cái lúc nhìn em nửa nằm nửa ngồi nói chuyện điện thoại với ông Chiến, tự dưng anh thấy trống trải. Anh nhớ tới một người. Người ấy, với em không tồn tại vì em chưa bao giờ nghe anh nhắc đến. Anh đã kể cho em nghe về tất cả những người anh quen biết, nhưng riêng người ấy thì chả bao giờ nhắc với em, dù chỉ một lần. Anh không hiểu vì sao lại như thế...

Mình sực nhớ ra lâu không thấy chị Thu nhắn nhe gì. Đạo mới vào cơ quan mình cũng chẳng quan tâm tới chị mặc dù chị thực sự là người đàn bà đẹp, chân dài, dáng cao, thanh. Mình không có cảm xúc gì hết vì chị hơn mình hai tuổi.

Con số hai ấy là theo như Cú Vọ căn cứ vào lý lịch của chị mà nói, chứ sau này, khi đã thân nhau thì chị tiết lộ cho mình hai bí mật của chị: thứ nhất, chị hơn mình những bốn tuổi, thứ hai, ngoài ngôi nhà đang ở trên phố Đội Cấn, chị còn có một căn nhà bốn tầng ở Hoàng Cầu cho thuê. Cú Vọ bảo chị có một lý lịch không bằng phẳng lắm. Đã từng bỏ cơ quan đi xuất khẩu lao động ba năm. Lẽ ra chị bị cắt biên chế, nhưng rồi nhờ có một cậu bạn làm ở bộ cho nên lại trở về vị trí cũ. Cậu bạn ấy trở thành chồng chị. Lấy nhau được hơn năm, chồng chị ra làm cho công ty nước ngoài, nghe đâu lương tháng bốn, năm nghìn đô. Cái khổ nhất của chị là không có con. Nguyên nhân vì chồng hay vì vợ thì còn là một bí mật không dễ khai thác. Chị ít khi dả động tới

chuyện ấy. Duy có lần chị xuống chỗ mình chơi, mặt buồn rười. Ngồi một chút chị lân la hỏi mình đã bao giờ thấy sợ vì trống trải chưa. Mình bảo mình ở trọ một mình một phòng nên nửa đêm tỉnh dậy thấy trống trải là chuyện thường. Chị bảo đấy là do mình chưa có vợ.

- Chứ như Thu thì...

Chị bỏ lưng, lảng ngay sang chủ đề khác. Mình nhắc thấy mắt chị ngân ngấn ướt nhưng nó được lau khô rất nhanh. Không bao giờ chị lặp lại thái độ như thế nữa.

Mình giữ nguyên ấn tượng ngày đầu tiên nhận việc làm quen với thư viện. Mình cũng hơi ngỡ ngàng không phải bởi số lượng của nó mà bởi vì nó sạch sẽ, thơm tho đến mức giống thư viện cá nhân hơn là của cơ quan. Thời sinh viên mình đã từng vào thư viện của trường, vào thư viện thành phố và đã lân la tới cả thư viện quốc gia nên không ngạc nhiên về số lượng. Mình đứng gần trước những cuốn sách ố vàng, những cuốn sách sờn gáy mà tuổi của chúng phải lên tới vài chục năm. Người thủ thư trước làm ở đây hai mươi tư năm và ông ta mới nghỉ. Đó là một ông già nhỏ thó, nghiện chè Thái, ông ta nâng niu sách như nâng niu các vị thánh. Trước khi nghỉ, ông già đã bỏ cả tháng trời xốc lại tất cả các cuốn sách, lau chùi, dán chỗ rách, làm phẳng bìa và xức nước hoa cho chúng. Cái bàn gỗ đánh véc-ni và cả chiếc ghế gỗ mà ông thủ thư cũ để lại đã tróc lở, bị mài bạc phếch nhiều chỗ.

Người đầu tiên xuống mượn sách là chị Thu. Mình nhớ lần ấy chị mượn cuốn Bình Minh Mưa. Mình nói chị rồi thắc mắc rằng cuốn sách ấy in từ lâu lắm rồi. Chị Thu bảo chị muốn đọc lại, chị yêu cái ông Pau-tốp-xky đến mê mết. Mình tìm sách cho chị, phát hiện ra có đến ba bản, một bản cũ, hai bản mới in lại. Mình đưa cho chị bản mới, hơi có chút coi thường. Mình nghĩ người thích Bình Minh Mưa chắc chắn là loại tâm hồn lãng mạn rẻ tiền. Để kiểm chứng, mình dò lại số mượn của chị Thu và thấy mình chính xác. Chị ưa đọc loại tình cảm, hơi đằm đệp, kiểu Đô-đê, Pút-xkin, Sa-gan, Thạch Lam, Khái Hưng, có dẫn thêm chút nữa thì cũng chỉ đến độ bi lụy như Ai-ma-tốp là cùng. Duy nhất có một tên sách lạc khỏi dòng đó, chính là cuốn Miền Đất Quả Vàng.

Những trưa không gặp Trang, mình rủ chị Thu đi ăn cơm rồi về ngắt tại phòng làm việc. Chị Thu rất khoái khi mình gọi ngủ trưa là ngắt. Thường thì chị nằm đi văng còn mình nằm trên bàn. Hễ đặt lưng xuống mình lại có cảm giác kẻ nào đó giạng háng đá thẳng xuống mặt nên phải lấy tay che ngang mắt. Hai chị em không ngắt được ngay mà còn nằm tán dóc một hồi. Có

lần chị Thu hỏi mình biết nhiều về hội họa không. Mình bảo biết cũng lơ mơ. Chị Thu có đứa cháu gái mê vẽ, muốn tham khảo ý kiến mình xem có nên cho nó theo môn này không. Mình khựng khiêng phán:

- Hội họa là thứ kém nhất trong các bộ môn nghệ thuật vì nó không tạo ra ảo giác.

Chị Thu ngạc nhiên:

- Thế theo Hiếu cái gì đáng giá nhất?

Mình đáp đó là nhạc giao hưởng. Chị Thu nói:

- Không hiểu sao Thu lại rất dị ứng với loại nhạc ấy.

Mình buông tay khỏi mắt vì kẻ vô hình kia đã đái xong. Và mình thấy chị Thu nằm ngửa, hai chân duỗi thẳng, một tay bắt dưới gáy còn tay kia vắt ngang bụng. Đàn bà nằm kiểu gì cũng kêu gọi. Thằng tiểu yêu của mình muốn đứng dậy, xông ra, mình biết thế vì nó đang nóng dần lên.

- Chắc là Hiếu hiểu kỹ về nhạc giao hưởng lắm nhỉ?

Chị Thu hỏi. Mình đáp:

- Vì không hiểu nên em thấy nó đáng giá nhất.

Đó là câu trả lời rất thật nhưng xem ra chị Thu không tin. Chị nghĩ mình đùa và mình cũng chẳng cải chính. Cải chính là thứ mất thời gian, nó trái ngược với thời gian ngồi ị. Chị Thu bảo:

- Này, bắt quả tang Hiếu đang nhìn trộm Thu đấy nhé.

Mình sửng sốt:

- Sao chị biết?

- Thu thấy qua kính phản chiếu.

Mình hơi xoay người về phía trái. Chị Thu xuê xoa:

- Đùa cho vui vậy, Thu có khóa thân đâu mà sợ.

Mình gù:

- Chị mà khóa thân thì chắc chắn đẹp lắm đấy.

Chị Thu nhồm dậ:

- Thật ấy à?

Mình đáp:

- Thật.

Và mình nghĩ với thái độ thân thiện, tự nhiên như thế này, biết đâu chị lại khóa thân cho mình xem ngay bây giờ.

- Hiếu khóa thân cũng đẹp.

Chị Thu nói rồi lại nằm xuống. Mình thực sự ngạc nhiên. Im lặng. Chị Thu đã ngất. Mình chưa ngất nhưng thẳng tiểu yêu của mình thì cũng đã ngất.

Mình gửi tin cho chị Thu hỏi ở cơ quan có chuyện gì không. Phải đến ba bốn phút sau tin mới trả lời ngắn gọn: “k co g. bao gio ve?” Mình đoán tầm này chị đang bận nấu cơm. Nhưng mình vẫn soạn tin gửi tiếp vì tìm ra được một lý do chính đáng là rõ ràng chị muốn buôn với mình, nếu không tại sao lại hỏi bao giờ về. Khi hỏi nghĩa là muốn duy trì tiếp. “Chưa biết”, mình đáp. “Đa bat duoc e nao ch?” chị hỏi. Mình cân nhắc khi soạn tin đáp. Câu hỏi đùa này có vị đắng. “Sap.” mình quyết định trả lời ngắn gọn, tùy chị hiểu. “Vui nhe”. Chị bấm trả ngay lập tức. Vậy có nghĩa là kết thúc chuyến buôn. Mình nhìn chiếc điện thoại trên tay như nhìn chị đang lùi dần vào bóng tối cùng với thành phố ồn ào mà mình đã quen. Trang cũng vừa kết thúc nấu cháo với ông Chiến.

- Nhắc cho con nào thế?

Trang hỏi nửa đùa nửa thật.

- Cho con Ly.

Mình bực dọc đáp và giật mình. Mặt Trang tái đi, đôi mày cau lại:

- Vô duyên.

Mình nóng mặt vì câu nói nghiệt ấy, liền xẵng giọng gây gổ:

- Chưa bao giờ anh hỏi em nhắn tin hay gọi điện cho ai, còn em thì sao cứ soi mói anh thế?

Trang dùng dùng bỏ xuống dưới nhà. Mình biết ở chỗ khác thì sẽ xảy ra cãi vã to. Không kìm được, mình bấm máy gọi cho Vân Ly nhưng chẳng có tín hiệu nào đáp lại. Có lẽ Vân Ly còn giận mình. Trong bữa ăn, mình với Trang đều lăm lì. Cậu không để ý, hình như cô nhận ra sự bất thường ấy. Cô liên tục hỏi chuyện, hết với mình lại quay sang với Trang, đến mức cậu phải gắt lên:

- Để yên cho chúng nó ăn. Mồm cứ như sáo sậu, ghét thế cơ chứ.

Cô chỉ hứ nhẹ một tiếng.

Tối có trăng. Trận mưa thốc tháo hồi chiều dọn đường cho sự đăng quang của vầng trăng. Ánh trăng giàn giụa chảy xuống thị trấn, xối bạc cả những dãy núi. Cậu nhìn cái khối sáng to như miệng chum lừng lững kề ngay sườn núi trước cửa, ngoác mồm ngáp rồi ra lệnh cho cô:

- Tắt mẹ nó hết điện cho các cháu nó sợ.

Điện tắt, ánh vàng êm ái lan vào trong nhà. Không gian bùng lên, rờ rờ nhưng cực kỳ cô độc. Trong ánh trăng đổ xuống như thác, những bóng điện yếu ớt, đỏ đỏ trở thành trái cây chín treo rải rác khắp thị trấn. Mọi thứ bỗng dưng lơ mơ, lằng lằng. Ngay cả tiếng í ới của đám thanh niên đang tụm nhau ngoài ngã ba cũng nổi trôi, chập chới. Mình kêu lên:

- Cậu ơi, không có rượu thì phí quá.

Không nghe trả lời, mình quay sang thấy cậu im phắc như tảng đá hướng sang nhà người hàng xóm. Sáng nay cậu nói ở thị trấn này chỉ có cậu là người duy nhất biết buồn. Cậu chăm chăm

ngó sang nhà người hàng xóm, cô thì chăm chăm ngó lên Quây Trà như ở đấy đang có ma. Còn mình thấy ngọn núi giống như hai kẻ bị thương đang dìu nhau. Họ đi về đâu thì không thể biết được. Tiếng nước lóc bóc từ giếng mắt rồng thoảng lại nghe vời xa đến não nề.

- Đi với tao.

Cậu nắm chặt khuỷu tay mình lôi đi xềnh xệch. Con đường phía cuối chợ nhấp nhô, mùi phân gia súc oai oải bốc lên. Có một ngôi nhà rất cũ, mình biết thế vì cái dằng ụp sụp và mái ngói oằn võng xô lệch của nó, nằm tách khỏi thị trấn, ở ngay sát chân núi.

Họ ở đó, đang uống rượu, tám người cả thầy. Những cái dằng khoanh bằng tròn gù gật, những mái đầu bù xù đung đưa được chiếu sáng nửa phần bởi trăng và tất cả trở nên gồ ghề. Đó là đám cựu binh của thị trấn, những người từng cầm súng cuộc Bảy Chín và Tám Tư. Trong tám người ấy, có hai đặc công, một trinh sát, một lái xe, còn lại là bộ binh. Tính cả cậu nữa thì bộ binh có năm người. Khi mình và cậu vào, cả đám ngược lên.

- Sao bảo chết rồi cơ mà?

Một người hỏi, giọng lơ lớ, chìa tay lên cho mình bắt. Cậu cải chính:

- Thằng này là em, thằng chết là thằng anh.

- Thế à?

Người ấy tiện thể kéo luôn mình xuống bên cạnh. Họ lại tiếp tục câu chuyện, vừa uống vừa rù rì. Câu chuyện của họ nhảy cóc từ hiện tại sang quá khứ, rồi lại về hiện tại, sau đó thì lác qua cả bên kia. Có điều họ không chổng chéo lên nhau mà người nọ tôn trọng lắng nghe người kia. Mình không hiểu đấy là bản tính của dân miền núi hay do sự kiệm lời mà thành như vậy. Anh trinh sát nói vừa mới đánh hàng từ bên kia về chiều nay. Mang trót lọt được ba cái máy phát điện loại nhỏ. Suýt nữa bị cánh biên phòng chop được nếu không kịp lẩn vào đám cỏ gianh ngay sát chân tổ tuần tra. Anh cười, nụ cười hiền lành, hơi ngây ngây:

- Mình nghe nó chửi đẹt mẹ mình mới tức chứ.

Cậu hỏi:

- Thằng nào chửi?

Anh trinh sát bảo:

- Hình như thằng Hòa đồn phó.

- Thằng ấy đều nhĩ.

Chuyện trốn biên phòng khác gì trò chơi ú tim, không hề nghiêm trọng. Nhân chuyện bị chửi, người lính đặc công kể cái lần đánh chiếm được sáu xe tăng của họ cuộc tháng Hai, anh ta lẹ mọ leo lên mở nắp buồng lái một chiếc, thả vào đó một quả lựu đạn đã mở chốt. Ông chính trị viên nghe tiếng nổ chạy ra, nhìn thấy, tức quá liền chửi: mả mẹ mày.

- Tiếc nhĩ - Người gầy nhom ngồi cạnh cậu rên rĩ - giờ có chiếc ấy mà bán thì ối tiền.

- Ăn thua gì, chỉ là mấy chục tấn sắt vụn thôi.

Anh trinh sát nói, giọng lơ lớ. Vì buôn máy phát điện loại nhỏ nên anh ta đánh giá đúng được giá trị của một chiếc xe tăng Bát nhất.

Tự dung sầm lại và mọi thứ chìm sâu vào bóng tối. Trăng bị một đám mây khá lớn che. Cuộc rượu vẫn tiếp tục, tuồng như trăng hay không trăng chẳng liên quan gì. Trong bóng tối âm ỉ, mịt mù, mình bắt đầu thấy sốt ruột. Anh trinh sát tỏ ra thán phục bên kia, anh bảo càng vào sâu càng thấy họ ghê, đường xá chẳng chịt, nhà cao tầng chen chúc ngất ngấu lên tận trời, không thể xác định được phương hướng. Mình nhìn kỹ anh trinh sát, cố hình dung xem giữa anh ta với người trinh sát đã dẫn anh mình lạc sang đất họ có gì tương đồng nhau không. Mình thấy ít nhất là có hai khác biệt lớn: một người là dân Nam Định, đã dính hai phát đạn vào ngực ở Tà Vàn, một người dân bản xứ, còn sống và thi thoảng lại dùng nghiệp vụ cũ thâm nhập sang họ để đánh hàng.

Đường về âm ỉ, những rặng núi đen thẫm giữa những làn sương mờ trôi vờ vờ như ma đói. Hai cậu cháu trở nên quá xa nhau.

Trang đã ngủ. cô cũng vừa mắc màn xong. Mình trần trọc, chỉ sợ rồi anh lại về trách móc không tìm thấy bạn của anh. Nhưng anh không đến mà trong giấc ngủ của mình, chỉ có tiếng nước ùng ục réo. Nước của cái hồ khổng lồ bên dưới thị trấn đấy.

Trước khi bắt xe sang tỉnh bên, mình ghé tai cậu:

- Cậu biết cháu tìm tới cậu theo cách nào không?

- Cách của phỉ - Cậu đáp rồi nháy mắt - Nhỉ?

Mình nghĩ anh tìm ra nhà Hằng cũng theo cách của phỉ.

Có vẻ trống trải, rộng rãi hơn. Hóa ra mọi người đã im lặng từ lúc nào mà mình không hay. Có thể hẳn đã mỗi mồm, cũng có thể cái kho tiểu lâm của hẳn đã cạn. Im lặng chỉ là im lặng tạm thời thôi, mình biết thế vì chủ đề chính của chuyến đi này chưa bắt đầu.

Xe tụt hẳn xuống một lúc rồi mới trời lên. Có lẽ phải là cỡ ổ voi chứ không phải ổ gà. Những người trong xe cầu nhau. Trang vẫn lạnh lùng im phắc. Bọn họ bên ngoài cũng thế. Đèn xe chiếu vượt qua đường, rơi hút xuống vực sau đó đột nhiên hồi về khi đập vào vách núi vừa hiện ra ở khúc cua. Máy bộ đàm vẫn lẹt xẹt như kẻ nào đó sát cát vào kim loại. Mình cảm giác bong đáí sắp sửa vỡ toang ra.

- Liệu mấy giờ thì tới?

Người buổi chiều đã nhằm mình với hẳn, lên tiếng hỏi. Lái xe căng mắt chăm chú nhìn phía trước, sau khi bẻ nửa vòng vô lăng cho xe bám theo mép đường sát với ta luy, mới trả lời:

- Nhanh cũng phải hơn bốn tiếng nữa.

Nước giải đã làm phòng căng bàng quang gây ra những cơn nhói buốt phía dưới. Mỗi khi xe vào cua gấp hay sa ổ gà, nước giải của mình lại rỉ ra một chút. Mình rất muốn xin phép được xuống đái nhưng ngượng, không phải với bọn họ mà với Trang. Mình nhắm mắt cố gắng nhịn thêm, với hy vọng có ai đó trong bọn họ cũng buồn đái và cho dừng xe.

- Cho đáí.

Mình đã rất kìm chế nhưng miệng vẫn buột ra. Không ai trả lời. Mình tiếp tục rên rĩ:

-Buồn đáí quá.

Vẫn im lặng, chỉ có tiếng lẹt xẹt của máy bộ đàm và tiếng ì ì của xe. Người cầm bộ đàm tưởng như thông cảm với mình, nói:

- Chỗ nào tiện thì dừng một tẹo.

Xe dừng ngay tắp lự. Trên con đường này thì dừng bất cứ lúc nào mà chẳng được. Hai người mở cửa xe dò dẫm xuống trước. Mình cuống cuống vọt theo họ, áp sát vào ta luy và lòi cổ thẳng tiểu yêu ra. Bọn họ có dịp áp sát vào mình, muốn kéo mình đi theo họ, nhưng khi biết mình nghĩ mình chưa muốn đi thì bọn họ lại ý tứ lảng ra xa. Nước nhiều đến mức cứng lại và cọ xát vào ống tiết niệu gây ra cảm giác vừa đau đốn vừa khoái cảm. Chưa bao giờ mình bị ứ như lúc này. Mình dồn hơi từ lồng ngực xuống đẩy hết nước bên trong ra mà không xong. Nghe tiếng xối thẳng căng từ hai người kia mà thèm. Mình sực nhớ tới cái kẻ vô hình hay giạng háng đáí thẳng xuống mặt mình. Cái kẻ ấy giờ đang đáí xuống mặt ai đó, ở chỗ xa vời nào đó và khi đáí, kẻ vô hình ấy làm nước bay hết khỏi cơ thể mình.

Mình thấy nhẹ nhõm hẳn. Khi quay trở lại chỗ ngồi, mình kịp nhìn thấy dải núi đậm chắc hẳn vào nền trời.

Xe lại tiếp tục trôi xuống. Không phải bánh xe chạy mà như cả chiếc xe trượt theo một đường ray ngoằn ngoèo, trơn láng.

- Em có mệt không?

Mình hỏi. Trang dừng dưng ngả đầu sang bên. Lái xe huýt sáo, âm gió chồn vồn khi rõ khi nhòa làm dịu đi không khí căng thẳng trong xe. Điện thoại của ai đó lại kêu, nhịp chuông réo rắt, đã bọm. Hóa ra của chính cái người đã suýt nữa chặn được mình ở bờ vực.

- Ừ, thế à? Cố giữ gió cho nó. Chắc phải mai anh mới về.

Người ấy nói rồi tắt điện thoại. Người cầm bộ đàm hỏi:

- Vợ à?

- Vợ. Thăng nhỏ dính quai bị.

Mình quan sát thấy trong khi trao đổi với nhau dáng của hai người vẫn im phắc, không nhúc nhích gì, tuồng như đó là hai pho tượng đá biết nói. Anh cũng từng dính quai bị. Theo bác Lâm thì anh bị quai bị chạy hậu là do mẹ đếnh đoảng và hậu quả của nó bám riết lấy anh, trở thành một phần định mệnh của anh.

Vợ chồng anh sang. Bố nhòm bụng Hằng hỏi:

- Sao chị lại lâu thế?

Hằng đỏ mặt nhìn lảng đi chỗ khác. Bố nâng chén rượu lên, nhìn ra cửa từ từ dốc rượu vào miệng. Vợ chồng anh dắt nhau về, mình cũng lĩnh đi chơi. Nhưng rồi tự dưng như có ai đẩy vào lưng, mình lại rón rén mò tới nhà anh, ghé mắt vào thấy hai người nằm song song cạnh nhau trên giường. Tay Hằng vắt sang anh, vồn vã rồi rít một lúc thì dừng lại. Anh hỏi:

- Gì?

Hằng thu tay về, thở dài không đáp lại. Anh nhồm nửa người nhìn vợ rồi đột nhiên túm tóc Hằng lôi dậy vung tay kia tát liên hồi, điên cuồng, sâu hận. Hằng bảo:

- Đánh nữa đi, đánh chết đi cũng được.

Sau mỗi cú tát của anh, Hằng lại vật vã, ư ử. Mình nửa muốn bỏ chạy nửa muốn can ngăn, cuối cùng quyết định đạp cửa xông vào để cứu Hằng. Khi cánh cửa bật tung bởi cú đạp của mình, vợ chồng anh ngã ngàng buông nhau ra. Hằng kêu ré lên khép hai chân, co người nằm nghiêng trên nền nhà như con tôm.

- Mày vào đây làm gì?

Anh quát, ngồi bệt xuống cạnh vợ.

Mình hỏi:

- Sao anh lại đánh người ta?

Anh phẩy tay, chán chường:

- Biến đi.

Đó là buổi tối có nhiều sự kiện. Mình mò ra sông, vợ vẫn đi ven bờ, nhìn những đốm sáng rải rác phía sau thị xã. Không khí thoáng đặng của đêm làm da thịt mát mẻ hơn nhưng đầu óc thì vẫn âm âm u u. Nước vỗ vào bờ đất ì oạp, kêu gọi như hai thân thể đầm mồ hôi đang cọ xát nhau. Mình giật thót khi phát hiện ra có người ngồi ven bờ. Đó là Hằng.

- Sao chị lại ở đây một mình?

Mình lấp bắp hỏi, hình ảnh lúc sẩm chiều lại hiện lên trong đầu mình với vẻ mặt méo xệch, thân thể trắng nõn của Hằng.

- Ra cho nó mát. Anh chú mệt đi nằm sớm rồi.

Hằng nói, xích người ra hiệu cho mình ngồi xuống cạnh. Ánh sáng mờ hắt lên từ nước trộn với tiếng sóng xao xác dưới chân làm đêm rộng ra gấp bội. Tự nhiên lòng dạ mình bồn loạn, chân tay lẩy bẩy, hơi thở đứt nghẹn. Xung quanh không nhìn thấy bờ nữa, chỉ có những làn sương đục đục lớp lớp đổ tới.

Hằng ngả lại gần. Mình nhủ người thu hai tay vào lòng như sợ bị chặt.

- Đưa tay đây.

Hằng hôn hển bảo. Mình đưa tay cho Hằng nắm. Hằng cầm lấy cổ tay mình đặt lên ngực Hằng.

Cái cảm giác căng tròn, mềm mại chìm lút mình xuống. Khi tay Hằng lách qua cặp quần chạm vào thẳng tiểu yêu của mình thì nó rùng mình buột ra. Mình xấu hổ co người lại. Hằng cầm tay mình đẩy xuống dưới bụng của Hằng sau đó rên lên khe khẽ. Thằng tiểu yêu của mình lại đứng lên, cháy bỏng. Hằng kéo mình cùng lả xuống, mở rộng hai chân... Mình chờ đợi một nhát cắn dữ dội nhưng chẳng thấy nó xảy ra. Hằng ghì chặt lấy lưng mình, nói rất nhiều.

Mình nhớ láng máng là mình trườn xuống nước, lặn lẽ bơi xa ra mặc cho Hằng ngạc nhiên khẽ gọi:

- Đừng, Hiếu ơi.

Bốn phía là nước, muôn trùng gợn nối nhau vỗ vào cổ mình rồi tan biến đi. Một cơn gió thốc qua, mình thấy lạnh nhói chạy dọc từ đốt cuối cùng của sống lưng lên tận gáy và ấn dúi mình xuống. Máu trong người mình nguội đi, đen lại và một tiếng nổ giòn tan vang lên trong ngực trái.

- Cho xin chai nước.

Người cầm bộ đàm ngoái xuống nói, hơi thở của anh ta phả vào mình mùi chua chua của dịch vị dạ dày.

Thế là anh ta đang đói. Cái chai được người bé nhỏ chìa lên sát vành tai mình, người cầm bộ đàm đón lấy.

Không hiểu sao lúc ấy mình lại nghĩ anh ta đang cầm cái dương vật bằng nhựa chứ không phải chai nước la-vi. Khi người cầm bộ đàm bóc chai nước đưa lên miệng uống thì sự liên tưởng của mình không còn hợp lý nữa. Cái dáng cổ to khỏe của anh ta, cái đầu gần như vuông vức của anh ta đánh tan ý nghĩ của mình.

Giờ thì có thể nghe thấy sự di chuyển của nó đâu đây qua làn không khí tê dại.

Trang ngó mình, nét mặt khinh khỉnh, không hiểu vì chi tiết mình với Hằng hay vì gì. Mọi chuyện bây giờ với mình chẳng quan trọng nữa. Việc gì phải xấu hổ vì ký ức. Mình đang nhìn ký ức bằng cặp mắt se lạnh.

Ký ức cũng se lạnh nhìn lại mình. Sẽ dễ dàng tha thứ cho nhau hơn khi mọi sự đều se lạnh.

Sương đã ulla vào trong xe, đọng lại trên các góc kính tạo ra những vết mờ lấm tấm như hơi mưa. May là bọn họ không tranh thủ vào theo.

Mình nhớ mình đã ngả hẳn người ra sau để chờ hẳn hoặc lái xe lên tiếng nhưng cả hai xem ra còn nín rất lâu. Im lặng làm mình nhớ mẹ. Không chỉ mình, ai cũng thế thôi, trong im lặng thì nhớ mẹ nhất.

Mình nhớ hôm mẹ về trời mưa rất to. Đúng năm năm mẹ mới trở lại nhưng không lạ lẫm. Mẹ rũ áo mưa, ném toẹt nó xuống thềm, hỏi:

- Con Hằng bỏ đi rồi chứ gì?

Mình bảo Hằng theo thẳng chữa xe máy người Phố Yên. Đến chỗ để ban thờ bố, mẹ hơi chùng lại, sau đó quả quyết rút ba nén nhang, châm lửa và cắm vào bát hương. Chỉ thế thôi, rồi mắt mở to nhìn thẳng bố.

Mình biết hai người đang nhìn nhau dữ dội như cách đấy mấy năm. Ngoài trời mưa càng lúc càng to, đổ rồm rộp trên mái. Ở tù nhưng mẹ không có vẻ gì ốm yếu, da nâu hơn, đi đứng nhanh nhẹn, quả quyết.

- Bây giờ mẹ về đây rồi thì mọi thứ sẽ làm lại.

Mẹ nói thế. Bữa cơm đầu tiên sau năm năm do chính mẹ nấu. Ăn xong, mẹ bảo mình rửa bát rồi mẹ nằm lãn trên giường ngủ. Mẹ ngủ từ ba giờ chiều đến bốn giờ chiều hôm sau, dậy nấu cơm, ăn rồi lại ngủ. Bác Lâm sang mẹ cũng không gặp, dặn mình nói để mẹ ngủ. Bốn ngày liên tục như thế, đến ngày thứ năm thì mẹ tỉnh táo, cùng mình và bác Lâm ra thăm mộ của bố. Sau đó mẹ ngủ ít đi, luôn chân luôn tay dọn dẹp, sắp đặt lại nhà cửa. Mình không hỏi, mẹ cũng chẳng hé răng nói về cuộc sống trong tù. Một hôm mẹ bảo mình đưa lên nhà bố mẹ Hằng nói chuyện. Ông bà thông gia có vẻ ngại ngùng. Mẹ chủ động đặt vấn đề cho Hằng tự do, chuyện thủ tục khi nào anh về mẹ sẽ có trách nhiệm thuyết phục anh. Nghe mẹ nói, ông bà thông gia xúc động, lấp bắp cảm ơn. Nửa tháng sau mẹ đưa ra quyết định bán ngôi nhà của vợ chồng anh.

Bác Lâm hỏi:

- Thím bán thế, đã hỏi ý kiến con Hằng chưa?

Mẹ bảo:

- Chúng nó không còn là vợ chồng nữa, hỏi mà làm gì.

Bác Lâm vẫn lăn tăn:

- Ngộ nhỡ sau này thằng kia nó về thì ở đâu?

Mẹ đáp:

- Cháu nó về thì ba mẹ con vẫn ở nhà này.

Toàn bộ số tiền bán ngôi nhà của vợ chồng anh mẹ đem cho vay lấy lãi. Khi biết tin nhà bị bán, Hằng có qua gặp mẹ, chẳng hiểu mẹ nói thế nào mà Hằng cun cút về, không ho he đòi chia chác tài sản nữa.

- Tao thấy thằng ấy rồi.

- Mẹ bảo.

- Nó hơn anh mày, con Hằng theo nó là phải.

Mình thấy khó chịu vì lời nhận xét ráo hoảnh, lạnh lùng của mẹ. Thằng sửa xe dân Phố Yên kia làm sao hơn được anh. Trông mặt thằng ấy đã thấy thất học. Mẹ chỉ cười khi nghe mình phản bác lại. Có thể đến tận bây giờ mẹ vẫn chưa biết chi tiết anh đã gặp thằng Phố Yên đó, chính xác hơn là gặp đôi vợ chồng hờ đó.

Sau lần anh vung vít hai triệu tiền mới coong cho bọn trẻ con, mình đã tìm gặp Hằng.

Chồng Hằng hôm ấy đi vắng, hình như xuống Hà Nội lấy hàng. Mình vờ như vô tình qua thì ghé lại cho nên không vào nhà, chỉ đứng ở ngoài cửa nói chuyện. Hằng khác đi, người đẩy ra, mặt đã có nét chảy, tóc cắt ngắn, áo quần nhiều màu sắc hơn, chỉ có nước da vẫn trắng buốt. Hằng kể là anh tới, thái độ rất hòa nhã, nói dăm ba câu chuyện vớ vẩn sau đó thẳng thừng đề nghị Hằng đưa cho anh hai triệu gọi là bồi thường danh dự. Thoạt đầu chồng Hằng không nghe, còn định gây sự đánh nhau, nhưng Hằng muốn qua chuyện nên vét tất cả số tiền có trong nhà đưa cho anh. Hằng muốn anh ký vào đơn xin ly dị nhưng anh không ký mà nhận tiền xong liền bỏ đi. Mình đã đoán chính xác.

- Có ghét anh ấy không?

Mình hỏi. Hằng lắc đầu, giọng xô lệch:

- Không, nhưng ngại.

Mình đi mà biết Hằng nhìn theo mình. Được một quãng, nghe Hằng gọi:

- Hiếu, có nhớ gì không?

Mình không quay lại.

- Hiếu ơi, thằng bé không phải là con anh ấy...

Không phải, ừ, không phải tiếng nói thảng thốt vội vội của Hằng, đó là tiếng gió.

Ngày đưa ma anh, Hằng đến một mình, lặng lẽ theo sát quan tài cho tới lúc nó được hạ xuống huyệt và đất rào rào đổ lên. Từ bấy, Hằng chính thức bước ra khỏi gia đình mình. Những lần từ Hà Nội về thăm nhà, ngồi trên xe, thì thoáng mình thấy Hằng phụ việc cho chồng, mặt mũi chân tay cũng nhem nhả dầu mỡ, chỗ nào không dây bẩn vẫn cứ chói lên.

Mẹ lặng lẽ, kiêu hơn, cho đến khi anh về thì mẹ trở thành người nhẩn nhẩn ghê gớm nhất mà mình từng biết. Bị anh quát hay lừa mắt, mẹ chỉ cúi đầu quay đi chỗ khác. Bác Lâm cúi tiết với mẹ, bảo:

- Thím đừng có để nó trèo lên đầu lên cổ thế, thiên hạ họ cười vào mũi cho.

Nhưng ngay cả với lời cự nự của bác, mẹ cũng chỉ nhìn lảng ra đâu đó. Ngày xưa thì khác, mẹ là vị thống soái trong gia đình. Ngay cả bố cũng len lét trước mẹ. Cơ ngơi gia đình một tay mẹ dựng lên qua những chuyến đi bí mật mà mình với anh không thể biết. Chỉ loáng thoáng rằng mẹ buôn chuyến. Đó là thời kỳ hai anh em mình được thoải mái mua bất cứ cuốn sách nào thích ở cửa hàng sách duy nhất của thị xã. Khi mình xin tiền mua sách, mẹ không bao giờ tiếc. Rồi một chiều nhập nhoạng, khi cả nhà đang ngồi bên mâm cơm thì công an ập đến đưa mẹ lên xe xích-đơ-ca. Lúc ấy bố con mình mới ngã ngựa ra là mẹ buôn hàng quốc cấm, còn cụ thể hàng gì thì không ai nói cho biết. Mình nhớ khi bước lên xe với cái còng và hai người công an mặc áo vàng chóa, mặt như hai tấm xi măng, mẹ đã nhìn chăm chăm vào bố, sau đó ngoái sang nói với anh em mình:

- Mẹ sẽ về sớm thôi.

Và mẹ bước thẳng lên thùng xe, ngồi ngoan ngoãn, thành thạo trong ấy như ngồi trong chiếc thúng dành sẵn cho mình. Mẹ và bố không nói với nhau bất cứ câu nào. Đó là lần gặp cuối cùng của mẹ với bố. Năm năm mẹ ở tù, bố không vào thăm mẹ lấy một lần, mình và anh cũng bị bố cấm. Bác Lâm phải khăn gói quả mướp lên thăm mẹ thay bố. Bác về bố cũng không thêm hỏi

han mà tự bác phải kể lại tình hình của mẹ trong trại. Mình nhớ hai hôm trước khi mất, tự dừng bố nhắc đến mẹ. Bố nhìn sang ngôi nhà trống hoang trống hoác của vợ chồng anh, chép miệng:

- Giá con mẹ mày ở nhà thì...

Mẹ đã ở nhà, mẹ không chỉ bán ngôi nhà ấy mà còn chính thức giải tán cái gia đình cón con của anh.

Đột nhiên xe giảm tốc độ và gần như dừng hẳn lại. Mình tưởng nó đã đến nhưng không phải. Người cầm bộ đàm nhồm lên hỏi:

- Cái gì thế?

Lái xe gườm gườm đầy vẻ cảnh giác sau đó vẹo người thò hẳn đầu qua cửa để nhìn cho rõ hơn. Mình nghĩ lái xe nhìn thấy bọn họ nhưng hóa ra không phải. Lại vang lên tiếng loạch xoạch, lách cách của kim loại.

- Lạ nhỉ.

Lái xe lăm bắm. Trong cái quầng sáng của nấc đèn cốt, cách đầu xe khoảng chục mét có một cây gỗ to đen, loáng ướt nằm chềnh ềnh ngang đường.

- Để tớ xem nào.

Người cầm bộ đàm vừa nói vừa mở cửa xe định nhảy xuống nhưng lái xe nói khẽ, giọng hốt hoảng :

- Khoan.

Có tiếng động như tiếng cành cây gãy ngay trên nóc xe rồi chiếc xe bị xô đi. Chính xác hơn là một vật gì đó quật rất mạnh từ trên cao xuống nóc xe...

Nắp của ngăn hộp trong nhiều ngăn hộp trên xe bật mở làm mấy gói kẹo sặc sỡ rơi ra. Đó là

loại kẹo rẻ tiền mà tất cả những ai từ dưới thấp lên cao cũng đều mua vài ba gói để chia cho trẻ con. Hấn ghẹo lái xe:

- Ngăn này chỉ chia đủ cho đám con rơi con vãi của cậu, còn đâu để chia cho trẻ con hàng xóm.

Lái xe mồm mím, mấy ngón tay nháy múa trên vòng vô lăng với vẻ hứng chí. Được thế, hấn ngoa lên bảo lái xe trông thế thôi nhưng đi đến chỗ nào cũng có con rơi con vãi. Nếu tập hợp lại thì đủ một lớp học. Lái xe ré lên:

- Anh cứ ngoa thế, làm gì có.

Mình nhìn hấn, nhìn kỹ cái gáy nung núc của hấn thầm nghĩ, suýt nữa thì không gặp và sẽ chẳng có chuyến đi này.

Mình chủ quan, đến cổng cơ quan hấn mới gọi điện thì ngã ngựa ra là hấn vừa xuôi Hà Nội họp. Hấn bảo cứ tìm khách sạn ở, chờ hấn họp xong hai ngày sau sẽ về ngay. Mình nói dối là rất ít thời gian, như vậy để hấn biết điều mà về sớm, khỏi dềnh dang lôi thôi con cà con kê với đám bạn dưới kia. Cái thói từ miền ngược về xuôi rất hay dềnh dang. Hấn đảm bảo đúng hai hôm sẽ có mặt. Mình nhớ đang gọi điện thì bị một vật gì đó rơi sạt qua vai. Hóa ra đó là một chiếc lá khô. Lúc ấy mới biết rằng mình với Trang đứng dưới mấy cây tETCH to cỡ cả vòng ôm. Trang sững sờ nhặt chiếc lá lên áp vào người và mình thấy Trang chỉ thò ra phần từ đầu gối trở xuống. Cái lá tETCH kènH cànH, nhìn lâu thấy mênH mông, quái lạ, nhìn lâu nữa thì như lạc về thời tiền sử.

Vợ vét mãi mới được mấy tờ Công An Nhân Dân cũ vớt lại ở giá báo của khách sạn, nhưng mình vẫn háo hức xem. Không thấy thông tin nào đáng chú ý. Cà Mau có một vụ xô xát rồi chém đứt tay hàng xóm. Xoàng. Một vụ đánh bạc của quan chức cấp tỉnh. Tờ thứ hai, trước tờ kia mấy ngày thì có tin giết người vì nghi đó là ma lai. Các bài còn lại đều vớ vẩn, nhàn nhạt cả. Mình vớt toẹt tờ báo sang Trang, nhưng Trang cũng không mó tới.

May sao mình lại nhớ ra một người bà con. Đó là anh Hà, con thứ hai của bác Song. Trước anh Hà làm công nhân xây dựng, bỏ nghề đi buôn theo đám bạn cũ, sau loáng quáng thế nào lại lấy vợ cắm rễ ở đây. Mình có số điện thoại của anh Hà trong lần về giỗ bác Song.

Anh Hà vẫn thế, không khác mấy so với hồi mình gặp cách đây hơn chục năm. Vẫn xương xẩu, lòng không, nói như súng liên thanh và cười hở lợi. Nhà anh khá giả hơn mình hình dung. Vợ anh về quê hai hôm nay, chưa ra. Quê chị ấy ở Yên Minh. Chỉ có ba bố con ở nhà. Thằng lớn mười một, thằng nhỏ bảy tuổi, cả hai đều nhem nhẻm và man man như nhau. Anh Hà muốn bọn mình ở lại ăn cơm.

Mình hỏi Trang thì Trang gật đầu. Mình nghĩ Trang không thích nhưng cũng không muốn làm mình chạnh lòng. Chẳng có gì thịnh soạn, nhưng bữa ăn vui, ít nhất là từ lúc hai đứa bắt đầu chuyển đi. Hai thằng nhỏ và lấy và để cho xong rồi quẳng bát, kéo nhau ra đầu hồi chơi. Anh Hà hơi nhú mày khi biết mình từ bên cậu sang. Hình như họ có gì đó khúc mắc với nhau. Mình không tiện hỏi vì có Trang ở đó nên nói lảng sang chuyện khác.

Gia đình vợ anh Hà ở Yên Minh nhưng không phải người dân tộc. Bố chị ấy trước là cán bộ mậu dịch điều từ xuôi lên. Đột nổi phỉ ông bị bắt treo ngược lên cây cả ngày trời mà không chết. Đêm có mấy cô giáo trốn trong hang gần đấy lên ra cứu. Ông dẫn các cô cắt núi đi ba ngày mới về tới thị xã, ngay sau đó lại dẫn chủ lực quay lại để tiêu phỉ. Đẹp xong phỉ, ông được ủy ban liên khu tuyên dương. Sau, ông bị công an nghi trong đợt tiêu phỉ ấy đã biến thủ một số tiền lớn trong quỹ của huyện. Ông tự ái, không làm cửa hàng trưởng mậu dịch nữa. Chị vợ anh Hà là con út của ông. Năm Bảy mất trong một lần đi săn, ông bị mất bàn tay phải. Người ta thấy ông lê từ rừng về, toàn thân bầm giập, súng và dao biến mất. Ông thều thào kể là súng bị cướp cò. Nhưng đám thợ săn trong vùng rỉ tai nhau rằng không bao giờ súng cướp cò vào cổ tay phải được vì đó chính là tay cầm súng.

Ba hôm sau, buổi sáng, nhân viên hành chính trụ sở huyện thấy một cái gói rất đẹp để ngay bậc thềm phòng làm việc của chủ tịch huyện. Mở ra thì trong đó có một bàn tay xám nhợt, bê bết máu khô. Bàn tay ấy là của ông.

Người ta ngửi thấy mùi gì đó bất thường từ sự kiện này và lại truy vấn ông. Công an huyện vào cuộc, không xong, lại đến công an tỉnh. Mặc dù họ đã chứng minh rành rành đó không phải là tai nạn nhưng ông vẫn không hé răng tiết lộ bất cứ điều gì về chuyến đi săn bí ẩn ấy. Ông im lặng một cách lì lợm khó hiểu. Trước khi chết khoảng một tuần, ông uống rượu rất ghê, cứ lầm lì uống một mình, không cho bất cứ ai lại gần. Nửa đêm ông gọi cô con gái út dậy nói chuyện. Sáng, bà vợ đánh thức thì thấy người ông đã lạnh ngắt, cứng đơ, mắt mở trừng lên mái nhà.

- Tôm lại thì tay ông ấy bị làm sao?

Trang hỏi. Anh Hà đáp:

- Phỉ nó chặt.

Mình dựng cả người lên. Lại phỉ, lại dây dưa tới phỉ.

- Ông ấy nói với vợ anh thế à?

Trang suy luận. Anh Hà nhìn Trang thoáng chút ngạc nhiên rồi gật đầu. Mình nghĩ nếu xét thuần về mặt hành động thì phỉ là loại chạm tới cái cốt lõi nhất, tiêu biểu nhất của con người. Vì phỉ hay dùng hình thức chặt, thứ hình thức mang lại khoái cảm và uy quyền. Phỉ chặt đầu, chặt tay, chặt chân, chặt ngang người. Các loài khác không biết chặt, chỉ cắn, xé, móc. Giết một con gà mà không vang lên tiếng chặt nào thì chỉ là giết một con giun. Vào quán thịt chó mà không nghe tiếng chặt côm cốp thì dứt khoát chỉ có cảm giác ăn đậu phụ. Tiếng chặt tạo ra sự hưng phấn ghê gớm. Đọc theo lịch sử dằng dặc của đường biên này luôn là những tiếng bầm chặt nhau chí chết.

Khi triệt hạ thành Ung Châu, Lý Thường Kiệt đã cho chặt đầu tất cả những kẻ trong thành rồi xếp thành năm trăm tám mươi đống, mỗi đống một trăm cái đầu. Tiếng chặt đầu côm cốp của Thái úy vẫn còn làm cho họ run rẩy, đau đớn đến tận bây giờ. Năm một tám tám sáu, khi phái đoàn phân định biên giới Hoa-Pháp bắt tay vào làm việc, toàn bộ gia quyến của viên quan được triều đình Nguyễn bổ nhiệm để cai quản và thu thuế vùng Bạch Long đã bị phỉ giết chết, hàng chục sinh mạng, không phân biệt trẻ con, người già, đều bị chặt nhỏ. Cùng thời điểm đó, nhân viên phiên dịch tiếng Trung người Pháp là Haitce và đám lính cận vệ của ông ta trong phái đoàn phân định biên giới cũng bị phỉ tấn công. Phỉ đã lấy gan của ông ta nhắm rượu, còn thân thì chặt làm sáu mảnh, cắm lên cọc. Trong vụ đánh úp đó, chỉ có một viên trung úy người Pháp tên là Bohin chạy thoát. Theo viên trung úy may mắn này kể lại thì tất cả những người phỉ bắt được đều bị phanh thây. Phỉ đặt người ta lên một phiến đá và nhấn nha chặt như chặt thịt lợn. Có người bị chặt đứt phăng hai tay, hai chân mà vẫn còn sống, mồm miệng loe máu kêu gào. Mình nhớ không nhầm thì chùa Trăm Tháp ở Bình Định còn giữ lại tảng đá lớn mà Nguyễn Ánh dùng làm thớt chặt hàng nghìn người thuộc phe Tây Sơn thất trận. Tất nhiên, Nguyễn Ánh làm thế vì trước đó ông ta đã chứng kiến tận mắt cảnh bố mình bị anh em nhà Tây

Sơn chặt đôi người.

Nói chuyện đông dài một lúc nữa, mình xin phép về nghỉ. Mình với Trang làm tình với nhau rồi lăn ra ngủ. Thực ra thì chỉ có Trang ngủ, còn mình thì trần trọc, nghĩ ngợi vẩn vơ, chán lại thò tay vào ngực Trang xoa bóp, rồi thọc tay xuống dưới nữa. Trang vẫn ngủ ngon lành. Mình mở điện thoại xem thời gian. Đã một giờ kém. Muốn buồn với chị Thu một chút mà ngại. Mình mò xuống dưới định ra ngoài, vừa hay gặp cậu lễ tân đang gà gật ở sau quầy. Đó là một thanh niên còn khá trẻ, nước da trắng, tóc cắt cao, khi bị đánh thức thì ngay lập tức tỉnh táo, xởi lởi như vừa mới ngủ dậy giấc dậy.

Cậu là dân chính gốc ở đây, có thể nói rành rẽ về tất cả các thú vui cũng như các đặc điểm của tỉnh nhà. Theo cậu ta, ở đất này nếu có gì đáng nói thì đó chính là việc rất nhiều du khách bị lạc trong mê trận của đá. Đá bày trận, mà chẳng phải riêng con người bày, do cả trời bày, có vô số đoạn lặp lại y hệt nhau. Không chỉ dân vắng lai, cả dân bản xứ cũng nhiều người bị lạc. Có người đi thăm bà con, lang thang trong những ô đá gần hai ngày trời mới thoát được. Người ấy không có kinh nghiệm, cứ men theo các hàng rào đá mà tìm lối ra nhưng càng đi càng thấy lẫn lộn, quẩn quanh. Ở những ô ruộng đá, nếu đến đó vào đêm trăng, người ta không thể không rợn gai ốc trước những hình thù ngoắt ngoéo, quái đản do bóng các rào đá tạo thành.

Mình hỏi chuyện mà chỉ canh cánh lo cậu ta ngủ mất. Cũng may, ở khách sạn này nhân viên phải thức luôn cho tới sáng sau đó thì được thay ca.

Cậu lễ tân sẽ về nhà ngủ. Bố mẹ cậu lễ tân là dân buôn bán, nhưng nhỏ lẻ thôi. Có một sạp hàng ở chợ và không đủ vốn để đánh chiếm thị trường, như cách cậu ta diễn đạt. Cô bồ của cậu ta thì thoảng lại được nhắc tới, rất vu vơ, chẳng ăn nhập gì tới câu chuyện giữa mình với cậu ta. Theo cậu lễ tân thì người già ở vùng núi sống lâu hơn người già ở các vùng xuôi vì họ luôn luôn ý thức được rằng sinh mạng chỉ là thứ duỗi dài ra. Mình chưa hiểu ý của cậu ta nên thắc mắc:

- Tại sao lại là sinh mạng duỗi dài ra?

Cậu lễ tân nhìn mình ngờ ngợ. Mình tưởng cậu ta nghĩ mình là kẻ ấu trĩ không hiểu một điều hiển nhiên, nhưng hóa ra cậu ta lại ngạc nhiên hỏi lại:

- Em nói thế à?

Mình gật đầu xác nhận rằng cậu ta đã nói thế.

- Cho em điếu thuốc.

Cậu ta xòe tay xin nhưng mình không có vì không hút thuốc. Cậu ta nhìn băng quơ ra khoảng sáng mập mờ ngoài cổng:

- Ừ, không hiểu sao vẫn cứ bị... Kể cũng lạ.

Mình an ủi:

- Anh đôi lần cũng thế. Nhìn chung thì con người ta khó kiểm soát hoàn toàn được mình. Bản năng là thứ luôn luôn mạnh, ngay cả khi nó ngủ.

Cậu lễ tân không tán thành, cãi lại:

- Không phải bản năng. Đây là nói nhịu.

- Thì nói nhịu.

Mình đồng tình luôn. Mặt cậu ta hơi giãn ra một chút, sau đó lại co về. Mình bảo ở Hà Nội người ta nói nhịu là chuyện thường. Đối diện với cơ quan mình có bà Duyên, nhà mặt phố, người gầy như que củi mà nói nhịu nặng. Tội nợ ở chỗ bà ta nói nhịu cái từ ai cũng ngại ngùng: Cút. Cứ cách một vài câu thế nào bà ta cũng thêm từ đó vào. Hỏi đi đâu đấy thì bà ta bảo đi cút, sau đó vội vàng cải chính là đi chợ.

- Em có thường xuyên nói nhịu không?

Mình gắng hỏi khi thấy cậu lễ tân bắt đầu gà gật. Cậu ta mở mắt, và lúc ấy mình mới biết cậu ta có đôi lông mi cong vút như của phụ nữ. Cằm cậu ta cũng đầy nữ tính, nó tròn, nhỏ, gọn gàng, mịn mịn như đầu bánh mì.

- Không mấy đâu - Về mặt cậu lễ tân hơi ngượng nghịu - em chữa mãi mà thi thoảng vẫn vấp.

- Cũng chả sao. Anh thấy câu ấy rất lạ quan em ạ.

Mình cho rằng nhieu là tiếng nói nguyên thủy cất lên từ trong bóng tối của tâm hồn, chứ không đơn giản chỉ là ám ảnh như các nhà tâm lý giải thích.

- Tóm lại thì bọn anh nên đi đâu chơi?

Mình vừa ngáp vừa hỏi, đoan chừng đã hai rưỡi ba giờ rồi. Cậu lễ tân bảo nên tìm đến Cổng Trời ở Lao Chải, nó đẹp dù không bằng ở Quản Bạ. Xưa, Lao Chải có một loại gỗ chuyên dùng để đóng quan tài vì nó ướp thơm và giữ được xác chết nguyên vẹn cả trăm năm. Dân bên kia ùn ùn kéo nhau sang khai thác, tính ra một ngày có cả trăm chuyến xe ngựa chở gỗ từ cánh rừng phía Nam Lao Chải về Trung Hoa. Lao Chải cũng có cả cánh rừng hóa thạch, nhiều cây khi bới lên còn nguyên cành lẫn rễ. Nghe đâu một cây hóa thạch được mang về cung tiến cho thái hậu Từ Hi và khi nhìn thấy cái cây kỳ vĩ đó, bà ta mới ra lệnh chặt đầu bất cứ kẻ nào hé miệng nói An Nam không phải là thuộc quốc của Trung Hoa. Đó là chuyện xưa xưa trong sách, còn giờ thì mình chỉ cần biết làm sao tới được địa danh Tà Vàn.

- Có hai đường lên chỗ ấy, vấn đề là tùy xem bạn của anh dẫn đi đường nào đã - Cậu ta dè dặt đáp - nhưng em nói trước là nó không như mọi người hình dung đâu.

Với mình, đặt chân lên Tà Vàn là ô kê rồi, còn lại nào quan trọng gì.

Mình lê bước lên cầu thang, phân vân không hiểu cậu liên lạc bị giam với anh có cùng cỡ tuổi cậu lễ tân này không.

Rồi cũng qua được hai đêm ở thị xã.

Giờ hẳn đang ngồi ở ghế trước, tự tin trong vai trò của chủ xe và chủ nhà.

Càng lên cao, càng thưa người, mình càng thấy thanh thản. Hình như Trang cũng thế. Trên con đường nhựa trải phẳng lì nhưng ngoằn ngoèo, ngoạn mục khúc khúc ngang các sườn núi cheo leo, thi thoảng lắm mới có một chiếc xe máy chạy ngược chiều.

Còn lại, nếu có gặp thì là những tốp hai hoặc ba người, chủ yếu dân Mèo, chân đất, đầu trần, súng kíp, áo đen nhàu, đi nép vào bên đường. Người Mèo như từ thế giới khác bị lưu đầy xuống đây, cô đơn, hung tợn, bất thường. Không thể biết trong đầu họ đang nghĩ gì. Hẳn bảo người Mèo sống trên đỉnh núi, di chuyển trên đỉnh núi, chết trên đỉnh núi, ít chịu hạ sơn. Khi mình hỏi vì sao lại thế thì hẳn trả lời chính hẳn cũng không hiểu cái tập quán đó nảy sinh từ đâu, từ bản tính cao ngạo hay từ nỗi sợ hãi truyền kiếp vì luôn luôn bị săn đuổi. Có lẽ dân Mèo chính thức lang thang từ lúc ở bên kia nhà Chu lên thay nhà Thương. Khi ấy vua Vũ đã tịch thu hết ruộng đất của họ và họ đã phải trốn lên những vùng núi cao để tránh sự săn đuổi, tàn sát. Những cuộc nổi dậy của họ cũng bắt đầu từ thời kỳ ấy, kéo dài liên miên cho tới tận bây giờ và trở thành bản tính của dân tộc này. Thời nào họ cũng gây ra những cuộc nổi loạn. Phục ba tướng quân Mã Viện chết vì đi chinh phạt họ. Trong lịch sử phiêu dạt của mình, đã có lúc họ thành lập được cả vương quốc riêng, rộng lớn bao trùm cả Hồ Bắc, Hồ Nam của Trung Hoa, đến thời nhà Thanh thì bị đánh tan trong một trận huyết chiến mà số chết lên cả chục vạn tính gộp hai bên. Sau trận chiến kinh hoàng táng đờm ấy, một số người đã dạt sang ta ở khu vực Đồng Văn. Theo hẳn, người Mèo chỉ khép nép khi gặp người Kinh, với dân tộc khác họ lại rất khảnh. Sau đó hẳn hát một bài dân ca Mèo. Bài hát ế á, lão đảo. Một nỗi buồn trầm rợn của những kẻ ly hương truyền kiếp. Trang kêu lên:

- Ồi giời, dân với ca gì mà não ruột thế anh?

Hắn ngừng phất lại, nghiêm mặt:

- Không hiểu thì đừng có dè bủ.

Hắn là vậy, luôn bóp chát. Hồi còn học, mình cũng đã vấp với hắn nhiều lần như thế.

Nhìn những dãy núi trùng điệp vây trước mặt và vực hun hút phía dưới mà thấy ngợp thở. Mình bấm máy gọi anh Thuận khoe về chuyến đi. Anh Thuận đáp lại không hào hứng lắm.

- Đã thấy gì hay ho chưa?

Anh Thuận hỏi mình cho có chuyện. Mình đáp cũng cho qua chuyện:

- Sắp ả.

Tiếng xì rất dài trong điện thoại, hình như anh Thuận bấu môi. Giọng anh nghiêm lại:

- Này, có những thứ càng bói ra càng thối đấy nhé.

Mình điếng người. Có phải là mình đang bói anh ra không? Có phải không? Tuồng như ân hận với câu nói đó, anh Thuận dịu giọng lại. Anh bảo mấy hôm nay mệt vì phải chạy chốt công an quận để lo giải quyết vụ thằng em bùa chú thế nào khiến cho gia đình một con bệnh phát đơn kiện. Vậy là thằng đó còn trở chứng. Mới hai mươi tám, cao ráo, mạnh khỏe, khuôn mặt vuông, da trắng, lông mày xanh mượt, mắt sáng, thằng đó tốt nghiệp đại học, đã được nhận vào làm ở cơ quan nhà nước nhưng vừa rồi lại dùng dùng bỏ việc về lập đàn cầu đảo, khẩn vái. Ngay từ lần gặp đầu mình đã thấy nó không bình thường.

Theo anh Thuận kể, thoát tiên cả nhà chỉ nghĩ nó thích tử vi tướng số như phần lớn những người khác, sau càng ngày nó càng ham, gặp ai cũng nói vận mạng của họ. Từ một thằng to cao lực lưỡng, đi đứng mạnh mẽ, đậm dật, càng ngày nó càng éo lá, uốn lượn, chân tay đong đưa như bún. Rồi giọng nó thanh hơn, cao hơn, sắc hơn. Mũi nó đỏ mọng vì nhai trầu. Nó đến cơ quan, gọi giám đốc là nhà người, xưng ta, sau về nhà gặp anh nó cũng xưng hô như thế. Chỉ có bố mẹ là nó còn chưa dám, nhưng cũng chỉ nói trống không. Nó bảo nó không phải là người thường, nó ở đẳng cấp cao giáng xuống, có sứ mệnh bất quý. Không phải ai cũng bắt được quý. Anh Thuận nghĩ nó bị bệnh tâm thần hoang tưởng, nhưng thấy cũng lạ ở chỗ những cô đồng, bà cốt gặp nó đều quỳ sập xuống lạy mặc dù không biết nó là ai. Mẹ anh Thuận có đưa nó đến phủ Tây Hồ, các bà các cô cứ dạt hết cả ra, cúi mặt cấm ai dám nhìn thẳng vào nó. Anh Thuận kiểm định lần nữa bằng cách đưa nó tới tận phủ Giày, thấy tình trạng cũng y chang vậy. Cả nhà bó tay chịu để nó lấy cái tum trên cùng làm điện, hương khói phèng la suốt buổi. Rồi người các nơi về đón nó đi làm lễ, bắt quyết, trừ tà liên miên. Công an phường đến cảnh cáo, nó chổng lòn chống hai mu bàn tay vào sườn, vừa nhai trầu vừa mắng họ xoi xoi. Nhìn mắt nó đánh chì xanh thẫm, tay công an phường cũng ngại, chỉ nhắc mấy câu lấy lệ rồi chuồn. Tay công an phường ngại nó vì vợ của tay này cũng thuộc diện hay theo hầu giá. Anh Thuận xin theo nó lên Phú Lương giải tà cho một gia đình. Phải nằn nì mãi nó mới đồng ý cho anh đi theo.

Người ta đón nó đến cái làng ở dưới chân một cây cầu toàn bằng sắt bắc qua nhánh sông nhỏ. Làng ấy ở chỗ bãi bồi nhô ra nhưng lại thắt eo vì dòng chảy xoáy vào. Bao nhiêu rêu củi cũng quần ở đấy cả. Đứng trên cầu nhìn xuống nó đã lắc đầu, mặt rợn lên bảo đứa nào ngu lại rủ

nhau lập làng ở chỗ này.

Bước vào nhà, nhìn thấy bà già bị liệt nằm bê bết trong góc tranh tối tranh sáng, nó the thé mắng, “Tao thấy mày rồi, tao đã đến đây thì khôn hồn mà xéo đi chỗ khác ngay.” Nó lôi đủ thứ lằng nhằng trong tay nải ra, làm động tác bắt quyết hay bắt ấn gì đó. Tay nó múa dẻo lạ lùng. Làm phép trừ tà với những động tác loạn xạ, rối rắm trong cái bầu không khí sặc mùi hương xông, nó dặn không ai được vào nhà, cứ đóng cửa để mình bà cụ nằm trong ấy. Nó ra sân lấy trầu nhai. Độ nửa tiếng thì nó nhả bã trầu, khinh khỉnh, bảo, “Vào xem bà già đã dậy chưa?” Anh Thuận theo chủ nhà mở cửa vào, không tin mắt mình nữa. Bà già đang men tường đi ra ngoài. Bà ta liệt cách đây hai năm và từng nằm điều trị nửa năm ở bệnh viện châm cứu trung ương mà chẳng suy suyển gì. Chủ nhà lao ra sụp xuống chân nó vái lia vái lịa. Nó điềm nhiên nhận những cái vái lạy ấy, tiện đà còn co một chân đặt lên lưng chủ nhà như đặt lên bậc thềm, phán rằng bà già bị hồn một đứa con gái chết trôi nhập vào, nấp ở nửa bên trái người. Giờ nó đã đuổi đứa con gái đó đi rồi, chỉ có điều cũng nên đốt cho đứa con gái đó một bộ quần áo làm phúc. Anh Thuận bảo lúc ấy chính anh cũng hoang mang cực độ vì nó rất khác, uy nghi, rờn rợn, mãnh liệt. Nhưng nó đường đường là thằng em, biết nó từ lúc mới tập đi, ị đái dây cả vào anh, rồi anh em còn đánh đá tranh giành nhau, thế mà giờ thành thánh nhân thì quả là có hơi kỳ. Mẹ anh Thuận xem ra cũng buồn, chỉ buồn thôi, không phản đối hay kê kích.

Các bà mẹ đều muốn con giỏi nhưng không bà mẹ nào muốn con là thánh.

Mình cũng đã chứng kiến lễ gọi hồn bố mình ở đền xương rồng trước ngày anh lên thăm cậu. Khi ấy bà đồng ngất ngất trên cái chiếu hoa có chữ Phúc. Và bố về, giọng hơi khàn khàn, thì thoảng lại thảng đi vài âm. Mẹ rơm rớm nước mắt, còn anh thì soi mói tìm ra cái mảnh khóe lừa bịp của đồng để vạch mặt. Anh không ngồi thu tay vào lòng khiêm cung như mình và mẹ mà liên tục hỏi vặn. Anh hỏi, “Bố nhớ hôm mình chở gỗ về, bố bảo gì con không?” Bố đáp, “Tao bảo mày cân nhắc xem có nên lấy con Hằng làm vợ không.” Anh lại hỏi, “Bố nói cụ thể xem nào?” Bố cúi, đứng vụt dậy, xuống tấn, mắng, “Không tin thì gọi tao lên làm gì.” Anh bảo, “Con không gọi mà mẹ gọi.” Bố tức giận vặn lệch cả người đồng: “Xéo cha mày đi. Cừ rừm.” Anh đứng lên sấn lại chỗ đồng không rõ định làm gì nhưng bị mẹ hốt hoảng níu xuống. Mẹ hỏi, “Ông có cần nhắn gửi gì không, bảo một câu cho mẹ con tôi biết mà làm.” Đồng đảo ngược mắt, văng tục, “Bà có dí lồn vào.” Rồi thì hồn thăng. Bà đồng hồi về, bảo lần sau cấm cửa cái bản mặt anh. Con cái gì mà bất hiếu, gọi hồn bố về rồi lại tra hỏi vặn vẹo. Anh nổi xung lên hỏi bà đồng căn cứ vào đâu mà khẳng định đấy là bố. Bà đồng nhổ nước bọt, xua tay đuổi anh ra khỏi sới, nói,

“Không bố cậu thì bố con chó à?” Anh lý sự, “Bố tôi là đàn ông, sao lại ăn nói là bà dí lồn vào.” Câu vụn ấy làm đồng cứng lưỡi. Nhưng đến đêm, mình hỏi thì anh lại ngập ngừng thú nhận hình như đấy chính là bố thật. Anh chỉ nói thế rồi ngủ, ngáy khò khò.

Trang bấu tay, thẳng thốt ra hiệu cho mình nhìn thẳng đằng trước. Trên trời, một đám mây trắng hình chữ nhật đang từ từ trôi lại. Đám mây vừa trôi vừa biến hình và chỉ trong chốc lát nó đã mang dáng của một con ngựa. Mình biết nếu không nhanh có thể sẽ bỏ qua một khoảnh khắc đẹp lạ lùng nên vội vã chạy lại xe mở túi lấy máy ảnh. Đám mây trôi từ từ, lơ vờ, hình con ngựa mỗi lúc một hiện ra rõ ràng hơn, như là có bàn tay vô hình đang tạc nó. Một con ngựa khỏe khoắn, thanh thoát với hai vó trước xoải thẳng và hai vó sau co lại trong tư thế của cú nước rút. Mình bấm liên mấy kiểu, hồi hả, tham lam. Con ngựa trôi thẳng đến, phủ lấp mặt trời. Ánh sáng từ phía sau chiếu ra biến đám mây từ trắng trở thành màu xám và tạo một đường viền chói lói quanh con ngựa. Những dải sáng hình dẻ quạt chiếu từ bụng con ngựa xuống các chóp núi làm chúng lóe lên như những mũi mác. Con ngựa xám đang lồng lộn phi trên một rừng gươm nhọn hoắt. Hắn cùng lái xe đứng tựa vào thành xe vừa phì phèo hút thuốc vừa nói chuyện với nhau. Đám mây xô nhẹ nhẹ, bắt đầu tan biến. Đầu con ngựa rời ra, nhòe đi rất nhanh, tưởng chừng như có một lưỡi gươm khổng lồ vừa phạt ngang qua nó. Hình ảnh đó thật thâm, ghê rợn. Mình không muốn bấm máy nữa, lưng thưng quay lại. Hắn hất cằm hỏi:

- Được chứ hả?

- Được.

Mình đáp, nhìn vẻ kiêu hãnh, tự mãn của hắn sau đó nhìn xuống thung lũng ngay dưới chân. Nếu xe trượt xuống thì chúng mình chỉ còn là những mảnh thịt vụn tơi tớp như đám mây kia. Hắn bảo chút nữa đến dốc Hạ Lang sẽ ghé vào nhà một người quen ăn cơm. Mình đề nghị tìm quán ăn với lý do không muốn phiền hà nhưng thật ra là mình ngại vì người ở đây vốn rất bẩn. Nếu phải bắt buộc thì mình có thể cố gắng chứ Trang chắc chắn là không kham nổi. Hắn nói đây không phải người dân tộc mà là người kinh, quê gốc ở Nam Định.

- Người này đặc biệt lắm đấy.

Hắn không cần giấu diếm sự huênh hoang. Mình nghĩ bất lắm ông ta cũng chỉ lấy lòng như ông già bạn cậu là cùng. Nhưng hóa ra đó là một người đàn bà. Người đàn bà đó rất khó đoán tuổi,

to cao, tóc bạc thành từng vệt, mặt nhiều nếp nhăn, má và cằm đã xệ xuống. Mắt bà ta đục, tròng đen ngả màu nâu nhạt và mỗi khi nhìn thì đôi tròng ấy lơ vờ, luẩn quẩn như khói. Hấn giới thiệu bằng giọng nhát gừng sau đó ngồi xếp xuống cái chiếu rách bươm trải giữa nhà thay cho ghế. Người đàn bà lưng lửng đến cạnh Trang, hai cánh mũi hít hít rồi cười:

- Gái Hà Nội.

Trang cười, tròn trợn ngồi xuống như tránh bị bà ta áp sát quá. Hấn nói với người đàn bà sẽ ăn trưa ở đây. Người đàn bà gật đầu, bảo:

- Cứ uống rượu đã, lo gì.

Bà ta vừa dứt lời, một người đàn ông từ gian bên trái xách chai rượu nút lá chuối khô ra. Ông ta cũng to cao không kém gì người đàn bà, có điều khuôn mặt lành hơn, thuần phác hơn. Đó là chồng bà ta, ông ấy bị câm. Người đàn ông ngồi xuống cạnh vợ và họ giống như hai ngọn núi sừng sững.

- Bọn trẻ đâu?

Hấn hỏi. Người đàn bà đáp:

- Đi rừng hết rồi. Chiều mới về.

Bà ta uống liền hai chén rượu rồi đứng dậy đi nấu cơm. Mình thực sự ngại ngùng khi nhìn khu bếp nhô nhô, đen đúa. Hấn hỏi người đàn ông:

- Dạo này có được con trăn nào không?

Người đàn ông lăm lờ gật đầu, cái chén nằm gọn trong bàn tay khổng lồ của ông ta. Hấn lại quay sang nói với mình như không hề có người đàn ông bên cạnh:

- Lão này không phải câm từ bé đâu. Mới bị độ hơn chục năm thôi. Vua bắt trăn của cả vùng Đông Bắc đấy.

Người đàn ông nhìn mồm hắn, nhìn mình sau đó lại nhìn lái xe. Tuyệt nhiên ông ta không hề để mắt tới Trang. Hắn uống rượu như uống nước cùng với người đàn ông nhưng lại lái nhải kể cho mình nghe về biệt tài bắt trăn của ông ta. Ông ta đã từng dọc ngang khắp cả dải Tây Côn Lĩnh để tìm trăn. Đến bây giờ thì không thể biết ông ta đã bắt bao nhiêu con.

- Bố khỉ.

- Hắn bổ bã vỗ vai người đàn ông.

- Thế nào rồi lão này cũng bị truy tố vì tội làm trăn tuyệt chủng cho mà xem.

Rồi hắn cười, người đàn ông cũng cười, lái xe cũng cười. Chỉ có mình và Trang là ngồi im. Con trăn to nhất ông ta bắt được nặng đến bốn tạ, phải thuê bảy người đến khênh mới mang về được. Thế nhưng chính ông ta đã từng suýt chết vì bị trăn vàng quấn. Con trăn vàng đốm hoa đen to như cái cột nhà đã ghì được hai vòng quanh người ông ta, may mà còn con dao nhọn nên ông ta trích ngang thân trăn và thoát chết, chỉ bị gãy hai cái xương sườn dưới cùng. Không chỉ ở vùng này mới có trăn to, xa xưa, dưới Mê Linh, có những con trăn to lớn đến mức nuốt trọn được cả người. Thuở ấy, những con trăn khổng lồ, thường được gọi là Nhiêm Xà, trở thành nỗi khiếp hãi đối với đội quân thiện chiến của Mã Viện khi truy sát tàn quân chị em Trưng Trắc, Trưng Nhị.

Mình kín đáo ngắm khuôn mặt chắc như đá của người đàn ông câm, cố đoán xem ông ta là dạng người nào nhưng đành chịu. Hắn bảo ông ta người Dao. Theo hắn, đàn ông Dao phần lớn cũng xoàng, nhưng thi thoảng lại nảy lò ra vài ba người rất đặc biệt, như ông ta chẳng hạn. Rắn chắc, không bao giờ bị khuất phục, không sợ chết và cực trung thành. Ông ta lấy vợ chỉ vì ơn nghĩa. Chuyện cũng lạ, ông ta bị truy tố vì tội đánh nhau với ba công an huyện. Nguyên nhân đánh nhau chẳng rõ ràng, mỗi bên kể một phách, bên nào cũng cho mình phải. Không thể kết luận được. Chỉ biết hậu quả là ông ta đâm thủng bụng một người, làm hai người còn lại gãy tay. Nhưng tội nặng nhất chính là việc ông ta đã rút súng của công an xuống vực.

Bà, trong tư cách phó chủ tịch huyện đã đứng ra bảo lãnh cho ông ta, với lý do cần phải giữ gìn mối đoàn kết giữa người Kinh với đồng bào dân tộc. Khi ấy, ông ta xấp xỉ mười tám tuổi, còn bà đúng hai mươi tư.

Họ lấy nhau, đẻ năm đứa, chết mất hai, còn lại ba thằng con trai sần sần nhau.

Người đàn bà nấu cơm ở bếp nhưng thi thoảng lại chen vào câu chuyện của hắn. Bà ta nói hồi ấy nếu không có bà thì ông ta đã tù một gông rồi. Hắn hỏi tại sao bà lại bảo lãnh cho ông ta. Bà bảo thứ nhất vì ông ta là dân của bà, bà làm phó chủ tịch huyện cơ mà, thứ hai là ông ta trông đẹp trai, khỏe mạnh.

- Mình thấy nó tốt thì giữ lại để dùng thôi.

Bà ta nói vọng ra từ trong cái đun khói mù mịt như sương sớm bốc lên từ cái bếp củi. Trong khói có mùi thịt luộc. Hắn chán ngồi, nằm ềnh ra, gác đầu lên đùi lái xe. Người đàn ông rót thêm rượu vào cho đầy chén, nhìn mình cười hiền lành. Lốp da cổ của ông ta gòn gợn như vậy. Hắn phiên dịch cho mình rằng như vậy là ông ta muốn uống với mình một chén.

- Bắt đầu khoái rồi.

Hắn rống lên, khàn khàn, nong nã. Cả hai cùng cạn chén. Mình tỏ thịnh tình, nhưng ông ta có vẻ ngại ngùng, chăm chăm nhìn vào bàn tay đang chìa ra của mình. Hắn đánh lưởi đến chộp một cái, neho mắt khích lệ ông ta. Bàn tay người đàn ông vươn ra và một cảm giác buốt nhói dội lên tận óc mình kèm theo những cú lắc điên đảo. Trong đời chưa bao giờ mình gặp cái bắt tay dữ dội, tàn khốc đến như thế. Ông ta bóp chặt tới mức mình có cảm giác bị một con gì đó cực khỏe siết chặt. Hắn tròn mắt, há mồm nhìn mình vẻ thích thú.

- Thấy cái cảm giác trần nó núc như thế nào chưa?

Câu thán phục của hắn làm mình sồn da gà. Cả bàn tay, cả cánh tay của người đàn ông ấy quả thật giống như một con trăn gió đói mồi, cuồn cuộn, hau háu. Đôi cánh tay của cậu khi xách thùng nước cũng cuồn cuộn vậy. Ở những vùng hiểm trở, cơ thể luôn luôn là cơ thể của hoang thú. Người đàn bà lại nói vọng ra, lần này thì gắt:

- Vừa vừa thôi, không phải ai cũng chịu được đâu.

Trang bật cười khanh khách. Mình nhăn nhó quay sang chữa ngượng:

- Em thử bắt một cái xem.

Người đàn ông thu tay vào lòng cùng với chén rượu đã uống cạn. Hấn nói với Trang bằng giọng của nhân viên tiếp thị giới thiệu mặt hàng:

- Ngày trước, có một tay trung đoàn trưởng đặc công đóng quân ở đây cứ khoe khoang vênh vang, anh cho gặp ông ấy, thế là tịt ngòi luôn. Em bảo, không thể, làm sao mà bắt trần được.

Mình vẫn còn canh cánh về nguyên nhân người đàn ông thép này bị câm mà chưa dám hỏi. Bà vợ ông ta trông vậy nhưng nấu ăn lại khá, không đến nỗi bần như mình nghĩ. Mọi thứ đều bốc khói, nóng hổi, bát đĩa hóa ra rất sạch. Hấn lại bảo nếu muốn biết hết cuộc đời vợ chồng này thì nên ngủ qua đêm ở đây. Nhưng chẳng đến mức ấy. Chỉ tan bữa cơm mình cũng biết khá nhiều về họ. Vấn đề là mình không có ý định tìm hiểu. Mình đâu phải nhà truy tầm tiểu sử cá nhân, mình chỉ là kẻ thích đi chơi, thích nghe, thích biết nhưng không để dùng vào việc gì. Phần lớn những hiểu biết của con người chỉ là để giết thời gian. Ngay cả sự hiểu biết của ta về chính tiểu sử đời ta cũng vậy thôi.

Người đàn ông ấy, qua lời bà vợ, dính dáng tới Tả Sèo Dần. Bố ông ta là thuộc hạ của Tả Sèo Dần, sống chủ yếu bên phía Tây Bắc. Khi được giác ngộ, bố ông ta đã lấy đầu của Tả Xèo Dần nộp cho chính quyền. Không có cái công trạng đó của bố, dĩ nhiên cả với sự bảo lãnh của bà phó chủ tịch huyện nữa, đâu biết số phận ông ta thế nào. Sau khi lấy người chồng kém mình sáu tuổi, bà thôi chức phó chủ tịch huyện, gia nhập đám buôn gỗ của mấy đứa cháu để kiếm tiền nuôi gia đình. Làm với chúng nó được vài năm, có tí vốn, bà bỏ cuộc, mở cửa hàng bán tạp hóa ở ngay nhà và mọi thứ cứ tăng tăng thế này cho tới khi lũ con lớn lên. Có điều bà giấu chuyện trong ba đứa con thì hai đứa nghiện. Khi rời nhà bà hấn mới tiết lộ với mình như vậy.

- Tôi thấy bà ấy có quái gì đặc biệt đâu?

Ngồi trên xe mình chất vấn hấn. Hấn ngả đầu vào thành ghế, đôi mắt lim dim đầy bí mật. Lái xe ho khan. Những rặng núi xanh ngút trùng trùng quây bốn phía. Cái đặc biệt lớn nhất là bà ta đã từng ăn thịt người. Hấn bảo vậy.

Dạo ấy, chính quyền khu huy động nhân lực mở đường lớn lên các huyện. Khi phá đá, có một cô

gái rất trẻ quê ở Thái Bình, bị đá đè chết. Bà ta cử hai người phụ nữ trong bản cùng với mình mang nạn nhân vào chân núi chôn. Mấy ngày sau một trong hai người phụ nữ kia bị rắn độc cắn chết ngay trên giường. Người còn lại khi nhìn thấy xác chết với đôi mắt lộn tròng trắng dã, cái miệng há ra đau đớn, cặp môi phồng rộp xám xịt như quét nhựa cây, thì bỗng bị ma xui quỷ khiến xung xung nói đây là báo oán vì bọn họ đã ăn thịt người chết. Người phụ nữ ấy kể khi mang xác ra chân núi chôn, bà phó chủ tịch nói nếu ăn thịt người chết trẻ thì có thể trẻ mãi. Thoạt đầu hai người kia sợ hãi phản đối, nhưng rồi cũng bị bà phó chủ tịch thuyết phục. Ba người đã cắt gần hai cân thịt đùi đem vào rừng nướng rồi chia nhau ăn hết. Phần lớn không ai tin lời người phụ nữ kia, chỉ có vài ba kẻ tin thì lại không có bằng cứ.

Hai ngày sau khi kể câu chuyện động trời, người phụ nữ ấy hóa điên và biến mất tăm như chui sâu vào lòng núi. Còn bà thì tuyệt không hé răng nói bất cứ câu nào về chuyện ấy. Lời đồn đại cứ râm ran trong huyện và chỉ râm ran thế, không bao giờ được đưa ra công khai để xác định. Chính quyền dứt khoát coi đó là tin đồn nhảm nhằm bôi xấu cán bộ. Năm nào huyện chẳng có người bị rắn cắn chết. Còn người phụ nữ dựng chuyện rồi biến mất kia thì vốn trước đó đã có dấu hiệu thần kinh không bình thường.

- Bà ấy ăn thật đấy.

Hắn tung từng kết luận.

- Hoang đường. Dân miền núi còn tin được, đằng này bà ấy người Nam Định, lại có học...

Mình buông lửng câu nói đầy vẻ nghi ngờ. Hắn dựng người lên như bật lò xo, vỗ mạnh vào vai lái xe:

- Quay lại hỏi bà ấy luôn.

Lái xe cười rất hiền. Lái xe nào cũng thế, luôn trang bị nụ cười hiền, nhưng chỉ tưởng là hiền, thực ra đó là sự khinh mạn. Xe vẫn cứ khó nhọc leo, càng lên cao càng thấy khó thở. Và mây cũng chẳng đẹp nữa. Bầu trời luôn mờ mờ, có thể đó không phải trời mà là sương núi dâng lên. Câu chuyện người đàn bà ăn thịt người luẩn quẩn trong đầu mình. Khi đã ăn thịt đồng loại thì ý nghĩ hẳn là lạnh lắm.

- Kể cũng ghê thật.

Trang thốt lên, phá vỡ sự im tiếng một đoạn khá dài. Hấn nói trong bộ sưu tập gần bảy chục số báo Việt Nam độc lập mà bố hấn có được, số 122 ra ngày 1 tháng 4 năm 1942 đưa tin về chuyện người phải ăn thịt người ở Cao Bằng. Hôm ấy có khoảng hai mươi người thợ xây ngồi ăn thịt chó ngoài cổng chợ thì gặp lính Nhật đi qua. Bọn Nhật nghi mấy người này bắt trộm chó của chúng nên bắn chết ba người và bắt những người còn lại nấu thịt một người ăn ngay trước mặt chúng. Mình tin lời hấn, không phải do hấn miêu tả kỹ lưỡng đặc điểm số báo đó, mà vì hồi cùng học, hấn cũng là thằng nổi tiếng có trí nhớ tốt, đặc biệt về các thông tin trên báo. Vả lại ăn thịt người đâu phải là chuyện hiếm. Giống tai lên có thể nghe ở bất cứ đâu những câu chuyện như thế. Sách cổ ghi lại chuyện ở vùng Phong Khê, Bạch Hạc có loài đười mắt ngay ngắn như mặt người, lại nói được tiếng người, giọng rất buồn, buồn đến mức khi nghe hai con đười nói chuyện với nhau thì ai cũng nào lòng chảy nước mắt. Ngày kia, viên huyện lệnh được một người mời đến nhà khoản đãi. Viên huyện lệnh nhìn quanh, không thấy đồ nhắm gì ngoài cái cùi nốt một con đười trong đó, bèn hỏi chủ nhà: Đãi ta món gì đây? Chủ nhà chưa kịp trả lời thì đười nói: Chỉ có rượu nhắm với thịt tôi thôi. Mình cho rằng đười thực ra cũng là một loại người thiểu số như những người thiểu số bây giờ. Gan của Haitce, viên thông dịch viên người Pháp ở Móng Cái, cùng với đoàn tùy tùng của ông ta đã từng bị đám người bên kia nương ăn nhồm nhoàm ngay giữa hàng phố. Trảo Sành Phú, từ khi nổi phỉ cho tới lúc kết thúc cuộc đời, đã ăn cả thảy mười một buồng gan người. Thế gian này, xét cho cùng, từ khởi nguồn đến giờ, chưa hề mất đi một cái gì, kể cả sự mông muội.

- Có biết tại sao bà ấy vẫn được mọi người nể không? - Hấn hỏi, giọng đã bớt đi chút bực bõ. Thấy mình lắc đầu, hấn nói luôn - đạo Thág Hai, vợ chồng bà ấy lấy mạng mười bảy thằng dịch đấy.

Trang e hèm, ngó ra ngoài. Người đàn bà ấy sống như tảng đá giữa những âm ỉ, đồn thổi về vụ ăn thịt người. Năm đó, khi họ kéo quân sang, dân chạy như vịt về xuôi thì người đàn bà ấy, sau khi giấu con vào hang núi cùng với số lương thực đủ dùng trong nửa tháng, đã lạng lẽ cùng chồng chia làm hai hướng quay trở lại huyện.

Thời gian dịch đóng lại, quân báo của Quân khu được cử lên thám thính đã báo về là dịch có biểu hiện hoảng loạn, luôn căng thẳng vì vấp phải một lực lượng nhỏ lẻ nào đó của địa phương. Quân khu hỏi tỉnh, tỉnh hỏi huyện, huyện báo đã rút hết lực lượng ra vòng ngoài, chưa cho

tham chiến. Quân địch vẫn tiếp tục báo động và căng thẳng cho đến khi đánh thông được đường để lui qua hướng Cao Bằng. Khi địch rút, chủ lực lên thì bà ta cùng với chồng đón bọn trẻ trong hang về nhà. Họ nằm trong danh sách nghi ngờ vì có hành tung mờ ám trong thời gian địch chiếm đóng huyện. Cho đến khi chủ tịch huyện tới gặp thẳng vợ chồng họ để nói chuyện thì bà ấy mới khùng lên, túm lấy ông ta hất lên vai, cứ thế vác chạy vào khe núi. Dân quân và cán bộ huyện rầm rập theo để cứu chủ tịch. Đến một cái hẻm núi ăn chếch xuống lòng đất, bà ta thả chủ tịch huyện xuống và kéo cành cây khô ra. Mọi người rụng rời khi thấy mười bảy đầu người chất đống trong ấy.

Mười bảy thủ cấp quân địch bị vợ chồng bà cắt, vết cắt nào cũng gọn ghẽ. Hiện tượng quân báo của Quân khu còn thắc mắc vì sao không gặp phải sự kháng cự của quân ta mà địch vẫn hoảng loạn đã được làm rõ. Huyện và tỉnh đề nghị trên thưởng huân chương cho hai vợ chồng họ nhưng trên lơ đi một cách khó hiểu. Thiên hạ rĩ rách với nhau rằng trên thấy nêu điển hình không tiện nên mới lơ đi như thế. Mình nhớ trong số báo Công An Nhân Dân cách đây hai năm có đăng một vụ giết người ở Thái Nguyên, thủ phạm giết năm xe ôm, chôn trong vườn nhà hắt. Khi khai quật hố chôn người lên thì thấy cả năm cái xác đều mất đầu. Hóa ra hắt đã chôn năm cái đầu dưới gốc cây ổi cách đấy vài chục bước.

- Nghỉ một lát được không ạ?

Trang đề nghị với lái xe. Hắt lại châm thuốc hút cùng lái xe và vẫn tiếp tục nói với mình về người đàn bà kia. Hình như hắt còn cay mũi câu mình nói bà ta chả có gì đặc biệt thú vị. Theo hắt bà ta còn lập một chiến công ngoạn mục nữa vào năm Tám Tư, năm bước vào cuộc chiến thứ hai giữa ta với họ, cuộc này dữ dội hơn cuộc đầu nhưng lại kín đáo, âm thầm hơn. Tháng Sáu năm Tám Tư, bà ta lặn lội qua Thanh Thủy và dự trận kịch chiến giành lại cao điểm Một nghìn năm trăm linh chín vừa bị họ chiếm. Trong hàng tháng trời ròng rã quần nhau dưới làn đạn pháo của cả hai bên, dưới những cơn mưa như trút làm trương phình các xác chết, bà ta đã bắn hạ rất nhiều kẻ thù, nhưng ngoạn mục nhất là phát B40 làm tan tành chiếc hầm chỉ huy của đại đội pháo binh địch. Bà ta lật xác một người lính lên, lấy khẩu B40 đã lắp sẵn đạn, xoa tóc, đứng thẳng người và bóp cò. Có thêm chi tiết nữa mà người ta không nhắc tới trong bản báo cáo thành tích: khẩu B40 khi bắn ra đã đốt cháy luôn nửa mặt của cậu lính thông tin đứng phía sau. Cả kẻ bắn lẫn người bị cháy mặt đều quên bég rằng có lửa phụt ra ở đằng sau. Cú bắn ấy cũng là cú cuối cùng cho đợt đánh giành cao điểm.

- Mãi rồi thì cũng kiếm được cái bằng khen của Quân khu.

Hắn thả khói theo hình tròn, nói đầy vẻ tự mạn. Cái hình tròn song sóng bay trong không khí, méo xệch rồi tan ra không còn chút dấu tích nào.

- Có sóng rồi này.

Trang reo lên. Hắn thấy tay định nói gì đó, sau lại thôi. Phong cảnh mượt lịm, không có dấu tích nào của cuộc chiến. Mọi thứ còn nguyên sơ, núi không tróc lở, cây không đổ, đường phẳng lừ lượn sóng một cách điệu dàng. Đến cả hình dung về phỉ ở chốn này cũng lạc lõng, mình nghĩ thế.

- Sông phẳng ra thì bà ấy phải được phong anh hùng mới đúng.

Hắn lại nói, khàn khà, ồ ề. Trong cái khung cảnh hùng tráng đến tức ngực này mọi công trạng trở nên loi choi chẳng đâu vào đâu. Mình nhặt một viên đá lia nó ra xa nhưng viên đá rơi ngổm xuống vực.

Trời chiều phủ lên cao nguyên khiến mình chạnh nghĩ sự có mặt của mình ở chốn tít mù tắp này chẳng có nghĩa gì cả. Vài ba người dân tộc say rượu gật gà, lằm lằm đi, mỗi khi thấy xe họ lại nép vào vệ đường, giương đôi mắt xăm xì, vô cảm nhìn theo. Giữa mình với họ là ngàn trùng.

Trong bóng tối từng mảng lớn do núi đổ xuống, mình thấy nghi ngại. Không hiểu sao mình cứ tròn trợn nghĩ đến tình huống nào đó giống như con chó của ta bỗng dưng không nhận ra chủ chẳng hạn. Hắn lại châm thuốc, cường độ hút của hắn ngày một tăng lên theo đà hăng hái của câu chuyện. Ở cơ quan, chú bắt tất cả mọi người phải cam kết bỏ thuốc. Còn tại đây, không khí thật dồi dào, hắn có thể hút đến cả nghìn bao một ngày mà chẳng thấm tháp gì đến môi trường. Cao nguyên này có thể dung chứa tất cả những kẻ nghiện thuốc lá của thế gian. Mình nhớ lại khuôn mặt người đàn bà ấy, thấy gò má của bà ta như có than ở bên dưới. Trí nhớ lần xuống cổ, xuống cánh tay để trần của bà ta, và nhận ra rằng vẫn có sự mịn màng, vẫn còn gì đó mượt mát lắm, ở cái tuổi trên dưới năm mươi. Hắn tiết lộ thêm, bằng cách hạ giọng để Trang khỏi nghe, bà ta rất mực chung thủy với chồng. Biết bao nhiêu lái xe qua tuyến đường này gạt bà ta và đều nhận được sự cự tuyệt thẳng thừng dù cho có những gã vạm vỡ và đẹp trai đến

mức hoa hậu còn khó từ chối. Người đàn bà đó đã đâm thủng lá lách một lái xe chỉ vì hấn dấm khũa tay lên ngực của bà ta vào buổi trưa, đúng lúc trời mưa như xối. Khi ấy trong nhà chẳng có ai ngoài bà ta, chồng con đi vắng cả. Chính bà ta đã hì hục cõng gã lái xe đó đi hơn chục cây số đường rừng giữa mưa để đến bệnh xá cấp cứu. Sau này gã lái xe đó nhận bà ta là chị nuôi. Còn những chú lính trẻ măng tơ, hùng hực đóng quân gần đấy, sênh cái là ra quán của bà chị ngồi lê la, chỉ huy có đá dít, bạt tai cũng phớt lờ. Vài ba chú lính, chẳng hiểu phét lác hay nói thực, rỉ tai nhau rằng bà chị thương đàn em thì thoảng cũng cho sờ ti, nhưng chỉ sờ ti thôi, cấm đi xa hơn. Mình không tin, đàn bà, khi đã nắm được tay là sờ được ti, mà đã sờ được ti thì có thể nằm lên bụng bất cứ lúc nào. Hoặc bà ta lằng lộn với rất nhiều người, hoặc bà ta chung thủy đến nghiêm khắc luôn, làm gì có chuyện cho sờ ti và chỉ có sờ ti thôi, ai mà chịu được. Lính tráng hay hoang đường chuyện đàn bà.

Có một khúc gỗ nửa văng từ trên sườn núi xuống nóc xe sau đó lăn tới khúc gỗ đen bóng đang nằm chắn ngang đường. Bọn họ dạt ra, lẫn vào với màn sương dùng dục.

- Trần!

Tiếng ai đó thảng lên và đôi trần góc đầu nhìn về phía xe. Người cầm bộ đàm rút phắt khẩu súng ngắn ra, miệng lầm bầm:

- Từ từ, từ từ, đừng ai cử động.

Lái xe ngồi như hóa đá, hai tay bấu chặt vô lăng, người hơi ngửa về sau. Trang rúc vào mình, cố rúc thật sâu. Nửa thân trên của đôi trần vẫn im phắc, nhưng nửa dưới bắt đầu chuyển động. Mình thấy những cuộn sóng co rút nhoang nhoáng, chúng đan vào nhau, rồi lẫn ra và không thể nhận biết phần của con nào với con nào nữa. Bốn mắt vàng khé, tròn vo như bốn quả bóng bàn căng lộn, chực bắn vút về phía trước.

- Đây có phải là Nhiêm xà từng bạt vĩa đội quân chinh phạt của Mã Viện không?

Không ai trả lời mình, trần trụi thế này thì lấy đâu ra câu trả lời. Lại có tiếng lên đạn, lần này kìm nén hơn.

- Quay cửa kính đi - Người cầm bộ đàm nói. Lái xe quay. Người cầm bộ đàm lại nhắc - từ từ

thời.

Khi cửa kính đã đóng kín hết thì một ý nghĩ vụt trào lên trong mình. Xe đang dừng ở đúng khúc cua tay áo và một phần đuôi xe gần như thò ra khỏi mép đường. Chỉ cần một lực tác động không quá mạnh là xe có thể sẽ rơi xuống vực, xuống cái khoảng tối mờ mờ đang dềnh dàng những luồng sương trắng kia. Thời gian dường như ngưng lại, chỉ có tiếng rì rào của gió uốn qua ngàn hẻm núi. Xe đã tắt máy, đèn sáng một cách phập phù. Và nếu nó tắt, sự hiểm nguy chắc chắn sẽ đến. Đôi trần uyển chuyển, đỉnh đặc tiến lại gần xe. Mình thấy rõ lớp da sáng nhấp nháy có những đường kẻ đen lịm pha với các đường kẻ vàng ươm của chúng. Dưới lớp da xếp hình quả trám là những đợt sóng ngầm cứ cuộn cuộn trào lên rồi lặn mất, lại trào lên. Hai cái đầu trần song song nhau, giống hai tảng đá hình thoi, uy nghi, lạnh lùng, thì thoảng từ miệng chúng lại phóng ra hai tia chớp đen. Còn cách xe khoảng hơn mét thì đôi trần tách ra, một con bên trái, một con bên phải. Khi cái đầu trần bên phải ghé vào mặt kính thì Trang gần như không thở. Rồi thì đôi trần cũng bỏ đi, êm ru như chúng chưa từng xuất hiện. Mình đã chứng kiến tất cả, bọn họ đều rúm ró, đều nhũn nhùn. Mình nhớ tới người đàn ông bắt trần, nhưng ông ta lại không có mặt trên chuyến xe này. Ông ta còn lậm lụi với bà vợ ăn thịt người của ông ta.

- Mẹ nó.

Người cao lớn bật ra tiếng chửi như giải thoát cơn sợ hãi. Lái xe lại nổ máy và xe chậm chậm tiếp tục lăn. Không ai nói gì, họ im lặng, cố nhớ lại giây phút đã qua, vừa để tận hưởng lại, vừa để kiểm điểm xem mình có bộc lộ cử chỉ nào đáng xấu hổ không. Trang thút thít. Mình chưa bao giờ thấy Trang khóc, giờ thì được nghe. Tiếng khóc cố dằn lại mà không được. Người cầm bộ đàm ngoái xuống, qua ánh sáng hắt ngược, mắt anh ta ngả tím. Mình hạ người, gạ cầm lên vai Trang an ủi. Không rõ Trang khóc vì sợ hãi hay vì gì khác. Nếu đôi trần tấn công, nếu chúng hất chiếc xe xuống vực thì có lẽ mình đã biết trong Trang là gì rồi cũng nên.

Đường giống như con trần lớn, xe thì cứ đổ xuống trên cái thân trần đó. Cảm giác rờn rợn còn lớn vồn trong xe, ở từng người, bởi sự im lặng, dĩ nhiên không loại trừ mình. Lái xe là kẻ phá vỡ sự ngưng ngùng này.

- Đến bây giờ mà vẫn còn loại khủng như thế.

Người nhỏ bé hỏi với lên:

- Cái gì khủng?

- Hai cái con khỉ gió ấy chứ còn cái gì nữa.

- Hai con khỉ gió nào?

Hóa ra có một người ngủ khì và không hề biết gì đến chuyện vừa xảy ra.

- Chịu bố thật đấy - Người to lớn dài giọng - có khi cả bọn nằm dưới vực rồi mà bố vẫn ngủ.

Người nhỏ bé nghe thuật lại chuyện hai con trăn thì ố á liên tục ra vẻ tiếc rẻ.

- Thế mà chả ai gọi một câu.

- Sợ gọi ông dậy, ông lại chết ngất luôn.

Lái xe trâu. Người nhỏ bé nghiêm giọng:

-Sao không bắt?

Mình phì cười nhưng bọn họ không để ý.

- Lúc ấy tớ thấy hoảng thực sự. Nó to quá.

Người cầm bộ đàm giờ mới thú nhận. Nhưng ngay cả khi thú nhận giọng anh ta vẫn trầm trầm đầy bản lĩnh. Bọn họ rào rào đoán trọng lượng của đôi trăn, quên luôn cả việc Trang đang khóc. Tranh thủ lúc ồn ào, mình hỏi Trang:

- Làm sao thế em?

Trang lắc đầu, mình không nhìn thấy Trang lắc đầu nhưng biết vì mạng sườn mình có những cú xoáy.

Ngoài xe, đêm vẫn đang trải đến vô tận. Bọn họ lại hiện ra từ lúc nào, bình thản ngó mình chờ đợi.

Dưới chân núi, bên hông xe, một dòng sông nhỏ oằn oại, xanh lục bám theo xe từ rất lâu. Thi thoảng nó lại khuất sau những lớp mây trắng mỏng bất thần từ đâu đó dạt qua, rồi lại hiện ra, nhẩn nại, mê mải giữa hai dãy núi đang găm gù đối diện nhau. Rìa sông có dăm ba nóc nhà dài nằm xộc xệch không theo hướng nào cả. Mình gạt chủ đề về loài chó săn dữ tợn của người Mèo mà hẳn đang say sưa ca ngợi bằng cách hỏi xem đó là sông gì. Hẳn hơi cụt hứng, nghển cổ ngó ra, bảo:

- Sông Nho Quế.

Sau Đỗ Chú, đây là con sông thứ hai được các sử gia lưu tâm ghi chép nhiều nhất mặc dù nó không có giá trị gì đặc biệt ngoài cái vẻ nhẩn nhện, tuân phục chảy giữa hai dãy núi chất ngất. Nho Quế giống như những người đàn bà dân tộc, sinh ra chỉ để mà sinh ra. Đó là lời tổng kết hoa mỹ của hẳn về dòng sông đang chảy tút hút, mờ mịt bên dưới. Nho Quế, tiếng bên họ là Phổ Mai, hẳn nói, cố gắng phát âm cho giống giọng của họ nhưng xem ra không ăn thua.

Trong lịch sử, sông Nho Quế có hai lần ngầu máu. Lần thứ nhất vào năm một nghìn bảy trăm sáu bảy, cả một đạo quân bên kia chạy loạn men theo bờ sông sang đây nhưng bị truy sát liên tục và khi nhóm người cuối cùng trong số hơn mười vạn chạy được tới khu vực này thì chỉ còn có non nghìn người. Vào một đêm rằm, số người ấy cũng bị xóa sổ. Gần nghìn cái đầu bị cắm dọc theo bờ sông, chạy ngút mắt. Lần thứ hai thì máu của người Mèo chảy. Cả bản Mèo hơn bốn chục hộ gia đình biến mất. Ai cũng nghĩ họ đã vượt sang vùng khác để sinh sống, nhưng thực ra họ đã bị chặt nhỏ ra và chìm dưới dòng Nho Quế này. Ngày những hộ Mèo bị giết, người dưới hạ nguồn thấy nước sông chuyển thành đỏ mà không hiểu vì cái gì. Sau này, khi bắt được những con cá Lăng khổng lồ bụng phồng căng thức ăn thì nguyên nhân sông chuyển đỏ và sự biến mất của đám Mèo kia mới được giải thích. Lái xe lắc cổ, xương kêu rôm rốp, dừng đỉnh bảo:

- Bảy chín sông này lại đỏ.

Hẳn liếc mình dò xét thái độ. Mình tò mò hỏi lái xe vì sao. Hẳn lanh chanh nói rằng quân xâm

lược bị ta giết. Lái xe lại khủng khỉnh chêm vào:

- Có cả máu của mình nữa.

Mình nhớ lúc ấy mình nhớ cậu nói với mình rằng cuộc Bảy Chín sông Bằng cũng đỏ lù máu.

Một dải núi xanh lam trong veo giăng ngang tầm nhìn, chia thế giới thành hai phần bằng nhau. Nắng trượt xuống từ vạt núi bên trái làm con sông quắc lên gay gắt.

Trang ghé điện thoại sang để mình đọc tin. “Dang o Hai duong.” Tin đó của thằng Quých.

- Ở huyện có bán báo không anh?

Trang hỏi hần.

- Ma nó đọc báo.

Hần cười chua lè, ngay sau đó lại nghiêm giọng.

- Huyện ủy có, nhưng chỉ có Nhân Dân và báo tỉnh thôi. Em cần à?

Trang lắc đầu:

- Em hỏi cho biết thế.

Hần xốc lại thế ngồi, giọng kẻ cả:

- Chữ nghĩa ở trên này là thừa em ạ. Chả ai cần báo cả. Chỉ một cái vô tuyến là xong hết. Nhà nào cũng có chảo ba-ra-bôn của Tàu, bắt được đủ mọi kênh, có khi còn bắt được cả kênh phim con lợn nữa.

Trang nghe nhưng tay thì nhoay nhoáy soạn tin nhắn. Mình bắt đầu khó chịu vì những tin của thằng Quých. Có gì đó đã khiến Trang không thể dứt nó ra khỏi chuyến đi này.

Hắn quay về chủ đề sông. Tính hắn thế, đã dính vào chủ đề gì thì thật khó dứt. Hắn bảo đoạn chéch về phía Tây có con suối chảy ngầm trong lòng đất, dân địa phương gọi là Thâm Tiềng nhưng hắn nghi Thâm Tuyền, hoặc Thâm Tiềm thì chính xác hơn. Người ta không tìm thấy nguồn suối, mặc dù vẫn đoán chắc là nó chảy từ Nam lên Bắc, có nghĩa là từ mình sang họ. Suối chỉ lộ ra hai đoạn ở hai thung lũng, còn thì lặn ngầm như một con rồng rúc trong đất. Ở hai đoạn suối nổi lên ấy, trước khi lặn mất hút vào chân núi còn kịp để lại hai bãi cát mỏng dính nhưng trắng muốt và rất nhiều những hang ngầm ven bờ. Cá ở sông này có hai loại chính, loại ăn thì chết đứ đừ, đấy là những con cá lưng xanh lét như lá cây, loại kia màu trắng bạc, thịt chắc như thịt gà, thơm như lá móc mật.

- Cá khía vàng ăn cũng ngon. Nó hơi cay cay.

Lái xe chêm vào. Hắn bảo không bằng loại trắng bạc. Mình chưa bao giờ nghe nói tới loại cá thịt cay vì thế mới hỏi liệu có thể thưởng thức được không thì hắn bảo vào trung tâm huyện xem đã.

Xe đi thẳng vào huyện ủy. Cả chủ tịch huyện, bí thư huyện ủy, chánh văn phòng, trưởng công an huyện đều có mặt từ trước chờ hắn. Đủ bộ sậu nhưng thiếu không khí long trọng. Hắn giới thiệu mình và Trang là hai cán bộ văn hóa từ thủ đô lên. Sau màn giới thiệu qua quýt đó, hắn bắt tay vào làm việc và mọi thứ chỉ diễn ra trong vòng hơn hai chục phút là xong. Sau đó cả bọn kéo nhau ra quán. Không hề có món cá lưng bạc lẫn cá khía vàng dù cho đó là quán ăn lớn nhất của huyện. Chỉ có thịt cầy và thịt trâu. Huyện ủy chiêu đãi cả hai món đó. Trưởng công an huyện bảo vừa nhận được tin có vụ đào xác người ở bản La Sin. Một ông già bị sét đánh chết trong trận mưa cách đây ba hôm. Xác ông ta bị đào lên, cắt mất bàn tay trái. Mình hỏi có phải dùng tay đó để đi ăn trộm không thì trưởng công an huyện gật đầu nhưng sau đó anh ta nói chắc chắn kẻ trộm chỉ có nước bán sang Tàu chứ không thể dùng ở huyện được vì an ninh ở đây “cực kỳ tốt,” anh ta nhấn mạnh thế. Mình nghĩ có cậu ở đây, thế nào cậu cũng để theo câu “đều nhỉ.” Trưởng công an huyện vừa nói về vụ án vừa uống rượu tì tì như uống nước suối. Hắn ghé sang mình:

- Cứ hỏi lão này, bao nhiêu chuyện ở đây lão ấy nắm trong lòng cả.

Trưởng công an cười, mặt mày nở nang vì hãnh diện.

- Hỏi chuyện gì thì tính sau, cứ đi hết với nhau chốc này đã.

May mà rượu cũng nhẹ, nếu không thì mình chắc là khó trụ nổi với sự mời mọc cấp tập của mọi người.

Trưởng công an huyện chạy khắp cả một vòng quanh bàn rồi lại về ngồi cạnh mình, gạ gắp uống. Trang bị chủ tịch huyện và phó chánh văn phòng huyện vây, mặt mũi đỏ tía lia. Xem ra cả chủ tịch già lẫn phó chánh văn phòng trẻ đều mê Trang vì cả hai đều không rời khỏi chỗ từ khi ngồi xuống. Hắn thì say mê tán chủ tịch hội phụ nữ huyện, người đàn bà trắng, nụ cười, hay cười đến mức bất cứ thằng đàn ông nào cũng chỉ muốn đè phắt ra. Trưởng công an chép chép miệng sau khi thấy mình mạnh dạn cạ chén trăm phần trăm với anh ta. Câu chuyện càng về sau càng cởi mở hơn. Mình biết thêm rằng không hề có loại cá ăn chết người. Trưởng công an khẳng định vậy.

- Còn cá khứa vàng có vị cay cay thì sao?

Mình hỏi, liếc nhìn lái xe, thấy anh ta có vẻ phấp phồng.

- Bậy.

Trưởng công an phẩy tay như đuổi ruồi.

- Tôi ở đây từ bé, tôi biết tổng cả. Bọn chó đều dưới kia chúng nó bịa ra đấy.

Dĩ nhiên là trưởng công an không hề biết bọn chó đều đang ngồi ngay trong bàn ăn này.

Sáng hôm sau mình theo trưởng công an huyện xuống La Sin, đến gia đình có mộ bị đào. Nhà mái ngói đen, tường trình đất, rộng nhưng tối tăm. Chủ nhà là con trai cả của người quá cố, trạc bẩy sáu bẩy bảy, da nâu đỏ, tóc cũng nâu đỏ, chỉ có hai hàm răng là đều và trắng phấp. Anh ta đang cãi nhau với em trai của mình. Thấy có khách vào, họ im lặng lắng mỗi người một nơi. Trưởng công an khệnh khạng hỏi:

- Vẫn chưa bảo nhau mà vùi lại à?

Chủ nhà không đáp, ngồi sập xuống đất, hai tay chụp lấy đầu vầy vò. Mình nhìn thấy bên hiên nhà có một cái gói bằng vải đặt trên chiếc ghế băng. Đó là xác chết bị khai quật. Tự dưng mình buồn nôn ghê gớm.

Người em trai đứng chống nạng ở đầu hồi nhìn mình, mắt lạnh như thép. Mình đặc biệt chú ý tới tóc của anh ta. Mái tóc không hiểu sao lại được cắt một cách khá kỳ quặc, nửa rậm rì, xoắn tít, nửa kia thì hót đến lộ cả da đầu. Thấy mình có vẻ tò mò, trưởng công an nói em trai chủ nhà cũng bị sét đánh, nhưng chỉ cháy tóc và quần áo thôi. Mình ngó ra, chợt hiểu tại sao tóc của người ấy lại thu hút sự chú ý của mình. Mái tóc bị sét đánh cháy lẹm một bên, trông giống như một nương ngô bị đốt dở. Và đặc biệt là đôi mắt, đôi mắt có chất thép lạnh kia không hiểu xuất hiện sau khi bị sét đánh trượt hay chính nó là nguyên nhân hút sét. Hai anh em họ cãi nhau vì người anh thấy bố chết mà em trai vẫn sống. Lẽ ra phải ngược lại. Người em thì không bằng lòng với chuyện ông anh đã để trộm cắt mất tay của bố. Phải đến hơn hai chục phút, qua những đối thoại rời rạc của hai anh em họ mình mới hình dung ra vụ sét đánh. Mà sét đánh không đâu xa, chính ngay tại cái sân mình đang đứng. Hôm đó ba bố con họ ngồi uống rượu trong nhà thì trời chuyển mưa. Ông bố ngà ngà say mới nổi hứng bảo mưa thế này ăn thua gì, không bằng ông đái. Người con thứ hai bảo bố nói phét, giỏi thì ra đái thi xem có bằng giỏi không. Ông bố bị khích, mò ra giữa sân trệt quần đái.

Thấy chớp nhóa lên liên tục ngay trên nóc nhà, người con thứ hai mới chạy ra lôi bố vào. Khi anh ta vừa nhao ra, đột nhiên trời sáng trắng kèm theo tiếng nổ đình tai nhức óc. Người con trai thứ hai bị sét hất văng ra tận cuối sân, còn ông bố nằm còng queo tại chỗ, đen và bốc khói nghi ngút. Mình tò mò đến gần kẻ bị sét đánh chết hụt, một cảm giác tê tê lan sang mình, tuồng như điện vẫn còn lưu lại trên thân thể anh ta. Mình hỏi anh ta có đau không. Anh ta lắc đầu, ngó đôi mắt kim loại về ông anh. Trưởng công an huyện đến gần cái xác, lật tấm vải ra và khuôn mặt đen đui, cái miệng ngoác rộng kinh hãi đập vào mắt mình.

- Mất tay trái à?

Trưởng công an huyện hỏi. Chủ nhà ư ử trong miệng thay cho câu trả lời. Tấm vải được kéo xuống thấp nữa. Không phải một mà là hai bàn tay đều bị chặt mất. Vết chặt cũng kỳ, tơ tướp nhưng không ghê sợ bởi vì xác đã cháy đến mức nó giống như đồng giẻ rách nhồi chặt. Trưởng công an huyện văng tục một tiếng rồi hất tấm vải ngược trở lại che hết cả cái xác. Lúc này mình mới để ý mảnh vải phủ xác chết, nó nền đen, có trang trí hoa văn đỏ và những đường sọc xanh

đậm. Không hiểu nó được dệt bằng tay hay là đồ dệt máy Trung Quốc. Một người đàn bà ôm bó lá từ phía sau nhà đi ra. Trưởng công an gật đầu thay cho lời chào và chị ta cũng chỉ đáp lại bằng ánh mắt hơi nhấp nháy một chút. Mình lạ, đây là trường hợp hiếm hoi vì hần từng nói với mình người Mèo ít khi sử dụng ưu thế của đôi mắt, họ không dùng nó để biểu cảm như các dân tộc khác. Đối với họ, mắt chỉ thuần để nhìn, không phải để xét đoán. Người đàn bà đi vòng qua trước mặt mình mà chẳng nhìn mình. Chị ta vào nhà rồi biến mất trong cái không gian tối tăm nửa vờn đó.

- Có thấy ai lạ quanh đây không?

Hai anh em họ không ai trả lời câu hỏi của trưởng công an. Bầu trời thật cong, hơi ẩm ướt, mây ngắt ngư chao qua chao lại. Mình mê mẩn chiếc máy ảnh, thầm ước giá như có những đám mây đẹp. Nhà nằm sát chân núi, ngọn núi thì cao lớn, sừng sững đến mức không cho phép nghĩ đến chuyện đặt chân lên đỉnh được, trước mặt là con đường nhỏ, bên trái phập phồng những gợn đất cỏ phủ xanh óng và ở các gợn đất ấy có vài ba khóm tre đổ vàng. Thêm đám mây thật vừa ý nữa, chắc chắn sẽ có bức ảnh khiến chính mình điên đảo. Trưởng công an huyện giở sổ ghi chép gì đó rồi giục mình về. Mình chào mà anh em họ không đáp. Mình hỏi anh em họ có cãi nhau nữa không thì trưởng công an gật gù cái đầu vuông chẵn chẵn.

- Người Mèo không thích bỏ dở.

Trưởng công an huyện kết luận chắc nịch.

Trang cũng đã tranh thủ lang bang quanh khu trung tâm huyện và kiếm được cho mình hai tờ Công An Nhân Dân. Đó là hai số báo cũ. Với mình, mới hay cũ chẳng thành vấn đề, mình chỉ cần biết trong lúc mình và Trang rong ruổi ở chốn chót vót này thì thiên hạ làm những gì.

Nhân viên nhà khách huyện ủy mang tới ba chìa khóa nhưng hần chỉ lấy hai. Hần với lái xe một phòng, mình với Trang một phòng.

Không làm tình dù càng về khuya càng lạnh, phải đắp chung chăn. Hình như mình lảng máng mơ thấy Vân Ly ngủ trong chiếc chăn màu xanh đen có điểm mấy sọc hoa văn đỏ. Chỉ là hình như thôi.

Sáng, gặp hấn, mình đề nghị nếu có thể thì đi luôn sang Tà Vàn cho sớm vì thời gian của mình không nhiều. Trái với hình dung của mình rằng hấn sẽ cau có, khó chịu, hấn lại thản nhiên gật đầu bảo ăn sáng xong sẽ đi. Mình về phòng báo cho Trang. Trang cắn môi nhìn mình, hỏi:

- Sao tối qua anh không làm tình với em?

Mình nhú mào vì thái độ của Trang, bảo:

- Anh mệt.

- Chán rồi phải không?

Mình lắc đầu. Trang lại cắn môi, da ở gò má bị kéo căng cho nên hơi trắng hơn chỗ khác:

- Nếu chán thì nên nói thẳng ra cho em biết.

Mình muốn ôm Trang nhưng có nhiều người nên chỉ thủng thẳng bảo:

- Anh chưa biết, chán làm sao được.

Giọng mình da diết khiến Trang bối rối. Cái đêm ở cánh đồng vắng vẻ ấy, khi nghe mình da diết xin tha cho Vân Ly, Trang đã nổi giận. Dù sao thì mình đã chân thành.

Trưởng công an huyện hẹn lần sau có dịp lại lên. Mình bảo anh ta nếu về dưới kia thì gọi điện, mình sẽ mời uống bia hơi Hà Nội. Trưởng công an huyện cười khơ khớ nói có mời thì mời rượu chứ bia hơi Hà Nội khai như nước đá chồn, không ngất nổi. Mình dặn anh ta khi nào điều tra ra thủ phạm chặt tay xác chết thì báo cho mình biết. Anh ta nói:

- Có bốn đối tượng khả nghi, bắt thằng nào cũng được mà. Cứ để thế cho vui đã.

Chủ tịch huyện bắt tay Trang, tranh thủ mân mê, mồm nói để kéo dài thời gian mà toàn bộ giác quan tập trung vào cái bàn tay mát mẻ, trắng trẻo kia. Còn hấn thì nhấm nháy với chủ tịch hội phụ nữ huyện, cái đầu cứ cúi xuống chực ngả vào khuôn ngực trắng nhè nhẽ và đồ sộ của chị ta.

Xe bò lên được một đoạn dài, mình ngó lại thấy trung tâm huyện nằm êm ả, thanh bình bên dưới, như lúc xe chuẩn bị đổ dốc để vào huyện. Hấn hỏi lái xe:

- Để mật ong cẩn thận chưa đấy?

Lái xe đáp:

- Anh yên tâm.

Huyện tặng đoàn hai can mật ong hoa bạc hà. Hồi chưa cấm trồng thuốc phiện thì mật ong hoa thuốc phiện là nhất, giờ thì mật ong bạc hà là nhất. Hấn nói tới chủ đề thuốc phiện, nói huyền thuyên từ cơm đen sang cơm trắng rồi sang chuyện về các con nghiện mà không biết rằng đang múa rìu qua mắt thợ. Trang im lặng, khinh bỉ nhìn thẳng về phía trước. Kệ xác hấn, đây là chuyển đi do hấn tổ chức, xe của hấn, địa bàn của hấn, hấn nói gì cũng được. Mình thả cho ý nghĩ rong ruổi trên những ngọn núi nhấp nhô ngoài cửa xe.

Mình đang biến khỏi đây. Nghĩ thế, bất giác mình ngó lại phía sau lần nữa. Đường vắng thênh. Chỉ có chiếc xe này giữa trùng trùng núi và một bầu không khí trong lành, thoáng đãng đến mức có thể thỏa mãn nằm xuống và chết ngay mà không cần cá. Thời kỳ Pháp cai trị, vùng này là nơi cung cấp thuốc phiện cho toàn bộ Đông Dương. Số tiền thu được từ buôn bán thuốc phiện lên tới nhiều triệu quan vì thế mà nó trở thành miếng mồi tranh giành kịch liệt giữa Pháp với Việt Minh.

Mình sực nhớ, bảo Trang:

- Anh quên tờ báo rồi.

- Báo nào?

Hắn ngoái cổ hỏi. Mình đáp:

- Công an nhân dân.

- Tưởng gì.

Hắn và lái xe cùng xì ra câu đó. Mình kể trong số báo thứ nhất có vụ một cô gái làm tiền bị giết tại nhà nghỉ. Cô ta bị bóp cổ và nhét xuống gầm giường.

Thời điểm xảy ra vụ án là mười hai giờ đêm hôm trước, chín giờ sáng hôm sau có một đôi tình nhân vào thuê phòng nhanh ở đó, rồi một giờ chiều lại có thêm đôi nữa thuê phòng. Buổi tối có một cán bộ của Lào Cai đi công tác thuê qua đêm. Vậy mà không ai thấy có điều gì khác lạ. Không ai biết mình nằm trên một xác chết thì thật thường. Lái xe góp chuyện, kể rằng có người chồng chết ngay bên cạnh mà đích biết gì, cứ ngủ li bì đến sáng, dậy đánh răng rửa mặt xong, vào định mắng chồng về tội đêm qua ngã ngựa mới biết chồng nghèo từ lúc nào lúc nào. Hắn nghe, nghĩ ngợi rồi hạ giọng bảo:

- Đàn bà nó mà đã ác thì cực ác, đúng không ông?

Hắn hất câu hỏi về phía mình. Mình nhìn thẳng vào mắt hắn, thấy những vật loang loáng trong đó có cả hình ảnh của mình nữa.

- Đúng.

Hắn khoan khoái quay đi khi mình trả lời đúng theo ý hắn. Trang nhếch môi cười khẩy.

Anh Thuận lại khác, anh bảo nghĩa vụ của đàn ông là dựng lên để cho đàn bà nó phá.

Lái xe rên rỉ, cho xe chậm lại.

- Sao thế em?

Mình thì thầm. Trang vẫn khóc và hình như những người trong xe thấy khó xử. Họ không thô

bạo với hai đứa nữa. Sau cái tai nạn suýt xảy ra vừa rồi hình như mình xích gần với họ hơn. Người to lớn ngồi bên cạnh nhìn mình vẻ cảm thông. Thì thôi, có sao đâu. Sẽ im lặng cho tới khi cảm thấy cần nói thì nói vậy. Mình thả lỏng đầu óc, nhìn đường: con đường ngắn ngủn lóe sáng. Mình nhìn vào màn đêm: một kẻ trong bọn họ hưng phấn lướt đi trước mũi xe như dẫn đường. Dù sao cũng ổn. Trong cái đêm chao đảo, gồng ghèngh thế này, ai dẫn đường cũng ổn.

Phải rồi, lúc ấy lái xe rên rỉ cho xe chậm lại, sau đó dừng hẳn và cửa xe mở phắt ra...

Lái xe lăm lăm bước xuống xem có thể đi qua được không. Hấn càu nhàu:

- Nghẽn ở đây thì khốn.

Lái xe ngó đi ngó lại rồi hươ tay ra hiệu cho mọi người ra khỏi xe. Hấn xuống sau cùng, bước từng bước lười nhác đến chỗ tảng đá sau đó lại nhìn lên vách núi.

Tảng đá lăn từ trên ấy xuống, với độ cao chóng mặt như thế nó lại không nháy quách xuống vực cho rồi mà lại nằm chềnh ềnh ở đây.

- Liệu có qua được không?

Hấn nheo mắt hỏi. Lái xe không đáp, trở lại nổ máy xe và dò dẫm nhích đến phần đường còn lại. Lốp xe chỉ cách mép đường có nửa gang tay, đúng nửa gang tay. Trang không dám nhìn, day mặt đi chỗ khác. Gần như thành xe bên này cọ nhẹ vào tảng đá, là mình có cảm giác thế, còn bánh xe bên kia thì bấu chặt lấy mép đường một cách hoảng hốt. Những vụn đá lở ra, rơi hút xuống vực với tốc độ chóng mặt. Mình thoáng tiếc là không mang theo cuốn sổ của anh ra khỏi xe. Có mệnh hệ gì thì nó sẽ biến mất cùng với chiếc xe đó. Lẽ ra mình phải ý thức rằng ở cái chốn này mọi sự không bao giờ chắc chắn cả. Có thể dùng một cái xe sẽ lăn hàng trăm vòng, dùng một cái xe xếp dí dẹt dưới tảng đá khổng lồ như thế kia, dùng cái một vạt đất hàng nghìn tấn từ ta-luy trượt xuống ào qua xe. Nếu như những điều ấy xảy ra thì tối qua cũng sẽ là nỗi ân hận lớn bởi mình đã không làm tình với Trang. Nghĩ thế, rồi mình lại rửa mình ích kỷ, không nghĩ tới tính mạng của lái xe mà lại lo cho cái cuốn sổ mà mình đã thuộc lòng. Hai ý nghĩ cứ giành giật vật lộn nhau cho tới khi chiếc xe thoát được sang bên kia thì chúng cùng lúc biến mất. Lái xe bước xuống, rút thuốc ra châm lửa hút phì phèo nhìn lại thành quả của mình. Anh ta chỉ vết bánh xe, nói, khiến mồm phun ra những đụn khói:

- Tì ti nữa thì chịu, không lách được.

Mồ hôi rịn ra trên trán và cằm anh ta. Trang nhìn lái xe cảm phục. Mình thú thật với lái xe rằng nhìn cái bánh xe bám vào mép đường mà tim cứ đứng phắc lại.

Lái xe nghe mình nói, càng phun khói mạnh hơn ra hai lỗ mũi, sau đó chìa bao thuốc cho hắn. Hắn từ chối. Có gì đó ở bên mép vực thu hút sự chú ý của hắn. Một mảnh vải, chính xác hơn là một cái áo màu xanh nõn chuối phủ hờ lên bụi cây xấu hổ. Cái áo rách tướp, thân trải trên bụi nhưng một ống tay lại thông xuống cho nên trông như người ngã úp mặt. Hắn tò mò lấy cành cây khều cái áo lên và kêu:

- Ái dà.

Cái áo dây những vết thắm như vết máu khô. Và ruồi vo vo chỗ nào đó khoảng bên dưới bụi cây. Hắn vút cành cây, phúi tay, ra hiệu cho mọi người lên xe. Mình thắc mắc:

- Ông có vẽ sợ cái áo?

Hắn dăm chiêu nói:

- Chắc chắn có một vụ án. Nhưng mà thôi, không nên dây vào việc này, coi như mình không nhìn thấy gì.

Trang bảo:

- Chỉ là một cái áo rách bị vút.

Hắn không đáp, nhưng lái xe thì nói luôn:

- Vết rách trông giống như bị dao đâm. Dân ở đây không vút áo bừa thế đâu.

Hắn ư hừ, gõ gõ lưng ngón tay trở lên kính xe, mặt ra chiều toan tính, nghĩ ngợi. Tất cả đều nhìn thẳng phía trước, chỉ còn lại tiếng lốp ràn rạt trên mặt đường nhựa phẳng lừ. Mình với cái ba lô

lục lấy cuốn sổ. Trang tò mò liếc sang nhưng không hỏi.

Xe cứ bon bon, êm ru. Mình ngó qua rồi gấp cuốn sổ lại, đặt nó lên đùi. Một phần con người anh đang ở đây, đang nhắm nhe thì thăm với mình. Thoạt đầu hai tai mình nóng rực, nhưng sau đó nó nguội đi rất nhanh. Trang ngửa hẳn người ra sau ngực vươn lên đầy gọi cảm. Ở phụ nữ, vú là thứ gọi cảm, dễ lồi cuồn, nhưng khi vào cuộc làm tình thì sức hút bí ẩn nhất của họ với đàn ông lại chính là cái tai. Tai Trang trắng xanh, những viền nhỏ, mảnh, chạy vòng vèo như con đường dẫn vào cõi mê. Mình lại nhìn tai hắn, nó rám nắng, ngả màu nâu hơi lấm tấm vết ố, trông như một cái nấm chưa khô hẳn. Hắn không biết mình quan sát tai hắn, vẫn cứ nói làm cái tai giật lên, giật xuống đến tức cười. Hắn đang nói tới những đơn vị của phía bên kia tham gia cuộc xâm lăng và mình chỉ nhớ được cái tên Đại quân khu Côn Minh. Rồi hắn đột ngột im lặng như đài mất nguồn điện. Lái xe ậm à trong cổ, có vẻ muốn tham gia, lại có vẻ như đang âm thầm phán xét lời hắn. Trên tay Trang có ánh sáng nhấp nháy và lúc ấy mình mới biết Trang đang nghe héc-phôn bằng một bên tai.

- Phải có hay cắt tai người ta không?

Mình ngớ ngẩn hỏi. Hắn gần như không quan tâm tới câu hỏi ấy. Hắn đang đắm đắm ngó về phía trước. Sự im lặng của hắn làm mình ngạc nhiên bởi vì từ khi học với hắn mình thấy hắn là người ít nghĩ ngợi, gần như không bao giờ nghĩ ngợi. Tiếng nhạc lạnh canh thoang thoảng từ héc-phôn của Trang. Nắng chiếu vào trong xe từ lúc nào mà chẳng ai để ý. Những đé nắng xòa xuống làm dãy núi phía trước xanh óng, ngân vang, mê ly.

- Chắc ở nhà quỳnh nở hết rồi.

Hắn nói, không nhằm vào ai, giọng tiếc nuối. Hắn thích hoa quỳnh, mình biết từ hồi còn cùng học. Mình cũng thích quỳnh. Trang lại ghét. Trang bảo nó là loại hoa vô duyên, nở lén lút về đêm. Đó là một cách phản biện và mình cho rằng nó không có ý nghĩa gì hết. Mình đã thấy khóm quỳnh nhà hắn, thấy ngay khi bước vào ngõ. Khóm quỳnh trồng chính giữa mảnh vườn nhỏ ngay trước cửa, có rất nhiều nụ. Hôm ấy những cái nụ còn bọc kín, nay thì chắc đã nở hết.

- Trên này cũng trồng được quỳnh ấy ạ?

Trang bỏ tai nghe héc-phôn ra, ngạc nhiên hỏi hắn. Hắn cười độ lượng:

- Em khinh cái đất này quá đấy nhé.

Giọng hần vui vẻ, có lẽ vui vẻ nhất từ khi khởi hành chuyển đi. Trang cười giòn giã, cũng là tiếng cười sảng khoái nhất từ lúc gặp hần:

- Em tưởng ở đây nhiều sương thì quỳnh không mọc được.

- Bậy - Hần xì ra - quỳnh ở đây đẹp hơn bất cứ nơi nào khác. Em biết vì sao không? Vì ngày nắng, nhưng đêm lại nhiều sương. Hoa quỳnh nở trong sương chắc là em chưa từng được xem, đúng không?

Trang gật đầu. Hần lại gây sang mình:

- Ông cũng chưa thấy, đúng không? - Mình không đáp. Hần nói - đó là khoảnh khắc đẹp nhất trần đời. Không đâu có đâu.

Vùng này quỳnh đẹp nhất lúc tảng sáng vì ánh mặt trời khó khăn lắm mới lọc qua được sương mù cho nên quỳnh già biệt sự sống từ từ. Là hần nói thế.

- Anh đã chứng kiến một chậu quỳnh nở đến bốn mươi bông. Trừu cong cả cảnh em ạ.

Cây quỳnh bốn mươi bông ấy là của ông anh rể hần. Mình bảo:

- Hồi xưa, bụi quỳnh của nhà tôi một đêm nở đúng chín mươi chín bông.

Hần hơi chưng hửng, làu nhàu:

- Chắc không đấy. Chín chín bông là nhiều lắm đấy.

Mình bảo rất thơm, thơm đến mức bây giờ thi thoảng mình vẫn ngủ thấy mùi hương ấy. Mặt lái xe như tảng đá, không có cảm xúc gì với chủ đề hoa quỳnh.

Mình nhớ rất rõ cái đêm ấy.

Trong khi chờ lệnh tập trung tân binh thì mọi người kéo sang nhà mình xem hoa nở. Tầm chín rưỡi thì hoa đồng loạt mở cánh. Khóm cây như người lên đồng, chao đảo, run bần bật. Những cái cánh hoa trắng muốt được bọc bởi lớp vỏ hồng hồng giờ rung rung hé lộ bên trong những chiếc nhụy vàng mơ, nhòa nhạt, lầy bầy như những cánh tay vươn lên từ trong bóng tối sâu thẳm nhưng sạch sẽ. Mỗi bông quỳnh như một đám mây trắng dính trên chậu quỳnh lá vàng xanh cong cong.

Mùi thơm ngào ngạt, ngây ngất tỏa ra. Bố ngồi khoanh chân bằng tròn trên cái chiếu, cùng nhiều người khác, khói thuốc bay mịt mờ. Thấy chưa, nó rung kìa, bố thì thầm khe khẽ, lạc cả giọng. Lâu lắm mình mới thấy bố trở lại thái độ hồi hộp mơ màng như thế. Cả đám người mê, thêm thiếp trong mùi hương ngọt ngào của những đóa quỳnh thì bỗng nhiên từ phía nhà anh vang lên tiếng trẻ khóc, tiếng khóc không giống chút nào với tiếng người mà như tiếng mèo đói kêu. Thế là Hằng đã sinh. Ai thúc vào lưng, mình loạng choạng đứng dậy lao sang nhà anh. Tới nơi thì mình dừng lại thở sau đó ghé mắt nhìn vào nhà. Hằng nằm trên giường, nhợt nhạt lỏng lẻo, bên cạnh là đứa trẻ nằm ngửa tím bầm như củ khoai lang sống, hai chân hai tay nó vồn vã ai đó vô hình trước mặt. Anh cúi xuống nói với Hằng:

- Đến lúc phải đi rồi.

Hằng hỏi:

- Nhìn kỹ mặt con chưa?

Anh không đáp. Hằng hồi hộp:

- Giống không?

Mình thấy anh vung tay định nói gì đó, nhưng lại nhắc chiếc ba lô mới tinh xốc lên vai và bước thẳng ra cửa. Thấy mình, anh nói ngay:

- Nó đẻ rồi, con trai. Mày sang báo cho bố biết.

Mình nói bố đã biết vì ở nhà cũng nghe thấy tiếng khóc.

- Có đẹp không?

Anh hỏi. Mình không hiểu anh muốn hỏi gì. Anh nhắc lại:

- Quỳnh nở có đẹp không?

Mình gật đầu:

- Đẹp, đúng chín mười chín bông.

- Sao lại chín chín, một trăm chứ?

Anh ngạc nhiên vặn lại. Mình gân cổ nói mình đã đếm kỹ, chín mười chín bông cả thảy.

Anh lăm bắm:

- Thế mà tao cứ nghĩ đúng một trăm bông. Thôi, tao đi đây.

Anh nói rồi rảo bước. Mình ngỡ ngàng:

- Không chào bố một câu à?

Anh lắc đầu lao đi cuốn theo bao nhiêu là trăng làm cho không khí quanh mình loãng nhạt, dễ thở hơn. Vậy là anh đã đi thật. Mình cố với theo:

- Nhớ ghi tất cả mọi thứ vào sổ cho em đọc nhé.

- Được rồi.

Giọng anh hun hút phía trước. Không còn tiếng trẻ khóc nữa mà chỉ có tiếng trăng rì rầm vỗ vào thân thể mình với hương quỳnh thơm day dứt đưa lại.

Lòng dạ băng khuâng, mình hết nhìn trời lại nhìn vào nhà. Bà Trinh với Hằng đang ở trong đó

loay hoay với đứa bé. Mình đuổi theo anh ra bãi tập trung. Những con chó sủa như điên dại dọc theo thị xã. Một luồng sáng to bằng cái bát chiếu thẳng vào mặt anh kèm theo tiếng quát:

- Sao ra muộn thế?

Anh hồn hển chạy vào hàng đầu, nói:

- Vợ đẻ.

Người vừa quát, dịu giọng:

- Có thật vợ đẻ không hay lại tiếc của giời cổ làm một cái nữa?

Anh đáp thật thà:

- Đúng vợ đẻ.

Người kia hỏi:

- Trai hay gái?

Anh đáp:

- Trai.

Ánh sáng lảng đi sau đó lại chiếu thẳng vào mặt anh:

- Trai à, nếu thế cũng không khôì ngô cho lắm.

Cả hàng quân cười ồ lên. Một người giục:

- Đi nhanh thôi, đứng đúng phải tổ kiến, bị đốt sưng bố nó lên đây này.

Người cầm đèn pin bảo:

- Thấy chưa, các đồng chí thấy chưa, đến kiến nó cũng sốt ruột thúc chúng ta lên đánh vỡ mặt bọn bành trướng ấy đi đấy. Tất cả lên xe, chuẩn bị xuất phát.

Xe nổ máy, những âm thanh rền vang và đèn gầm quét mặt đường vàng đục. Mình thấy anh ngẩn cổ ngoái nhìn về nhà nhưng chắc là không thể nhìn thấy vì bị che lấp bởi những lớp mái lô xô.

Có một chi tiết khi mình đọc lại cuốn sổ, anh ghi anh đã cầm một bông hoa quỳnh ở trên xe. Mình ngạc nhiên hỏi anh tại sao lại có bông quỳnh đó thì anh kể chính anh cũng không hiểu. Anh chỉ biết khi xe chuyển bánh được một lúc thì thấy hơi lạnh lạnh, hơi bồn chồn. Anh ngoái sang trái, giật mình thấy có kẻ nhìn anh chằm chằm. Xe đi một đoạn dài, bất ngờ kẻ ấy quờ tay vào ánh trăng ngắt lấy một bông hoa trắng nhói chìa về phía trước. Anh vươn tay đón bông hoa và khi tay anh nắm được nó thì kẻ ấy biến mất. Anh bàng hoàng, buột miệng gọi:

- Này.

Người ngồi ghế đối diện với anh hỏi:

- Gọi tôi à?

Anh không đáp, nhìn quanh thấy những khuôn mặt mờ mờ nhấp nhô dưới trăng, còn cảnh vật nhòe đi hai bên. Người ngồi đối diện lại bắt chuyện:

- Nghe nói vợ ông vừa đẻ phải không. Thế là còn phúc bảy mươi đời nhà ông, ông còn được nhìn mặt con, được biết nó là trai hay gái - Người ấy chép miệng nói tiếp, giọng nhỏ như lỗ khâu kim - tôi còn đau hơn ông, vợ mới chữa được tháng rưỡi. Bây giờ có khi nó chỉ bằng cái móng tay.

Dường như tự thấy quá ủy mị nên người ngồi đối diện ngừng lại không nói nữa, anh ta nhìn bông hoa lắc lư trên tay anh, kinh hoàng thốt lên:

- Đi oánh nhau mà mang hoa quỳnh à?

Nếu cộng bông hoa đó vào thì vừa đủ một trăm như anh nói.

Thằng nhỏ được tám tháng tuổi thì mất vì viêm phổi. Cứ như mình tính thì có thể nó mất vào đúng dịp anh bị bắt ở Tà Vàn. Sau đó Hằng bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Sau đó nữa bác Lâm gái bảo nghe đồn Hằng dính với một thằng cha nào đó là thợ sửa xe máy ở Phố Yên.

Khóm quỳnh tự nhiên lụi tàn và chết rất khó hiểu. Bố bảo có lẽ do nó nở quá nhiều hoa nên kiệt sức.

Một toán dân tộc lăm lụi đi bộ ngược lại. Bốn người đàn ông, một người đàn bà và hai đứa trẻ con. Hai đứa trẻ lùn tùn như hai con chó con, còn bốn người đàn ông giống bốn tảng đá lụ cù di chuyển. Người đàn bà nổi bật lên bởi bộ váy hoa sắc sỡ, xòe rộng và sóng sánh. Đó là người Lô Lô. Người Lô Lô ít ra đường, gặp được họ là may mắn. Hẳn kể, năm trước có một bản Lô Lô bị diên. Cán bộ xã đến thấy cả bản nhộn nhạo đi lại, cười nói huyền thuyên mà chẳng ai hiểu ai. Đến bây giờ vẫn chưa hiểu điều gì đã xảy ra với cái bản Lô Lô đó. Khi xe đi ngang qua đám Lô Lô, mình nhìn thấy bốn người đàn ông đều đeo dao cán cong, một người còn khoác thêm khẩu súng dài ngoẵng sau lưng. Người đàn bà ngược nhìn xe, chị ta khó đoán tuổi nhưng thật đẹp, đẹp đến mức Trang cũng phải thốt lên khen. Lái xe bấm còi chào đám dân tộc rồi thản nhiên bảo:

- Đàn bà Lô Lô ai cũng đẹp thế.

Những người đẹp luôn giống nhau. Mình lẩn thẩn nghĩ không hiểu ai trong số bốn người đàn ông kia sở hữu người đàn bà ấy. Dù là ai thì họ cũng không xứng đáng vì chị ta quá đẹp. Nếu ở dưới xuôi cuộc đời chị ta sẽ rực rỡ hơn rất nhiều. Mình nói với lái xe điều ấy.

Lái xe lắc đầu lý sự nếu ở dưới xuôi chưa chắc chị ta đã đẹp. Trên này khí hậu tốt, vô lo, vô nghĩ, ăn toàn những thứ rau củ lành mạnh, lại lao động luôn chân luôn tay cho nên mới được thế. Mình nhận thấy chân người và gốc cây ở đây có nét tương đồng. Những cái gốc bị kẹt trong đá, teo tóp chẳng ăn nhập gì với phần lá ngút ngát phía trên. Còn những bàn chân nứt nẻ, đen nhẻm xỏ trong những đôi dép lê rẻ tiền làm từ nhựa tái sinh cũng chẳng ăn nhập gì với vẻ sắc sỡ, tinh tế của áo quần. Ý nghĩ này mình giữ riêng, không nói ra.

Trong lúc gà gật chớp mắt trên xe, mình thấy người đàn bà Lô Lô ấy găm găm tiến lại phía mình, mỗi bước chân của chị ta làm chiếc váy lắc lư, chao đảo như một đám mây lười trai. Khi

chị ta ngược lên nhìn mình thì không phải khuôn mặt đẹp, mà là khuôn mặt được đẽo ra từ khúc gỗ cháy lam nham. Vân Ly. Mình thoát khỏi giấc ngủ, trán lạnh toát. Và kín đáo soạn một tin nhắn gửi vào số máy của Vân Ly. Vẫn không hồi âm.

Hắn ngoái về sau, nheo nheo mắt chìa bao thuốc ra mời nhưng mình lắc đầu. Thấy mình từ chối, hắn cũng ngại ngừng không hút nữa. Một quãng đường bị bóc hết nhựa, tro cốt đất đỏ lù với những mô đá trắng làm xe liên tục nảy lên tụt xuống. Có tin nhắn. Mình thở phào nghĩ Vân Ly đã trả lời. Tin của chị Thu: “di vui không?” Mình bấm trả: “kung vui. Cq co di không?” Lập tức chị Thu nhắn lại: “van the.” Lòng mình rạo rực, không rõ vì tin của chị Thu hay vì được ở trong cái không khí khoáng đạt của vùng rừng núi hoang vu. Mình mạnh dạn nhắn: “rat nho.”

- Anh nhìn kia, sợ chưa.

Trang chỉ tay ra ngoài. Hai bên đường, đá chất đống như những quả núi nhỏ và xe chạy giữa nhấp nhô đá, lăn lóc đá. Rồi bất chợt cả một khoảng núi đỏ lộ ra ngang tầm mắt, sau đó là những cụm cây đổ chổng chơ vùi lẫn với đất đá thành cả một vệt tùm lum. Lái xe nói:

- Sạt núi.

Xe chạy cả quãng dài mà không thấy tin nhắn trả lời. Mình vừa ngượng vừa hoang mang, mấy lần định bấm máy gọi thẳng cho chị Thu. Hình như mình đã sai lầm. Mình vừa nói chuyện với hắn, vừa giỏng tai chờ tín hiệu máy, lại vừa đặt ra bao nhiêu câu hỏi trong đầu. Có phải mình làm cho chị xúc động không? Hay làm chị tự ái?

- Ghé vào Phố Ba nhé.

Hắn dẫn lái xe. Hắn muốn giới thiệu cái khu phố cổ nhất của vùng này, nhưng mình cũng không thấy thú vị nữa. Cuộc Bảy chín chắc chiến sự không lan tới đây.

- Không có đánh nhau, nhưng chỗ này lại có người đàn bà từng nổi tiếng khắp cả Đông Dương. Mỗi khi gặp bà ấy, tất cả phỉ lớn, phỉ bé, phỉ bố, phỉ con đều phải quỳ xuống.

Hắn lại đọc ý nghĩ của mình và nói để khuyến khích. Mình cũng biết tới người đàn bà này, qua mấy cuốn sách anh Thuận cho mượn, nhưng lại quên bém mất bà ở Phố Ba. Tóm lại là phải có

đàn bà thì sự man dại của đám lục lâm thảo khấu mới tới đáy của nó được. Lại một con dốc nữa. Mình vỗ vai Trang đánh thức.

Trang choàng tỉnh, gạt mấy sợi tóc bám lấy mắt, miệng ư hừ.

- Dậy đi, em sẽ gặp một người đàn bà oanh liệt nhất trong số những người đàn bà oanh liệt.

Hắn nói với Trang bằng cái giọng vênh vác, kẻ cả. Lái xe nghiêm giọng bảo:

- Bà ấy chết lâu rồi.

Hắn nhồm lên:

- Chết rồi à?

- Chết rồi.

Lái xe xác nhận lại, chắc nịch. Một con chim lớn bay lơ dờ ở khoảng trời phía trước.

- Đám ma có to không?

Mình hỏi. Lái xe vẫn nhìn thẳng phía trước:

- Nghe nói chỉ có vài người đi chôn.

Xuống dốc, tiếng lốp ràn rạt trên mặt đường nhựa. Ven đường, giữa những xum xúp nhô lên một cái cây gầy ngắc đỏ rực tựa như vết máu bất thần tóe ra từ vết thương nào đó. Hai con bò nâu đen rướn cổ ngoạm lá cây, chân chúng dầm trong cái rãnh nước dưới thành ta luy. Giữa bùn và cứt bò, dòng nước vẫn rỉ rách chảy, trong veo, mê mải. Theo tay hắt chỉ, Phố Ba hiện ra. Một dãy nhà xám nằm trên đường rãnh cao cao như sống trâu. Đó là khu phố đẹp, nhà phần lớn bằng gỗ, có đến hàng trăm năm rồi. Đây từng là nơi trung chuyển thuốc phiện của cả vùng Đông Bắc.

Xe quẹo vào con đường đất nhỏ, men theo hàng rào đá cao ngang bắp chân thi thoảng lại chìa ra vài ba nhánh cây dại xanh ngắt, sau đó dừng lại trước ngôi nhà bằng gỗ đã đen thui, mái cũng đen thui. Con chó mực đang nằm giữa sân sủa rồm lên. Chủ nhà chạy ra. Râu tóc ông ta chải chuốt trái ngược hẳn với bộ quần áo bộ đội rách rưới đang khoác trên người. Thấy hẳn, người đàn ông rối rít xua con chó ra góc sân rồi mở rộng cửa ngôi nhà. Hẳn nói ngay:

- Cho xem đi.

Chủ nhà khệ nệ ôm một chiếc bình bằng đồng ra. Lúc này mình mới biết mục đích chính để rẽ vào Phố Ba của hẳn. Hẳn mua đồ cổ. Thảo nào lúc ở nhà, khi nghe nói về kế hoạch đi, ông già hẳn đã nhắc hẳn nhớ ghé qua Phố Ba. Ông già hẳn là người sưu tập đồ cổ hay buôn đồ cổ thì mình không rõ. Chỉ biết nhà bày chạch đồ cổ, từ tượng nhỏ bằng ngón tay út tới thanh bát xà mâu cao gấp đôi người. Mình nhớ thấy mình tò mò hỏi chiếc mâm đồng bày trịnh trọng trên cái giá bằng gỗ mun lớn, ông già hẳn bảo đó là chiếc mâm hai đáy của Ngọa Long tiên sinh Đào Duy Từ chế cho Chúa Sãi để ra Bắc trả sắc phong. Lúc ấy mình không tin vì nghĩ ngay cả những dân chơi đồ cổ khụ nhất của Hà thành cũng chẳng dám mơ nhìn thấy cái mâm huyền thoại đó, huống hồ một ông già ở nơi đèo heo hút gió này. Thoạt đầu ông già hẳn còn giữ ý, sau khi uống với nhau mấy chén rượu ông hăng hái, sôi nổi lên. Ông kể chuyện đời ông như kể cuộc đời của kẻ khác chứ không phải ông nữa. Mười sáu tuổi ông trốn nhà tham gia cách mạng, đánh nhau sày vấy với phỉ ở liên khu Việt Bắc, suýt bị dân Mèo mổ bụng tại Mã Pí Lèng. Ông bảo cuộc đời ông oai hùng nhất là được tỉ thí Pạc-học với ông Đàm Quang Trung khi cả hai đã uống rượu

say tí bở ở Ngân Sơn. Ông lắc đầu lè lưỡi thán phục tài bắn súng bách phát bách trúng của Đàm Quang Trung. Mình không biết hình dáng khẩu Pạc-hoọc như thế nào, nghe có vẻ cổ lỗ vời xa quá. Ông vẫn giữ một khẩu làm kỷ niệm, hứa sẽ cho mình xem. Sau đó cả mình lẫn ông không nhớ tới chuyện xem khẩu súng nữa.

Hắn gần như quên phắt có mình với Trang đi cùng, ngồi sụp xuống vờn vũ món đồ. Chiếc bình cao khoảng 60 phân, hình dáng thon thả, miệng loe, thân bình chạm nổi mấy bông cúc, đặc biệt có hình một đôi bướm khắc chìm rất sinh động. Mình ý tứ rủ Trang ra ngoài sân để hắn và chủ nhà làm việc với nhau. Lái xe thì đã lĩnh đi từ lúc nào. Trang bảo:

- Em hơi ân hận.

Mình cầm tay Trang, cảm nhận một luồng điện yếu ớt sau lớp da mỏng. Tay Vân Ly không mềm yếu, ẩm ướt như Trang. Tay Vân Ly hơi khô và cứng, nó chẳng biểu hiện gì cả khi mình nắm lấy nó.

- Anh có thấy thế là quá nặng tay với chị ấy không?

Trang hỏi lại lần nữa. Mình lắc đầu. Dù sao thì cũng đã xảy ra, chỉ mong Vân Ly không bồng nặng, không như ảo giác mình nhìn thấy trên khuôn mặt người đàn bà Lô Lô vừa rồi.

- Không nhẩn gì cho anh à?

Mình vẫn canh cánh chờ tin đáp lại của Vân Ly nhưng không thấy. Có thể Vân Ly đang phải nằm viện điều trị những vết bỏng. Trang thở dài thành tiếng. Mình nói đùa để khỏa đi nỗi ưu tư của Trang:

- Anh buồn.

Trang tròn mắt nhìn mình rồi nhìn vào trong nhà, nơi hắn đang sẫm soi và mặc cả chiếc bình đồng cổ với tay chủ.

- Buồn vì cái gì?

Điện thoại của mình báo có tin nhắn. Mình nuốt khan, thọc tay vào túi lôi điện thoại ra vừa mở tin vừa tủm tủm trả lời:

- Buồn ị.

Trang phá lên cười. Tiếng cười giòn giã, sáng khoái. Chị Thu trả lời, “Hieu oi, la qua.” Mình hiểu chữ lạ ở đây là cảm thán. Lại tiếp một tin nữa, nội dung y hệt. Thường thì do xúc động người ta hay bấm gửi hai lần cho một tin. Cũng có thể là chị Thu sợ tin không đến được với mình nên phải bấm lần nữa cho chắc. Mình đắc chí cười thành tiếng giòn giã chẳng kém gì Trang. Cái chữ oi trong tin nhắn cột chặt mình vào ý nghĩ chị Thu vừa thủ dâm vừa gọi tên mình. Vậy là mình không phạm sai lầm.

Lái xe quay lại cùng với một thằng bé trạc mười lăm, mười sáu. Thằng bé nhìn bọn mình, cười hiền lành.

Lái xe bảo thằng bé là họ hàng duy nhất của người đàn bà ấy. Ba người theo thằng bé ra phía sau con dốc.

Mả của người đàn bà ấy nằm khiêm nhường ở góc trong cùng, sát với thửa ruộng xăm xấp nước. Bên dưới cái gò đất lêm lêm này là một người từng có cuộc đời lầy lùnh khắp vùng biên ải. Vấn đề ở chỗ bà ta có uy vũ bằng người đàn bà ăn thịt người ở dốc Hạ Lang không.

Trang dừng dừng quan sát ngôi mả xấu xí sau đó lại lảng ra chỗ cao ngó xa xa. Phổ Ba thật buồn, buồn đến mức thằng tiểu yêu của mình cứ xùi xuống.

Cuối cùng thì cuộc mua bán cũng kết thúc. Hấn hớn hờ gọi mọi người vào uống nước. Chiếc bình cổ vẫn để trân trọng giữa bàn và chủ nhà đang loay hoay làm gì đó ở gian trong. Mình nghĩ ông ta cất tiền. Hình như khoái trá vì mua được món hàng ưng ý, hấn hỏi rất to:

- Thế nào, Phổ Ba có độc đáo không?

- Độc đáo.

- Mình khen lấy lệ, cho vừa lòng hiếu khách của hấn.

- Thi thoảng lên đây ở một tháng cũng được.

Hắn nhếch môi cười. Rồi Phổ Ba đến hơn chục phút lái xe mới lộ ra là gặp lại cô bạn gái. Cái khoảng biến mất đến nửa tiếng đồng hồ của lái xe là có lý do. Hắn hỏi:

- Chỉ gặp nói chuyện suông thế thôi à?

Lái xe cười:

- Ban ngày ban mặt, lại có đầy người ở nhà nên chịu chết. Dúi cho bọn em nó mấy gói kẹo rồi chuồn nhanh.

Hắn định nói nữa nhưng hình như ngại Trang nên lại thôi. Mình cũng biết hắn sẽ nói gì, nếu không có Trang. Chiếc xe lạng tránh một đứa trẻ không rõ trai hay gái chạy vụt qua đường làm đầu mình va mạnh vào đầu Trang. Hắn bật ra câu chửi và mình thấy rõ nỗi khiếp đảm choáng váng trong giọng hắn. Nếu lái xe không phản xạ nhanh thì chắc đứa nhỏ đã nằm bẹp dí dưới bánh xe và lại cái cảnh tung tóe rợn gáy như tay họa sĩ gài dờ nào đó hất cả xô màu đỏ ra đường. Mình nhú mày nhớ vụ đụng xe lần đi Quảng Ninh với Vân Ly. Hiếm có vụ tai nạn giao thông nào gọn gàng, sạch sẽ như thế.

Máy bộ đàm xèn xẹt. Có ai đó gọi cho họ. Người cầm bộ đàm chăm chú nghe rồi nói:

- Vâng vâng, thế à? Ừ, cứ triển khai tiếp tục hướng đó... À mà khoan đã. Tiền thưởng quý này đã có chưa?

Thế hả, ừ, mình hỏi thế thôi. Thế nhé.

Mình hình dung ra những giọt nước mắt của Trang lăn trên gò má và rơi xuống bóng tối dưới chân. Con người ta cũng như giọt nước mắt, từ không mà thành có, tràn đầy những tình cảm vỡ vụn cho tới lúc rơi xuống vỡ tan trong bóng tối.

- Vẫn chưa có tiền thưởng.

Người cầm bộ đàm thông báo cho cả xe, dĩ nhiên trừ mình với Trang. Người bé nhất bảo:

- Bà Vân này chúa là chậm. Chả chịu quan hệ với cục để lĩnh tiền cho nhanh.

Người to cao nói:

- Chưa hẳn thế. Cái gì cũng có kỳ hạn của nó.

Người bé nhất cãi:

- Kỳ hạn gì, bọn xê mười hai đấy, luôn lĩnh trước anh em mình hàng tuần.

Người cầm bộ đàm xuê xoa:

- Lĩnh trước thì tiêu trước, sốt ruột làm gì.

Người bé nhất phản bác:

- Đồng tiền ngày một mất giá, tiêu chậm một ngày là thiệt một ngày.

Lái xe hỏi người cầm bộ đàm:

- Đợt này mình được khá không?

- Chả ăn thua, nếu có thì hy vọng vào vụ thắng Hải xồm.

Ra vậy, chính nhóm này ba tháng trời truy đuổi ròng rã từ miền trung vào tận Kiên Giang để tóm Hải xồm.

Mình biết vụ đó, nó được đăng tải liên tiếp sáu kỳ trên Công An Nhân Dân cách đây gần năm.

Người to cao nói:

- Vụ ấy nếu các cụ biết điều thì phải bơm kha khá cho anh em mình.

Người cầm bộ đàm xua tay, trong vùng sáng trước mặt cánh tay anh ta bỗng dừng rất nhỏ bé:

- Các cụ bây giờ ke sĩ, tính từng đồng một. Mình nghĩ là không có gì.

Lái xe bảo:

- Lẽ ra cứ phải tính theo đầu người, anh em mình bắt được bao nhiêu đứa thì phải thưởng luôn bấy nhiêu cho mình.

- Các ông đã giết anh ấy.

Đột nhiên Trang lên tiếng, giọng khàn khàn. Không ai thêm phản bác, ngoái lại cũng không. Bên ngoài, bọn họ xem ra còn bình thản hơn, đeo đẳng, kiên nhẫn. Vẫn duy nhất một người lướt trước đầu xe. Im lặng. Gió rít lên bên ngoài và ở cái khoảng tối hai bên cạnh xe đom đóm xanh chói nhập nhòa thành từng vạt lớn. Cái đêm đầu tiên khi anh từ trại điều dưỡng về, mình nhớ đom đóm cũng nhiều như thế. Chúng bay từng quầng, nhoi nhói, tê dại làm chao đảo cả thị xã.

Mình với anh lang bang đi dọc theo trục phố chính. Mọi lần về, mình chỉ loanh quanh trong nhà, cùng lắm là sang bác Lâm chơi nên cũng không để ý. Giờ đi với anh mới thấy thị xã thay đổi nhiều. Nhà lấp khắp, đủ các loại mái, cái nhọn, cái tròn, cái phẳng lừ, cái nghiêng vát như chực tuột xuống. Thị xã đã thực sự trở nên xa lạ.

- Chưa chắc tao đã ở đây lâu.

Anh nói, phẩy tay như xua đuổi thị xã ra khỏi tầm mắt rồi tiện thể quờ lấy một nắm đom đóm. Anh lắc cật lực làm đám đom đóm một lử sau đó xòe tay. Những con đom đóm phát ra thứ ánh sáng thoi thóp, hấp hối. Anh lật úp bàn tay, đom đóm rơi xuống, lả tả bất lực nhưng khi gần chạm đất đột nhiên chúng bùng tỉnh xòe cánh bay chéo lên. Nhìn theo những con đom đóm, mắt anh mờ mờ ngây dại. Đi chán, hai anh em mua rượu về uống đến tận khuya. Mẹ giục mình ngủ mai còn dậy sớm ra bến xe.

- Ngủ trước đi.

Anh gần như gắt lên với mẹ. Mình hỏi:

- Sao anh lại hỗn thế?

Anh nói:

- Kệ tao.

Mình bảo:

- Kệ thế nào được, anh thế là mất dạy, cực mất dạy. Em không thích.

Anh lầm bầm:

- Bà ấy phá đám tao.

Anh hận mẹ vì đã giải tán cái tổ ấm của vợ chồng anh. Mình đã hiểu vì sao buổi sáng khi thấy bác và mẹ đến trạm điều dưỡng đón, anh đã quát tướng lên làm mẹ phải day mặt đi khóc, còn bác Lâm thì sừng cồ lên. Anh đe bác:

- Tôi là thương binh, đừng có lếu láo với tôi, không xong đâu.

Bác Lâm trề môi xòe bàn tay hộ pháp vỗ vào hạ bộ bồm bộp, bất chấp cả ban giám đốc trại điều dưỡng cùng với bao nhiêu nữ y tá đứng ở đấy, nói:

- Thương binh như mày cũng chẳng bằng cái lông dái ông đây này. Có về không thì bảo.

Anh lẳng lặng khoác ba lô lên vai. Cả chặng đường dài ngót tám chục cây anh không nói với mẹ một câu nào.

Đêm ấy là đêm duy nhất rượu không làm cho mình say được. Hai anh em uống thun thút trong khi đom đóm nháo nhào bên ngoài. Thi thoảng mẹ sốt ruột đi ra nhưng bắt gặp ánh mắt quắc lên của anh lại nhẩn nhẹn quay vào. Anh cúi đầu, cầm tì xuống ngực, hai vai nhô lên nhòn nhòn, xương xẩu như hai khuỷu cánh dơi.

- Mà đọc chưa?

Rất lâu sau anh mới ngẩng mặt lên hỏi. Mình nói mới lướt sơ qua, nhưng chữ anh viết ẩu, nhiều đoạn không luận ra được. Anh tươi tỉnh trở lại, bảo:

- Chỗ nào không luận ra được thì chỗ ấy khốc liệt nhất. Tao xúc động quá nên mới viết ngoáy.

Mình hỏi:

- Có đỉnh Tà Vàn thật không?

Anh ngần ra:

- Tao cũng không rõ.

Mặt anh chợt nghiêm trang, các nét thẳng đuột, chỉ có khuôn miệng hơi hé ra như

miệng hang:

- Không chơi với bọn khựa được đâu.

Sau đó là chiến dịch tẩy chay chúng nó mất cả vài tháng trời. Anh dị ứng với tất cả những gì liên quan tới họ. Hành động đầu tiên là anh đập vỡ cả cái phích màu đỏ có in hình con công xòe đuôi, sau đó tới cái quạt Lifan, nồi cơm điện cũng bị đập méo. Đến cả cái đài cũ bác Lâm mua hộ mẹ, có chữ Nhật cũng bị anh ném bay ra sân vì tưởng đó là chữ của khựa. Anh tẩy chay họ đến mức bác Lâm phải gào lên với anh:

- Tiên nhân cái thằng rồ kia, không dùng hàng Tàu thì dùng hàng nước đéo nào bây giờ.

Anh chỉ tay vào bác, giọng ráo hoảnh:

- Ông cũng là khựa. Cút mẹ ông về đi.

Cơn tẩy chay rồ dại ấy cũng nguôi, anh trở lại bình thường. Có lần mình thấy anh mang tấm

huy hiệu Mao Trạch Đông ra lần nữa lau bóng lại. Tấm huy hiệu ấy ông chuyên gia cho hai anh em mỗi đứa một chiếc. Mình đã đánh mất, chính xác là đem nộp cho cô giáo đạo bắt đầu xảy ra cuộc chiến, còn anh thì giấu nhem đi cho nên vẫn giữ được. Anh dùng tiền trợ cấp thương binh mua cho mẹ cái nồi cơm điện Tàu mới thay cho cái cũ đã bị hỏng vì cơm chín không đều. Thi thoảng anh lại dần ra ngắm nghía những chữ viết trên chiếc quạt điện. Không hiểu lúc ấy trong đầu anh nghĩ gì. Anh ngày một trầm uất hơn. Đang ăn bát cơm có thể rơi khỏi tay anh bất cứ lúc nào mà anh cũng không biết, vẫn đưa bàn tay không lên miệng, dùng đũa vét vào lòng tay. Phải đến khi mẹ nhắc anh mới sực tỉnh ra.

Những lúc như thế, anh nhìn mảnh bát vỡ, nhìn cơm canh vung vãi dưới chiếu với vẻ mặt thực sự khó tả. Một vẻ mặt buồn đến mức mẹ không dám nhìn, phải quay đi. Thời gian sau anh nhập viện vì những cơn đau đầu. Người ta chuyển anh từ bệnh viện tỉnh về lại trại điều dưỡng. Anh ở đó hơn tháng rồi trốn về nhà với mẹ.

Hắn là giờ này anh Thuận đang cặm cụi đánh vật với những tài liệu bằng tiếng Nga để quên đi căn bệnh mất ngủ.

Xe chậm lại một cách cảnh giác, lần này vì tảng đá hộc nằm chênh ềnh giữa đường. Một tảng đá xám lớn cùng với dăm ba tảng đá nhỏ khác rải rác. Vật cản này không hiểm nguy nhưng vẫn cảnh cáo rằng để hạ sơn được thì còn nhiều những trắc trở nữa. Lên đã khó, xuống còn khó hơn.

- Lở à?

Người bé nhất the thé hỏi vọng lên. Lái xe đáp cụt lủn:

- Lở.

Xe vẫn nổ máy nhưng lái xe đã xuống, hì hục vằn mấy tảng đá cỡ nhỏ ra ngoài rìa để lấy chỗ cho bánh xe lách vào. Người cầm bộ đàm mở cửa định xuống theo, lái xe bảo:

- Không cần đâu, xong rồi.

Nhưng không xong. Khi lái xe phúi tay định trở lại thì mới thấy cái cạnh trên của tảng đá nhô

ra quá nhiều và phải vắn được tảng đá to thứ hai nằm gần đó xe mới qua được. Mà tảng đá này thì phải cần tới ba bốn người. Thế là thêm hai người xuống, còn người bé nhất ở lại canh chừng. Ba người bọn họ mắt môi, mắt lợi xoay quanh tảng đá mà nó chỉ nhúc nhích đôi chút sau đó ì ra. Người cầm bộ đàm nói gì với lái xe và anh này trở lại xe bảo người bé nhất xuống còn mình với Trang vẫn ngồi yên trên đó. Lái xe cẩn thận đóng hết cửa xe, tắt máy, rút chìa khóa. Bóng tối ủa vào, chỉ trong chớp mắt cả mấy người bọn họ biến mất tăm. Khi mắt mình đã quen với bóng tối toàn phần thì họ lại hiện ra phía trước. Vậy là không đến nỗi tối lắm. Trời miền núi về đêm có ánh sáng khác, lìm lìm tỏa từ bên trong ra. Mình nhìn rõ bốn người bọn họ xoay tảng đá thứ hai như xoay chiếc cối đá lớn. Tảng đá chuyển động theo nhịp hô lấy đà của lái xe. Trong khi vắn đá, người cầm bộ đàm vẫn ngoảnh mặt về phía xe với vẻ cảnh giác cao độ.

- Em có sợ không?

Mình hỏi Trang. Đây là câu hỏi thẳng thắn nhất từ khi hai đứa bước lên xe của bọn họ. Trang lắc đầu chán chường. Mình ngả người gại gại đỉnh đầu vào hõm cổ Trang.

Cuối cùng tảng đá cũng lui một chút vào bên trong. Bọn họ trở lại, ai cũng thở hồng hộc, mặt và cổ nhóng nhánh còn lưng áo thì đổ sẫm từng mảng lớn.

- Mẹ, vài cú thế này thì chết luôn.

Lái xe vừa mở cửa vừa ca cẩm. Người to cao xô mình xích vào trong. Người bé nhất luồn vào xe như chiếc lá, êm ru gọn ghẽ. Một bàn tay to chắc xù xì lần từ cổ tay này sang cổ tay kia của Trang. Trang vùng vằng hất tay anh ta ra. Tiếng máy xe rồ cao như hậm hực và bắt đầu chuyển bánh. Khi đi ngang qua mình kịp nhìn thấy tảng đá to nhất, nó chiếm một phần ba đường, y như trường hợp chuyển lên của bọn mình. Những tảng đá luôn luôn chọn vị trí quái gở nhất, oái oăm nhất để dừng lại.

Vàng sáng phía trước lại trượt dài theo con đường và con đường trở thành dòng sông. Mình thả lỏng người nhắm nháp lại cái khoái cảm dịu dàng khi chỉ có hai đứa. Ở đoạn đường tít phía dưới lóe lên vệt sáng rồi tắt lịm đi, sau đó lại hiện ra quét loang loáng lên sườn núi.

- Có xe đi ngược lại.

Người nhỏ bé nhanh nhẩu nói. Tiếng ì ì vọng tới trong khi xe vẫn êm ro trườn xuống và lái xe liên tục bẻ vô lăng từ bên nọ sang bên kia. Rồi ánh sáng đối đầu nhau, chói lóa với tiếng rần rần, trầm trầm của động cơ xe tải. Hai chiếc xe tải lớn đang bò ngược lên. Khi chúng đi qua, lái xe mới bảo:

- Xe chở quặng bán trộm sang Trung Quốc.

Người nhỏ bé láu táu:

- Dân mình cũng lạ, cái gì cũng có thể buôn lậu được.

Lái xe bảo:

- Bọn chúng nó toàn chạy đêm, xe nào cũng chất thừa hàng vài chục tấn. Làm gì mà đường không xuống cấp nhanh.

Như để minh họa cho lời nói, chiếc xe sập xuống một ổ gà. Mọi người lại dúm dụi vào nhau. Lái xe nói lúc ở huyện ủy có nghe cô văn thư kể cách đây hơn tuần có một chiếc xe đang lên dốc, đầu như cái đoạn phía dưới kia một chút, bất ngờ bị nổ lốp và lăn xuống vực. Cả người và xe tan tành như cám. Hình như đến bây giờ vẫn chưa nhặt hết mảnh vụn.

- Thế mà vẫn cứ liều lĩnh kéo nhau lên nhỉ?

Người to cao nói. Người nhỏ cười hích lên định nói nhưng lái xe đã lắp nhanh:

- Lãi gấp ba bốn lần, thằng nào mà chẳng liều.

Người cầm bộ đàm xen vào:

- Cái chính là tại bên kia, họ cứ nống giá lên rồi dùng một cái lại đánh tụt xuống. Ở Lạng Sơn vừa rồi đấy, dưa hấu với vải chết hàng loạt, hàng trăm tấn thối mốc bên này cửa khẩu, đổ đi cũng khó.

- Tóm lại là không chơi được.

Giọng người nhỏ bé cao vống lên chanh chua. Nếu có anh ở đây hẳn là anh sẽ đồng tình ngay tắp lự. Bởi vì anh đã nói câu đó, không phải một mà tới hai lần. Lần thứ hai anh nói với mình khi cùng nhau ra con sông phía sau thị xã để bơi.

Mình ngược mắt nhìn lên trời còn anh nhìn dòng nước ngẫu đục. Có ai thấy họ sẽ cho anh em mình là hai thằng dở hơi. Trớ trêu thay, đó lại là thời gian tỉnh táo cuối cùng của anh. Mình nghe anh kể nhiều chuyện, từ chuyện nọ nháy xọ sang chuyện kia, không đầu không cuối. Mây đến, một vài vụn lơ vơ, sau đó tích lại và chỉ sau dăm lần chớp mắt nó đã là một đám mây đẹp tròn vo, lúc lắc trên bầu trời.

- Mây ở trên đó có nhiều không?

Mình hỏi, không nghe tiếng đáp, ngoái sang thấy anh đang cúi xuống gỡ một mảnh ni lông bám vào dép. Mẩu ni lông màu xanh nhạt bị gãy ra, ngay lập tức gió cuốn bay là là dọc theo triền sông cùng chiều với đám mây. Mình thấy mẩu ni lông đó giống như linh hồn mờ nhạt vờ vẩn của một đứa trẻ.

- Làm gì có thời gian cho mây vờ vẩn. Lúc nào cũng căng thẳng nhìn trước ngó sau, sến cái là dính đạn.

Anh than van. Nhưng khi lên đây thì mình biết rằng chắc chắn anh đã từng chứng kiến những áng mây đẹp. Buổi sớm ở biên ải, nếu có chút nắng, mây sẽ đến ngay lập tức, đến một cách kiêu mạn.

- Không chơi với bọn khựa được đâu.

Anh lại nói, tiếng dẹt xuống dí dẹt. Sau đó anh dừng lại vạch quần đái thẳng xuống sông và kết thúc bằng một phát rầm vang, sảng khoái. Khuôn mặt anh xanh trắng, gò má nhợt đi, tóc xòa xuống che quá nửa phần trán bên trái. Đám con gái cùng học với anh đều mê vàng trán ấy bởi nó luôn tỏa ra luồng sáng rờ rờ. Anh đã từng là học sinh xuất sắc nhất trường cấp ba của thị xã. Vậy mà anh lại là người trượt đại học với số điểm cực thấp.

Cái mảnh linh hồn màu xanh nhạt vờ vờ vờ vờ phía trước. Anh bước nhanh dần, những

bước dài gần như chạy, tay phải ép sát mạng sườn còn tay trái xĩa thẳng phía trước, mắt long long ròn rợn. Sau đó anh lại bất ngờ buông thõng cả hai tay:

- Ôi giời.

Mây vẫn trôi, ục ịch, lắc lư, vô tình như di lạc. Có thể anh đang nghĩ tới Hằng và đứa con của mình. Cũng có thể không phải.

- Thăng ấy ở đâu đến?

Anh hỏi, đôi mắt quắc lên nhìn mình như mình chính là thăng ấy.

- Nghe nói nó ở Phổ Yên lên. Dân vô học ấy mà.

Mình đáp, cố tỏ vẻ khinh thị, coi thường. Anh lại sờ cằm, mắt dụi xuống:

- Vô học thì vẫn là người.

Mình không hiểu Hằng mê thăng chữa xe máy ấy ở điểm nào. Đen đúa, lam nham, tóc cứng, môi như ngón cái và ngón trỏ ép vào nhau, đầy, thâm xít.

- Biết thế, nhưng cũng tùy từng loại - Mình cãi - có loại oanh liệt có loại lẹp nhẹp.

- Mà nói dối - Anh bảo mình - mày không nghĩ vậy. Hôm nào mày chỉ cho tao nhà chúng nó.

- Để làm gì? Anh định chơi lại à?

Anh lắc đầu, thần người nghĩ gì đó, tay phải lại từ từ co lên ép sát mạng sườn nhưng khi tay trái giơ lên nửa chừng thì buông xuống. Trông anh tỉnh táo hơn. Mình cùng anh bơi thi ra gần giữa sông rồi quay lại. Anh vẫn bơi nhanh hơn mình như hồi xưa. Trong nước, anh linh hoạt hẳn, hò hét, vẫy vùng, vung hai tay đập ùm ùm làm bắn tóe lên những vụn trắng xóa. Khi ấy trông anh như một con thuồng luồng mắc lưới, dũng mãnh, quái đản. Một lúc, cả hai lên bờ nằm dài ra cỏ. Bầu trời đổ ập vào mắt mình và cái linh hồn bé nhỏ, mờ nhạt đã trôi dạt tận đâu đâu. Thấy im im, mình tò mò nhồm dậy, phát hiện ra mặt anh đầm đìa, mắt đỏ hoe. Anh khóc, nấc lên từng chập, lật sấp người xuống, giãy đành đạch như cá bị vớt lên cạn. Mình không dám hỏi, cứ mặc anh khóc. Về sau anh khóc không thành tiếng mà nức trong cổ. Cũng ở ngay tại bờ này, mình đã gặp Hằng ngồi một mình.

- Em có lỗi với anh.

Mình nói thầm trong đầu và tin rằng anh đã nghe thấy.

Sau lần bơi sông ấy, anh em mình không tắm chung lần nào nữa. Mình ngày càng ngại về. Mà mỗi lần về cũng chỉ ở cùng lắm một ngày hoặc ngày rưỡi là chuồn. Mình thấy anh khác quá cho nên cũng ớn. Anh cứ ngồi trong bóng tối, hai mắt thô lỗ ngó thẳng mà chẳng thấy gì hoặc nhìn xuyên qua tất cả. Miệng anh lập bập không thành tiếng, theo mẹ kể lại thì càng ngày càng lập bập tợn. Đến bữa, anh ăn rất ít, chỉ vài miếng lấy lệ sau đó quay mặt vào tường. Bác Lâm hỏi anh khi bị bắt chúng nó có tiêm gì vào người không. Anh không đáp. Bác Lâm càng tin anh bị tiêm thuốc thần kinh. Bác gừ gừ, miệng sều bọt:

- Có khi chúng nó tiêm lúc thằng bé đang ngủ.

Nghe bác lập luận thế, mẹ lại rên lên.

Hai mắt anh vẫn cứ lao lảo, vô can. Đêm tăng tăng chất ngất thế nhưng vẫn không dè sập được mí mắt anh xuống. Mình nhớ khi mẹ gọi điện báo mấy hôm rày anh liên tục nhắc mình thì mình khấp khởi bắt xe về ngay. Tới khi thấy anh vung vẩy đi lại giữa sân mình lại có cảm giác rất lạ, không rõ mừng hay lo. Anh vồn vã bắt tay mình, lắc mạnh, cười nhe hàm răng trắng rợn. Chưa bao giờ anh bắt tay mình cả.

- Khỏe chứ?

Anh hỏi mình, chân tình, chí thiết như không gặp nhau hàng vài chục năm. Mình gờn gợn đáp:

- Em vẫn khỏe.

- Tốt, thế là rất tốt.

Anh vỗ vai mình bồm bộp, những cú vỗ mạnh mẽ, suồng sã, có đôi chút kẻ cả.

- Bây giờ chú kể cho anh nghe xem Hà Nội nó thế nào? Khá chứ? Sầm uất chứ? Có bằng thủ đô

các nước xã hội chủ nghĩa khác không?

Mình cười, miệng méo xệch. Không biết phải nghĩ thế nào nữa. Anh thì ngồi thẳng lưng trên ghế, hai bàn tay úp lên hai đầu gối, chăm chú ngó mình, chính xác là nhìn vào miệng mình làm như Hà Nội sẽ từ đó hiện ra. Mình nói Hà Nội đông đúc, ồn ào, tạp nhạp đủ loại người. Anh hơi nghiêng đầu, mắt trái nhú lại như không tin lời mình.

- Nhà cao tầng thì sao?

Anh hỏi, giọng hồi hộp, xô dạt. Mình lắc đầu:

- Cũng leo teo được mấy cái.

- Còn Tháp Rùa, nó vẫn cao đẹp như thế chứ?

Mình hơi ngần ra. Mình biết anh chưa bao giờ tới Hà Nội, tại sao anh lại hỏi nó vẫn cao đẹp như thế.

- Vẫn thế chứ?

Anh sốt ruột nhắc lại câu hỏi. Mình đành phải nói thật:

- Nó chưa bao giờ cao đẹp cả. Chỉ nhỉnh hơn cái miếu bà Đông một tí thôi.

Mắt anh đờ ra và mình thấy một tấm lưới sẫm màu chầm chậm buông trùm lấy đôi mắt ấy. Anh không hỏi nữa, lưng không xuống, duy hai bàn tay vẫn úp lên hai đầu gối.

- Tao đã từng khóc ở thung lũng oan khuất.

Anh nói, câu nói không ăn nhập gì, sau đó đứng dậy bỏ ra sân. Thung lũng oan khuất là nơi đại đội của anh gần như bị xóa sổ ở đó.

Bữa cơm chiều anh em mình uống rượu. Bình rượu thuốc bác Lâm cho anh giờ mới được chắt ra. Rượu hơi chát vì ngâm rễ cây nhưng bù lại tuyệt không đau đầu. Mẹ lo vết thương của anh

tái phát nên ra sức can. Anh lễ phép bảo:

- Anh em con cũng chỉ uống lần này thôi. Rồi mẹ mang trả cho bác Lâm hộ con.

Đó là câu nói lễ độ cuối cùng mình nghe từ miệng anh.

Mọi thứ vẫn bình thường. Chuyển đi còn dài cho dù mình có hơi se lạnh vì trống trải. Giá có thêm cái gì nữa đắp điểm vào mình thì tốt hơn. Mình nhắm mắt lại, hơi chao đảo vì những sắc màu rin rín quện với nhau quay tròn ngay sống mũi.

- Đây, đây là Thung lũng oan khuất, nổi tiếng về oánh chác - Hấn bảo mình - ông có xuống ngó một tí không?

Tất nhiên là xuống. Bọn mình nhào ra khỏi xe, thi nhau hít thở bầu không khí thoáng đãng. Chỗ này đại đội anh đã quần nhau với họ năm ngày trời. Quân cứ bổ sung thun thút như dốc cát xuống hang. Ngày cuối cùng, tức là ngày thứ sáu, thì cả đại đội chỉ còn lại có sáu mống.

- Bọn họ vào đường này, đẩy, còn rút đường này, không, chếch dưới kia một chút cơ.

Lái xe khoát tay vẽ đường quân của họ tiến và rút cho mình thấy rồi linh ra sau xe. Thung lũng oan khuất giống như cái nôi méo, hơi bị lệch về bên trái và chỉ có đúng một con đường xuyên thẳng qua. Đơn vị anh phục ở đoạn đường đầu tiên dẫn vào thung lũng. Năm ngày trời quân họ xô hết lớp nọ đến lớp kia mà không vượt qua. Đến sáng ngày thứ năm họ mở trận đánh quyết định trong đó có cả xe tăng yểm trợ tấn công. Tờ mờ sáng họ đã dùng pháo già liên miên đến hơn tiếng đồng hồ sau đó tới thám báo dò đường, cuối cùng là bộ binh có xe tăng bọc lót phía sau.

“Thằng Vĩnh quê ở Hà Nam sốt ruột quá mới ngổng đầu khỏi chỗ nấp chửi, địt mẹ chúng mày, xéo cha nó về đi. Đạn sượt qua mang tai nó, cắm giữa mặt thằng Biên, người Quảng Yên. Tao sợ, rất sợ, chắc chỉ thêm chút nữa là tao bỏ chạy.”

Thật may đúng lúc anh nhấp chân định chuồn thì đại trưởng hạ lệnh nổ súng. Đại liên của Vĩnh kéo dài một tràng về phía ụ đất bên trái, nơi có mấy tay lính địch đang nhấp nhô. Anh nghe tiếng súng đại liên như tiếng cười điên dại.

“Cừ rừm. Đại trưởng lắp đạn vào khẩu B41 cho thằng Tấn bắn. Cái thằng dân tộc này đứng thẳng dậy chỉnh súng đến gần phút mới bóp cò.”

Chiếc xe tăng đang chậm chạp bò lên thì khựng lại sau đó lửa nhoáng ra bám nhằng lấy nó. Đại trưởng lại nhanh nhẩu lắp quả nữa cho Tấn, giục bắn chiếc xe thứ hai đang lách qua chiếc bị cháy để lao lên. Tấn hơi cuống, chân tay rung bần bật, không phải vì sợ mà vì như sau này Tấn bảo với anh, là do mót đái quá. Đại trưởng tưởng Tấn sợ mới quát tướng lên. Tấn vút toẹt khẩu súng sang đại trưởng bảo:

- Giỏi thì ông bắn đi.

Đại trưởng quắc mắt nhìn, Tấn cũng quắc mắt lại. Chiếc xe tăng đã vượt qua được khúc cua, đang quay nòng về phía ổ đại liên của Vĩnh.

“Tao hoảng quá mới kêu:

- Đại trưởng, nó định bắn thằng Vĩnh đấy.

Đại trưởng kê khẩu B41 lên vai chĩa về hướng chiếc xe tăng có ngôi sao bát nhất, mắt môi bóp cò.”

Quả đạn lao đảo lao ra nhưng lại sượt qua sườn chiếc xe tăng, cắm vào một ụ đất nổ tung. Chiếc xe tăng cũng nhả đạn. Anh thấy chỗ Vĩnh khói dựng lên. Hai phát đạn bắn thẳng của chiếc tăng làm Vĩnh và khẩu đại liên tan như cám. Tấn giằng lấy khẩu B41 từ tay đại trưởng, lắp đạn và đứng thẳng lên. Tấn ngắm rất cẩn thận, như là không có súng đạn gì ở xung quanh.

“Tao với mấy thằng nữa vội vàng bắn yểm trợ cho nó. Mà biết không, thằng Tấn vừa ngắm vừa đái ra quần. Đái xong nó mới bóp cò.”

Chiếc xe tăng bị hất lùi lại, lật nghiêng lộ cả gầm xe. Bắn xong phát đạn đó, Tấn vơ khẩu tiểu liên, chạy xộc lên quét lia lịa về phía bộ binh địch. Bọn anh cũng lao lên theo, vừa bắn vừa văng tục.

“Mỗi khi thằng Tấn rải chân, nước văng ra từ đũng quần nó trông rất đều.

Tao thuật lại y nguyên đấy, không phịa tí nào hết.

Bọn khựa hoảng hồn chạy ngược lại phía sau. Một thằng nhỏ thó, áo quần xộc xệch cứ đứng hươ tay gào lên: chẳng chờ, chẳng chờ, chẳng chờ. Chả hiểu chẳng chờ là cái con mẹ gì. Tao nghĩ có khi nó sợ quá gọi bố gọi mẹ nên không bắn thằng ấy nữa. Nhưng về hỏi thằng trinh sát thì mới biết chẳng chờ là đứng lại. Cái thằng hô lính đứng lại thì dứt khoát là chỉ huy. Tiếc thế đấy, nếu hiểu tiếng chúng nó, tao bộp mẹ cho nó một phát thì có khi thành anh hùng rồi cũng nên.”

Tấn gặp đại trưởng xin lỗi, đại trưởng cười khơ khớ:

- Cứ bắn chuẩn thế này thì lần sau cậu đái lên đầu tóc cũng được.

Từ sau cuộc đầu tiên, đây là lần duy nhất họ sử dụng xe tăng để mở đường đánh lấn sang ta rồi thôi hẳn, không điều đến loại này nữa.

"Đại trưởng bảo tao, đánh nhau mà không có xe tăng nó cứ nhàn nhạt thế nào ấy. Cừ rừm."

Đêm xuống, bọn anh thay nhau gác. Quá nửa đêm không thấy động tĩnh gì, anh bàn giao cho đại trưởng rồi chui vào bụi cây nằm cạnh Tấn. Đại trưởng ngủ quên, họ tiến vào mà không hề biết. Thật may là họ cũng không phát hiện ra bọn anh. Họ tưởng bọn anh đã rút hết nên đi lại, gọi nhau í ới. Lúc đại trưởng giật mình tỉnh dậy thì bọn họ đã vượt qua được Thung lũng oan khuất.

“Mày biết vì sao lại gọi là Thung Lũng Oan Khuất không? Vì cuộc đầu tiên có đến hàng vài trăm người cả dân lẫn lính mình bị chúng nó bắt được và đem phanh thây. Sau đó có một đoàn dân binh mò vào lấy đồ thì bị pháo đập, chết sạch. Từ đấy mới có tên là Thung Lũng Oan Khuất."

Bốn người bọn anh bấm nhau trườn sang bên trái, qua cái hẻm nối hai sườn núi để tránh. Đại trưởng cân nhắc rồi quyết định sẽ vòng sang đánh tập hậu ổ số sáu. Trinh sát già đầu nói không biết ổ số sáu có bao nhiêu quân địch ở đó. Đại trưởng bảo cùng lắm thì đến chục thằng, cứ quyết định tới đấy đã, mọi thứ tính sau. Đại trưởng bảo bỏ tất cả quân trang lại, chỉ mang súng với lựu đạn, càng nhiều càng tốt, mũ cũng bỏ lại. Anh nhặt tám quả lựu đạn, nghĩ sao lại

chỉ mang năm, lẳng ba quả cho Tấn. Tấn khỏe đến mức đạn đeo quanh người thành tấm áo giáp mà đi cứ phăm phăm như không.

Bọn anh vừa di chuyển ra xa được một đoạn thì phát hiện ra có thám báo. Hai tay mang dao và súng ngắn, đi tắt qua viền núi gần chỗ bọn anh.

“Thằng Tấn hốt hoảng giương súng định bắn nhưng may là đại trưởng kịp giữ tay nó lại. Nếu lúc ấy thằng Tấn bắn thì chắc là bọn tao khó lòng sống để lui ra được. Bắt buộc phải bắt sống hoặc thịt bằng dao. Tao nói mình gấp đôi chúng nó, cứ hai người tóm một là xong. Đại trưởng lắc đầu, cừ rừm bảo thám báo thường đi theo nhóm ba thằng, bây giờ mới chỉ có hai, cần phải chờ nốt thằng kia nữa. Chờ đến mấy phút mà không thấy thằng thứ ba lộ diện. Trong khi đó thì bọn Tàu rục rịch chuyển quân, chúng gọi nhau bằng kèn, thổi toe toe, buồn cười bỏ mẹ. Hai thằng kia nghe tiếng kèn thì loanh quanh, nhón nhác, hết hít lại ngửi, lại cúi cúi dò tìm, toàn động tác của chó cả. Chỉ độ vài phút sau thì pháo của chúng nó từ tít phía sau nã sang khu vực của mình, ở bên dưới. Như thế tức là bộ binh sẽ tràn xuống để lấn sang sau khi pháo đã dập kỹ càng.”

Anh xui đại trưởng cứ thịt hai tay kia bằng súng vì tiếng pháo nổ to thế, khó mà nghe thấy. Đại trưởng không đồng ý, cho rằng rất dễ phân biệt tiếng súng tiểu liên với tiếng pháo bắn tầm xa. Đây là kinh nghiệm mà đại trưởng có được từ đợt Tháng Hai.

Hai tay thám báo dừng lại nói với nhau như hai con chim. Đại trưởng rút dao, anh rút dao theo, trình sát với Tấn cũng rút dao. Đột nhiên tay thứ ba lò ra. Bọn anh chung hửng.

“Đó là một thằng giống thằng nhóc, cao chỉ mét tư mét năm là cùng, người bé sắt lại, tao thề là có thể xách nó bằng một tay được, nhưng mặt nó lại già nhất.”

Ba tay thám báo ngồi xuống, lại láu táu với nhau. Đại trưởng phất tay, cả bốn người bọn anh lao vụt tới. Nhìn thấy bọn anh, ba tay thám báo sợ quá, ngã ngửa ra, chân tay cứ chổng lên, cứng đơ. Đại trưởng cắm dao vào giữa tim của tay to nhất, cái tay có một vết chàm xanh lét trên mặt. Tấn với anh cùng chẹn họng tay thứ hai, còn trình sát thì đâm liên hồi kỳ trận vào cổ tay bé nhất, cái tay mà lúc xuất hiện bọn anh tưởng là trẻ con.

“Chúng tao xúm lại lôi cả ba thằng khựa vào sâu trong khe núi. Tao với thằng Tấn tóm hai chân

hai tay lôi cái thằng bị bắt sống đi như lôi một con chó què. Sau đó tao quay lại xóa dấu máu. Thế quái nào mà máu nhiều quá, thành từng vạt loang hết trên đá, dây ra cả những ngọn cỏ ở ven đường. Máu trên đá thì tao vớ thằng Tấn đảo ngược lên để xóa được, chứ trên cỏ thì khó, thế là đành phải tuốt cỏ ở chỗ khác rắc lên.”

Khi anh quay lại thì thấy trinh sát với đại trưởng đang hỏi cung cái tay bị bắt sống. Tay đó sợ, mặt xanh nhợt, môi run bần lập bập vào nhau, mắt cứ trợn ngược lên toàn lòng trắng. Đại trưởng hỏi, trinh sát phiên dịch lại. Tay thám báo vừa nói vừa liếc nhìn con dao còn sẫm vết máu trên tay đại trưởng, như sợ rằng như nếu dừng lại thì sẽ bị đâm chết ngay lập tức. Tay đó nói nhanh đến mức trinh sát phải ngắt lời nhắc nhở nói chậm lại. Bọn anh biết phía sau tiểu đoàn này còn có một tiểu đoàn phối thuộc nữa đang đến tiếp ứng để đánh nống xuống. Đại trưởng chuyển con dao lên gại gại má càn làm cho tay thám báo khiếp đảm. Đột nhiên tay đó không nói nữa, ngã vật ra, co rúm người lại, hai tay chộp lấy đầu giấu sâu trong cổ. Tay đó nằm thành một hình tròn. Đại trưởng nghĩ ngợi rồi nói với trinh sát:

- Bảo nó ngồi dậy, khai tiếp thì cho sống.

Trinh sát nói một tràng. Nghe xong tay thám báo hé mắt nhìn bọn anh sau đó rụt rè ngồi dậy, mắt tràn đầy hy vọng. Đại trưởng hỏi kỹ càng số quân từng vị trí của bọn họ. Khi đại trưởng giở bản đồ, chỉ vào ổ số sáu thì tay thám báo khai ở đó chỉ có bốn lính với một khẩu đại liên, một cối sáu hai li.

- Hỏi nó mật khẩu.

Đại trưởng nhắc trinh sát. Tay thám báo vừa khai ra mật khẩu, đại trưởng bước một bước rất dài lại và phất tay. Một chớp trắng xẹt ngang qua. Tay thám báo ngật hẳn ra sau, hai chân gãy đập kịch liệt cày tung tóe cả đá. Vết dao bay ngang cắt cuống họng toác ra và máu cứ ồ ồ ọc xối ướt hết thân tay thám báo.

“Hai tay thằng thám báo bóp chặt lấy cổ để bịt máu nhưng không được. Máu ủa ra các kẽ tay nó, chảy rào rào như nước mưa đổ từ mái hiên xuống. Tao nhìn vào mắt nó thấy chao đảo như mây. Những đám mây mày vẫn thích. Cừ rừm.”

Anh vớ Tấn lại hì hụi xóa dấu vết sau đó theo trinh sát vòng qua ổ số ba, tiếp cận ổ số sáu, cái

Ổ quan trọng làm nhiệm vụ yểm trợ cho những đợt nổ xuống của địch. Bọn anh mò vào sát cái công sự chất bằng bao tải cát, thấy súng đạn để rải khắp nơi. Bốn tay lính mặt non choẹt mài nhai lương khô đến mức khi bị bắn chết mồm tay nào tay ấy còn đầy khựa, còn nhoe nhoét cả.

“Không cần phải dùng đến mật khẩu. Cừ rừm. Tao bắt chước thằng Tấn nhặt lương khô bảy linh hai của bọn khựa tranh thủ ăn cho đỡ đói. Mà biết không, những vết đạn pháo từ cuộc đầu vẫn còn nguyên ở chỗ mà bọn tao gọi là ổ số sáu này.

Lại keng keng rồi. Lúc địch nào cũng phải ngủ đúng giờ. Cừ rừm cái trại điều dưỡng ngó ngẩn.”

Dấu chấm đậm đà thông báo rằng thật tình thì chính anh cũng không muốn viết nữa. Là mình đoán thế.

Không hiểu sau khi viết lại những dòng này, anh ngủ, có mơ thấy súng đạn nữa không? Mình chưa bao giờ hỏi anh câu đó. Bọn anh chiếm ổ số sáu, nhưng sau đó bị vây gọng kìm, phải liều lĩnh tìm đường thoát ra.

Trong sổ ghi của anh, lần thứ hai xuất hiện tiếng họ: Thản xâu.

Trang vẫn ngồi lì trong xe, chắc đã quá chán ngán cái cảnh núi non này rồi. Không có mục đích thì chỉ cần nhìn núi một lần là đủ cho một đời. Lái xe tè xong, vừa kéo khóa quần vừa tiến lại gần mình, nét mặt thỏa thuê, nhẹ nhõm:

- Hồi trước còn thấy rõ những hố pháo cơ, bây giờ cây cỏ lấp hết cả.

- Nếu tinh mắt vẫn còn thấy. Nhìn cái hũng hoắm xuống kia không? Chín người bị chôn sống ở đấy đấy.

Hắn đến cạnh từ lúc nào, nói oang oang

- Chín em trong đội văn nghệ quân đoàn bị bắt rồi bị đem chôn sống dạo tháng hai.

- Không hiếp à?

Mình buột miệng hỏi rồi ngẩn ra vì thấy câu hỏi của mình quá thô lỗ. Hấn lắc đầu, giọng hơi chút tự lự:

- Khi bọn địch rút, người ta đào lên thấy trong miệng cô nào cũng nhét đầy truyền đơn.

Họ được bới lên và đưa về chôn tại nghĩa trang của huyện. Lần nào đi công tác qua hấn cũng vào thắp hương cho họ, cho chín cô gái văn công đó. Mình thắc mắc tại sao biết là bị chôn sống thì hấn bảo những người trốn trong núi nghe tiếng họ kêu gào mà không dám ra cứu vì bọn địch còn đóng ở đó. Mình cho là cực vô lý, theo hấn nói miệng cô nào cũng nhét đầy truyền đơn thì làm sao mà kêu được. Hấn hơi ngẩn ra rồi xua tay như đuổi tà:

- Thì nghe nói lại thế, bản thân tôi cũng có nhìn thấy quái đâu.

Khói thuốc lại lẫn với làn không khí đặc quánh bay lơ lửng trên miệng vực.

- Chết rồi chúng nó mới nhét truyền đơn vào.

Lái xe nói hơi dần như có ý cảnh cáo sự nghi ngờ của mình với sếp của anh ta.

Trang sốt ruột mở cửa xe bước xuống. Từ cái hũm đó lần ra xung quanh thấy còn rất nhiều những vùng lồi lõm khác chẳng hiểu có phải do đạn pháo hay tự nhiên mà thế. Cỏ và cây làm nhòe đi hết cả. Tuồng như hối hận vì đã bực với mình, hấn chỉ tay sang ngọn núi kế tiếp bảo đó chính là cổng trời. Năm ấy tại đây đại quân của họ bị một trung đội dân quân tự vệ ta cầm chân mất hai ngày không nhích lên được. Cánh thám báo luôn sang phía Đông, tìm thấy một khe núi và đã đặt cối cá nhân câu từ đó sang cổng trời. Cả trung đội dân quân tự vệ chết không còn một ai và đạo quân lớn của họ lại rầm rập vượt lên, sau đó từ cổng trời đổ tràn xuống như một dòng lũ ngạo mạn, khinh khi. Đó là lúc cả nước nô náo, phấp phỏng.

Có tới vài cổng trời ở vùng này mà không xác định được cái nào chính, cái nào phụ. Mình nghĩ đây là lý do khiến cho rất nhiều người biến mất.

Trang đang ngó những ngọn samu xanh đen, hoăn hoắt như những đầu mác hung dữ. Nắng vàng rộ xòa trên những dãy núi xa, bầu trời dày đặc mây mà chẳng đám nào ra hồn. Lái xe nhìn

đồng hồ nhưng không có vẻ sốt ruột. Hắn thọc hai tay vào túi, hơi ưỡn bụng ra trước trông vừa ngông nghênh, xấc xược, vừa dâm dăng.

- Mình đi được chưa các anh?

Trang giục khi thấy nắng xói lên đỉnh đầu.

Xe xuống thấp phía dưới và tiến vào thung lũng với những bãi ngô được khuôn lại bởi hàng rào đá xám xếp rất khéo. Mình nhớ lời của cậu lễ tân nói về cái ma trận đá, nhủ thầm nếu đây chính là ma trận ấy thì cậu ta ngoa ngoắt quá. Ngô mới chỉ cao xấp xỉ đầu gối. Từng đám, hai ba người lớn vờn ở giữa những bãi ngô, áo quần cũng xám như đá, nếu nhìn thoáng qua dễ nhầm họ là đá. Thi thoảng ở các bờ đá có cắm một chiếc que trên đó buộc túm mấy dải không rõ giấy hay vải, màu sắc lòe loẹt, khe khẽ. Những dải ấy lật phật vờn lên khi có gió sau đó lại xuôi xuống thông thượt, tang tóc và tiềm ẩn những cảm giác chết chóc.

- Bùa đấy.

Thấy mình cứ ngoái nhìn theo những dải màu lòng bùng ma quái ấy, hắn giải thích, giọng ráo hoảnh.

- Khiếp.

Trang buột miệng, mặt nhăn lại. Hắn nói cổ áo. Qua kính chiếu hậu mình thấy hắn nhếch môi khinh khỉnh. Xe rẽ nhanh hơn. Một con lợn xồng xộc đuổi theo xe, nó đen đũi, gợn gàng, bước chạy thoăn thoắt. Hắn gõ gõ ngón tay vào kính xe, bảo:

- Loại này mà ăn thì phải biết, chả kém gì lợn rừng.

Lái xe dí thêm:

- Lợn rừng chính hiệu chứ còn gì nữa.

Nếu như thế thì những đàn gà lục cục ven đường kia cũng là gà rừng. Mình vui vẻ nói ra điều ấy, lái xe đồng tình ngay, bảo gà rừng cũng chỉ vậy thôi có khác gì nhau đâu.

- Tóm lại thì ở trên này không phân biệt được đâu là của nhà, đâu là của rừng - Hấn mon men pha trò, ngoái cổ nhìn Trang, nhấp nhắng - Cho nên cũng không phân biệt người nhà hay người rừng.

Cả bọn cùng cười. Lái xe nói:

- Em Trang cẩn thận đấy, bị nhầm với gái bản là không về được dưới xuôi đâu.

Trang hòa theo:

- Em cũng đang mong như thế, có khi lại hay.

Hấn rống lên:

- Lại có thằng khóc hết nước mắt.

Đúng lúc đó điện thoại của Trang đổ chuông. Nghe cách nói chuyện, mình biết người gọi là ông Chiến. Mặt Trang bình thản, giọng vẫn đều đều vâng dạ nhưng nhìn tay cầm điện thoại mình đoán có gì đó không tốt. Khi Trang cất máy, mình vờ ngó ra ngoài, coi như không hề quan tâm tới cuộc nói chuyện ấy. Hấn lại ngả đầu ra sau, mắt nhắm lại. Cú điện đã cắt đứt hẳn cuộc nói chuyện vui vẻ tếu táo. Bánh xe rền rẹt lăn. Phía trước, ở lưng chừng dãy núi xanh lam chắn ngang như bức tường thành, con đường hiện ra, nhỏ như nét vạch bằng đầu đinh hần sâu vào thân núi. Phải lên đến sáu tầng, trông rợn gáy. Mình bảo Trang:

- Bọn mình sẽ đi đường ấy.

Trang ngó theo tay mình với vẻ hồ hơ, dù cao hơn nữa, sáu chục tầng thì cũng đâu có gì đáng bận tâm. Dãy núi chắn ngang đã ngay sát mũi xe và ở chỗ có cây gạo to đến ba người ôm chưa chắc đã hết vòng, chân dốc bất ngờ chìa ra.

- Bắt đầu rồi.

Hấn nói, sửa lại tư thế ngồi cho vững. Bên trái, phía mình ngồi, không thể nhìn thấy gì vì vách

núi bịt kín, còn bên phải, chỗ Trang lại trống hoác đến phát ớn. Mình hỏi Trang có cần đổi chỗ cho đỡ sợ không thì Trang không đáp, chỉ lẳng lặng lách sang trái vị trí. Có đoạn vào cua, đuôi xe thò hẳn ra ngoài mép vực, những lúc ấy mình gần như nín thở. Xe bò lên đều đều, bền bỉ. Sức mạnh vô cảm của máy móc phát huy ở những chỗ này. Tai mình bắt đầu ù đi vì áp suất thay đổi.

Tiếng xe từ lúc nào không rõ ràng nữa mà lùng bùng, mờ nhạt như bị chặn bởi một tấm kính dày. Mặt lái xe không căng thẳng nhưng rất tập trung. Chỉ có hẳn và Trang là bình thản đến mức đáng khâm phục. Đã qua được một khoanh, có thể nhìn xói thẳng xuống giữa đỉnh cây gạo. Nói rộng tầm nhìn hơn chút nữa thì phát hiện ra cái thung lũng mình vừa đi qua khá rộng, có hình dáng giống với hình dáng của bản đồ thành phố Hà Nội. Méo mó, nham nhở như chiếc lá bị sâu gặm từ ngoài vào. Thung lũng thường là nơi giao cắt các nền văn hóa, hẳn bảo thế, theo hẳn, nơi này là điểm gặp giữa văn hóa Sơn Vi với văn hóa Bắc Sơn và một phần của văn hóa Hòa Bình. Không hiểu do giọng hẳn hay do sự xa xôi của các nền văn hóa mà mình nghe thấy ù rề ghê gớm.

Trang mở điện thoại, thấy không có sóng thì nhét luôn nó vào cái hõm dùng để gạt tàn thuốc lá ngay trong cánh cửa xe. Mình hỏi lái xe độ cao trên này bao nhiêu. Mình nói rất to mà nghe tiếng vẫn nhỏ cho nên nghĩ có thể lái xe không nghe thấy. Nhưng anh ta đáp ngay:

- Hơn hai nghìn.

Có lẽ còn lâu mới lên được tới đỉnh.

Bây giờ thì xe đang ro ro trôi xuống theo quán tính.

Bọn họ đã gà gật, cái chủ đề về quặng bán sang bên kia bị bỏ lại đến cả chục cây số. Trang cũng ngủ, cái đầu nhỏ bé gật gù, lúc sang trái khi sang phải. Mình không buồn ngủ, cũng có thể mệt quá mà thành ra không ngủ được.

Lái xe nghiêng người khố sở và chiếc xe lượn một đường xóc óc vào cua. Ánh đèn chiếu thẳng vào ta luy, có thể thấy những cây dương xỉ loại nhỏ lá khía và những khúc gỗ mục nhấp nháy ánh lân tinh lẫn bên dưới các đám cỏ khô xác.

Có một người còn tỉnh táo, mình không hiểu họ phân công nhau từ lúc nào. Một người tỉnh táo, im như khối sắt, lạnh lùng, dữ dằn như khối sắt. Nếu bây giờ xe lao xuống vực, luôn luôn mình giả thiết thế, thì bọn họ ngủ vĩnh viễn luôn. Ở những cung đường thế này thì ám ảnh người ta không phải là đỉnh cao chót vót của núi mà là sự thăm tối thăm sâu của vực. Lái xe huyết sáo, thoát tiên mình không rõ bài hát gì vì giai điệu nghe lạ hoắc, dần dà mới nhận ra đó là Thiên Thai. Thật khó hình dung Thiên Thai được huyết sáo bởi dạng người này, trong cái đêm mịt mù đêm dềnh doang này. Có một mùa đào rong ngày tháng chưa tàn phai một lần, mình khoái câu đó nhất, chính xác hơn là khoái cái giai điệu buông hờ hững của nó, nhưng xem ra lái xe bắt không đúng nhịp cho nên giai điệu trở thành nhều nhọi.

- Bài gì mà nghe quen quen thế nhỉ?

Khối sắt - cái người cao to nhất - kẻ tinh táo còn sót lại tò mò. Lái xe cố huýt cho hết rồi mới thủng thẳng bảo:

- Của Văn Cao.

Lại một cua nữa lần này xem ra có vẻ gấp hơn, sát sàn sạt hơn vì thấy hai tay lái xe gần như bắt chéo nhau. Người mình đổ nghiêng về một bên, những kẻ ngủ cũng xô nghiêng theo. Con đường loáng lên như dòng nước xiết và êm.

- Con em gái em mới thực sự là fan hâm mộ của Trịnh.

Lái xe nói, giọng khô khốc. Người to cao sửa lại tư thế ngồi, đầu nhô về phía trước như sắp sửa lao ra khỏi xe.

Có đám cháy lớn ở sườn núi. Lửa đỏ nhoi nhói từng đám cùng với khói đặc quánh. Nhưng chỉ nhìn thấy khói khi nó còn trong tầm hắt sáng của lửa, cao hơn, xa hơn thì nó lẫn với cái bàng bạc của sương.

- Anh nhớ lần mình vào Tây Nguyên săn tụi thằng Mạnh sẹo không? Dân nó đốt mấy khu rừng toàn lim với táu cỡ vài người ôm mà chả thấy xót gì cả.

Lái xe lên tiếng. Người kia ậm ừ:

- Dân nào cũng vậy, đói là đốt tất. Đến cả cung vua phủ chúa họ còn đốt, sá gì lim với táu.

Bây giờ thì đổ dốc gần như thẳng đứng, lái xe dận chân phanh dí dè mà xe vẫn lao với tốc độ khá lớn vì toàn bộ trọng lực đều dồn hết về phía trước. Đám cháy cứ chờn vờn, day dứt. Mình nhớ lửa từ thân thể Vân Ly. Đêm ấy lửa cũng day dứt như thế, nhưng giã giũa tợn hơn rất nhiều. Em thề không làm gì cả, có làm gì đâu. Nếu chị làm gì thì cho chị xin lỗi. Nhưng với lửa thì lời xin lỗi là vô ích. Lửa lượn lờ ma quái trên khuôn mặt Trang, sờ sẫm, vuốt ve mặt thằng Quách và thằng Hiệp. Khi ấy có điện thoại của ông Chiến gọi và mình thấy Trang vừa nhìn lửa

vừa bình thản nói: “Em đang ở hàng vịt quay Bắc Kinh.” Bây giờ Trang cũng đang gà gât như phần lớn bọn họ. Cái cổ nhỏ nhắn, hơi gầy, cong cong về phía trước như ngọn măng nhỏ. Mình rất hay hôn lên cái hõm cổ ấy vì Trang thích. Trang bảo ngày bé bố cũng hay thơm Trang như thế. Đó là lần thứ hai, cũng là lần cuối cùng mình nghe Trang nhắc tới bố. Mình cũng chỉ biết rằng bố mẹ Trang mất khi Trang mới chín tuổi. Trong Trang còn gì nữa, hay chỉ là cái thế giới hoang liêu mà mình từng nhìn thấy? Chiếc áo màu tím nhạt hơi ửng sang vàng hồi chiều mình còn thấy rõ các nét in hoa chìm cầu kỳ tinh xảo, bây giờ đã lẫn với bóng tối thành một mảng. Vân Ly cũng mặc cái áo ấy, y chang thế, mình biết nó được mua tại cùng một địa điểm và do một người mua. Trang đã tặng Vân Ly một chiếc. Áo của Vân Ly chắc đã cháy nham nhở, đã phát tán theo gió thành những vụn li ti trên cánh đồng vắng lập lờ ấy. Lúc lửa bén vào áo Vân Ly, tốc lên phần cổ, mình thấy vải vụn xoắn lại, đau đớn tột cùng, sau đó bỏ tung ra bất lực như bàn tay co lại rồi duỗi vào phút cuối. Áo Trang thì vẫn đang ở ngay cạnh mình.

Lái xe đã chuyển hẳn câu chuyện sang cô em gái của anh ta từ lúc nào mà mình không rõ. Em gái của anh ta số cũng long đong, chồng đẹp giai, hiền lành, nhưng con cái thì lại khó đến mức bế tắc. Mình có cảm tưởng như anh ta đang nói về chị Thu.

- Chúng nó tốn đến cả mấy trăm triệu mà chả ăn thua gì.

Lái xe phân trần với người to cao, giọng xa xót thay cho cô em gái.

Mình rất muốn nói với lái xe rằng người đã mê nhạc Trịnh thì số phận không bao giờ suôn sẻ cả.

- Con gì kìa?

Người to cao hỏi. Lái xe đáp:

- Chồn. Mắt bắt đèn thế chỉ có chồn.

Con chồn không cắt được mạch chuyện thân phận cô em gái của lái xe. Mình thấy lái xe nói nhiều hơn bình thường, tuồng như để chống lại cơn buồn ngủ.

Anh Thuận bảo, nói nhiều chính là tổ sư của bệnh trầm cảm.

Anh bỏ nhà đi đâu đó hai ngày, vừa mới về. Quần áo, râu tóc thơm tất như đi chơi chợ tỉnh. Tra hỏi mãi cũng không nói. Mình đoán anh về thăm trại điều dưỡng cũ, bác Lâm cũng đoán thế, nhưng mẹ quả quyết không phải, còn anh đến đâu mẹ cũng chẳng biết.

Anh có tiền, cỡ hai triệu, toàn loại mới coong. Anh không đưa cho mẹ mà đem phát cho trẻ con trong thị xã mỗi đứa một tờ. Bọn trẻ láu cá, cứ tráo nhau luồn ra luồn vào, mỗi đứa được đến ba bốn tờ. Bác Lâm xót tiền, mò sang gây chuyện bảo anh là loại bất hiếu, vô tâm. Có tiền không đưa cho người nuôi mình mà đem dấn dít thiên hạ. Anh cự lại anh có tiêu chuẩn đảng hoàng, nhà nước trả tiền để mẹ nuôi anh, mà có khi mẹ còn cấu véo thêm vào đấy nữa là đằng khác. Bác Lâm lại vỗ bồm bộp vào hạ bộ gầm lên:

- Mấy cái đồng trợ cấp của mày có mà... - Tự dưng bác ghìim lại được, thở đánh sựột, bảo - thằng này hết thuốc chữa rồi.

Chuyện anh vung vít hết hai triệu trở thành đề tài đàm tiếu cho cả thị xã. Sau đó anh lại thu lu cả ngày trong góc của mình, hai mắt trợn trạo, thao láo trông rất ngổ ngược.

Hôm mình về thị trấn lấy dấu xác nhận bản kê khai lý lịch cũng đúng lúc anh nhấp nhồm đi lần nữa. Mẹ chỉ cái ba lô lẹp xẹp của anh đang để ở bậu cửa, lắc đầu không nói gì. Anh đang cạo râu trong nhà, thấy mình liền xẵng giọng:

- Về làm gì?

- Anh định đi đâu đấy?

Mình hỏi ngược lại.

- Không liên quan tới mày.

Anh yếu ớt đáp trả, cất con dao cạo râu vào túi ngực áo.

- Em biết anh đi đâu rồi, em biết cả tiền anh lấy ở đâu nữa.

Anh ngồi sập xuống, qua luồng sáng chiếu xiên từ cửa sổ vào, khuôn mặt anh hốc hác hơn trước rất nhiều. Nhưng đôi mắt anh mới làm mình thất ruột. Đôi mắt thật lạ, cứ lóng lánh trong màu đỏ tươi như nước quả dâu.

- Tại sao anh lại lấy tiền của họ?

Mình nghiêm giọng hỏi. Anh hơi giật mình, hai bàn tay vấu váp xoắn nhau, đảo lên lộn xuống như hai đồ vật.

- Chúng nó cho tao - Mãi lâu sau anh mới đáp thất thanh - tao không xin. Cừ rừm.

Mình lắc đầu cay nghiệt. Anh lại đuội ra, quai hàm nhay nháy như đang nhai kẹo cao su:

- Tao không có gì cả cho nên tao có quyền đòi hỏi.

Mình ngồi xuống cạnh anh, biết rằng mẹ đang lắng nghe từng lời ở bên ngoài. Mình thấy anh có vẻ tỉnh táo, sáng suốt.

- Họ không nợ nần gì anh.

- Thế bọn đéo nào nợ tao?

Anh gân cổ hỏi, mắt lại song song đỏ.

- Không bọn nào hết.

Mình dần giọng đáp. Anh ngẩn ra, quai hàm ngừng nhai. Hình như anh bắt đầu nghĩ ra xa hơn vì mình thấy màu đỏ dịu đi, nhưng ngay sau đó nó lại bùng lên dữ dội hơn. Màu đỏ không phải của nước quả dâu nữa mà của máu. Anh quai tay dấm vào mặt mình. Cú dấm không trực diện, đường cua chéo nên mình tránh được và anh ngã lăn xuống nền nhà. Mẹ xô vào. Anh còn nằm chổng vó lên, đầu cố gượng để khỏi tì hấn xuống đất. Mình rất muốn đá cho anh một cú nhưng bắt gặp cái nhìn buồn nẫu của mẹ thì bỏ ra sân. Bác Lâm sang hỏi, mình nói dối là anh bị ngã. Bác Lâm vuốt bụng bảo:

- Tưởng gì, thằng ấy có ngã vào tàu hỏa cũng kệ mẹ nó.

Mình nhìn ra ngõ, thì thoảng một chiếc xe máy vè vè phóng qua. Những nóc nhà lô xô khắp khềnh với đủ màu sắc, đủ chất liệu. Tự dưng mình có cảm giác con ngõ dẫn vào nhà mình như ngắn hơn và ngôi nhà của mẹ con mình nhỏ đi.

Bác Lâm kéo mình sang nhà bác. Sân bày chạt tượng. Chùa Vận Phúc mới sửa lại, nói rộng ra nên thêm nhiều tượng. Những tiếng gõ chi chát ran khắp nơi. Mùi gỗ ngai ngái trộn với bụi mùn vẩn lên khiến mình hắt hơi liên tục. Một bức tượng phật to, cao đến gần hai mét đặt bệt dưới đất. Đài sen chưa được ghép, những cánh sen bằng gỗ to lớn văng vít trông giống như bông sen tàn. Bác Lâm hỏi:

- Mà thấy ông này thế nào?

Sấn cơn bực tức trong người, mình nhếch miệng dè bủ:

- Phật phọt gì mà mặt nhạt như nước ốc.

Bác Lâm không vừa lòng:

- Ngừa cả đít.

Bác vùng vằng nhưng lại dúi vào tay mình nắm tiền, hạ giọng:

- Cho vào túi ngay đi.

Mình theo bác vòng ra dãy tượng la hán nhỏ ở cuối sân.

- Cố mà làm việc cho nó tử tế - Bác nói, tay gõ công cốc lên đầu các pho tượng để kiểm tra - mày mà dẻo ra gì nữa thì mẹ mày đổ mắt.

Thái độ của bác chân tình, hơi chút xa xót. Mình thấy cay cay sống mũi.

- Thằng kia có chửi thì chửi thế, chứ nó cũng là đứa gánh nạn cho cả họ.

Bác nói xong bỏ vào nhà. Cái dáng to, thô với bước chân thành thịch của bác làm mình nhớ tới bố.

- Mẹ cái lão già kia, có giỏi ra đây, ông thì ông cho một phát.

Tiếng anh réo the thé ngay sát hàng rào. Mình chạy vội ra thấy anh đứng chống nạnh, mặt vênh lên. Hai bên hông anh đeo lưng lẳng hai hòn đá được buộc bằng dây dù, sau lưng khoác chéo một thanh gỗ. Thấy mình anh hùng hổ bảo:

- Lùi ra để tao nã cho nó mấy viên chết bỏ đời nhà nó đi.

Anh gỡ cái thanh gỗ ra, kẹp vào nách, lia một vòng, miệng kêu rẹt rẹt. Đám thợ bỏ làm chạy xộc ra xem càng khiến anh hăng tiết vệt.

- Mày đã bằng mấy thằng khựa chưa.

Anh rống lên. Mình nhắm mắt lại. Một cái gì đó đang rời đi vĩnh viễn. Bác Lâm đứng gần tò te nhìn anh.

- Mày đã bằng mấy thằng khựa chưa?

Anh rống lần nữa, như tiếng dội lại từ vách núi. Sau đó anh ngã quay ra đất, chân tay giãy đạp, miệng sùi bọt. Mình xốc anh lên vai vác về nhà và nhận ra anh nhẹ như một đứa trẻ. Anh oằn oại trên vai mình, thều thào:

- Khéo mất lựu đạn của tao.

Mình giật hai hòn đá ném ra xa. Tiếng đục chạm lại chi chát ran ran. Phía sau anh em mình là mấy chục pho tượng Phật chờ điểm nhãn.

Đến chiều thì anh nằng nặc khoác ba lô ra đi. Cố mấy cũng không tài nào thuyết phục nổi anh nên mẹ phải nhờ đám thợ của bác Lâm sang trói nghiêng anh vào cột nhà. Anh chửi, chỉ có một câu, lặp đi lặp lại, thống thiết:

- Chúng mày trói ông thế này, Tầu nó mà sang thì lấy ai ra cản.

Anh chửi suốt đêm đến tảng sáng thì im. Mẹ nghĩ anh mệt nên để anh ngủ đến gần trưa mới vào xem thì anh đã biến mất. Dây trói bị cắt bằng dao. Rất lạ ở chỗ làm cách nào mà anh có thể lấy dao và tự cắt dây được vì tay anh bị trói quặt ra sau. Bác Lâm nghe mẹ thắc mắc thì nói xua đi:

- Nó là lính chiến, việc này ăn thua chó gì.

Từ đấy anh thỏa sức lang thang vạ vật. Đôi ba lần mình gợi ý nên đưa anh về trại điều dưỡng nhưng bác Lâm không đồng ý. Bác lý luận nếu về trại điều dưỡng, họ sẽ cho vào khu điều trị tâm thần mà ở đấy thì đối xử chả khác gì con vật. Thà bằng cứ để anh ở ngoài cho nó thoải mái. Mình nghe cũng bùi tai nhưng sau này mới hiểu đó là ngụy biện. Lý do chính không phải bác thương anh mất tự do mà sợ mẹ mất đi số tiền trợ cấp của anh. Nếu chuyển anh về chỗ cũ thì hiển nhiên chẳng có gì ở lại với mẹ mình nữa. Số tiền sẽ rơi vào tay trại, có thể vài cá nhân nào đó sẽ hưởng nó vụng trộm.

Được lang thang anh khỏe ra, dẻo dai hơn, không là gánh nặng cho người thân nữa. Thời gian đầu mẹ còn nghe ngóng dõi theo những bước lang thang của anh, còn sầu não tím tái vì những lời bàn tán của dân thị xã, nhưng sau rồi mẹ cũng quen dần đi và đôi lúc mình thấy mẹ coi như anh vẫn đang ở trại điều dưỡng như hồi xưa.

Mình cũng chẳng có thời gian quan tâm nhiều tới anh nữa. Khi được quyết định tăng lương lần thứ ba, mình sung sướng bắt xe khách về nhà chơi. Mình ăn vận tinh tươm, chững chạc đúng như một viên chức nhà nước. Qua Phố Yên, ngó xuống cửa hàng vợ chồng Hằng thấy xe máy tháo lốp xếp hàng dài chờ thay. Mẹ dọn nhà gọn gàng, sạch sẽ hơn mọi lần. Bước vào, mình giật nẩy vì chỗ anh hay ngủ trước đây có một người to lớn ngồi lù lù ngược chiều với ánh sáng. Hóa ra đó là một bức tượng la hán. Vì thiếu chỗ nên bác chuyển tượng sang để tạm mấy bữa. Mình loanh quanh nửa buổi thì thấy chán. Sau khi đấu tranh mãi, mình quyết định hỏi mẹ về anh. Mẹ lại thoát buồn bảo nghe đâu anh không ở Đu nữa mà về Đồng Hỷ. Sáng hôm sau mình lấy xe máy của bác Lâm đi ngược tới trung tâm của huyện Đồng Hỷ, nhẩn nha, vừa ngó cảnh, vừa để mắt kiếm anh. Đến ngã ba trung tâm, nơi có vòng xuyên lớn, mình hỏi người bán nước mía, chị này nói cũng có người tâm thần ở đây nhưng hai hôm nay hình như đã chuyển ra bờ sông.

Mình vòng xe rẽ vào con đường người đàn bà bán mía chỉ. Lối nhỏ oằn eo, xệu xạo dẫn ra rìa sông nhỏ, một nhánh của sông Cái. Vẫn không thấy tăm hơi anh đâu, chỉ những bãi rau xanh mướt trải dài ra tận mép nước. Mình biết chắc chắn anh không thể ở đây vì chẳng có vị trí nào khả dĩ để anh có thể ngả lưng.

Quay trở lại trục đường chính của huyện thì gặp anh ngồi dưới gốc cây xà cừ rất to, phía trước cổng ngân hàng huyện. Mình dừng xe ngắm anh từ xa. Áo quần anh rách nhiều hơn, bẩn hơn nhưng người thì vẫn thế, vẫn xương xương, tóc bờm xồm, sống mũi cao sổ thẳng từ thùy trán xuống. Anh ngồi bó gối, chiếc ba lô rách như lò ra đủ những thứ chứa bên trong nó. Một người phụ nữ dắt xe từ trong ngân hàng đi qua trước mặt anh. Anh ngẩng lên, đưa tay trái gá chéo góc trán như chào chỉ huy. Người phụ nữ gật đầu mỉm cười vẻ độ lượng rồi nổ máy xe. Mình tiến lại gần. Anh như vừa bước ra từ trận chiến, mặt loang lổ những vết bẩn, râu tua tủa, bơ phờ, một khúc gỗ tròn nhẵn bóng bắt chéo sau lưng. Không hiểu anh kiếm “khẩu súng” ấy ở đâu. Có vẻ như anh hơi nhận ra mình, chỉ là hơi thôi, vì mắt anh sáng lên rất nhanh sau đó lịm lại như cũ. Mình tắt máy xe, dựng chân chống, cúi xuống bảo anh:

- Về nhà đi.

Anh xích ra nhường chỗ cho mình ngồi, lắc đầu:

- Tao còn phải luồn sâu đánh cho mấy thằng chó chết ấy biết mặt đã. Cừ rùm. Cứ về trước đi, khéo dính mìn đấy.

Mắt mình cay xè. Mình không khóc nhưng cổ thì nghẹn lại. Từ anh phả ra mùi khó chịu, vừa chua vừa tanh. Vài ba người tò mò ngoái nhìn anh em mình.

- Đói không?

Mình hỏi, rất muốn quàng tay ôm lấy anh nhưng hơi ghê ghê. Anh lại cười hiền lành mắt song song đỏ. Lúc này mình mới thấy giữa mình với anh có một khoảng cách vời vọi. Tim mình đau thắt. Ước gì anh trở lại như ngày xưa, như cái thời hai anh em còn bé, chạy rồng rồng dọc bờ sông hò hét, bẻ cây múa kiếm, vật nhau tung tóe trên dòng nước đỏ lừ phù sa. Mình mạnh dạn cầm tay anh, bàn tay xương xẩu, nóng rần rật như một con chim. Anh rụt phắt tay lại, quắc mắt.

- Tả khoai.

Bất ngờ anh gào lên và húc cả cái đầu bù xù vào mình. Hai anh em cùng ngã bổ chửng. Đúng lúc ngã ấy mình thấy trên trời có một đám mây xòe ra hết như chiếc quạt giấy trắng phau. Anh dấm mình túi bụi, miệng vẫn liên tiếp tả khoai tả khoai. Mình co người lại, vừa tránh đòn vừa hỗn hển bảo:

- Mây kia, nhìn mây kia.

Nhưng anh không nghe, vẫn tiếp tục cuồn cuộn điên giáng vào mình những cú đòn. Mình vùng dậy đẩy anh ra, quát lên:

- Thôi.

Tiếng quát của mình khiến anh dừng phắt lại. Mình phủi bụi bẩn, ngó lại bầu trời, chỉ thấy vài dải mây trắng dài tướt táp, xuề xòa. Ông già làm bảo vệ ngân hàng ra hỏi mình có việc gì không. Ông ta đã chứng kiến tất cả. Mình nói mình là em của anh và đưa cho ông ta tất cả số tiền có được trong ví nhờ ông ta thi thoảng mua cái gì đó cho anh ăn. Ông già bảo vệ ngạc nhiên nhìn mình:

- Chú không sợ tôi lấy à?

Mình lắc đầu, lúc ấy nước mắt mình òng ọc tuôn ra và ông nhân viên bảo vệ già nhòe đi. Mình cố nói cho rành rọt:

- Anh cháu là thương binh chống Tàu.

Ông già đón số tiền mình đưa, cẩn thận nhét vào túi áo, đứng nghiêm, ngực ưỡn về phía trước và nói:

- Tôi là lính chống Mỹ.

Không phải ông nói với mình mà nói với anh.

Mình nhớ mãi cái tư thế đứng nghiêm uõn ngực của ông cựu chiến binh chống Mỹ ấy.

- Càng xuống thấp mù lại càng nhiều, buồn cười thật.

Người to cao lảo nhẫu. Đó là do hơi ẩm từ chân núi bốc ra. Trên cao gió bạt mù đi nên quang đãng, càng xuống thấp gió càng quẩn nên mù càng dồn xoáy tợn.

- Chắc là tí nữa còn không thấy đường cho mà xem.

Lái xe lo lắng tiên đoán. Rồi thì đường cũng mờ mịt, ướt rượt như vừa qua một trận mưa. Ánh đèn nhoáng lên, càng xuống càng nhoáng lên cho tới lúc cả cái vùng trước mặt, trong tầm đèn xe quét, bùng dậy. Ở khoảng giữa ánh sáng loe lóe rất chói do nước từ mặt đường hắt lên với ánh sáng dù dờ của không khí ẩm ướt là vô vàn chấm long lanh lóng lánh của sương bám trên lá. Những long lanh ấy gọi cho mình nhớ tới luồng sáng xanh lịm day dứt từ những lóc thịt không tiêu của anh trong cái đêm sang cát. Mình đã mơ thấy rất nhiều lần đồng thịt tỏa sáng ấy, nhưng mình không sợ mà buồn. Da thịt là thứ cô đơn nhất vì dễ bị ruồng bỏ và chà đạp nhất.

Xe tuần tuột lao giữa các nguồn sáng mà không nguồn nào trong trẻo nguyên chất. Cái đầu lái xe in trên nền sáng đèn biến thành một khối đen méo mó như củ chuối nhổ lên khỏi mặt đất quá lâu ngày.

- Đến đâu rồi?

Giọng ngái ngủ cất lên làm tiếng ro ro của bánh xe trật đi.

- Còn lâu, cứ tha hồ mà chợp mắt.

Người to cao nói. Người cầm bộ đàm hắng giọng, ngoái nhìn mình với Trang như kiểm tra rồi lại tiếp tục yên tâm ngheo đầu. Mình nghĩ người này không thể cưỡng lại được giấc ngủ nữa rồi. Báo Công An Nhân Dân số ra Thứ Bảy, Ngày Hai Mươi Mốt, Tháng Tám có bài viết về vụ tai nạn do tài xế ngủ quên khiến chiếc xe khách đâm liên tiếp vào sáu cái xe máy chạy cùng chiều sau đó rúc đầu vào một quán hàng ven đường. Mình nhớ vụ tai nạn này, nhớ cả ngày tháng vì

số báo ấy có đăng ảnh của Châu Quang Lồ và nhóm phi của ông ta. Trong ảnh nhân vật mang bí danh sô-cô-la trông nghiêm nghị, hơi căng thẳng còn đám thuộc hạ thì mặt mũi lại ngây dại, đờ đẫn nhìn thẳng vào máy ảnh như nhìn vào họng súng. Phía sau họ không thấy phong cảnh vì ảnh bị cúp rất chặt, chớm đỉnh đầu và móm đầu ngón chân của những nhân vật được chụp. Nhưng chi tiết đáng nhớ nhất là trong số người được chụp ảnh một nhân vật đã nhắm mắt. Có lẽ khi máy chớp, theo phản xạ anh ta nhắm lại cho nên giống như ngủ đứng giữa đám người mất ngủ. Mình có ấn tượng đặc biệt với số báo đó.

Lúc ấy mình đã cố gắng bao quát khung cảnh phía trước và ước tính rằng...

...chỉ còn bốn khoanh nữa là đạt tới đỉnh cao nhất. Hắn nhắm mắt, dùng hai ngón trỏ day day vào hai lỗ tai.

Mình cũng làm theo hắn, lập tức nghe tiếng máy xe nổ to hơn. Âm thanh rừ rừ quện với mùi khét của máy bị gần quá lâu. Trang thấp thỏm nhìn vào màn hình điện thoại chờ những vạch sóng hiện ra. Còn lâu mới có sóng khi xung quanh không có bất cứ một cây cột tiếp sóng nào. Trời vắng tanh, lẽ ra ở độ cao này sẽ có đại bàng hoặc chí ít cũng vài chú cắt lượn lơ. Định hỏi lái xe nhưng nghĩ anh ta đang tập trung quan sát đường, khéo rồi vì câu hỏi của mình mà gây ra thành thảm họa.

- Trên này chim cũng không trụ được. Ghê thật.

Hắn nói, rành rẽ, chắc chắn. Những kẻ sống ở cái vùng thoáng đãng này không chừng đều có thể đọc được ý nghĩ người khác cũng nên. Xe khùng khục giật sau đó thoát ra khỏi khúc cua mà vách núi chắn sát sạt ngay ba-đờ-sốc và một khoảng trời xanh trong veo ủa tới nuốt chửng cả xe. Lờn hắn bị bác bỏ không thương tiếc: Có hai bóng chim lờ lờ sóng đôi lượn ngay trước tầm mắt mọi người. Không rõ đó là loại chim gì. Lái xe buông một tay khỏi vô lăng, co duỗi thư giãn, bảo:

- Đại bàng đấy.

- Vùng này cũng có đại bàng ấ à? Lạ nhỉ?

Mình thắc mắc.

- Nhiều là đằng khác.

Lái xe bình thản khẳng định.

- Chúng nó từng quắp cả trẻ con về tổ để ăn. Còn bắt lợn gà là chuyện bình thường.

Trang rú lên. Lái xe nói người dân tộc đi nương thường mang theo trẻ con, để ở chỗ mát, nhiều khi mãi làm quên luôn cả chúng. Đại bàng từ trên cao thấy đứa trẻ ngoe nguẩy, cho đó là con mồi, thế là vụt xuống quắp lên. Lúc ấy bố mẹ chỉ biết đứng dưới mà ngửa mặt kêu gào. Trẻ sơ sinh dân tộc bắt đầu với thế giới này bằng vô vàn những bất trắc. Không ít đứa bị bố mẹ bỏ quên trên nương, về gần nhà mới sực nhớ, quay lại thì chỉ thấy còn sót một mảnh áo đầy máu với những vết chân hổ to như cái bát tô, chổng chéo.

Lái xe thư thả nói:

- Tháng trước dân trên này bắn được một con gần bốn tạ, mấy ông ở văn phòng tỉnh đánh xe lên mua luôn.

- Mua chứ không tịch thu à?

Mình hỏi có phần xách mé, giễu cợt. Lái xe lắc đầu, giọng sáng khoái, hình như vì đoạn đường phía trước đang trải ra khá bằng bặt:

- Bà con dân tộc bây giờ khôn lắm rồi, không dễ bắt nạt được họ đâu. Quan gì thì quan, cũng phải xì ra, tiền trao cháo múc luôn.

- Nhưng mà hình như có luật cấm săn bắn hổ cơ mà?

Trang nhồm hẫng lên hỏi. Phía trước, hai con chim trôi dạt trong không trung với cặp cánh xòe ra thẳng căng.

- Luật ở đâu chứ ở trên này chả có giá trị gì. Nếu chính quyền có đến vắn vẹo thì họ lý sự là không bắn nó thì nó vồ mình, vồ lợn của mình. Rất đơn giản.

Hắn không tham gia câu chuyện. Có thể hắn đang mãi nhìn đôi đại bàng, cũng có thể hắn ngượng. Lái xe gạt số và xe bắt đầu dâng lên khoanh thứ năm. Vùng này giống như cái kho lưu trữ của thời gian, tất cả những gì đã tuột qua ở nơi khác thì dồn lại ở đây. Dưới kia không mấy ai nhớ tới cuộc chiến nữa, nhưng trên đây nó vẫn tồn tại dai dẳng, vẫn vang vang trong đầu mỗi con người.

- Kia là đất họ rồi.

Hắn bất ngờ lên tiếng, đúng lúc một cách đáng sợ. Cả mình và Trang đều ngẩn theo tay hắn. Một dãy núi xanh màu ngọc với những đỉnh mềm mại gọi cảm.

- Bên này hay bên kia núi?

Mình hỏi. Lái xe nhanh nhẩu đáp.

- Bên kia.

- Từ đây đến đấy cũng khá xa.

Mình lẩm bẩm sau khi ước lượng khoảng cách. Hắn nói:

- Thế mà chỉ nửa ngày họ đã kéo được cả mấy chục chiếc xe tải lên tới đây.

Đã có một cuộc chiến ở dốc này, không dữ dội nhưng lại khiến cho đại quân của họ choáng váng. Cả đoàn xe hơn hai mươi chiếc bị phục kích, chặn đầu khóa đuôi và súng từ trên cao tủa xuống. Không một chiếc nào thoát.

- Lần đi với đoàn ông Văn qua đây nghe ông ấy bảo khi họ rút về ba bốn tháng rồi mà cả vùng này vẫn cứ thối inh lên. Huy động dân quân đến chôn nhưng không xuể, thế là cứ kệ cho chim với hổ đến ăn.

Giọng lái xe đều đều, chân chất như đang kể về một đặc tính của bà con dân tộc.

- Chim kéo đến nhiều đến mức cả vùng này lúc nào cũng âm u như sắp mưa.

- Vụ cao bành trưởng cũng xuất phát từ đây mà ra chứ đâu nữa.

Hắn kẻ cả cắt ngang lời lái xe. Một con vật nhỏ chạy vụt qua đường, đuôi nó dựng đứng như bông lau đỏ.

- Có thật không hay chỉ là đồn thổi ạ?

Trang hỏi, thái độ tập trung. Bây giờ thì Trang không còn lăm le với chiếc điện thoại nữa vì đã lên quá cao.

- Cũng nửa thật nửa không thật.

Hắn lấp lửng. Lái xe cười, lắc cổ cho đỡ mỏi, bảo:

- Cao thì không rõ, nhưng ma thì người ta đồn là có thật. Đi đêm ở đoạn này lái xe nào cũng gặp không nhiều thì ít ra cũng một lần.

Bản thân lái xe đã gặp hai lần. Mình hỏi những con ma đó mặc gì thì lái xe đáp không rõ lắm,

chúng cứ mờ mờ ảo ảo thế thôi. Thi thoảng ma còn xin đi nhờ xe máy của mấy cô giáo xóa mù. Hôm nào trở trời thì ma kêu nhiều, tiếng kêu giống như mèo động tình, lạnh lói, rợn gáy.

Những người đàn ông đi săn đêm hay gặp ma, chúng quần lại thành từng đám, trôi dạt vật vờ. Cũng có những con ma hung hãn, thù hận chuyên rình cơ hội để lôi người sống xuống vực. Từ ngày chấm dứt trận chiến, người ta phát hiện ra khu vực dốc này hay xảy ra tai nạn thảm khốc. Huyện đã kín đáo mời hẳn một thầy mo khét tiếng từ Tràng Định sang làm lễ nhưng cũng chỉ giảm phần nào. Tai nạn vẫn cứ xảy ra, vài tháng lại một vụ ô tô mất phanh xé toang rào chắn bằng thép phi thẳng từ đỉnh cao nhất xuống và mất hút trong những tán cây ở dưới vực. Cách đây hơn tuần một chiếc bảy chỗ chở đoàn tham quan của sở giáo dục tỉnh lân cận cũng mất lái rời khỏi đường. Phải mấy ngày trời mới gom góp đủ các mảnh thi thể để đưa về tỉnh làm lễ truy điệu. Xác xe giờ vẫn còn ở đó. Lái xe nói chính xác tên của người lái chiếc Nissan bảy chỗ kia nhưng mình thì lại chú tâm nhớ tới chi tiết còn thiếu cái đầu của cô giáo trẻ nhất.

Một trinh nữ thực thụ vì chưa có người yêu. Tuồng như cho rằng nín nhịn thế là đủ rồi, hẳn đột ngột lên tiếng chuyển chủ đề quay lại vụ cao bành trướng. Hẳn bảo đã thấy nhiều chuyện lạ kỳ rùng rợn nhưng chưa bao giờ chứng kiến vụ nào kỳ quái như vụ ăn phải cao bành trướng của cái ông ở cuối thị xã. Ông này mua ba lạng cao, nghe nói là cao ngựa bạch, đem về ăn, mới chỉ được non nửa lạng, người đã nứt ra, béo đến mức không phanh kịp, cái đầu húp híp như thủ lợn mất ngày càng khấp lại và từ hai mí biến thành một mí hơi xếch lên. Rồi thì tự dừng lại đổi sang nói tiếng quan hỏa lầu lầu khiến ai cũng ón. Người đàn ông ấy phải nhịn ăn đến cả tháng trời, chỉ húp tí nước lã lót dạ. Khi đã trở lại bình thường, ông ta kể lại trong thời gian bị béo, đêm ngủ toàn mơ thấy phong cảnh lạ, không có núi non mà có bình nguyên đẹp, cỏ óng ánh trườn tới tận chân trời. Mà ở cái tỉnh này thì bói đâu ra một bình nguyên đẹp và rộng đến thế. Kết luận cuối cùng là ăn phải cao bành trướng và suýt nữa thành họ. Mình bật cười vì câu chuyện ấy, bảo tại sao lại có thể suýt nữa thành được khi mà mình với họ rất khó phân biệt. Hẳn bảo, mình là mình, họ là họ, chẳng dính dáng gì tới nhau cả. Mình vặn lại, mình với họ khác nhau ở điểm nào thì hẳn lúng túng nói càn đi rằng không cần quan tâm, chỉ biết là dứt khoát không thể giống nhau được. Mình phát cáu vì lý sự cùn của hẳn, liền phì một tiếng như tiếng rầm.

Lái xe lắng nghe, mắt vẫn canh chừng con đường.

Trang ngó ra ngoài, lấy ngón tay út nhỏ nhắn miết lên mặt kính, miết đi miết lại như chỉ còn mỗi động tác ấy là tồn tại.

Im lặng một lúc lâu vì hình như hắn đang nghĩ ngợi. Rồi đột nhiên hắn lên tiếng. Hắn bảo bao đời nay họ cứ nhăm nhe thịt mình, mà không thịt được chỉ vì mình biết cười xòa, còn họ thì không. Vì giỏi cười xòa cho nên mình trở thành ẩn ức của họ.

- Anh có sưu tầm được tờ truyền đơn nào của bọn họ không?

Lái xe hỏi hắn nhưng lại khiến mình giật thót. Hắn không trả lời ngay mà âm ừ trong cổ như kiểm tra lại, sau đó mới đáp:

- Hình như có mấy tờ.

- Công nhận là truyền đơn của họ đẹp hơn của mình.

Lái xe nói, hơi chút mơ màng.

Lúc nhắc tới truyền đơn ấy, trong đầu mình lại hiện lên cuộc rượu của đám cựu binh giữa đêm trăng rực sáng dưới chân núi mà cậu đưa mình tới. Bọn họ cũng đã động tới truyền đơn, nhưng không tán phục vì in đẹp hay không đẹp mà chỉ coi đó như một chi tiết phụ trang trí cho những kỷ niệm. Và mình còn nhớ khi rời khỏi cuộc rượu của đám cựu binh, những nét chữ nguệch ngoạc của anh cứ chờn vờn hiện ra trong đầu mình. Mình nhớ như thế.

“11-3

Truyền đơn của chúng nó bắn sang la liệt, có lẫn cả với lịch một mặt, chỉ bé bằng bao thuốc lá, in rất đẹp. Khi còn ở tiểu đoàn, bọn tao không được phép nhặt truyền đơn, thằng nào nhặt thì chết dở ngay. Nhưng từ khi tiểu đoàn bị đánh tan tác, đại đội tách làm ba nhóm độc lập thì bọn tao tha hồ làm gì thì làm. Tao nhặt vài tờ, thi thoảng buồn lại lấy ra ngắm cho vui mắt. Mẹ chúng nó, chúng nó in lịch với truyền đơn đẹp quá. Tao cũng định giấu đi, mang về cho mày mấy tờ nhưng thằng Tấn bảo đừng có dại, nếu về tuyến sau mà bị kiểm soát quân sự phát hiện ra thì rất mệt, thế là tao bỏ. Nhưng tao nhớ mấy đoạn ở trong truyền đơn, tao chép ra cho mày xem:

...có lẽ tôi sẽ bị bắn chết. Cô Thơm rồi sẽ đi bước nữa, thằng Long còn nhỏ, nó sau này sống

bằng cách nào... thì em lại bước ra ngoài đường...anh giận anh quá... Đếch hiểu bọn Tàu in như thế để làm gì. ”

Anh gạch chân mấy câu nhớ được trong đám truyền đơn mà bọn họ đã bắn như hoa cà hoa cải khắp vùng chiến sự. Mình đoán nó làm anh nhớ tới Hằng và thằng nhỏ.

Phía trước vẫn là dãy núi xanh óng, nơi phân định mình với họ.

Nhắm mắt, nhắm mắt, thấy vô vàn những chấm bay rờn rờn không rõ là bướm hay truyền đơn.

Con đường gập ghềnh phủ những bụi đá trắng thế mà mình không hề bị xóc chút nào. Chiếc xe máy của mình cứ đều đều lướt tới, tuồng như hai bánh xe không bám đường. Chưa bao giờ mình có cảm giác thanh thả như bây giờ. Mình đang đi trên sống núi, rồi vòng xe xuống một thung lũng, đi thêm đoạn nữa thì con đường dẫn thẳng lên một cái đỉnh. Thoạt trông cũng không dốc lắm và mình quyết định cho xe phóng lên. Khi xe bắt đầu bám vào chân dốc thì mình phát hiện anh đã ngồi sau xe từ lúc nào. Anh kẹp chặt hai chân vào hông xe, hai tay bấu lấy sườn mình, im lặng chờ đợi. Mình vít ga. Xe băng lên núi, càng lên càng thấy dốc, dốc mãi cho tới khi con đường dựng đứng và ruột gan mình thót lại, nôn nao dữ dội. Mình chợt nghĩ có thể xe sẽ lật ngửa ra sau và cùng ý nghĩ ấy là nỗi ân hận tại sao mình lại đại dốt chở anh đi. Đỉnh núi hiện ra ngay trên trán mình, cái đỉnh tròn tròn in trên nền trời màu xanh xám với những đám mây vờn vờ. Không đẹp, mình nghĩ về những đám mây như vậy. Xe cứ bạt mạng, cứ cố kiết, cứ hoảng hốt băng tới. Khi bánh xe chồm lên đỉnh thì một tia chớp rạch thẳng xuống và bầu trời bị lật trắng. Mình giật bắn...

- Vớ được em nào trong giấc ngủ hay sao mà ngủ ngon thế.

Trang bảo. Mình ngơ ngác nhìn ra ngoài, hỏi:

- Lên đến đỉnh chưa?

Lái xe đạp đã đổ dốc được khá lâu. Giấc mơ ngắn ngủi làm mình bỏ qua cơ hội chiêm ngưỡng đỉnh cao nhất của chặng đường này. Hắn vẫn ngủ, không hiểu hắn ngủ sau mình có lâu không. Cái đầu của hắn cúi về phía trước, cổ như kéo dài ra để lộ viền cổ áo màu đen nhạt.

- Đây mới chính là chỗ đánh nhau dữ nhất - Lái xe nói nhỏ với mình nhưng lại liếc nhanh sang hắt, chỉ tay về phía trước, nơi có ngườm đá lớn chìa ra làm cho con đường thu hẹp lại trước khi vào cua - Mình chết cũng nhiều, cả trung đoàn gần như xóa sổ trong có nửa ngày.

Vậy là có đến hai địa điểm của trận chiến trên con dốc sáu khoảnh này. Theo mình thì có lẽ lái xe đúng, vì cần chặn kẻ thù trước khi lên dốc chứ không phải khi chúng đã vượt dốc. Nếu quân họ đã vượt dốc thì cốt cá nhân của họ sẽ khống chế toàn bộ thung lũng Văng Lin. Lái xe bảo cốt của họ được đặt từ ngọn núi đối diện, ngày đêm nã sang khu vực này. Quan sát thật kỹ sẽ thấy hiện tượng không có một cây to nào ở đoạn này cả, chỉ những lùm cây đại lúp xúp, những vạt samu non tơ chưa đầy chục tuổi đan xen với keo tai tượng. Và những quả núi ở khu vực này đa phần có hình dạng méo, bị khuyết rất lớn mặc dù cỏ và cây đã phủ xanh. Mình tin vào lái xe còn lái xe thì lại ngại hắt nghe thấy.

Tít bên dưới có một nhà máy xay đá loại nhỏ lẫn khuất trong làn khói bụi ùng đục. Máy chiếc công nông, chắc chắn là công nông, chỉ bé bằng bàn tay lằng xằng chạy qua chạy lại. Cảnh đó khiến mình thấy hơi buồn, không rõ tại sao. Đây là nơi chút nữa xe sẽ chạy qua để tới trung tâm huyện.

- Có sóng rồi - Trang reo lên - khiếp, trốn kỹ thế không biết.

Lái xe túm tít bảo:

- Nhấn tin hay gọi gì thì gọi nhanh lên, tí lại mất đấy.

Phải có tới dăm sáu tin nhắn dồn dập đổ về máy của Trang. Mình nghe tín hiệu báo có tin mà cảm giác như đang xảy ra điều nguy cấp lắm. Trang đọc tin, chăm chú, căng thẳng. Mình rất muốn hỏi nhưng lại thôi. Bên ngoài, tầm nhìn đã bị mấy tán cây lớn choáng lấp, chỉ thấy dật lá là lá kết dứ vào nhau thành từng quầng. Thoát qua mấy tán cây lớn, khung cảnh bên dưới lại hiện ra và khói của khu khai thác đá ùn lên từng đụn, lục bụi, quầng quã.

- Y như bãi chiến trường.

Hắt tỉnh từ lúc nào, thốt lên bằng giọng còn ngái ngủ. Kể cũng giống thật, cái khu khai thác đá nho nhỏ ấy. Theo lái xe thì dân ở đây mới có phong trào nghiền đá thành bột để dùng đóng gạch. Vừa rẻ vừa bền. Nhà trình tường vẫn lác đác xuất hiện nhưng không còn được ưa chuộng

như trước nữa. Máy nghiền đá Tàu lại rất rẻ, chỉ vài triệu một chiếc. Hấn ngáp rõ to, không ý tứ, tham gia, bảo ở vùng cao này không có hàng Tàu thì đời sống quả là gay go to. Hàng Tàu cung cấp cho người dân từ A tới Z luôn. Trước mỗi xã có một trạm xây xát, nhiều gia đình phải đi cả nửa ngày mới xát được vài cân thóc. Giờ máy xát cỡ nhỏ giá chỉ dăm trăm nghìn, ăn bữa nào xát bữa ấy, rất tiện lợi. Máy tĩa ngô cũng rẻ, máy phát điện loại nhỏ cũng rẻ. Rồi vô tuyến, đài, quạt, nồi cơm điện, đèn pin, bật lửa...

- Vào nhà nào cũng chỉ thấy hàng của họ - Hấn kết luận chất chúa - khéo rồi biến thành họ lúc nào cũng không hay.

Mình không muốn bàn tới chủ đề này vì có thể dẫn đến tranh cãi lần nữa.

- Lại mất - Trang lầu bầu với chiếc điện thoại, rồi quay sang mình - lấy cho em phong kẹo cao su.

Lái xe hỏi có cần nghỉ không hay để xuống hấn bên dưới nghỉ một thể. Hấn đồng tình với phương án hết dốc thì nghỉ.

- Có chuyện - Trang nghiêng rất nhanh sang mình nói nhỏ. Thấy mình nhướng lông mày định hỏi lại thì Trang bảo - tí nữa em nói.

Bầu trời thu nhỏ dần nhường chỗ cho những dãy núi vươn lên. Cuối cùng thì cũng hết dốc. Xe đỗ cạnh con suối nhỏ lót toàn sỏi. Mình vặn người, ngược nhìn lại dãy núi vừa mới vượt qua. Ở trên đó không nảy ra một ý nghĩ nào ra hồn.

Lái xe chọn một tảng đá sạch ngồi xoạc chân hút thuốc. Hấn ra một góc vuốt lại vạt áo bị nhàu. Mình với Trang bỏ giày dép trên bờ, xắn quần lội ngược suối.

- Quých nhẩn cho em là thằng Hiệp bị đâm chết ngay cửa chợ Sắt.

Trang nói nhanh. Mình ngạc nhiên:

- Ai đâm?

- Không rõ. Toàn bọn lạ mặt.

Mình nghe tiếng róc rách tràn ngập không gian.

- Nó có nói vì sao không?

- Không.

Nước suối trong, mát lạnh, sỏi nhiều màu, trơn nhẵn, cá từng đàn lũn lách qua những viên đá lớn phủ rêu xanh óng ả. Khi mình quay lại đã thấy hấn đang thọc tay vào túi đứng nói chuyện với mấy người dân tộc. Không biết họ ở đâu ra vì xung quanh chẳng có ngôi nhà nào. Mình nắm tay Trang kéo chạy ngược trở lại, đến chỗ hấn. Hấn nói rồi cười khơ khớ, rút thuốc ra mời hai người đàn ông. Hai người đó trịnh trọng, lóng ngóng cầm điếu thuốc, ghé mặt châm lửa, đưa lên miệng rít, vẻ mặt xun xoe với hấn. Mình thấy họ giống như những tên việt gian thời kỳ đầu tiếp xúc với người Pháp. Đây là ý nghĩ riêng tư của mình, thuần riêng tư, bột phát, không mấy may chút khinh thị.

Cánh đàn bà có vẻ còn rụt rè, chỉ đứng châu vào nhau, hết nhìn hấn lại nhìn mình và Trang. Bọn họ có tới năm người, trong đó hai rất khó đoán tuổi vì mặt bị che quá nửa bởi cái gùi chất đầy những cuộn lanh, còn lại ba cô gái trạc hai mốt hai hai, cô nào trông cũng khỏe mạnh, trong sáng. Trang phục của đám đàn bà con gái trông náo nhiệt, ngoạn mục, hao hao người Lô Lô.

- Dân tộc gì đấy ạ?

Trang hỏi, mắt hiếu kỳ dán chặt vào những chiếc khăn sắc sỡ vắt thành vành tròn trên đầu đám phụ nữ.

- Pà Thẩn đấy - Hấn đáp, ông ổng, thô lỗ rồi hất đầu về mấy cô gái - Kém gì gái miền xuôi đâu.

- Có khi còn hơn.

Trang đùa, hơi có chút giễu nhưng mình đoán hấn không nhận ra điều ấy.

- Khăn đẹp thế, có bán không?

Trang hỏi mấy cô gái khiến họ lúng túng. Một cô lắc đầu thật thà đáp:

- Không bán được đâu, chỉ có mỗi một cái thôi.

Một trong hai người khó đoán tuổi xờ ra một tròng dài. Thấy mình ngỡ ngác, lái xe thủng thẳng tiến lại, bảo:

- Bà ấy phật ý đấy.

Ra thế, người dân tộc, nhất là những người già không thích bị hỏi mua những thứ họ đang mang trên người. Mình xích sang trái một chút, thấy lái xe gọi người già là đúng. Đó là một bà già, khuôn mặt rúm ró, hồ mắt trũng, cầm chìa ra như một ghềnh đá.

Lái xe và bà ta phát sóng ngắn với nhau bằng những câu nhát gừng, giật cục. Cuối cùng lái xe rút trong túi ra một tờ năm nghìn đưa cho bà già. Người khó đoán tuổi thứ hai đặt cái gùi xuống. Trang giật mình kêu khe khẽ, lùi ngay lại. Mình cũng choáng váng vì khuôn mặt biến dị của người đó. Khuôn mặt chỉ có một nửa, nửa kia giống như tờ báo vo rúm lại. Lái xe giải thích người này bị một con hổ trắng cụt đuôi tát. Cú tát mạnh đến mức vóc ra toàn bộ phần thịt của nửa mặt và con mắt cũng bay theo. May mà có toán thợ săn đến kịp cho nên chị ta thoát chết. Khi người đàn bà này bị hổ tát thì chị ta đang đi con đi chợ về. Đứa trẻ ấy bây giờ là một trong ba cô gái non trẻ kia.

- Chị ấy nói được tiếng Kinh.

Lái xe giới thiệu. Người đàn bà hết nhìn mình lại nhìn Trang, vẻ ngỡ ngàng, chính xác là chỉ có một nửa vẻ ngỡ ngàng, sau đó nói nếu muốn mua khăn thì nhà chị ta còn một chiếc. Giọng người đàn bà thanh đến mức đáng ngạc nhiên, nó không ăn nhập gì với toàn bộ con người và tinh thần của chị ta. Mình lại nhớ tới người đàn bà ăn thịt người ở đỉnh dốc Lang Hạ. Đàn bà trên bốn mươi luôn ẩn chứa những phẩm chất ma quái.

- Nhà chị ở đâu?

Trang hỏi. Người đàn bà chỉ tay về phía một hẻm núi:

- Ngay kia thôi. Không xa đâu mà.

Lái xe cười nhại giọng lơ lớ:

- Không xa đâu, đi chỉ hai tiếng là tới thôi mà.

Người đàn bà cười, một nửa nụ cười tươi tắn với khoe miệng êm đềm, tinh xảo. Trang nói:

- Không đi được, lúc khác vậy.

Trang đưa cho người đàn bà năm chục và chị ta nhận tiền, tự nhiên như cầm một hòn sỏi. Hắn lại cười khò lên cùng với hai người đàn ông. Khói thuốc dan díu bay dạt đi đâu đó rồi lặn hút vào không khí. Tiếng chuông lanh canh, mảnh mai khiến mình nhận ra còn có mấy con bò nữa, chúng đang cúi đầu tìm cỏ sau cây duối dại. Cây duối dại tán tròn với những chiếc lá cứng và sắc trông giống một cái đầu ương ngạnh nhô lên ven suối. Những con bò nâu đen, mắt song song, ướt ướt, cảm tưởng như nếu gõ vào đó sẽ ngân lên những âm thanh làm cả trần gian ngây dại.

Mọi cuộc gặp gỡ với người dân tộc đều chỉ là trò xã giao tầm phào. Giữa mình với họ không mấy may có chút gì liên quan tới nhau. Bỗng dừng lại nhớ tới chú thạch sùng và con gián mà mình thấy khi ngồi ị ở Hạ Long.

Quay lại suối, thi nhau vĩa nước lên mặt rồi tiếp tục cái hành trình mà theo như lái xe nói, sẽ còn một con dốc nữa, không cao nhưng rất hiểm, thì sẽ tới trung tâm huyện.

“Xe cứ đi tút hút mãi, chả hiểu đã qua biên giới chưa hay vẫn ở đất mình. Tao thấy lạ, chỗ nào cũng thế cả, cảnh sắc như nhau, lênh đênh, xơ xác. Chỉ có mắt người thì không giống nhau chút nào. Mắt bọn Tàu sắc hiểm hơn. Cừ rừm. Cừ rừm. Một thằng khựa nói gì đó rồi xe ép vào lề đường và dừng lại. Tao chợt dạ nghĩ, chắc là đến lúc chúng nó làm lông tao đây. Thằng lái xe tắt máy, ngoái nhìn tao chằm chằm, hất đầu tuôn ra một tràng với tao. Chả hiểu nó nói cái con mẹ gì, chỉ biết giọng có vẻ hách dịch, trịch thượng. Tao nghĩ lúc trước tao không dứt khoát nên bị bắt, lần này thì cứ liều một phen xem sao. Thế là tao nhún chân lấy đà nhảy phốc xuống, vùng chạy về phía cánh rừng bên cạnh”.

Hai tay trên xe giật mình vừa đuổi theo anh vừa lên đạn loạch xoạch. Anh không thể chạy nhanh, dĩ nhiên rồi, vì tay bị trói giật ra sau nên chỉ được đoạn ngắn thì bọn họ đã đuổi tới. Một tay nhào lên túm áo anh kéo lại nhưng anh giật mạnh khiến tay đó chới với. Thế là hai tay đó nổi cáu quay đầu súng, cứ thế chạy sau phang cật lực báng súng vào người anh.

“Chúng nó phang đến sáu bảy phát nhưng chỉ trúng vào sườn với hai bả vai nên tao vẫn cố chạy. Tao nghĩ nếu bị bắt lại thì chắc chắn là chúng nó sẽ cắt cổ tao nên tao chạy hăng hơn.”

Một cú phang rất mạnh ngang đùi làm anh ngã nghiêng xuống, hai tay kia không lười anh dậy mà cầm ngang cây AK như cầm gậy chờ anh đứng lên. Anh thì chờ hai tay đó xọc lê xuống người mình.

“Tao nhìn qua khe chân một thằng, thấy lái xe đang lừ lừ đi tới, tay nó cầm con dao phay dài, một nửa xám đen, một nửa sáng trắng. Thế là tao lại gượng đứng lên. Cừ rừm.”

Hai tay kia né ra cho anh chạy, sau đó lại rượt theo, vừa phang báng súng vào anh vừa cười ha há. Nhưng lần này thì anh chạy giật lùi, để tránh đòn. Hai tay đó phối hợp với nhau vờn anh, tay bên trái dứ đòn, anh tránh sang phải, tay bên phải chờ có thể vụt luôn một nhát. Rồi tay bên phải dứ đòn, anh tránh sang trái, tay bên trái lại vụt phát nữa. Hai tay ấy đánh anh khá nhiều, nhưng anh không thấy đau. Cho tới khi nghe tiếng hét rất to làm hai tay kia lùi ra, anh ngoái sang thì thấy tay lái xe đứng cạnh từ bao giờ.

“Hai tay nó nắm chặt chuôi con dao phay giơ cao lên nhằm vào đầu tao bổ xuống. Tao chỉ kịp nghĩ đầu tao phải vắng một đoạn khá xa rồi vì thấy chỗ ấy nhẹ hẫng, vô vàn những đốm li ti sáng chói phun tóe ra.”

Đến khi tỉnh dậy anh vẫn nằm trên xe. Xe thì đang phóng tiếp. Đầu anh như bị phạt mất một góc, buốt nhói phía bên trái, có cảm giác như gió lùa thẳng vào đó. Tay lái xe đã chém anh bằng sống dao. Chắc chắn là tay đó cố ý. Bọn họ quần quanh đầu anh một mảnh vải bạt để cầm máu. Xe dừng trước một doanh trại dã chiến. Anh bị đưa vào cái lều bạt.

“Trong lều có một chiếc ghế, một cái bàn, một cái máy điện thoại, một thằng sĩ quan sờ sờ như con lợn nái. Mặt thằng ấy to đến nỗi cái mũ vải trên đầu nó thành cái chóp năm mây ạ. Thằng

chỉ huy xô ra một tràng cừ rừm cừ rừm cừ rừm, rồi hất hàm ra hiệu cho phiên dịch. Nghe xong tao mới bảo tao không có nhiệm vụ tối mật nào cả. Tao bị lạc, thế thôi. Thằng chỉ huy lại xô một tràng nữa, má nó núng nính, trông rất ngộ. Nghe dịch xong tao lại lắc đầu. Lúc ấy thằng chỉ huy mới bật ra:

- Màý có nhiệm vụ gì?

Nó nói tiếng mình sôi đến mức tao hơi choáng. Tao hỏi:

- Người Việt à?

- Việt cái tửu hà ma nhà màý.

Thằng chỉ huy chửi rồi rút phắt khẩu súng ngắn ra chĩa thẳng vào mặt tao.

- Tao bắn nát óc.

Sau đó chúng nó đưa tao lên xe di chuyển tiếp. Lần này thì chúng nó bịt mắt tao lại. Xe đi từ trưa đến tối mới dừng. Tao được tháo băng bịt mắt và đẩy vào một phòng tối om om, chật ních người, toàn giọng mình....”

Anh bỏ lửng phần này, nhảy phắt sang chuyện cãi nhau với trung đội phó chính trị viên. Mà sự kiện ấy lại xảy ra trước khi anh bị bắt. Lần đó suýt nữa thì anh cho nổ lựu đạn. Nhưng khi trung đội phó chính trị viên bị pháo đập tan tành xác, anh đã khóc. Nhìn chung từ lúc ghi chép trong trại điều dưỡng thì thời gian bị xáo trộn, vì thế các sự kiện cũng vô cùng lộn xộn. Đó cũng là dấu hiệu đã làm mình thực sự ái ngại. Sau khi chép sự kiện xung đột với đại đội phó, anh nhảy sang chuyện về trại điều dưỡng này, rồi lại nhảy về chuyện trong trại giam của họ.

Điện thoại của mình kêu títtít liên hồi. Mình nhắc:

- Có sóng rồi đấy.

Nhưng Trang ơ hờ như không dây dưa với điện thoại nữa mà thu người lại nhìn bờ quơ ra ngoài, nơi phong cảnh bây giờ đang là những nương ngô chạy quần trong thung lũng và những

làn khói màu trắng đục vờn lên ở các góc núi. Tin nhắn của chị Thu. Chị Thu hỏi mình đang ở đâu, sau đó báo là cơ quan cũng vừa mới tuyển thêm một nhân viên nữa. “mot co be khau khinh. Hieu tha ho ma thich nhe. Hi.” Mình nhắn lại ồm ờ rằng không thích con gái trẻ mà thích những người có kinh nghiệm. Đáp lại là một tin còn ồm ờ hơn, xem ra có thêm chút hồi hộp: “co dam noi cu the khong? Hiii.” Mình không soạn tin lại ngay mà nắm chặt điện thoại, ngả người ra sau, nhắm mắt mừng tượng chị Thu ngay lúc này. Mình thấy chị ngồi trong phòng với trạng thái cón cào. Có thể trong lúc soạn tin chị mở rộng hai chân để đón chào mình. Mình có quyền hình dung như thế về chị. Và mình biết chị không hề giận nếu một lúc nào đó mình thú nhận điều ấy với chị.

- Cao nhất ở vùng Đông bắc này là đỉnh Lũng Tẩu.

Hắn nói, lần này thì giới thiệu với Trang chứ không phải với mình. Đó là đỉnh nằm trong dải Tây Côn Lĩnh. Mình vừa soạn tin trả lời chị Thu, vừa nghe lồm bồm những lời hắn giới thiệu về đỉnh Lũng Tẩu.

Đó là thánh địa của một nhóm người La Chí. Họ chiếm trọn cái đỉnh ấy, quanh năm sống trong mây, trong giá lạnh, trong lồng lộng gió. Đỉnh cao hoang lạnh ấy cũng là nơi họa mi chúa sống. Con họa mi chúa trắng từ đầu tới chân, hiếm ai nhìn thấy, nó thống trị tất cả họa mi ở dải Tây Côn Lĩnh. Mỗi khi họa mi chúa hót, lá trên đỉnh Lũng Tẩu đổi màu và sương sẽ rơi xuống như mưa. “Hieu ham muon Thu that à?” Người La Chí chính là một trong những dân tộc có thù với Châu Quang Lồ. Kẻ tiết lộ chỗ ở của Lồ cho ông già đến cắt đầu hắn là một cô gái La Chí. Một đặc điểm quan trọng: Người La Chí rất giỏi đọc ý nghĩ của kẻ khác nhưng khó ai đọc được ý nghĩ của họ. Hắn so sánh người La Chí với người Lô Lô ở Lũng Cú sau đó kết luận người Lô Lô ưu việt hơn rất nhiều. Bằng chứng là người Lô Lô có trống đồng và trong bộ sưu tập của gia đình hắn có chiếc trống đục với những hoa văn chạm nổi tinh xảo hơn cả trống đồng Ngọc Lũ. Hắn khoe riêng vụ kiếm chiếc trống đồng ấy là cả một câu chuyện ly kỳ, cam go, khi nào tiện hắn sẽ kể chi tiết.

Trên đỉnh Lũng Tẩu còn có một ngôi mộ chôn xác bốn tay thám báo. Không ai hiểu bọn chúng mò lên cái đỉnh heo hút ấy làm gì. “That , lúc nào cung ham muon .” Mình trả lời. Người La Chí thích hát, bài hát của họ thanh thoát hơn các dân tộc khác. Chính vậy mà họa mi chúa mới chọn sống với họ. Hắn nói thế, Trang chắc cũng chỉ biết nghe thế. Trang không quan tâm tới chim chóc, nói chung động vật thì Trang chẳng ưa.

“Sao đi xa moi noi? Hi.” Mình định nhắn cho chị tin thật bậy nhưng sợ quá đà nên thôi. Bù lại mình gửi đi một lời đáp lại tế nhị, nhưng vẫn ỡm ờ. Chưa đầy một phút chị bắn lại tin: “!!!!!!? Hi.” Mình không trả lời nữa và chú ý hơn vào những lời của hấn. Trước khi xảy ra cuộc va chạm, dân nước họ vẫn vượt qua biên giới, lần mò lên tận đỉnh Lũng Tẩu để lấy cây và đá về làm cảnh. Những cây tùng mọc trên đỉnh núi này có tuổi hàng vài trăm năm nhưng lại chỉ nhỉnh hơn ngón chân cái một chút, dáng của chúng rất đẹp. Theo hấn có hai lý do: Thứ nhất cây mọc trên đá, nên căn, thứ hai, gió ở đây nhiều, vì thế mà cây luôn vặn vẹo theo đủ các dáng. Đá của đỉnh Lũng Tẩu còn kỳ bí hơn bởi nếu mang xuống vùng đồng bằng khí hậu khô thì có khả năng tự phát ra âm thanh. Sống trên đỉnh Lũng Tẩu có thể thọ đến trăm hoặc trăm rưỡi vì khí hậu cực tốt.

- Anh đã lên chưa ạ?

Trang hỏi hấn.

- Lên rồi, còn ở đây hàng tuần là đăng khác.

Hấn kiêu hãnh trả lời. Lái xe bổ sung:

- Anh ấy còn có cả bồ trên ấy. Tên rất kêu.

Hấn tủm tỉm cười, ngoái hấn lại phía sau, nháy mắt với Trang:

- Bí mật, bí mật. Mình là cán bộ đảng viên, mình phải sống cho nó gương mẫu, lành mạnh, ai cho phép có bồ có bịch, phải không em?

- Khiếp, trông cũng biết anh là sát gái lắm đấy.

Trang xuýt xoa tán vào càng làm hấn vênh váo hơn. Gáy và tai hấn ửng lên, cả tóc cũng rung rẩy múa may theo nhịp lắc lư thân hình hấn. Đạo ấy hấn được phân công lên viết bài về các cô giáo vùng cao xóa mù.

Hấn lặn lội đến ba ngày mới tới nơi và suýt nữa thì chết vì xe trượt bánh khỏi đường. May mà

có một bụi cây đỗ nên thoát. Đêm đầu tiên trên đỉnh núi ấy hắn đã thức trắng vì sợ. Biết bao nhiêu âm thanh kỳ quái cứ rú rít, lồng lộn vây quanh ngôi nhà vách đất sơ sài của các giáo viên. Có cảm giác rất nhiều người đi đi lại lại quanh chỗ hắn ngủ. Hôm sau hỏi ra hắn mới biết về đêm đã di chuyển, những tảng to bằng đầu người lộc cộc xoay vần theo một vòng xoáy rất bí ẩn. Đời làm báo của hắn đi khắp cả mấy tỉnh Đông bắc này nhưng có lẽ đó là nơi ấn tượng nhất với hắn.

Đường vắng, lại thẳng, lái xe trở thành tài tử, một tay cầm vô lăng một tay gác lên cửa xe, mặt hơi nghiêng ra ngoài.

- Nhớ rồi, em ấy tên là Kiều.

Lái xe reo lên cắt ngang những lời thao thao bất tuyệt của hắn.

- Ừ, Kiều.

Hắn nhắc lại, giọng trêu mếu pha chút mơ màng. Cô giáo Kiều người Hà Nội, bắt đặc chí đã xung phong lên đây để chôn vùi quá khứ hãi hùng của mình. Người yêu Kiều đã uống rượu say rồi mang dao đến đâm bố mẹ Kiều vì bị họ ngăn cản cuộc tình. Giết hai người đó xong, cậu ta hồng hộc lên xe máy phóng đến trường tìm Kiều nhưng đã quệt vào cái bếp than để ở ven đường và bị bánh xe ô tô lăn qua đầu. Đó là những gì Kiều kể cho hắn nghe, giờ hắn kể lại cho mình với Trang. Hắn bảo Kiều không đẹp nhưng có đôi mắt hút hồn người khác. Lái xe tiết lộ lông mi Kiều dài, cong như búp cây dương xỉ. “Đau roi?” Chị Thu lại bắn thêm tin nữa. Mình vẫn quyết định không trả lời, coi như đang đi vào vùng mất sóng. Coi như mình đang ở trên đỉnh Lũng Tẩu lơ lửng trong mây mù.

Lại vệt sáng nữa nhấp nhỉnh ở phía dưới. Có xe đang ngược lên. Mình không ngờ càng về khuya lại càng nhiều xe đi. Cái vùng biên này thật quái đản. Đèn xe làm bật lên một cây cổ thụ đối diện với khúc cua. Cái tán cây xòa rộng thành khối xanh óng với vô vàn những chấm sáng phản chiếu lại. Cây sương đầy. Chứa sương đầy. Linh hồn của đêm vùng cao đấy. Mình rất muốn đánh thức Trang dậy để chỉ cho Trang cái vẻ đẹp tuyệt trần kia nhưng làm thế thì thật lố bịch. Thực ra không có chiếc xe nào ngược chiều cả. Ánh sáng nhấp nhỉnh ban nãy chính là ánh đèn pin. Họ lù lù hiện ra, ba người, áo quần ngả đen nhôm nhoam, súng kíp trên tay, một người đội mũ vải cùng màu với áo, còn hai người kia đội mũ cối. Họ đứng nép vào rìa đường, mắt nhìn

thẳng, chăm chăm.

- Săn đêm.

Lái xe nói nhỏ, ý chừng cũng gờn gợn. Người to cao hơi nhô lên và mình thấy tay người đó áp vào mạng sườn. Xe vẫn đều đều trôi xuống nhưng âm thanh có vẻ nín lặng. Ba người thợ săn như ba khúc cây khô. Đứng ven đường, giữa ánh sáng chiếu vào, họ là thợ săn, nhưng chỉ cần lùi lại một chút, lẩn giữa bóng tối, họ sẽ thành phỉ. Khi xe lướt qua ngang đám người, mình phát hiện có một vật nằm oặt dưới chân họ. Một con thú lông vàng, hình như là loại hươu nhỏ với bốn cái chân thon thả nhưng chiếc đầu lại chỉ là một đồng bầy nhầy tím đen. Đạn ghém vẫn là một trong những loại đạn ghê rợn. Người cao to khen đám thợ bắn giỏi.

Lái xe bảo săn đêm thì phần lớn đều bắn vào đầu vì đó là nơi bắt sáng. Chủ đề được mở ra. Thoạt đầu lái xe còn đưa vài thông tin rời rạc về cái trò săn thú đêm, sau rồi thành câu chuyện có đầu có cuối. Bên Sơn La một người thợ săn bắn nhằm con trai mình, sau đó, người ấy tự chọc mù mắt và hóa câm luôn. Còn cách đây ba năm hoặc hơn gì đó, ở đỉnh cao nhất của dãy Tây Côn Lĩnh, cánh thợ săn người La Chí đã bắn được một người rừng. Người rừng cao to, lông lá đầy mình như vượn nhưng mặt thì là mặt người, chân tay cũng là chân tay người với các ngón tách rời nhau và không có đuôi. Tin bay xuống dưới, người ở thị xã đã mò lên hỏi mua. Đám thợ săn La Chí sợ hãi chỉ chỗ có cái xác bảo cứ lấy đi, càng nhanh càng tốt.

Nhưng tới nơi thì xác người rừng đã bốc mùi và bị loài thú khác khoét bụng ăn gần hết nội tạng. Đó là câu chuyện do chính phó giám đốc công an tỉnh này kể với lái xe trong lần về bộ họp. Một trong số những người lên tận nơi tìm mua là cháu họ của vị phó giám đốc công an tỉnh. Anh ta khẳng định với ông chú họ rằng đích thị đó là người chứ không phải đười ươi hay vượn. Một người đàn bà vì có vú.

- Xem chừng cũng khó tin nhỉ?

Người cao to nói. Lái xe kể tiếp, để bác bỏ sự khó tin kia, rằng sau đó vài ngày thì xuất hiện tiếng kêu gào rất lạ. Đó là tiếng gào của người rừng thứ hai sau khi đi kiếm ăn ở xa về phát hiện ra vợ mình bị giết. Rồi một người đàn bà làm nương biến mất trong khi anh chồng đang lúi húi tra hạt ngay bên cạnh. Hôm sau xác chị ta xuất hiện ở rìa con đường vào bản, đầu bị đứt gần đứt, chỉ còn dính tí da với xương cổ. Những bước chân lồng lộn, rậm rục của người rừng đêm

đêm vây xiết lấy khu dân cư, không ai dám bước ra ngoài khi trời bắt đầu tối. Cũng từ đấy chẳng ai dám đi săn nữa.

- Có phải ở đỉnh Lũng Tàu không?

Mình buột miệng hỏi làm cho hai người giật thót ngoái lại. Có một khoảng trống dài trong xe như để hoàn hồn. Lái xe tiếp tục ôn lại những gì phó giám đốc công an tỉnh đã kể với anh ta về Lũng Tẩu. Ở đó còn cả dải rừng già nguyên sinh hầu như chưa hề có dấu chân người.

Suốt ngày suốt đêm tiếng vượn kêu, hổ gầm vọng từ khu rừng ra càng làm cho đỉnh Lũng Tẩu thêm phần hoang dại, thần bí. Người rừng ở trong cái dải nguyên sinh ấy, mà theo phó giám đốc công an tỉnh nhận định, đâu phải chỉ có một cặp. Mình phát hiện ra lái xe, chính xác là phó giám đốc công an tỉnh này, không hề biết tí gì về con họa mi chúa màu trắng, không hề biết tí gì về những hòn đá phát ra âm thanh u ú khi bị mang xuống đồng bằng. Mình cũng phát hiện ra hẳn không biết câu chuyện người rừng ở đỉnh Lũng Tẩu.

Anh Thuận bảo trong trí tưởng tượng của con người có cái gì thì thế gian có cái ấy.

Người cầm bộ đàm ngáy, tiếng ngáy lè rè kiểu trong cổ họng có đặt một cái lưỡi gà. Đường xuất hiện những vụn đất vàng, như bị ai đó vãi ra. Lái xe thận trọng giảm tốc độ, mình đoán chừng mắt anh ta đang mở to hơn. Xe tiến lại gần và chỉ là những vụn đất, còn chúng từ đâu, trên ta luy rớt xuống hay xe nào đó đi trước tóa ra thì chịu. Bánh xe lật sập một đoạn ngắn, nghe rõ cả tiếng sỏi đất bị cuốn vào bồn lanh canh trong gầm xe.

Người nhỏ bé dậy từ lúc nào, xem đồng hồ, hỏi:

- Bao lâu thì tới thị xã?

Câu hỏi của anh ta làm tiếng ngáy của người cầm bộ đàm ngưng lại.

- Nhanh thì khoảng hai tiếng rưỡi, ba tiếng.

Lái xe đáp. Người cầm bộ đàm dậy, ưỡn ngực, ngáp một cách thoải mái, thốt lên:

- Ngủ ngon thật.

Điện thoại của Trang đổ chuông. Trang vùng dậy, thẳng thốt nhìn quanh như tìm kiếm rồi quay

hắn đầu về người cầm bộ đàm. Máy của Trang ở trong chiếc túi da để ngay dưới chân người cầm bộ đàm. Tiếng chuông đổ u u kìm nén. Đèn trong xe bật sáng. Mình cảm nhận một bầu không khí lúng túng. Người cầm bộ đàm cúi xuống nhấc túi lên, mở ra và tiếng chuông réo rất rõ hơn kèm theo đó là ánh sáng màu xanh lét của màn hình điện thoại.

- Tắt đèn đi.

Người cầm bộ đàm nói với lái xe. Đèn vụt tắt và cái màu xanh của máy thoại thoại nhấp nháy, sống động một cách ma quái. Người cầm bộ đàm giơ chiếc điện thoại sát mặt Trang, hỏi:

- Chiến là thằng nào?

Mình thấy mặt Trang và người cầm bộ đàm xanh nhòang lên rồi lịm đi, lại nhòang lên.

- Chú tôi.

Trang lạnh lùng đáp. Chuông kiên nhẫn đổ hết nhịp này tới nhịp khác. Ông Chiến gọi giờ này thì chỉ có một việc thôi. Trang giơ tay lên định giằng chiếc điện thoại nhưng không thể được. Hình ảnh hai bàn tay Trang bị ghì sát vào nhau, mười ngón thon thả, trắng trẻo xòe ra khiến mình nhói buốt. Bây giờ mọi thứ đều ở ngoài tầm tay của Trang. Họ không đồng ý cho Trang nhận điện. Chuông tắt. Sự kiên nhẫn của người tình già cũng chỉ đến thế thôi sao? Người cầm bộ đàm định cất máy vào túi thì máy lại báo có tin nhắn. Đó thực sự là điều tệ hại. Mình nghĩ thế.

- Ông không được tự tiện xem tin của người khác.

Trang sững sờ, giọng bỗng rầy. Người cao to ấn bàn tay hộ pháp của anh ta lên vai Trang.

- Chú mà lại nhắn cho cháu là em đã ngủ chưa à? Vui nhỉ.

Người cầm bộ đàm đọc xong tin, giễu cợt.

- Bọn giết người.

Trang gào lên. Cả xe lặng đi vì câu rủa đó. Lái xe là người đầu tiên lên tiếng:

- Vả cho nó một cái vào mồm.

Kèm theo đó tốc độ của xe chậm lại.

- Thế mà nghĩ chúng tao bắt mày vì tội gì?

Người cầm bộ đàm hỏi, giọng lạnh tanh, khác hẳn vẻ trầm ấm mọi khi.

- Tội gì thì đây cũng không phải loại giết người - Trang cãi - các ông đã đẩy anh ấy xuống vực. Các ông phải chịu trách nhiệm.

Có lẽ chẳng cần phải to tát, nghiêm trọng đến mức ấy. Dù sao thì mình cũng đang ở cạnh Trang. Và họ, những kẻ chờ đón mình đi, vẫn đang kiên nhẫn chờn vờn bên ngoài lớp kính mờ đục vì hơi nước cùng với bầu không khí phấp phồng trước khi nó tới...

Câu chuyện bi thảm của cô giáo Kiều làm không khí ắng lại. Hấn nhận ra điều đó và lại xoay sang ề ề á á nối lại cái mạch chuyện tiểu lâm bị bỏ bẵng khá lâu. Thực ra tìm được người biết cách kể chuyện hài như hấn cũng chẳng dễ. Đối tượng chính trong câu chuyện của hấn lần này là cô gái dân tộc làm công tác đoàn. Trong buổi lễ tiễn trai bản nhập ngũ, cô ta quá xúc động, phát biểu nhịu:

- Chị em chúng em chúc các anh lên đường ăn mắ.

Và chỉ có hai thầy trò cười được câu chuyện đó, hấn và lái xe.

Mình về chiều Thứ Bảy, sáng Chủ Nhật đã thấy anh lù lù đứng ở cổng, tay cầm ngang cây gậy gỗ nhẵn bóng. Mặt anh thất thần, rệu rã hơn lần mình tìm anh ở Đồng Bầm. Hai hàm răng trắng rớt, tóc dựng ngược, cứng như chổi tre. Mình mở cửa bảo anh vào nhà thì anh lắc đầu rất lịch sự:

- Cảm ơn đồng bào. Chúng tôi vừa đánh một trận ghê quá. Bắn đỏ hết cả nòng mà bọn nó vẫn cứ tràn sang - Mẹ bước ra. Thế là anh chồ lên - Bà làm cái gì mà vẫn quanh quẩn ở đây, đi ngay đi để chúng tôi còn rảnh chân rảnh tay mà đánh chác với chúng nó. Đi ngay.

Mẹ khóc. Đúng lúc ấy tốp thợ khiêng bức tượng Quan Thế Âm sang gửi sân nhà. Anh bảo đấy là bọn địch bắt tù binh của ta, phải giải thoát. Vừa nói anh vừa cầm gậy lao vào vụt tía lia khiến đám thợ hoảng hồn bỏ cả tượng chạy. Bác Lâm sang giậm chân thành thật chửi anh, còn anh thì sẵn đến bắt tay bác, lắc lẩy lắc để, miệng rồi rít:

- Cảm ơn đồng chí, rất cảm ơn đồng chí đã cắt dây giải thoát cho tôi khỏi bọn khựa. Nếu không có đồng chí thì tôi bị chúng nó lột da mất rồi. Cừ rừm.

Bác Lâm sượng sật liếc nhanh về phía mẹ, quát át đi:

- Im mồm, ai cắt dây cắt dợ gì cho mày.

Anh ngẩn ra, nhìn bác đầy vẻ thất vọng rồi ngồi thụp xuống bưng mặt. Không ai dám nói câu gì nữa. Bức tượng Quan Âm bị vớt giữa ngõ, bao nhiêu cánh tay xò ra bối rối. Phải đến cả chục phút anh ôm mặt thế, sau đó anh vụt đứng dậy và mình gần như không tin vào mắt. Chẳng còn chút thất thần điên dại nào trên khuôn mặt anh nữa. Anh bảo mẹ:

- Mẹ ơi con đói quá.

Lại đến lượt bác Lâm ngẩn ra, mồm miệng há hốc như gặp quan âm bằng xương bằng thịt. Anh ăn đến bốn bát cơm, lăm lì và lấy và để, thức ăn gấp cho miếng nào hết miếng đó. Đến khi anh chìa bát ra xin bát thứ năm thì bác Lâm phải gạt đi, vì sợ anh bị bội thực. Anh cũng chẳng phản đối, rũ quần đứng dậy ra bàn uống nước. Mình đi theo anh, nín lặng, hồi hộp như đang tiếp xúc với một con chim, chỉ sợ rồi sơ sẩy náo động, nó bay mất. Anh uống chè, miệng chẹp chẹp khoan khoái, thi thoảng lại vén quần gãi đùi sồn sột. Mẹ hỏi, anh không đáp, mình hỏi anh không đáp, bác Lâm hỏi anh cũng không đáp. Rõ ràng là anh có nghe thấy câu hỏi của mọi người nhưng không trả lời, chỉ giữ nét mặt nhả nhặn. Từ gần trưa đến đầu chiều là quãng thời gian thoát trông thì êm đềm nhưng lại chất chứa thuốc nổ. Đến khoảng ba rưỡi thì khối thuốc nổ ấy bùng lên. Mình ngồi bên anh, trông chừng, thấy im lặng mãi cũng chán, lại chẳng dám ngủ, thế là bật vô tuyến xem. Anh cũng xem, lúc ấy bắt đầu chương trình thời sự chiều. Tổng bí thư đi thăm và làm việc tại Thanh Hóa, chủ tịch nước tiếp đoàn đại biểu bà mẹ Quảng Nam anh hùng. Phát thanh viên mặc áo dài đọc tin tiếp theo về phái đoàn ngoại giao hai nước gặp nhau. Nghe thế, tai anh giồng lên, tay định gãi nách liền dừng lại chờ đợi. Màn hình xuất hiện cảnh

tiếp đón, anh vẫn ngồi nhưng khi một khuôn mặt được đặc tả thì anh sùng lên, mắt đại đi, từ trắng chuyển sang xanh nhợt. Mình định tắt vô tuyến nhưng không kịp. Anh vớ chiếc cốc ném thẳng vào vô tuyến. Chiếc cốc bay trượt, đập vào bức tường, vỡ tan. Tiếng vỡ giòn xạo, gọn ghẽ. Anh đứng vụt dậy, hai tay giơ lên trời, chân dậm choãi ra, nhún nhảy, miệng cứ húi quây, húi quây như đuổi gà:

- Cừ rừm, Tàu nó lại sang đây, đồng bào chạy đi.

Vô tuyến đã chuyển sang tin khác nhưng anh không quan tâm tới nó nữa mà vẫn nhảy loi choi, liên tục giục đồng bào chạy. Bác Lâm lao tới vả một cái Trời giáng vào miệng anh với hy vọng anh sẽ tỉnh lại. Nhưng điều hy vọng ấy không xảy ra. Anh vớ cái ba lô và chiếc gậy, rời nhà, hung hãn, cô độc như mặt trời.

Anh đi biệt luôn nửa năm trời, hết Du, Hích, về Đồng Bầm, lên Lai Hiên, vào Trại Cau rồi về lại Đồng Bầm bám trụ ở trước cổng ngân hàng, nơi có ông già bảo vệ là thương binh chống Mỹ mà mình đã đưa tiền để nhờ mua đồ ăn cho anh.

Anh mất lúc nào không ai hay. Mười giờ sáng ông bảo vệ ngân hàng thấy anh vẫn nằm, tưởng anh bị ốm, đến xem thì phát hiện ra anh đã chết, miệng và tai đầy kiến. Người ta lấy chiếc chiếu cũ quấn anh rồi báo cho mẹ và bác Lâm. Bác Lâm cùng mấy người thợ lên Đồng Bầm đón anh. Bọn họ mua quan tài ngay tại huyện, cho anh vào đóng chặt lại rồi mới mang về. Mẹ không được nhìn mặt anh. Mình cũng vậy. Có nài mấy bác cũng cương quyết không cho mở quan tài, bắt đem đi chôn ngay.

Mãi sau này bác Lâm mới tiết lộ anh bị chuột hay con gì đó gặm mất một mắt và hai cánh mũi. Bác Lâm kể chi tiết ấy với mình vào gối đầu của anh, vừa kể vừa khóc tu tu như một đứa trẻ. Lần ấy mình có mời anh Thuận về cho biết nhà nên anh cũng được nghe. Anh Thuận cùng với mình và bác Lâm thức trắng đêm, uống hết hai chai rượu nếp cẩm.

Mình nhớ hôm đưa đám anh, thời tiết cũng dễ chịu, nắng nhẹ, gió máy cũng chẳng gây phiền hà gì. Trời thoáng đảng, mây cũng không nhiều. Nhưng khi lấp huyệt xong, mình nghe thoáng có tiếng gọi, ngược mắt lên, thấy một đám mây trắng xòe tán ngay trên đỉnh đầu.

Hôm đưa tang bố, cũng có một đám mây trắng muốt muợt thế. Theo lời thầy cúng thì đó là

bạch long phù.

Khi hai cậu cháu từ cuộc rượu của đám cự bình trở về, nghe mình kể chuyện ấy, cậu đã nhổ phệt một bãi nước bọt, cười hồn nhiên, bảo:

- Bình thường đeo thấy mặt mũi bạch long phù đâu, đến khi chết mới mò đến, đều nhĩ.

Lái xe bấm còi, mọi người đều nhìn đổ dồn phía trước. Một thằng bé gầy gò đứng giữa đường. Nó trạc chín, mười tuổi, mặt lem nhem, môi đỏ, hai mắt bắt sáng đục, uể oải. Lái xe lại bấm còi lần nữa và liên tục mớm phanh. Chỉ có xe chậm lại còn thằng bé đứng im. Một bầu không khí rờn rợn xâm nhập khắp xe.

- Mẹ cái thằng oắt con này.

Người bé nhỏ cúi tiết lúm bấm chửi trong khi lái xe tỏ ra cực thận trọng, hai tay vẫn ở trên vô lăng tư thế sẵn sàng, đầu hơi nghiêng về trước một cách tập trung. Sự có mặt của thằng bé giữa đêm khuya, trên đoạn đèo vắng thật bất thường. Mình thấy bộ quần áo dân tộc của thằng bé đẹp, trên cái nền vải thô xanh đen nổi bật lên những hoa văn đỏ rực như những ngọn lửa nhỏ rung rẩy. Hàng khuy bằng vải bện rất khéo, lồng vào nhau một cách hài hòa và điệu nghệ. Chỉ có điều áo quần của thằng bé không ăn nhập với sự lem nhem của thân thể nó.

- Dân tộc gì mà lạ thế nhĩ?

Người cầm bộ đàm thắc mắc. Giá như có hấn ở đây thì câu hỏi sẽ được trả lời, còn hiện giờ tất cả những người trong xe chỉ là lũ gà mờ, không ngoại trừ ai. Lái xe bấm một hồi dài rồi chuyển sang nhịp ba về sốt ruột nhưng thằng bé không nhúc nhích. Nó vẫn ở giữa đường, hai chân run rẩy, mắt mở to nhìn thẳng vào đèn xe mà không có dấu hiệu bị chói. Hai tay nó thu trước bụng, chính xác hơn là ôm lấy một cái bọc màu nâu nhạt. Những cái cây ven đường tỏa sáng, thứ ánh sáng xanh lim lim, nhòa nhạt và lạnh. Xe tắt máy. Lặng im tràn phủ lên hết thảy.

- Để tó xuống.

Người to cao nói, mở cửa xe, nhảy xuống một cách nóng nảy. Khi chân anh ta chạm đất, vạt áo tung lên, mình thấy bóng khẩu súng đen bóng cạnh sườn trái anh ta. Thằng bé thấy có người

tiến về phía nó thì mấp máy môi, đầu hơi nghênh sang bên. Trang dán chặt vào mình. Có tiếng nước chảy đầu đó trong đêm, ngoài vùng sáng của đèn xe. Rồi tiếng chim thảng lên, khàn đại ở bên trái, nơi ta luy dựng đứng với từng mảng thâm mà mình chắc đó là rêu. Chuyển lên, khi xe dừng lại ở đoạn y chang thế này, mình đã ngấm kỹ những mảng rêu bám ở ven ta luy, đã hình dung sự thâm màu của nó khi bóng tối tràn xuống. Sườn đất pha đá phía sau nhà người dân tộc Mèo bị sét đánh chết cũng có những mảng rêu lớn.

- Cẩn thận.

Xe Lên Xe Xuống

Kỳ 75

Nguyễn Bình Phương

Lời nhắc nghiêm khắc của người cầm bộ đàm khiến những bước chân dài sẫm sẫm của người cao to chững lại. Mặt thẳng bé thay đổi, những vết lem nhem méo xệch đi trông giống như nét vẽ vội vã, cầu thả bằng mực Tàu trên giấy dó. Đôi môi đỏ mở rộng dần, mở rộng dần làm lộ ra hàm răng trắng nhợt với một chiếc nanh nhọn hoắt thò xuống khóe miệng phải. Cảm giác bàng hoàng nhoáng lên trong mình. Đó chính là khuôn mặt của người hành khách ngồi cạnh mình trên chuyến xe xuôi Hà Nội sau hôm bốc mộ anh. Mình hình dung sẽ có tiếng thét hãi hùng phát ra từ cái miệng của thẳng bé nhưng chỉ là tiếng cười, tiếng cười giòn, lạnh lạnh, thoắt ngay, trong vắt. Điều ấy xem ra đáng sợ hơn cả tiếng thét. Thẳng bé bắt thần giơ tay về phía trước làm cái bọc nó vẫn khur khur ôm trước bụng rơi xuống. Người to cao vội vã lui lại và anh ta lên xe nhanh đến mức khiến mình khâm phục. Cửa xe đóng sầm trong khi thẳng bé lão đảo nhòai về phía đầu xe. Mình nhìn thấy những ngón tay của nó múa máy rối rít, dẻo đến lạ lùng.

- Diên.

Lái xe buột miệng nhẹ nhõm như tìm ra ẩn số. Thẳng bé trượt sang bấu lấy cửa bên trái xe, ngửa mặt ra sau cười, miệng nó giống bông hoa dong riềng đỏ. Xe nổ máy, từ từ chuyển bánh trong khi lái xe thận trọng theo dõi từng cử động của thẳng bé. Tiếng máy xe làm thẳng bé rối rít hơn, nó không cười nữa mà bắt đầu nói. Chính xác là nó gọi những người trong xe, bằng thứ

tiếng riu rít không ai hiểu và khi kính ro ro đóng lại thì mình chỉ thấy miệng thằng bé mấp máy. Xe tăng tốc. Thằng bé bị rút lại, hình dáng nó mập mờ trong ánh vàng của đèn hậu để rồi ngay sau đó mất hút vào bóng tối ẩm ướt.

Phía trước độ dốc đã đỡ hơn, mặt đường cũng khô ráo nhưng trong xe không khí lại ngột ngạt. Bọn họ bàn tán, bình phẩm về chuyện vừa xảy ra. Họ đưa ra giả thiết về thành phần dân tộc của thằng bé, về nơi ở của nó, về chuyện nó điên hay chỉ là mộng du. Mình không nghĩ nó mộng du. Mộng du thì không bao giờ nói, đặc biệt mộng du sẽ bay biến khi vấp phải âm thanh. Lái xe im lặng không tham gia bàn tán nhưng lúc trước lái xe đã buột miệng một cách chính xác, đó là thằng điên. Trang vẫn chưa hoàn hồn. Chuyển đồ dốc này xem ra quá sức với Trang.

- Em ngủ tiếp đi.

Mình nói nhỏ mặc dù biết chắc chắn rằng không dễ dàng gì ngủ lại. Đèn xe bám mặt đường, lúc này ánh sáng của nó già nua, lù khù, không vượt sang được vách núi bên kia vực. Người nhỏ bé càu nhàu rằng đêm nay thật lắm chuyện. Lái xe vẫn lăm lì, anh ta đang nghĩ ngợi gì đó, có thể anh ta lo lắng về đoạn đường tiếp theo. Sự lo lắng ấy không phải không có căn cứ. Lại xuất hiện một vật nho nhỏ trên đường, lệch về bên phải, phía sát với ta luy. Một con vật bị xe chẹt chết, nát bầy, máu tóe loe. Loại nho nhỏ thế này là chồn hoặc cầy cáo gì đó. Mình nghĩ thủ phạm gây ra vụ tai nạn chắc chắn là những chiếc xe tải khật khưỡng chở đầy ụ quặng bán trộm sang Trung Quốc. Xe lạng sang bên tránh đè lên xác con vật. Đi thêm đoạn nữa thì xe dừng lại. Lái xe nói to:

- Nghỉ một tí.

Mình lẳng lặng xuống theo bọn họ. Lái xe tắt máy, tắt cả đèn gầm nhưng lại để đèn trong xe. Bọn họ lôi thuốc lá ra hút và những đốm thuốc lập lòe đỏ lừ soi những khuôn mặt như mọi khuôn mặt bình thường khác. Gió không nhiều, chỉ hơi se se. Bầu trời xa lạ, không mây, nếu có thì chắc mây cũng xa lạ. Bên dưới vẫn chưa thấy ánh đèn, như vậy là còn khá lâu mới xuống tới thị xã. Trang ngồi trong xe, đầu hơi cúi xuống, giống như ngồi trong một căn phòng treo lơ lửng giữa hư không.

Mình thấy nhớ anh Thuận, liệu anh có biết chuyện của mình không. Anh Thuận thường xuyên mất ngủ nên cũng hay mắc bệnh nhìn trời như mình, chỉ có điều anh không khoái mây vì đó là

thứ vô nghĩa nhất mà con người nhìn thấy. Mây mê mây thì mây cũng là thẳng vô nghĩa. Đàn ông phải tránh xa mây, chỉ nhìn gái đẹp và sự nghiệp thôi. Mà sự nghiệp cũng chả là cái đích gì. Anh nói, cười khề khề.

Những cuộc nhậu của mình với anh Thuận bao giờ cũng kết thúc bằng một lời khuyên nào đó của anh. Trước khi đi vài hôm, mình có kể với anh Thuận giấc mơ gặp ông Brêgionhép, anh Thuận nghe, khoái quá bảo nếu mà làm tiểu phẩm thì có khi ăn khách. Tao sẽ đóng vai ông ấy. Mặt tao cũng giống mặt Brêgionhép, chỉ có điều tao không có mụn cơm thôi. Nhưng không sao, có thể gắn bã kẹo cao su làm giả cũng được. Rồi anh chỉ cho mình lông mày của anh, mũi của anh, trán của anh, toàn bộ khuôn mặt của anh đúng phóc Brêgionhép, nhưng kích thước thì thu nhỏ lại còn khoảng một phần ba. Nếu như có vở tiểu phẩm ấy, mình nghĩ cái kẻ biến thành con thú bị săn đuổi khó ai đóng đạt được bằng mình. Thả ông Brêgionhép vào vùng núi này ông ta có săn được không? Chắc là không, mình tin như thế. Bên trong anh Thuận là gì? Là thứ suýt nữa lộn ra thay thế anh bây giờ nếu có thêm cái mụn cơm trên mặt. Con người xét cho cùng cũng là loài nhố nhăng, đôi khi số phận nó lại phụ thuộc vào vị trí của một cái mụn cơm. Đếch ra khỏi gì, anh Thuận kết luận, lúc đã biên biên. Giờ mình vẫn không hiểu khi ấy anh nói về con người chung hay về chính anh. Nếu nói về anh thì cũng đúng. Sau khi được đào tạo ở Liên Xô năm năm, anh được điều về làm chuyên viên của một viện nghiên cứu. Đùng cái, anh với vợ của ông anh vợ phải lòng nhau, hai người bỏ trốn vào Lâm Đồng sống một thời gian rồi lại quay về Hà Nội mở công ty riêng.

Thi thoảng anh vẫn bị hai anh em của vợ cũ đến gây gổ, chửi bới. Gần đây, cô vợ hờ của anh cũng có dấu hiệu chán nản, đang tìm cách đẩy ra để sang Mỹ định cư với cha mẹ đẻ của cô ta. Nếu đúng thì đời anh Thuận đếch ra khỏi gì thật.

Lời nhắc nghiêm khắc của người cầm bộ đàm khiến những bước chân dài sầm sẫm của người cao to chững lại. Mặt thẳng bé thay đổi, những vết lem nhem méo xệch đi trông giống như nét vẽ vội vã, cầu thả bằng mực Tàu trên giấy dó.

Đôi môi đỏ mở rộng dần, mở rộng dần làm lộ ra hàm răng trắng nhợt với một chiếc nanh nhọn hoắt thò xuống khóe miệng phải. Cảm giác bàng hoàng nhoáng lên trong mình. Đó chính là khuôn mặt của người hành khách ngồi cạnh mình trên chuyến xe xuôi Hà Nội sau hôm bốc mộ anh. Mình hình dung sẽ có tiếng thét hãi hùng phát ra từ cái miệng của thẳng bé nhưng chỉ là tiếng cười, tiếng cười giòn, lạnh lạnh, thơ ngây, trong vắt. Điều ấy xem ra đáng sợ hơn cả tiếng

thét. Thằng bé bắt thần giơ tay về phía trước làm cái bọc nó vẫn khư khư ôm trước bụng rơi xuống. Người to cao vội vã lui lại và anh ta lên xe nhanh đến mức khiến mình khâm phục. Cửa xe đóng sầm trong khi thằng bé lao đảo nhào về phía đầu xe. Mình nhìn thấy những ngón tay của nó múa máy rối rít, dáo dộng đến lạ lùng.

- Điên.

Lái xe buột miệng nhẹ nhõm như tìm ra ẩn số. Thằng bé trượt sang bấu lấy cửa bên trái xe, ngửa mặt ra sau cười, miệng nó giống bông hoa dong riềng đỏ. Xe nổ máy, từ từ chuyển bánh trong khi lái xe thận trọng theo dõi từng cử động của thằng bé. Tiếng máy xe làm thằng bé rối rít hơn, nó không cười nữa mà bắt đầu nói. Chính xác là nó gọi những người trong xe, bằng thứ tiếng riu rít không ai hiểu và khi kính ro ro đóng lại thì mình chỉ thấy miệng thằng bé mấp máy. Xe tăng tốc. Thằng bé bị rớt lại, hình dáng nó mập mờ trong ánh vàng của đèn hậu để rồi ngay sau đó mất hút vào bóng tối ẩm ướt.

Phía trước độ dốc đã đỡ hơn, mặt đường cũng khô ráo nhưng trong xe không khí lại ngột ngạt. Bọn họ bàn tán, bình phẩm về chuyện vừa xảy ra. Họ đưa ra giả thiết về thành phần dân tộc của thằng bé, về nơi ở của nó, về chuyện nó điên hay chỉ là mộng du. Mình không nghĩ nó mộng du. Mộng du thì không bao giờ nói, đặc biệt mộng du sẽ bay biến khi vấp phải âm thanh. Lái xe im lặng không tham gia bàn tán nhưng lúc trước lái xe đã buột miệng một cách chính xác, đó là thằng điên. Trang vẫn chưa hoàn hồn. Chuyển đồ dốc này xem ra quá sức với Trang.

- Em ngủ tiếp đi.

Mình nói nhỏ mặc dù biết chắc chắn rằng không dễ dàng gì ngủ lại. Đèn xe bám mặt đường, lúc này ánh sáng của nó già nua, lù khù, không vượt sang được vách núi bên kia vực. Người nhỏ bé cầu nhàu rằng đêm nay thật lảm chuyện. Lái xe vẫn lằm lì, anh ta đang nghĩ ngợi gì đó, có thể anh ta lo lắng về đoạn đường tiếp theo. Sự lo lắng ấy không phải không có căn cứ. Lại xuất hiện một vật nho nhỏ trên đường, lệch về bên phải, phía sát với ta luy. Một con vật bị xe chệt chết, nát bầy, máu tóe loe. Loại nho nhỏ thế này là chồn hoặc cầy cáo gì đó. Mình nghĩ thủ phạm gây ra vụ tai nạn chắc chắn là những chiếc xe tải khật khưỡng chở đầy ụ quặng bán trộm sang Trung Quốc. Xe lạng sang bên tránh đề lên xác con vật. Đi thêm đoạn nữa thì xe dừng lại. Lái xe nói to:

- Nghỉ một tí.

Mình lẳng lẳng xuống theo bọn họ. Lái xe tắt máy, tắt cả đèn gầm nhưng lại để đèn trong xe. Bọn họ lôi thuốc lá ra hút và những đốm thuốc lập lòe đỏ lừ soi những khuôn mặt như mọi khuôn mặt bình thường khác. Gió không nhiều, chỉ hơi se se. Bầu trời xa lạ, không mây, nếu có thì chắc mây cũng xa lạ. Bên dưới vẫn chưa thấy ánh đèn, như vậy là còn khá lâu mới xuống tới thị xã. Trang ngồi trong xe, đầu hơi cúi xuống, giống như ngồi trong một căn phòng treo lơ lửng giữa hư không.

Mình thấy nhớ anh Thuận, liệu anh có biết chuyện của mình không. Anh Thuận thường xuyên mất ngủ nên cũng hay mắc bệnh nhìn trời như mình, chỉ có điều anh không khoái mây vì đó là thứ vô nghĩa nhất mà con người nhìn thấy. Mây mê mây thì mây cũng là thẳng vô nghĩa. Đàn ông phải tránh xa mây, chỉ nhìn gái đẹp và sự nghiệp thôi. Mà sự nghiệp cũng chả là cái đích gì. Anh nói, cười khề khề.

Những cuộc nhậu của mình với anh Thuận bao giờ cũng kết thúc bằng một lời khuyên nào đó của anh. Trước khi đi vài hôm, mình có kể với anh Thuận giấc mơ gặp ông Brêgionhép, anh Thuận nghe, khoái quá bảo nếu mà làm tiểu phẩm thì có khi ăn khách. Tao sẽ đóng vai ông ấy. Mặt tao cũng giống mặt Brêgionhép, chỉ có điều tao không có mụn cơm thôi. Nhưng không sao, có thể gắn bã kẹo cao su làm giả cũng được. Rồi anh chỉ cho mình lông mày của anh, mũi của anh, trán của anh, toàn bộ khuôn mặt của anh đúng phóc Brêgionhép, nhưng kích thước thì thu nhỏ lại còn khoảng một phần ba. Nếu như có vở tiểu phẩm ấy, mình nghĩ cái kẻ biến thành con thú bị săn đuổi khó ai đóng đạt được bằng mình. Thả ông Brêgionhép vào vùng núi này ông ta có săn được không? Chắc là không, mình tin như thế. Bên trong anh Thuận là gì? Là thứ suýt nữa lộn ra thay thế anh bây giờ nếu có thêm cái mụn cơm trên mặt. Con người xét cho cùng cũng là loài nhố nhăng, đôi khi số phận nó lại phụ thuộc vào vị trí của một cái mụn cơm. Đếch ra khỏi gì, anh Thuận kết luận, lúc đã biên biên. Giờ mình vẫn không hiểu khi ấy anh nói về con người chung hay về chính anh. Nếu nói về anh thì cũng đúng. Sau khi được đào tạo ở Liên Xô năm năm, anh được điều về làm chuyên viên của một viện nghiên cứu. Đùng cái, anh với vợ của ông anh vợ phải lòng nhau, hai người bỏ trốn vào Lâm Đồng sống một thời gian rồi lại quay về Hà Nội mở công ty riêng.

Thi thoảng anh vẫn bị hai anh em của vợ cũ đến gây gổ, chửi bới. Gần đây, cô vợ hờ của anh cũng có dấu hiệu chán nản, đang tìm cách đẩy ra để sang Mỹ định cư với cha mẹ đẻ của cô ta.

Nếu đúng thì đời anh Thuận đích ra khổ gì thật.

Bọn họ lục tục lên xe, mình cũng vội vã lên theo vì sợ bị rớt. Người cao to hỏi Trang:

- Sao không xuống một chút cho thoáng?

Trang khinh khỉnh quay mặt đi. Lại tiếng ràn rạt của lốp xe cuốn trên mặt đường, bây giờ thì hối hả hơn bởi dốc thoải thoải và tầm nhìn thoáng đãng. Mình nhận ra đoạn này chính là chỗ khi lên cả bọn đã dừng xe nghỉ ở đây đến gần hai chục phút. Khi ấy hẳn nhắc tới Núi Bạc và lái xe bảo ở vị trí này thì không thể nhìn thấy được.

Vậy mà giờ mình lại nhìn thấy nó, với dáng vo tròn về phía bên trái và một cái mấu, chính xác là gờ đá phình ra ở sườn phải như cái nhọt. Bọn họ hẳn không hề biết đến địa danh này, với bọn họ cái đáng quan tâm là mau mau chuẩn khỏi đây càng nhanh càng tốt. Núi Bạc tồn tại như Núi Đất. Pháo của họ đã nã nát như ngọn núi không lấy gì làm cao ấy, đào xới tung nó lên đến cả nửa ngày trời, sau đó mới cho bộ binh dùng súng phun lửa và hơi cay lao lên. Núi Bạc không có những trận giáp lá cà kinh hoàng đến mức những ai còn sống sót sau trận ấy, dù ta hay họ đều hóa điên như ở Núi Đất, nhưng lại đầy rẫy những huyền thoại về các linh hồn. Ngọn núi bất chợt sáng lên và mình biết thế là trăng đã ló ra sau hàng mấy tiếng đồng hồ bị mây mù phủ lấp. Núi Bạc chồm vồm bám bên ngoài cửa kính, qua khe hẹp giữa đầu của người cao to và viền cửa mại i-nốc, một dải sáng nhạt trên đỉnh, ở nơi có cái ghềnh đá nhô ra. Trông nó mơ ảo, xa lạ. Nó giống như chiếc bình cổ đã thuộc về người hàng xóm nhưng vẫn lặng lẽ đẹp cho chủ cũ ngắm. Những người trong xe không biết Núi Bạc, càng không biết bên kia họ gọi là Giải Âm Sơn, mình tin như thế.

- Nhớ Núi Bạc không?

Mình dè dặt hỏi Trang rồi nhận ra đó là câu hỏi vô duyên. Trang không quan tâm tới núi, chúng không may mắn làm Trang xao động. Những chuyến lên Tân Thanh lấy thuốc với Trang mình đã biết điều đó, nhưng mình luôn luôn quên. Lẽ ra mình và Trang đã trở lại con đường Lạng Sơn ấy, nếu như máu cay cú không nổi lên trong lòng Trang. Đến bây giờ mình vẫn nghĩ có thể Vân Ly nói đúng, Vân Ly bị oan thực sự.

Trước khi đưa Trang cùng bọn thằng Hiệp và Thủy đến gặp bọn thằng Hoài, rõ ràng Vân Ly đã nói cũng chỉ mới biết chúng nó sơ sơ qua một đứa bạn. Lần ấy mình đã linh cảm có điều gì đó

không chắc chắn. Mình đã can nhưng thằng Quých dè bủ mình nhất. Cả bọn lên xe đi lúc chín giờ kém mười. Ba giờ chiều thì Trang gọi điện cho mình. Mình đến, thấy Trang ngồi cùng thằng Thủy và thằng Hiệp, không có thằng Quých. Mình hỏi, Trang bảo Quých đang nằm ở viện. Mình giật mình chưa kịp định thần thì Trang đã nói nhỏ, mắt dè chừng xung quanh:

- Bọn nó cướp hàng.

Giọng Trang run run vì xúc động. Thằng Thủy và Hiệp lăm lè nhìn lon bia trên tay chúng. Trang kể, thằng Hoài hẹn giao hàng ở phía sau cảng chỗ có nhà kho bỏ hoang. Khi bọn Trang đưa thuốc cho thằng Hoài xem, đòi nó đưa tiền thì thằng Hoài giở mặt nói tưởng là được mang đến biếu không. Thằng Quých vắng tục bảo biếu không cái con cặc, không có tiền thì mang thuốc về. Có đến sáu bảy thằng từ đâu lao ra, xông vào đâm đá thằng Quých và thằng Hiệp. Thằng Thủy nhanh chân chạy thoát ra ngoài. Chúng nó tập trung đánh thằng Quých dữ nhất vì Quých chống trả cũng ghê gớm, xọc dao toạc sườn một thằng. Lúc ghì được Quých thì thằng Hoài lấy côn đánh liên tiếp vào đầu Quých cho đến khi Quých ngã sấp xuống ngất đi mới thôi. Chúng nó không động tới Trang. Thằng Hoài lấy thuốc, trước khi đi còn quay lại nhăn nhở bảo Trang rất ngon nhưng hôm nay nó không hứng, lần khác thế nào cũng gặp lại. Trang kể, môi rung rung đầy kích động. Mình nói:

- Anh đã linh cảm không ổn.

Trang nhìn thẳng vào mắt mình, rít lên:

- Em nghi con Ly chơi em.

Mình lắc đầu nói chưa có chứng cứ thì không nên vội vàng đổ cho người ta thế. Không bao giờ Vân Ly lại ngu đến mức hại cả bạn của mình. Trang không nghe. Với Trang lúc ấy thằng Hoài với Vân Ly là một. Trang sồn sồn bảo mình gọi điện cho Vân Ly đến nhưng mình từ chối. Kiểu gì thì gọi bây giờ cũng không tiện. Thằng Hiệp bảo:

- Nó sẽ chối ngay.

- Địt mẹ...

Thằng Thủy chửi đồng, nó tức quá mà chửi, không rõ chửi ai. Nó vẫn may hơn thằng Quých và thằng Hiệp, không dính cú đòn nào. Mình khuyên cứ giải tán, coi như không có gì xảy ra, để bình tĩnh tính lại xem. Trang đưa tiền cho Thủy và Hiệp dặn chúng nó vào viện lo cho thằng Quých. Mình đèo Trang về. Tới nhà, Trang bảo mình cùng vào, chờ Trang tắm rửa xong, sẽ đi ăn luôn. Mình nói sợ không tiện, ông Chiến có thể ghé qua bất cứ lúc nào. Trang gắt:

- Kệ ông ấy. Lúc này em cần anh.

Đây là lần đầu tiên mình bước vào nhà của Trang. Mình ngồi chờ, vớ tờ tạp chí Người Đẹp Việt Nam nhưng không đọc được dòng nào. Chiếc giường êm ái, sạch sẽ, phảng phất mùi nước hoa ở góc phòng khiến mình mụ mẫm. Đầu óc mình cứ lảng vảng câu hỏi Trang với ông Chiến làm tình với nhau bao nhiêu lần trên giường này.

Trang tắm xong, đi ra, quần quanh người cái khăn tắm màu tía. Trang đã hồi lại, tươi tỉnh hơn một chút.

- Máy giờ rồi?

Trang hỏi, nhìn đồng hồ, tự trả lời.

- Năm giờ hai mươi. Ăn bây giờ thì hơi sớm.

Vừa nói vừa ngã xuống giường, chiếc khăn tắm tung ra, Trang vẫy mình lại:

- Ra nằm đây với em.

Mình nằm cạnh Trang, rồi bị kéo lên người Trang và mặc dù tay Trang cố gắng đánh thức nhưng thằng tiểu yêu của mình không rung động. Trang hỏi:

- Anh lại nghĩ đến ông Chiến chứ gì?

Mình thú nhận không hứng thú lắm. Trang trắng vậy, lồ lộ vậy, với đôi vú cong vểnh lên, với đám lông phơn phớt hình tam giác và đôi chân dài thon nhưng cũng không lay động được mình. Trang vùng dậy, rạch miệng dần dỗi. Mình quả quyết:

- Đi ăn đi.

Ăn xong mình đưa Trang về nơi mình ở. Mình bảo Trang:

- Ly nó có gọi điện cho anh.

Trang hất cằm:

- Gọi để thanh minh phải không?

- Nó xin tiền đóng học phí.

Trang nhìn mình đăm đăm, vai xuôi xuống:

- Anh thích nó, đúng không?

Có một đốm nắng rất nhạt, gần như không phải nắng mà là ánh mắt của ai đó, di chuyển qua song cửa. Mình hỏi lại:

- Em ghen thật đấy à?

Trang xốc cổ áo lên, sau đó lại dùng ngón út kéo nó trễ xuống. Mình cười không mở miệng, chỉ có luồng hơi phì ra hai lỗ mũi. Vân Ly làm tình hay hơn Trang, Vân Ly dâm hơn, uốn éo hơn. Nhưng Trang trắng hơn Vân Ly.

- Không dám thú nhận à?

Trang khiêu khích, môi run run và mình biết thế là bắt đầu giận. Mình bảo

- Đàn bà bọn em nhiều lúc như chó điên cả lượt.

Trang nhìn mình, nhìn thẳng vào mắt. Đôi mắt dài long lanh. Khuôn mặt gầy gầy mà mắt ướt thì cực gọi cảm. Thằng tiểu yêu của mình bắt đầu nóng lên nhanh chóng.

Mình hung hãn đè Trang xuống, ngửi thấy mùi thơm cay từ tóc Trang. Mình làm một chập rồi dừng lại, bảo:

- Ghen là dâm.

Trang nhắm mắt, lúc ấy Trang vẫn còn nằm dưới và mình vẫn ở trong Trang. Đột nhiên mình rút thẳng tiểu yêu ra:

- Ghen là dâm, nhớ chưa?

Không trả lời, tay Trang đang tìm thẳng tiểu yêu của mình. Mình gạt tay Trang ra. Mình muốn nói cho hết ý.

- Em không dâm như nó, đúng không?

Trang lắc đầu. Vân Ly đã từng lắc đầu khi mình hỏi có nhớ cho thằng nào chơi đầu tiên không.

Điện thoại đổ chuông, không phải của mình mà của Trang. Tiếng chuông u u ngắc trong túi chiếc quần bò bị vun thành đống ngoài đệm. Trang muốn lấy nó nhưng mình đã ấn thằng tiểu yêu vào. Tiếng điện thoại vẫn u u sè sè.

Lần đầu tiên Trang ngủ trọn vẹn một đêm ở chỗ mình trọ.

Sáng sớm bác Nhân gõ cửa hỏi mình bầu cử ở nhà hay ở cơ quan. Mình bảo bác muốn mình bầu ở đâu, mình sẽ đăng ký ở đó. Bác Nhân chắc lưỡi bảo bầu ở cả hai nơi cho nó hoành tráng. Mình gật đầu dễ dãi. Bác Nhân liếc vào phòng, lại nháy mắt lần nữa. Mình trở lại nằm cạnh Trang, nghe phía ngoài vài ba bước chân vang lên rồi dừng lại, rồi lại những bước chân khác. Tiếng xe đạp lách tách ngay sát cửa. Thế là con bé hàng xóm bắt đầu đi học. Con bé đó ngoan, rất ngoan là đằng khác.

Gặp mình, nó không bao giờ chào nhưng nét mặt lại thân mật và dễ thương đến mức mình thấy đó là lời chào dễ chịu nhất, lễ phép nhất mà mình được hưởng. Mẹ thích những đứa con gái kiểu như nó. Mẹ thường bảo nếu anh là con gái thì chắc chắn sẽ ngoan ngoãn hiền thực. Bảy giờ hơn mình gọi Trang dậy. Trước khi hai đứa ra khỏi nhà, không kìm được, mình lại buột miệng nhắc chuyện tiền đóng học phí của Vân Ly. Trang móc túi lấy một sấp tiền ném vào ngực mình, không nói câu nào, mặt đanh lại.

Chú gọi mình lên nói chuyện. Phòng chú có thêm một hòn đá phong thủy, nước chảy róc rách và bốc khói. Thảo nào hôm kia mình nghe Cú Vọ bâng quơ rằng đã viện đến cả phong thủy rồi đấy. Mình không nghĩ lão bóng gió nói về chú. Bản thân chú trước kia cũng chẳng để ý đến những điều nhố nhăng này, chú chỉ tin vào chính sự cố gắng, tận tụy của chú. Khi chú chính thức được bổ nhiệm chức giám đốc, thím bắt chú cứ phòng cũ mà ngồi vì nó có lộc, từ đấy mà chú thăng tiến.

Thím có hai lý do để khuyên chú không thể dùng lại phòng giám đốc cũ: phòng đó đã hết vượng khí, hết lộc. Phòng đó gọi cho nhân viên nhớ giám đốc cũ, dễ dẫn đến những so sánh vớ vẩn. Chú nghe theo lời thím, không phải vì tin mà vì không muốn làm thím buồn. Việc chú lên giám

đốc khiến thím tự hào, sung sướng hơn chính bản thân chú. Thấy mình ngó hòn đá phong thủy, chú nói:

- Ý của thím mày đấy. Cả kia nữa.

Chú chỉ ra chỗ bàn tiếp khách. Trước, đó là bộ bằng gỗ công nghiệp, kiểu cũng đơn giản, giờ là bộ gỗ thịt, loại tay ngai, trông cái nào cũng oai vệ, chắc nịch, ngồi vào đó như ngồi vào lòng hổ. Chú rót nước cho mình rồi thông báo tháng sau chú đi công tác nước ngoài, sang Mỹ, độ hơn tuần. Mình không hiểu thông tin đó có liên quan gì tới mình. Chú nhâm nhi chén trà, nhìn quanh quất căn phòng như khách lạ. Mình hỏi thẳng luôn:

- Chú gọi cháu có việc gì không ạ?

Chú nhấp nháp lưỡii ra ngoài môi để tận hưởng hết cái dư vị chè, không trả lời ngay mà vươn người lấy tờ giấy khổ to để trên cái đôn đặt sát tường.

- Cháu đã đọc bài này chưa?

Vừa nói chú vừa đẩy tờ giấy về phía mình. Mình đón lấy ngó lướt qua và nhận ra đó là một bản photo copy bài báo từ Công An Nhân Dân. Cứ ngỡ chỉ mình mình tờ mò đọc loại báo chí rẻ tiền này, hóa ra không phải vậy.

- Chúng nó soi công ty của thím.

Bài phóng sự viết về gian lận thuế của công ty trong ba năm qua với số tiền lên đến gần sáu trăm triệu. Mình không thấy tên thím trong bài viết. Chú nói:

- Thím là kế toán trưởng.

Ra thế. Và chỉ có thế thôi. Vấn đề bây giờ là chú muốn mình làm gì.

- Cơ quan nhiều người đọc tờ này không?

Chú hỏi. Mình đáp cũng ít, hôm đọc hôm không.

- Từ hôm nay bỏ hẳn tờ ấy đi.

Mình đứng dậy, định bước ra ngoài, bất ngờ chú hỏi:

- Hiếu, còn nhớ cái này không?

Mình thót tim khi chú chìa ra chiếc quạt làm bằng khung xương cá. Đó là quạt của Hằng. Chú m?m m?m bảo:

- Hồi ấy cũng buồn cười thật.

Mình mạnh dạn hỏi:

- Thực ra thì lúc ấy chú định làm gì?

Chú nhún vai:

- Tao chỉ muốn xem bên trong nó là gì thôi.

Giờ hẳn chú đã quá biết bên trong nó là gì rồi nhưng chú sẽ rất khó nói ra. Chú hỏi Hằng dạo này sống thế nào, mình nói dối là không hề biết thông tin gì từ ngày Hằng bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Mặt chú đăm chiêu, vấy chiếc quạt về phía mình như muốn ném đi nhưng tay thì vẫn nắm chặt lấy:

- Tao đoán là mày cũng đồn với nó.

Mình đi xuống kiểm tra lại và thấy quả là số báo Công An Nhân Dân hôm nay chưa kịp tới. Lần đầu tiên mình cảm thấy có ích cho chú. Nhưng mình cũng phân vân không hiểu chú nhắc lại chuyện cũ ấy để làm gì. Mình tra trong phích tìm cuốn sách anh Thuận hỏi mượn thì nghe tiếng huýt sáo. Chị Thu nhún nhảy đi vào. Đàn bà huýt sáo thì ngồ ngồ, hơi ngỗ nghịch, mất hết cả dục tính.

- Trả Những thằng già này. Đọc phát rồ lên.

Chị Thu đặt cuốn sách lên bàn ghi phiếu. Chị không mượn nữa, muốn nghỉ một thời gian. Chị Thu bảo chị bắt đầu mê nhắn tin. Mình nghĩ lúc này chị không nên ở đây vì anh Thuận hẹn chiều là phải có sách cho anh ấy. Nhưng chị Thu có vẻ chưa muốn đi, chị ngồi xuống, nhìn mình tra phích, nói đủ thứ chuyện, rồi lại lân la tới chuyện tình ái. Bạn chị chán chồng, một tay rất trẻ, bắt bớ với một ông tuổi tác đã kha khá.

- Buồn cười nhỉ, Hiếu thấy có buồn cười không?

Chị hỏi mình, mắt hơi sẫm lại kèm theo nụ cười ý vị. Mình không thấy buồn cười, đó là chuyện bình thường.

- Chị thì sao?

Mình hỏi cho có chuyện.

- Sao là sao cơ?

Chị hỏi lại, mi mắt lật lên.

- Thích trẻ hay già?

Giọng mình ồm ồm ngoài ý muốn của mình. Chị Thu lại cười. Mình không tìm nữa, quay ra ngồi vào ghế. Mặt chị Thu hồng hào hơn mọi khi, má đỏ, cằm trắng, ngực cao hơn và cả người toát ra hơi nóng rần rật, mình nghĩ có thể chị vừa sạch kinh. Chị ngồi lệch về một góc nhưng cả cánh tay trắng lại vất lên mặt bàn như con bạch xà đang vươn về phía mình. Nếu không có Cú Vọ xuất hiện, mình đã cầm lấy tay chị. Cú Vọ hỏi Công An Nhân Dân số mới nhất. Mình bảo chưa thấy bưu điện mang tới, họ chậm, họ luôn chậm. Mình còn dai thêm, nhiều khi họ để đến tận hôm sau mới chuyển. Vậy là Cú Vọ đã đánh hơi thấy bài báo đó. Nhưng tại sao lão lại không ra ngoài mua một tờ về mà đọc. Lão tìm báo thư viện khác gì thách thức chú. Cú Vọ định nán lại, nhưng ngó quanh thấy không còn cái ghế nào thì quay ra. Chị Thu nhìn theo lão, hơi rụt cổ, môi trề xuống.

- Hiếu thi thoảng có ra ngoài thành chơi không? Có mấy chỗ thích lắm.

Rõ ràng là chị Thu muốn rủ mình. Mình bảo không có ai đi cùng, nếu chị rỗi thì hôm nào hai chị em cùng đi.

- Cuối tuần nhé.

Chị Thu sốt sắng hẹn. Còn lại một mình, mình phân vân có nên cho chú biết cái chi tiết Cú Vọ tìm Công An Nhân Dân hay không. Cuối cùng mình nghĩ cứ kệ bọn họ, việc này tịnh không liên quan tới mình.

Mình gọi điện cho Vân Ly tới đưa nguyên cả sắp tiền của Trang.

- Bao nhiêu đây ạ?

Vân Ly hỏi, giọng lễ phép. Mình bảo:

- Không rõ, chắc đủ đóng.

Vân Ly cầm tiền vội vã như sợ mình đổi ý. Mình hỏi:

- Trang đã gọi điện cho em chưa?

Vân Ly lắc đầu:

- Chưa. Có gì không anh?

Mình đáp:

- Không có gì.

Vân Ly đi rồi, mình mò ra hàng nước ngay cổng cơ quan làm một chén trà thì lại thấy tờ Công An Nhân Dân mà bà chủ quán hay ai đó vớt lại ngay trên ghế nhựa. Mình tranh thủ cầm xem. Có một vụ bắn nhau giữa hai băng tội phạm ở Long An. Một chết, bốn bị thương nặng và khả năng là chúng còn gặp lại nhau. Vụ của công ty thím chỉ chiếm một phần ba trang, lại trình bày đơn

giản nên không gây chú ý gì. Bà bán nước than thở với mình chẳng hiểu sao mấy hôm nay lại lẩm mè đến réo trên nóc nhà bà. Mình vừa đọc vừa ậm ờ cho qua. Có mẩu tin lôi cuốn mình, nó viết về sự kiện người ta tìm thấy một đồng không biết của người hay của động vật chôn ven sông, đang bị phân hủy. Bài viết thứ hai dài hơn, về khả năng chữa bệnh bằng nhân điện của một ông thầy ở Hải Dương.

Bà chủ quán liếc thấy mình đọc bài đó liền nổ chuyện. Bà nói ở Cầu Diễn có một người chữa được bại liệt chỉ bằng cách đơn giản là đặt tay vào chỗ kín của bệnh nhân. Mình phì cười vì thông tin ngộ ngộ ấy. Bà tưởng mình giễu, mới trợn ngược mắt lên phân trần đó là chuyện thật. Con dâu bà bị liệt nửa người thể mà cái vị chữa bệnh kia đặt tay vào chỗ kín của cô ấy có ba hay bốn lần gì đó, đã khỏi ngay tắp lự. Mình hình dung cái bàn tay đặt vào chỗ kín kia nó run rẩy thế nào. Tuồng như bắt được ý nghĩ ấy, bà bán nước bảo:

- Gọi là thầy chứ thực ra thì đấy là đàn bà. Mới hơn năm mươi một chút thôi. Giỏi thế đấy.

Mình bị hăng. Tưởng thầy là đàn ông thì câu chuyện xem ra kỳ thú. Đàn bà lại khác, nó làm mình tởm. Mình trả tiền chén nước, lững thững về.

Trong cái vùng ẩm ướt thoang thoảng gọi là trí nhớ hay giống như trí nhớ lúc này của mình, thì khi ấy hẳn đã cắt ngang hình ảnh những bước chân lững thững trở về cơ quan của mình bằng cách gọi đến sự dịch chuyển của những cây cột mốc. Và mình đã bình luận một câu rất hùng hồn về biên giới. Mình không nhớ chính xác câu ấy, chỉ mang máng rằng nó giống như nhát cuốc làm bung đê và những dòng ghi chép trong cuốn sổ của anh mà mình nhớ được cứ tuôn ra ồ ồ ồ.

Bên ngoài vẫn trập trùng núi, gần thì xanh lá cây, gần nữa thì những thớ đá vân xám pha những vệt trắng biểu hiện của tầng địa chất nửa granit nửa vôi, xa hơn nữa thì màu lam và sau dải lam là nét thoảng khó đoán định mây hay núi. Cái dải biên cương này lý lịch cũng phức tạp, chông chéo và oan khuất.

- Biên giới giống như cái hĩm vợ, luôn luôn bị thẳng hàng xóm nhắm nhe thò sang sờ mó, chôm chĩa.

Mình vươn người lên, ghé sát tai hẳn, nói nhỏ. Hẳn ngạc nhiên ngoái nhìn mình, chưa kịp phản

ứng gì thì Trang đã dài giọng:

- Đã biết vợ biết con là cái gì đâu mà ăn nói tinh tướng thế.

Hắn lại quay lên, nhìn thẳng ra phía trước. Sau đó hắn than thở tòa soạn hắn trang thiết bị đã quá cũ nát mà chưa biết làm cách nào để nâng cấp. Lái xe tiện thể chỉ trích tay phó phụ trách nội bộ không chịu mở rộng ngoại giao để cải thiện tình hình cho cơ quan. Hắn ờ ờ trong cổ, mình biết hắn không muốn đem chuyện nội bộ tòa soạn xích mích ra nói trước mặt khách. Nhưng lái xe dường như đã quyết, nhất định phải bóc mẽ cái tay phó nội bộ, mới bảo rằng tay đó vừa móc được với Sở Văn Hóa một suất biên chế cho con gái hắn.

- Anh bảo việc ấy thì nhanh thế, việc xin trang bị mấy cái máy vi tính thì chả thấy khổ gì.

Giọng lái xe phẫn nộ, không còn chút kiêng nể e dè gì nữa. Nếu hắn có cảm, mình tin lái xe sẽ cãi lại. Mình chuyển đề tài, hỏi hắn về việc nghiện hút. Hắn hóm hỉnh bảo nghiện hút ở trên này không thể gọi là tệ nạn mà nên gọi là bản sắc văn hóa.

Hình như có tiếng còi xin đường. Lái xe liếc nhìn gương chiếu hậu, nói:

- Thăng Hứa, con chủ tịch huyện.

Chiếc xe máy đang tìm cách lách lên trước. Đó là loại xe máy địa hình do nước ngoài tài trợ cho vùng sâu vùng xa, bánh to, cao, gầm xe cũng cao

Lái xe đánh vô lăng cho xe dạt vào bên phải rồi thò đầu ra. Xe máy vượt lên, người điều khiển ngoái sang. Một khuôn mặt lưỡi cày, trắng, đầy tàn nhang với hàng ria lún phún và đôi mắt một mí kéo dài hơi xếch lên. Một ông con giời thực thụ. Thăng con chủ tịch nhận ra người quen, cười, gật đầu rồi vọt trước, khuất vòng cua. Dư ảnh của nó là bộ quần áo sặc sỡ và cái đuôi tóc buộc túm như đuôi ngựa non. Lái xe bảo đó là con trai duy nhất của chủ tịch huyện, ăn chơi khét tiếng vùng này. Mới chỉ học hết cấp Hai rồi bỏ, nhưng nó điều hành cả một đội quân chuyên săn lùng và buôn bán động vật quý hiếm sang Trung Quốc.

- Bao nhiêu gái đẹp ở vùng này, nó đều tìm cách ăn cả.

Lái xe khăng định chắc nịch. Một vệt nắng rải xuống, dập dềnh bám riết lấy đầu xe. Có hai điều mình cho luôn giống nhau, đó là con cái những vị có máu mặt đều giống nhau và sự sa đọa ở đâu cũng giống nhau. Hấn bảo thằng nhóc này chưa là gì so với đội chơi của con mấy vị giám đốc sở.

Năm thằng, năm con xe Zép của Mỹ, kèm theo năm con bé cũng thuộc diện hoa khôi, cứ tuần hoặc hơn tuần lại kéo lên trang trại ở gần Yên Minh ăn ở như người nguyên thủy rồi tổ chức đua xe. Năm thằng đàn ông cưỡi truồng, năm đứa con gái cưỡi truồng, điều khiển năm con Zép phóng điên dại, vào cua không giảm tốc độ. Cách đây độ nửa năm thì vụ việc mới vỡ lở ra khi một chiếc do không làm chủ được đã lao xuống vực. Xe với lái xe cháy thành than nhưng con bé ngồi trên xe lại không chết, nó bị hất văng ra, mắc vào cành cây, dập tủy sống và liệt toàn thân. Công an truy mới biết khi đua bọn oe con ấy đều dùng thuốc. Hấn là người theo dõi viết bài nên rất tường tận vụ này. Riêng chuyện các ông bố chạy tiền để xí xóa cho con đã lên đến cả trăm triệu.

-Không hiểu bọn oắt bây giờ chúng nó muốn gì nữa.

Hấn trề môi nói.

Trang vẫn ngả người ra sau, lim dim nghe héc phôn.

“Tao không tài nào ngủ được vì vết thương ở góc trái đầu cứ nhay nháy cắn, đã thế lại cừ rừm, cừ rừm. Chúng nó nhét mấy chục người vào cái phòng bé bằng cái lỗ mũi với một lỗ thông hơi cũng bằng lỗ mũi. Tất cả đều phải nằm trên nền đất chi chít lỗ giun đùn. Nhiều người mệt quá, lăn quay ra ngủ, còn số khác thì nửa nằm nửa ngồi chả hiểu thức hay ngủ. Vài ba người rên rĩ nói chuyện với nhau.”

Giấc ngủ của tù binh không bình thường, anh viết là lúc ấy anh nghĩ thế, vì thấy rất nhiều người mê sảng, quấy đập. Người nằm cách anh một dãy đang nằm thêm thiếp bỗng nhiên tru lên, bật dậy, ngã ịch xuống, thêm thiếp một lúc rồi lại ú ớ. Anh hỏi người bên cạnh, cũng đang ngồi tỉ cầm lên đầu gối, thì người ấy bảo đó là cậu liên lạc của tiểu đoàn. Cậu ta dân Hà Nội gốc, nhà ở phố Hàng Thiếc hay Hàng Thùng gì đó. Anh muốn đánh thức cậu liên lạc dậy nhưng mấy người không đồng ý, họ bảo cứ để cậu ta ngủ lấy sức.

“Tao nói ngủ thế này còn mệt hơn là thức. Một giọng Thanh Hóa ở tít trong góc nói:

- Thức hay ngủ thì chắc rồi cũng toi cả.

- Toi thế nào mà toi, ăn với nói như cứt.

Giọng Nghệ An vặc lại.”

Anh biết, cái tay kia đã nói đúng vào nỗi sợ thoang thoảng của mọi người. Cái ô thông gió bé tí hin trên góc căn phòng biến thành cái chấm sáng xanh mờ mờ. Đó chính là bầu trời. Giọng Thanh Hóa lại chuyển chủ đề:

- Xe chở tôi đi tốc độ nhanh, đường êm mà chạy mấy tiếng đồng hồ, cho nên chắc chắn là mình phải ở trong đất chúng nó cả trăm cây số.

“Thằng liên lạc lại ré lên. Tao quyết định lay nó dậy. Khi chạm vào người mới biết nó ướt đầm. Thằng liên lạc hốt hoảng đẩy bật tao ra hét lên:

- Ai đấy?

Tao đáp:

- Quân mình.”

Cậu liên lạc dần ra một lúc, trong bóng tối mờ mờ cổ cậu ta rút lại trông như con chim ướt. Hình như đã nhớ ra tình cảnh của mình, cậu liên lạc ngồi thụp xuống, ôm mặt thút thít khóc.

Hỏi mới biết cậu liên lạc đi theo tiểu đoàn trưởng thị sát trận địa thì chạm thám báo lườn sâu. Nhóm có sáu người, bị tấn công bất ngờ, ba chết ngay tại chỗ, một quăng súng chạy, còn tiểu đoàn trưởng bị dính hai viên, một ở ngực, một ở đùi trái. Đoạn ấy nhiều cây và đá, rậm rạp, lộn xộn nên không xác định được đối phương ở vị trí nào. Bọn họ bắn rất nhanh, sau đó im lặng. Cậu liên lạc xiết hú hỏa trợn cả băng AR15 ra xung quanh rồi lôi tiểu đoàn trưởng lùi vào cái khe đá ngay cạnh. Tiểu đoàn trưởng bảo cậu ta chạy đi, mặc ông nhưng cậu ta không nghe, cứ nghiêng răng nghiêng lợi túm hai tay ông mà kéo. Mới kéo được vài bước thì bị mấy tay nhao ra

đề nghiên lấy. Bọn họ xem xét rất kỹ vết thương của tiểu đoàn trưởng sau đó nhìn nhau lắc đầu. Vết thương ở ngực quá nặng, máu phun ra ồ ạt ướt hết cả người ông. Cậu liên lạc nói với bọn họ: Ông ấy là chỉ huy cấp cao đấy.

Cứu cho ông ấy đi. Bọn họ trở mắt nhìn mồm cậu liên lạc. Một tay cúi xuống vạch mắt tiểu đoàn trưởng rồi bấu môi đứng lên. Cậu liên lạc hoảng quá lại hét: Cấp cao, cấp rất cao đấy, có giá trị đấy, mang ông ấy đi. Cái tay cúi xuống vạch mắt tiểu đoàn trưởng giờ lại cúi xuống lần nữa, dừng dưng tì nòng AK vào thùy trán ông và siết cò.

“Thằng liên lạc bảo tiểu đoàn trưởng của nó ở huyện Quế Võ, ông ấy năm mươi ba tuổi, con gái út vừa ăn hỏi mấy ngày trước. Cừ rừm.”

- Thủ trưởng em đánh Mỹ không chết, đánh Pôn-pốt không chết. Thế mà... mẹ chúng nó.

Cậu liên lạc ầm ức chửi.

- Tớ mong nó bắn đại trưởng của tớ như thế mà nó dếch bắn.

Anh buột miệng nói ra câu ấy, may chỉ vài người nghe thấy. Lỗ thông hơi rạng lên, ánh sáng nhấm nhắng đi vào. Tất cả đã dậy, nhìn nhau với thái độ rất lạ. Cậu liên lạc trẻ măng, trông giống con gái, da trắng, mắt to đen, mũi thẳng, hàng ria mép lún phún viền lên cái miệng gọn xinh. Giọng Thanh Hóa là tay lùn, mập mập, mặt đầy đặn, đôi mắt ngả vàng, có những xoáy tròn. Mắt ấy thì khôn lỏi đời. Giọng Nghệ An là tay vóc xương xương, cầm bạnh, lông mày rậm, mồm hơi dẩu, tai và cổ đỏ nhừ. Hạng ấy có đút xuống âm phủ vẫn cứ gàn gàn dở dở. Anh đếm, có khoảng hơn hai chục người tất cả. Trong số đó anh không quen ai. Cửa mở, cả bọn rụt rè không dám bước ra, cứ đùn đẩy nhau. Anh nhón đầu nhìn ra cửa chỉ thấy khoảng sân rộng sáng lóa. Đám lính gác thấy không ai bước ra thì ngạc nhiên, cùng ló mặt vào. Một tay quát rất to, rồi lên đạn roàn roạt. Lúc ấy mọi người mới miễn cưỡng lục tục bước ra. Một bãi đất rộng, xung quanh rào dây thép gai, mấy dãy nhà cấp bốn lợp prôximăng dải theo hình chữ u. Cái nhà chốt tù binh nằm ở nét cong cong của chữ u. Đám lính súng ống xênh xang, đi lại gườm gườm, mắt tay nào cũng kéo vếch lên.

“Chúng nó dồn mọi người theo ba hàng dọc. Tao thấy đói, bụng cứ vặn vẹo, ừng ực toàn hơi và bong bóng.”

Anh hỏi tay nói tiếng Nghệ An:

- Chúng nó định giở trò gì không biết.

Tay này đáp về sành sỏi:

- Huấn dụ mấy câu rồi cho ăn.

Tay giọng Thanh Hóa xì một tiếng:

- Có mà ăn đạn.

Một lúc sau từ cổng trại xuất hiện chiếc xe com măng ca mới coong đi vào. Đám lính đứng nghiêm chờ, mắt vẫn canh chừng tù binh. Xe dừng, một người mặc áo đại cán, cũng mới coong như chiếc xe, cổ cài kín, bước xuống. Tay trại trưởng chạy tới đứng nghiêm báo cáo cả tràng dài. Cậu liên lạc giờ đã bình tĩnh, ghé tai anh:

- Lão này cỡ tuổi thủ trưởng của em.

Người mặc áo đại cán điềm tĩnh tiến lại phía bọn anh, đưa mắt nhìn cả lượt sau đó mới nói. Ông ta nói chậm rãi, mặt lạnh tanh, răng rin rít. Nói xong ông ta dừng lại nhìn một lượt nữa rồi lên xe đi thẳng. Phiên dịch nhắc lại, đại khái là nói bọn anh là tù binh và sẽ được đối xử theo chính sách khoan hồng nhân đạo của nước họ. Ai không tuân theo nội quy thì sẽ bị trừng phạt. Phiên dịch vừa dứt lời, mọi người đều ồ lên. Họ cho bọn anh ăn sáng giống như cho lợn ăn sau đó lại dồn tất cả vào trong nhà khóa cửa lại. Buổi trưa mắt đang chờn vờn thì cửa sầm sập mở và bọn họ lôi ba người ra ngoài. Mọi người lại ồn ào lấp lổm đoán có thể đi hỏi cung, lại đoán có thể bị lôi đi thủ tiêu. Nghe nói hai phần ba tù binh trong cuộc trước bị thủ tiêu. Bàn tán, phỏng đoán cứ loạn xạ cả lên, không tài nào chợp mắt được. Nửa tiếng sau cửa sầm sập mở, ba người trở lại.

Họ bảo bị hỏi cung, cụ thể là hỏi phiên hiệu đơn vị, chức vụ, quê quán sau đó thì kiểm tra sức khỏe. Lại ba người khác bị gọi, lần này có tay Nghệ An. Khi trở về chỉ có hai người, tay tiếng Nghệ An biến mất. Cả đám dồn vào hỏi thì hai người kia lắc đầu bảo cũng chẳng biết vì mỗi

người một phòng, hỏi han ghi chép rồi cho về. Chỉ thế thôi. Anh hỏi:

- Ai biết người nói tiếng Nghệ An ấy ở đơn vị nào, cấp gì không?

Không ai biết. Đợt thứ ba lại ba người và khi trở về đều đủ cả ba. Đợt thứ tư có tay giọng Thanh Hóa. Cửa lại mở nhưng chỉ có mấy tay lính lấy đi thêm ba người nữa. Vậy là tốp thứ tư không ai trở về. Không khí bắt đầu căng thẳng. Cậu liên lạc sụt sịt khóc.

“Tao xui nó:

- Em cứ coi như em chết rồi, thế đỡ sợ hơn.

Thằng liên lạc lắc đầu, thì thào:

- Em thử cố rồi nhưng vẫn cứ thấy mình sống sò sò ra.

Thực ra tao cũng hoang mang, không hiểu bọn Tàu làm quái gì với những người kia. Cừ rừm cừ rừm cừ rừm cừ rừm...”

Phải rất lâu sau cửa mới mở lần nữa, một người lão đảo lao vào, ngã lăn cu chiêng ra. Cửa đóng lại, họ không nhặt thêm ai. Cái người vừa mới trở về là Hán, quê ở Phú Bình.

Hán cỡ tuổi anh, lúc bị dẫn đi Hán cứ bầu lấy tay anh, dặn là nếu anh về được thì đến nói với mẹ Hán sang hàng xóm xin lỗi giúp Hán chuyện Hán gây ra với họ ngày xưa. Anh không biết đó là chuyện quái gì. Mọi người lay Hán dậy hỏi nhưng Hán không nói, mắt cứ trợn trừng lên, mồm há ra, thở hồng hộc từng chập như vừa gặp ma. Cậu liên lạc ghé tai anh bảo:

- Cứ dấm thật mạnh vào mặt anh ấy, thế nào cũng hồi.

Anh thấy hay hay, liền gạt mọi người ra, lấy hết sức thoi một quả vào mặt Hán.

“Tay tao ê đi, cảm giác gãy bổ nó xương cổ tay. Thằng Hán ngật hẳn ra sau, cũng may đầu nó va vào đuôi người phía sau. Tao bảo:

- Mày không nói thì mọi người biết chuyện gì để mà tránh.”

Hán kể bị hỏi cung ở trong một căn phòng cũng nhỏ, sau đó thì có bác sĩ vào khám sức khỏe. Tay bác sĩ chập ngón trỏ và ngón giữa vào rồi luồn ra sau áp vào đoạn gần đốt sống cuối của Hán nghe ngóng rồi lắc đầu đi ra. Tay hỏi cũng cầm tập giấy đuổi theo tay bác sĩ. Còn một mình, Hán tranh thủ quan sát xung quanh, phát hiện ra bức tường ngăn với phòng bên có cái lỗ nhỏ. Hán nhòm qua lỗ ấy thì thấy sáu cái xác người trần truồng nằm ngay ngắn sát với chân tường bên kia, xác nào cũng bị mổ phanh ra. Hán bảo lúc ấy Hán run quá, chân tay chảy nhão, nghĩ rồi mình chắc cũng vậy. Nhưng tay hỏi cung quay vào cùng với một tay lính khác và hất đầu ra hiệu cho tay lính dẫn Hán đi ra. Hán quan sát cửa của căn phòng sát nơi Hán vừa bị hỏi cung, thấy cửa bằng sắt, sơn trắng và có mấy người mặc quần áo trắng đứng lớn vờn ở bên ngoài. Một ai đó hỏi:

- Xác ấy có phải người mình không?

Cậu liên lạc cự ngay:

- Vừa vặn sáu mống còn gì.

“Tao sực hiểu ra vấn đề. Chắc mày chả đoán ra đâu. Tao nói to:

- Tôi biết chúng nó làm gì rồi.

Không ai hỏi câu nào, chỉ nhìn tao chăm chăm, quên bém cả tay người Phú Bình.”

Cậu liên lạc rùng mình buột ra một cái rắm.

Chiều phấp phồng nhưng không thấy tay lính nào lảng vảng tới. Đến khi có tiếng kèn báo ra ăn thì không ai nhúc nhích. Anh phải động viên mọi người cố lên, phải ăn để có sức mà tìm cách thoát về. Đến tối thì họ lại tiếp tục lôi đi ba người, sau đó trả lại hai, trong đó có cậu liên lạc. Anh hỏi thì cả hai đều bảo không nhìn thấy gì, vì bị đèn chiếu thẳng vào mặt. Họ cũng không nghe thấy bất cứ một tiếng kêu gào hay rĩ rên nào.

Cuộc hỏi cung vẫn chỉ mang tính hình thức với vài ba câu về đơn vị tên tuổi, quê quán.

“Đến khi tao đang thiu thiu thì có tiếng động mạnh, cửa đột ngột mở, đèn pin soi thẳng vào mặt tao...Cừ rừm.”

- Để ý nhé, cái lối nhỏ mờ mờ cạnh bụi dừa ấy, không, kia cơ, bên trái ấy, đúng rồi.

Hắn đang cố gắng chỉ trỏ cho Trang.

- Đó chính là con đường của dân buôn lậu đấy. Nó ly kỳ chả kém gì đường mòn Trường Sơn đâu em ạ.

Đã có những cuộc giao tranh dữ dội xảy ra giữa con chủ tịch huyện và đám buôn lậu khác để giành lấy con đường này. Đã có cả những cuộc đọ súng giữa biên phòng và đám buôn lậu mà dĩ nhiên không ai dám chắc thằng Hứa có mặt hay không có mặt. Con đường chỉ là cái vệt mờ nhưng lại hằn vết trong tâm trí dân vùng này. Theo hắn, đây là con đường ngắn nhất để vượt sang Trung Quốc, rất dễ đi, nhưng mắc một đoạn cực hiểm trở, đoạn ấy có nút thắt chỉ vừa đủ một con trâu chui qua. Những người thợ săn vô tình phát hiện ra lối tắt đó khi họ đuổi theo con hổ trắng, thấy nó lao tọt vào miệng hang nhỏ và biến mất. Đám thợ săn liều lĩnh mò vào, đi cả đoạn dài dưới những vòm đá ướt rượt với hàng trăm con cuốn chiếu to cỡ ngón chân cái lẫn với rết vàng. Khi thoát ra, họ sửng sốt nhận thấy mình đã ở trong đất Trung Quốc. Con đường bí mật của tự nhiên được tìm thấy, đám buôn lậu đã nhanh chóng chiếm lĩnh. Tốp buôn lậu đầu tiên mang hàng đi qua có bốn người thì hai biến mất không rõ nguyên nhân. Chỉ thấy khi vào đến đoạn rộng nhất, có nhiều ngách nhất của hang, nghe tiếng gù mạnh rồi đèn pin văng ra và người mất hút. Các chuyến sau đám buôn lậu đi theo đám đông lại mang theo súng nên có vẻ an toàn hơn nhưng thì thoảng vẫn có một vài người bị bốc hơi vào cái ngách tối mờ mờ nào đó.

Hắn kể ề à, chậm chạp trong khi xe lại phóng với tốc độ lớn vì đường đã bằng. Núi được trả lại kích thước thực và chúng không chứa những bất trắc nữa. Núi đẹp hơn, thơ mộng hơn, hàng lối rành mạch hơn. Qua lớp kính đã hơi mờ, xa xa, xen kẽ giữa vài ba ngọn núi nhỏ bé như non bộ, đã nhìn thấy những mảng tường trắng của các ngôi nhà. Cái vệt bụi la đà phía trước kia là do xe của con trai chủ tịch huyện cuốn lên.

- Máy giờ rồi ấy nhỉ?

Hắn hỏi. Lái xe đáp:

- Đúng ba giờ.

- Còn sớm.

Hắn nói, ngáp rõ to, ngoái lại bảo.

- Tối nay huyện tổ chức văn nghệ. Ông đã xem người Mèo múa khèn bao giờ chưa?

Mình lắc đầu. Lái xe bảo:

- Dân Mèo say rượu múa khèn giống như đánh võ ấy, vui ra phết.

Mình nhớ là lúc ấy mình rất nhớ bố. Bố đã múa võ cho mình xem, vào cái đêm mình suýt chết đuối. Càng về sau mình càng nhận ra rằng võ thuật là sự lại giống của con người.

Cửa ngõ vào huyện lị qua một con suối nhỏ, nước vắn vắt, hai bên bờ không nhiều sỏi như các con suối khác mà là dải cát trắng lóng lánh những vảy thủy tinh. Hắn bảo con suối này cũng không rõ nguồn gốc từ đâu, nó đột ngột hiện ra dưới chân núi, giăng ngang đường vào huyện rồi chạy tiếp đoạn nữa và biến mất vào chân một quả núi. Hắn phỏng đoán có lẽ đây cũng chính là một đoạn của suối Thâm Tiềm. Có ba lý do để hắn kết luận thế: Thâm Tiềm là con suối duy nhất ở vùng này tải theo cát trắng. Thâm Tiềm là con suối duy nhất chảy từ Nam ngược lên Bắc. Thâm Tiềm cũng là con suối duy nhất lặn sâu xuống dưới và chưa ai xác định được hướng chính của nó. Lái xe lại lập luận nếu nối hai đoạn của Thâm Tiềm với đoạn suối này thì lại thành ra cạnh vuông, như thế không hợp lẽ.

Một dãy nhà lè tè, mái ngói đen xỉn vông oằn ở giữa, tỏa lên mấy ngọn khói trắng trông thật thích mắt. Rồi một cái đền nhỏ xây cầu thả, qua quýt, rêu phong ố á, lật phật mấy lá bùa màu hồng bọt, nép dưới tảng đá rất lớn nhưng đứng đơn độc. Kế đó một đoạn ngắn là ủy ban nhân dân huyện, Khang trang sau hàng sa mu thẳng vút gai nhọn. Tòa nhà ủy ban nhân dân huyện ba tầng tựa lưng vào dãy núi, nhìn thẳng ra thung lũng rộng lớn.

Lại một cuộc bắt tay nồng nhiệt mà suồng sã nữa, giống như huyện trước. Hắn giới thiệu mình là cán bộ văn hóa Trung ương đi thực tế, lấy tư liệu. Ngoái sang định giới thiệu tiếp thì thấy Trang đã lĩnh ra cổng trụ sở ngó những người dân tộc sắc sỡ diễu qua lại. Trang không muốn

tiếp xúc với họ. Chủ tịch huyện thấp tè, nhưng đi đứng thoăn thoắt như con dúi. Ngồi phòng chủ tịch huyện chưa nóng đít đã bị chánh văn phòng huyện mò sang cầm theo chai rượu bắt uống phủ đầu cả chén đầy. Mình từ chối viện cớ muốn ra bể rửa mặt mũi một chút. Chánh văn phòng huyện giọng rền như sấm bảo:

- Ở đây cả năm không cần rửa mặt vì làm gì có bụi như dưới xuôi mà rửa.

Nói rồi cả chánh văn phòng lẫn chủ tịch huyện và đám bầu sậu cười khơ khớ. Bị chánh văn phòng dí cái chén vào tận miệng nên mình đành nhắm mắt nhắm mũi làm một hơi. Vẻ tự mãn pha thêm chút khệnh khạng vênh váo hiện rõ trên mặt, hấn ghé tai mình:

- Bọn này nó thế. Ông cứ lĩnh đi, để tôi xử lý cho.

Được lời, mình tranh thủ lúc nhộn nhạo chuồn ra với Trang. Bò đi lẫn với người, những con bò nâu đen, da căng, sừng vểnh lên đầy uy vũ nhưng mắt lại ngờ ngạc. Bầu trời ngả vàng với vài ba vết nhả cắt ngang trên đỉnh dãy núi đã thẫm lại. Mình rủ Trang vào chợ nhưng mới đi vài bước đã ngại, liền tháo lui vì phân bò và rác ngập lên, ruồi thì bay thành từng mảng lớn như ong động tổ.

Bữa tối, mình không thể giữ chừng mực được vì liên tiếp bị mời chào, ép buộc. Chén thứ hai mình bảo với chủ tịch huyện rằng thằng con của anh ta trông rất phong độ, mình đã nhìn thấy nó phóng xe máy như một tay đua chính hiệu. Chủ tịch huyện nhìn mình tròn trợn nhưng chút tròn trợn đó qua rất nhanh. Đến chén thứ sáu hay thứ bảy gì đó thì tai mình bắt đầu ù đi, hình bóng lẫn vào nhau và nháy múa loạn xạ. Lái xe múc một bát nước bảo mình uống. Nước đó là dịch vị dạ dày của bò. Nó đắng như mật gấu nhưng lại hiệu nghiệm đến mức kinh ngạc. Mình đỡ văng vất, hình với bóng dần dần tách rời nhau. Chánh văn phòng huyện lại tới, khề khà gây sự:

- Rượu không uống mà uống hết cả nước đắng của anh em thế này thì phải phạt thôi.

Mình lắc đầu, lái xe nháy mắt, phồng hai má ra hiệu cứ uống nhưng không nuốt. Mình làm theo, chờ chánh văn phòng quay đi liền nhổ nhanh xuống gầm bàn.

Đồng lửa đã đốt lên giữa sân ủy ban để phục vụ cho chương trình văn nghệ của đoàn thanh

niên.

Trong tiếng hát ê a, trong bập bùng lửa, mình nghe xen kẽ giọng Vân Ly van nài: Em không biết tí gì cả. Anh nói giúp với Trang hộ em một câu đi. Sau đó thì lửa quấy mạnh... Máy lại rung lên vì tin nhắn. Chị Thu hỏi, “Dem o day co gi vui k?” Mình cố gắng nhấn lại thật ngắn, sau đó tắt máy.

Và mình thiếp đi lúc nào không hay.

Anh đến, áo quần nham nhở, bốc ra mùi khét ghê sợ. Anh bảo mày khôn hồn thì đừng có mò lên, bị vồ đấy. Mình cãi, chỉ có anh mới để bị vồ, em thì còn lâu. Anh bỏ đi, không rõ vì ngượng hay vì giận dữ. Phiên muộn giăng tơ khắp cả giấc ngủ của mình.

Sáng, hẳn là người dậy muộn nhất. Mình với Trang và lái xe ăn sáng cùng chủ tịch huyện xong, ngồi uống nước thì hẳn mới mò xuống. Thấy chủ tịch huyện đang sân sin hươu vượn với Trang, hẳn hênh hoang:

- Hình như đêm qua chỉ có một mình tôi uống thì phải.

Chủ tịch huyện tằm tằm cúi xuống lôi can rượu để ngay dưới chân đặt lên bàn. Hẳn hoảng quá, lắc đầu quầy quậy lấy lý do còn phải làm việc. Bí thư huyện đoàn láu táu hỏi:

- Sáng nay đoàn mình định đi đâu ạ?

Chủ tịch huyện bảo;

- Cháu đưa các anh ấy lên Tà Vann để các anh ấy viết bài.

Mình hỏi:

- Từ đây lên Tà Vann có xa không?

Bí thư huyện đoàn đáp:

- Cũng không xa, nhưng đường khó đi.

Hắn ngồi vào bàn, vợ lấy đĩa xôi bốc ăn. Lái xe thắc mắc:

- Trước tới lên đây, thấy đường sá tốt cơ mà.

Chủ tịch huyện giải thích:

- Năm vừa rồi lũ nó quét mất cả mấy cây số, đã sửa được đâu, phải đi đường vòng.

Theo tính toán thì đi mất hai tiếng, về hai tiếng, vị chi là bốn tiếng cả đi lẫn về. Chủ tịch huyện hẹn chiều sẽ gặp nhau rồi phẩm phẩm ra xe để xuống xã kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử. Mình mở điện thoại, đổ về liền một lúc hai tin nhắn, đều của chị Thu. Tin thứ nhất: “say a? Sao lai: Van Ly oi cho anh xin loi?” thời gian gửi là mười hai giờ hai mươi. Tin thứ hai: “Van Ly la ai?????!!!!” gửi một giờ kém mười bảy. Mình kiểm tra lại tin đã gửi đêm qua cho chị Thu và ớn chính mình.

Bí thư huyện đoàn chỉ tay lên cái chóp núi xa hút, mờ mờ trong dải mù trắng, bảo đó chính là đỉnh Tà Vann. Trước khi lên xe hắn hỏi:

- Kiểm tra xăng chưa?

Lái xe đáp vừa mới đổ đầy. Mặt lái xe có vẻ không tươi tỉnh lắm. Bí thư huyện đoàn ngồi giữa mình với Trang. Xe mới đi một đoạn đã thấy cậu ta ngả hẳn về bên Trang. Thoạt đầu đường cũng tốt, trải nhựa phẳng, nhưng chỉ được hơn chục cây, khi bắt đầu rẽ sang đường vòng thì quả là xóc. Con đường đá lổn nhổn, cục cựa khiến xe lắc lư liên tục. Bí thư huyện đoàn nói đỉnh Tà Vann là ranh giới giữa mình với họ. Cột mốc cắm ở trên đỉnh bên này của mình, bên kia là của họ. Điều đặc biệt nhất của Tà Vann là cây cỏ cũng chia hướng theo biên giới. Nửa bên họ thì cỏ và cây ngả hết về phía họ, nửa bên mình thì cỏ cây ngả hết về bên mình. Vì thế đỉnh Tà Vann giống như đường rẽ ngòi. Theo sách cũ ghi lại thì có hai quả núi phân chia theo biên giới như thế, một quả núi ở phía Nam, phân chia ranh giới giữa An Nam và Chămpa. Ngọn thứ hai nằm ở phía Bắc, nhưng trên địa bàn của Cao Bằng. Giờ nghe bí thư huyện đoàn nói thì hóa ra thêm ngọn nữa.

- Nó ngã về hai bên thật ấy à?

Trang háo hức hỏi. Bí thư huyện gật đầu chắc nịch. Hắn xen vào, giải thích có hiện tượng như thế vì núi nằm ở giữa hai luồng gió thổi ngược nhau cho nên cây cỏ mới rạp về hai hướng.

Bí thư huyện đoàn xem ra không tin cách giải thích ấy, nhưng cũng không phản bác lại, cậu ta chỉ nói bóng gió rằng biên giới là do sách Trời vạch mà cỏ cây thì cũng có linh ứng. Lái xe bác lại, bảo thế tại sao chỉ có linh ứng mỗi cái chóp núi ấy mà không linh ứng cả mấy trăm cây số đường biên. Bí thư huyện đoàn có vẻ bí, lảng sang chuyện khác nhưng hắn là cậu ta vẫn tin theo lý lẽ của cậu. Đường đã xấu, cảnh sắc hai bên lại không có gì khác lạ, vẫn núi vây, rừng lấp ló, một vài vạt ngô còi cọc nhao ra sát đường rồi lùi xa, vài ba nếp nhà loi thôi trên các sườn cao. Trang chơi trò mèo vờn chuột với bí thư huyện đoàn bằng cách lùi khi chạm vào khi xích ra.

Mình nhớ rõ câu anh gạch chân: tao nghĩ thế là mình chết ở Tà Vàn này. Đoạn ấy kể lại chi tiết tay lính tháo con lê khỏi nòng súng AK, chậm chạp tiến về phía anh, lúc ấy đang bị trời giạt cánh khuỷu và bị ấn quỳ gập gối xuống. Nhưng trong sổ không ghi chi tiết cây cối ngã về hai bên như bí thư huyện đoàn nói. Đỉnh Tà Vàn vẫn chờn vờn phía trước, khi lắc sang phải, khi lắc sang trái, đôi lúc biến mất sau cả một tán rừng xanh thẫm.

“Thằng trinh sát có vẻ cuống, mặt hơi tái đi. Đại trưởng hỏi lạc đường rồi phải không. Thằng trinh sát mếu máo gật đầu. Thằng bỏ mẹ, mang danh là tổ trưởng phân đội trinh sát bổ sung, thế quái nào lại dẫn bọn tao lạc sang đất Tàu đến cả nửa ngày. Bọn tao theo nó, luồn rừng đi, vượt qua những dãy núi cao ngất, tưởng vẫn ở bên đất mình. Tao đã thấy nghi nghi vì nghe đại trưởng bảo đất Tàu chỉ cách đây hơn cây số, theo đường chim bay, nếu vòng vo thì cũng chỉ gấp ba lần đường là cùng. Thế mà nó lại dắt bọn tao loanh quanh đến cả nửa ngày giờ. Đại trưởng vừa tức vừa sợ, mới chửi thằng trinh sát. Nó văng tục lại:

- Chỗ nào cũng giống nhau, anh bảo phân biệt thế cứt nào được.

Nó có lý, dắt bọn Tàu với đất mình chả khác chó gì nhau. Cừ rừm. Đến tối thì bọn tao hoảng thực sự. Thằng trinh sát bị cản nhần nhiều quá mới bảo đã trót lạc rồi thì cầm mõm để nó tìm đường về. Chửi nó nó đeo dẫn về nữa. Bọn tao ngủ sáng sớm dậy thì nghe tiếng ồn ào như cả một đàn chim ở quanh. Hóa ra bọn tao lạc mẹ nó vào đúng chỗ đóng quân của khựa.”

Những chiếc lều bạt đã chiến dày đặc vây thành cụm dưới chân núi cách chỗ bọn anh ngủ chỉ vài trăm thước. Hú vía y như lúc ở Thung Lũng Oan Khuất. Bọn anh lỉnh sâu vào trong cái hốc núi, ngụy trang rất kín rồi mà súng vẫn mở chốt khóa an toàn đề phòng bị phát hiện.

“Nói là đề phòng thế thôi, chứ thằng nào cũng biết, bị phát hiện thì coi như đi đứt.”

Đợi đến gần một tiếng vẫn chưa thấy bọn họ nhúc nhích. Đại trưởng chỉ cho anh thấy cái mỏm núi hình bầu bầu như ngón chân cái, bảo đó là nơi phân định biên giới. Tìm về tới đây là thoát. Trinh sát lăm lăm cắn móng tay, mắt cứ quắc lên. Sau cùng thì trinh sát bảo nếu đợi đến tận tối thì trinh sát cũng không đảm bảo dẫn đúng đường về. Đại trưởng đành quyết định cứ liều lĩnh quay lại giữa ban ngày. Bọn anh ra khỏi hốc đá, vòng sâu thêm chút nữa về phía Đông Nam để tránh đám quân đang tụ tập gần đây rồi quặt lại hướng cũ, cứ nhắm theo đỉnh núi làm chuẩn.

“Đi mới thấy lạc quá xa. Qua một bãi đá toàn những viên cao ngang ngực, vuông chẵn chẵn, xung quanh chân cỏ xanh mướt, tao thấy bên trái có vũng nước lớn trong vắt, định tạt lại để uống thì thằng trinh sát giống tai rồi kéo giật tao lăn vào sau một tảng đá. Đại trưởng với thằng Tấn cũng vội lăn theo.”

Từ chỗ vũng nước có sáu tay lính mặc quần áo rằn tiến về phía bọn anh. Trông tay nào cũng to cao, súng khoác chéo, lựu đạn đeo thành chùm quanh thắt lưng. Họ đi ngông nghênh không theo hàng lối nào, chúng tỏ chưa phát hiện ra bọn anh. Sáu tay lính vừa đi vừa nói chuyện, cách tảng đá chỗ bọn anh nấp gần hai trăm thước thì dừng lại.

“Tao nghĩ, phen này đứt rồi. Bổng dưng tao oán thằng trinh sát, mẹ cha cái đồ Nam Định, nghiệp với vụ kiểu chó gì mà làm hại nhau đến nước này.”

Sáu tay lính bỏ súng sang bên, ngồi quây lại, giở lương khô ra ăn. Trinh sát hỏi đại trưởng đánh hay lạng lẽ chuồn. Đại trưởng bảo nếu đánh thì bị lộ, mà chuồn thì chắc gì không lộ. Tấn xui đánh. Theo Tấn thì cứ giết hết, sau đó chuồn nhanh, bọn khác có phát hiện ra cũng chẳng biết hướng nào mà đuổi. Đại trưởng hỏi anh, anh nói Tấn có lý. Thế là chia nhau làm hai hướng, anh với trinh sát vòng sang bên trái, còn đại trưởng với Tấn thì đánh trực diện.

“Chúng tao tiếp cận bọn khựa còn khoảng hai chục bước thì bị phát hiện ra. Không rõ phát hiện

từ hướng của tao hay của đại trưởng. Chỉ biết mấy thằng đó cuống cuống vơ lấy súng đứng dậy”.

Trình sát thét rất to:

- Bắn.

Anh với trình sát thi nhau lia đạn về phía đám lính. Đại trưởng với Tấn cũng nổ súng. Bốn tay trúng đạn chết ngay tại chỗ, còn hai tay thì một cầm đầu lao về phía anh, một bị thương vừa nằm vừa bắn về phía đại trưởng. Không hiểu do sợ hay không phát hiện ra mà tay ấy cứ hùng hục chạy thẳng về tảng đá anh với trình sát nấp. Bọn anh cùng rút dao, mỗi người nép sát vào một cạnh của tảng đá.

“Thằng ấy chạy xiên qua mép đá chỗ tao đứng. Tao đã xỉa nó, chỉ một phát. Thằng khựa thoát nhìn tướng đồ con hơn tao nhưng khi đề ra mới thấy nó cũng chỉ cỡ cỡ như tao thôi, có khi gầy hơn. Mà còn nhớ cái ông chuyên gia ngày xưa ở gần nhà mình không? Thằng này giống y thế, cả cái mũi hơi vẹo sang bên, cả đôi mắt một mí xếch ngược lên, cả cái cổ cao ngẩng gân chằng chịt.”

Anh xỉa vào đúng cái cổ đó, dao cắm lút cán, nếu không vướng xương cổ thì chắc chắn đã xuyên sang bên kia. Tay lính không kêu được, hai mắt trợn trừng toàn lòng trắng nhìn anh.

“Lúc ấy trông nó càng giống ông chuyên gia trợn mắt đóng Tôn hành giả cho anh em mình xem.”

Thấy anh đứng trân trân nhìn, đại trưởng chạy xộc đến quát, không chạy đi còn đứng đấy tế bố cậu à? Anh vùng chạy, được mấy bước, sức nhớ, vội quay lại rút con dao khỏi cổ tay lính, không kịp chùi máu, cứ thế nhắm theo mộng trình sát mà chạy thực mạng. Chạy tới chân núi thì cả bọn lẩn sâu vào bên trong một vạt cây rậm. Lúc ấy trình sát mới hỏi đại trưởng là chắc chắn mấy tay kia chết hết chưa. Tấn nhanh nhẩu khẳng định trước khi chạy Tấn còn kịp bộp cho năm tay mỗi tay một phát. Đại trưởng ra lệnh tranh thủ vượt lên đỉnh núi.

“Tao thắc mắc đây có đúng là chân núi Tà Vann không. Thằng trình sát lúng túng nói lảng, cứ tìm lên đỉnh đã, đúng sai hẵng tính sau. Bọn tao cầm đầu cầm cổ tìm đường leo lên đỉnh núi. Cây

cối không to, nhưng dây rợ, gai góc nhiều. Cừ rừm cừ rừm. Thằng Tấn dặn tao chú ý khéo bị rắn xanh cắn, có khi chả chết vì bọn Tàu mà lại chết vì mấy con rắn xanh vớ vẩn.”

Mình ớn lạnh. Rắn xanh, cái con rắn xanh quái đản như chớp của trời đã từng có mặt ở thị xã của mình.

- Rừng ở đây nhiều rắn không em?

Mình hỏi bí thư huyện đoàn. Cậu ta đáp:

- Cũng khá anh ạ.

Hắn xen vào, khẳng định chắc lừ rằng vùng này nổi tiếng là xứ sở của rắn lục. Loại rắn ấy cắn một phát chỉ năm phút sau là liệt, hai mươi phút sau là chết. Hắn kiểm được tài liệu của bên phía họ cho biết trận tháng hai ở hướng Tà Vann này có tới bốn mươi một trường hợp lính bị rắn lục cắn, trong đó bảy chết, mười sáu liệt toàn thân và phải giải ngũ. Cuộc Tám tư, rút kinh nghiệm, mỗi trung đoàn lính của họ đều có biên chế thêm một lương y chuyên trị nọc rắn lục.

- Bị rắn xanh cắn thì chỉ còn cách chặt phăng chỗ bị cắn đi may ra mới thoát.

Hắn bảo vậy. Lái xe nói:

- Phần lớn mọi người bị cắn vào cổ vì nó phục ở trên cao phóng xuống.

Bí thư huyện đoàn tham gia rất ơ hờ vào câu chuyện này vì bị Trang mê hoặc bằng cái trò cọ đèn. Khói bốc cuồn cuộn ở cánh rừng phía trái con đường. Người ta đốt rừng làm nương. Khắp cả nước đâu cũng khói.

Rồi cũng có điểm nhấn trên con đường gập ghềnh mà tẻ nhạt này. Dưới chân núi, một dải phẳng phiu, lốm đốm giữa cỏ xanh và đất nâu tím, đột ngột mọc lên bốn năm cây cổ thụ đứng chầu vào nhau thành một khối lớn xum xòa như trái núi đen. Giữa mấy cây cổ thụ, có một ngôi miếu nhỏ, chắc chắn là miếu vì hình chữ nhật dựng đứng, mái cong vênh lên, chỉ một cửa và không có cánh. Người tò mò đầu tiên là Trang:

- Chỗ kia là cái gì mà đẹp thế hả anh?

Bí thư huyện đoàn bảo đó là miếu thờ, còn thờ ai thì bản thân bí thư huyện đoàn cũng không rõ. Mình chờ hấn lên tiếng nhưng hấn tảng lờ. Lái xe thấy hấn không nói gì thì giải thích:

- Miếu này hình như thờ một người tên là Nguyễn Công Thế.

Đến lượt hấn ngạc nhiên:

- Ông ấy ở thời nào?

Lái xe lắc đầu bảo chịu, lâu rồi, lần đưa phó tổng biên tập cũ lên qua đây, nghe mọi người nói vậy. Mình biết người này, nếu như không nhầm. Ông ta là Tế tửu Nguyễn Công Thái, quê ở Kim Lũ, Thanh Trì, đậu tiến sĩ năm Ất Tỵ triều Vĩnh Trị. Thời kỳ ấy, triều đình Trung Hoa phải trả lại đất cho ta ở phần châu Vị Xuyên chỉ với điều kiện khi nhận lại phần đất ấy thì làm theo lễ nghi ba lạy chín xá đối với hoàng đế Trung Hoa. Tả thị lang Nguyễn Huy Nhuận và Tế tửu Nguyễn Công Thái thay mặt triều đình lên nhận đất. Giới hạn của biên giới được xác định là con sông Đổ Chú. Thế nhưng viên thổ ti Khai Hóa lại giở trò thâu cáy, lấy con sông nhỏ, ở sâu trong địa phận Tuyên Quang bảo đó là sông Đổ Chú và đòi phân biên giới tại đó. Nguyễn Công Thái biết mưu ấy, mới đích thân lặn lội đi mấy ngày đường tìm ra bằng được con sông Đổ Chú thật để cắm mốc. Té ra con sông Đổ Chú nằm rất sâu trong địa bàn Khai Hóa. Bia được dựng lên vào năm 1728. Không hiểu sao miếu thờ viên tế tửu được khen là đáng làm gương cho kẻ sau, lại lạc tít sang xó cùng này. Lịch sử như con thú cuồng chân, cứ chạy loạn xà ngầu cả. Con sông Đổ Chú cũng biến mất, để lại vài ba dấu vết mờ mờ, nghi hoặc.

Hấn lại ngạc nhiên khi mình nói về Nguyễn Công Thái. Hấn chưa bao giờ phục mình, chỉ ngờ ngợ về lượng sách mình đọc chứ không tưởng tượng có lúc bị mình qua mặt ngay trên đất của hấn. Trang nhìn mình, mắt lóng lánh.

- Quanh đây chả có con sông nào cả.

Lái xe nói, không giấu thái độ nghi ngờ những thông tin của mình. Đành vậy, mình cũng chỉ biết đến mức ấy, biết những điều đã nói ra đúng chỗ, đúng lúc, còn chính xác đến mức nào thì bản thân mình cũng chịu.

- Có suối, nhưng ở títt bên trong kia cơ, khe bên trái ấy.

Bí thư huyện đoàn nói.

Im lặng. Bánh xe trầy trật trên đường. Ngọn Tà Vàn đã rõ dần vì ánh sáng chiếu thẳng vào chính ngực nó. Ở vị trí ngang tầm với mặt trời, không chỉ núi mà tất cả mọi thứ đều mang vẻ uy nghi.

- Sắp tới rồi.

Bí thư huyện đoàn sảng sả nói với Trang. Xe lừ khừ bò lên, dừng lại như dò xét rồi tiếp tục bò lên. Những cái cây dạt ra nhường chỗ cho một khoảng trống nho nhỏ với chiếc cột đá hình chữ nhật xám có khắc mấy dòng chữ mờ nhạt. Xe chưa dừng hẳn, mình đã mở cửa nhảy xuống, sải rất nhanh đến, áp cả hai tay lên chóp cột đá. Mình nhận thấy nó nóng hâm hấp như đang sốt.

- Thế nào?

Hắn hất hàm hỏi.

- Có tiếng bò kêu bên trong.

Mình trả lời tếu táo mà đầu thì nháng lên câu hỏi liệu đây có đúng là chỗ anh cố sống cố chết mò về sau khi bị lạc sang đất họ và rồi lại bị bắt ngay lập tức không? Theo ghi trong sổ thì lúc ấy là chiều, quá chiều một chút. Mình ước có thể tầm ba hoặc bốn giờ.

“Mồm thằng Tấn như có ma cừ rừm. Nhưng người bị lại là Đại trưởng chứ không phải tao. Bọn tao chui qua bụi cây mọc giữa hai vách đá dài để đi tắt. Lúc ấy thằng trinh sát vẫn đi đầu, tao thứ hai, đại trưởng đi sau tao, thằng Tấn khóa đuôi.”

Anh đang bám theo trinh sát thì có cảm giác gai gai ở sống lưng. Ngược lên cái vòm rậm rịt toàn lá với cành xanh giống nhau, anh thấy một đoạn cành ngay trên đầu mình nhoáng chuyển động. Anh đứng tim, cảnh giác ngó lần nữa thì không thấy gì nên nghĩ có lẽ mình hoa mắt. Vừa nghĩ xong bỗng nghe “ái” một tiếng. Anh quay phắt lại, thấy đại trưởng ngồi thụp xuống tay

chộp chặt vào gáy và từ bàn tay nắm chặt ấy lòi ra một cái đuôi xanh lét ngoe nguẩy. Rắn lục.

“Đầu tao nháng đi, chân tay cứ dờ ra. Đại trưởng giằng mạnh, rồi bảo:

- Ra nhanh khỏi chỗ này.

Thằng trinh sát rồ lên, cuống cuống cầm đầu cầm cổ vạch cây lao đi.”

Khi cả bốn người thoát ra khỏi bụi cây thì đại trưởng vẫn nắm chặt con rắn xanh. Con rắn bị bóp chết đứ đừ. Gáy của đại trưởng có hai vết răng nhinh nhỉnh như hai vết gai cào. Máu cũng không trào ra như anh hình dung mà chỉ rơm rớm chút ít. Tấn chẳng nói chẳng rằng ấn dúi đầu đại trưởng xuống, nghiêng răng nghiêng lợi bóp mạnh chỗ bị cắn để nặn máu. Tấn bóp mạnh đến nỗi đại trưởng phải cảm miệng xuống cổ để khỏi kêu thét lên nhưng máu vẫn chỉ rỉ rả. Trinh sát phải dùng dao rạch rộng miệng vết cắn rồi bảo Tấn hút sạch máu.

“Thằng Tấn ghé miệng vào gáy đại trưởng mút chùn chụt rồi phun mạnh, máu tóe ra từ miệng nó. Nếu mày nhìn, mày sẽ nghĩ là thằng Tấn đang ăn thịt đại trưởng chứ không phải là đang cứu đại trưởng.”

Sau khi ga-rô cho đại trưởng, trinh sát bảo chỉ còn cách duy nhất là về càng nhanh càng tốt. Nhanh phút nào thì tính mạng của đại trưởng còn hy vọng chút ấy. Nhưng không thể đi ào ào được vì đây chính là đoạn hiểm nguy nhất, dễ bị phục kích nhất. Anh xung phong dìu đại trưởng nhưng Tấn không chịu.

“Cừ rừm. Thằng trinh sát đi đầu dò đường, tao với thằng Tấn đi cách sau một đoạn. Thằng Tấn dìu đại trưởng, tao vác thêm khẩu súng của nó đi yểm trợ. Lên dốc mới khốn nạn, khàn khật mãi mới đi được vài trăm mét. Thằng trinh sát cứ đi một đoạn, thấy an toàn thì giả làm chim gáy rúc lên hai tiếng để tao với thằng Tấn tiến theo.”

Đại trưởng đã kêu chóng mặt, đi thêm đoạn nữa thì đại trưởng kêu:

- Tớ không thấy gì cả.

Tấn đặt đại trưởng xuống, kéo anh ra, nói nhỏ:

- Chắc là khó rồi. Nọc nó đã lên não rồi.

Anh đưa súng cho Tấn, cúi xuống xốc đại trưởng lên vai đi phăm phăm. Đại trưởng nóng hầm hập, thoát đầu còn rên, sau thì im im. Anh vừa cố gắng chạy ngược lên dốc, vừa cầm cổ tay đại trưởng giật liên hồi. Tấn hùng hục theo sau, cũng không buồn ngoái lại. Hai người chạy vượt qua cả trinh sát. Trinh sát hoảng quá rít lên:

- Diên à, có địch ở phía trước đấy.

“Nhưng hai thằng tao không nghe vẫn cứ chạy. Thằng Tấn hất hai khẩu súng chéo sau lưng, ra sức đẩy tao lên dốc. Tao mãi chạy, không để ý tay đại trưởng chuyển sang lạnh ngắt từ lúc nào. Cả người đại trưởng mềm oặt, lắc lư trên vai tao. Thằng trinh sát lại vọt lên bảo:

- Để xem phía trước đã.

Thằng Tấn thở dốc nói:

- Đắt mình ngay kia rồi, xem xét gì nữa.

Cũng chả rõ chạy thế nào nữa, chỉ biết khi vọt được lên đến đỉnh Tà Vàn, tao hét:

- Về rồi.”

Và anh dẫn thêm vài bước nữa thì ngã vật xuống. Trinh sát lò dò đi xung quanh, súng lăm lăm nhả đạn. Không có động tĩnh gì, chỉ có tiếng thở ù ù của anh. Tấn bò lại lật đại trưởng lên rồi hộc một tiếng. Mặt đại trưởng phù to, tím ngắt như quả mận chín, một quả mận khổng lồ. Không thấy mắt, không thấy mũi chỉ có một đồng trượng căng với cái mồm há to kinh hoàng. Cả người đại trưởng tím lịm. Đại trưởng vẫn thở nhưng không nói được, chỉ thở thôi, thở rất ghê, cứ sù sục từng đợt. Đúng lúc ấy vang lên hai tiếng nổ rất đanh. Trinh sát bật ngửa ra sau, nằm sổng xươi. Anh chưa kịp định thần thì một tiếng nổ nữa. Tấn đổ vật ra, máu ứa khắp mặt. Anh lăn bừa mấy vòng đã thấy mình ở ngay sát một gốc cây to bị cháy nham nhở.

- Thảm xâu!

Tiếng quát rất to ở sau anh rồi một cú vụt, không hiểu bằng cái gì làm anh xây xẩm ngã xoài ra. Bọn họ nhảy bổ vào ghì lấy anh.

Khi họ dẫn anh đi ngang qua chỗ trình sát nằm, anh thấy trán trình sát có một lỗ thủng sâu hút. Đó là phát đạn được ngắm rất kỹ. Một tay lính đá đá vào đầu đại trưởng xem còn sống hay đã chết. Khi bị đá thì đại trưởng lại thở sừn sựt. Tay lính dốc đầu súng đã giương lê nhọn hoắt xuống định đâm đại trưởng nhưng rồi không hiểu sao lại khinh khỉnh bỏ qua.

“Bây giờ nghĩ lại tao thấy đúng là khựa nó thâm. Lẽ ra nó phải làm như đã làm với ông tiểu đoàn trưởng mà thằng liên lạc kể trong trại giam. Cừ rừm cừ rừm cừ rừm.”

Anh bị tháo giày dẫn đi, không phải quay trở lại con đường bọn anh vừa mới khổ sở vượt qua mà theo hướng khác.

“Chính vì thế đến tận bây giờ tao vẫn nghi hình như lúc trước bọn tao chưa lạc sang đất Tàu mà vẫn ở trên đất của mình. Bằng cớ là tao chưa hề nhìn thấy cái cột mốc nào.”

Bọn họ mặc áo kín cổ, đội mũ sắt, đạn thắt tầng tầng lớp lớp từ hông lên tận ngực. Bên trong một vài tay còn mặc cả áo chống đạn, là anh viết anh đoán thế vì thấy áo cứ dày cộm lên.

Anh không xác định được phương hướng, bốn phía là cây với đá với những hố pháo lớn nhỏ chằng chịt.

Trong lúc đi, thi thoảng lại bị súng bắn từ trên sườn núi bên cạnh xuống. Mỗi lần như thế, bọn họ lại bắn trả một vài phát rồi rảo nhanh, rất may không tay nào dính đạn. Theo anh có lẽ đó chỉ là súng bắn tĩa lèng mềng của dân quân, chứ lính chính quy mà bắn đừng có hòng trật. Rồi bọn họ chụm lại bàn tán gì đó, anh không hiểu, nhưng anh đoán hình như là cãi nhau xem làm gì với anh.

“Tao nghe chúng nói nhanh, léo nhéo như con mụ Sừng bán rau ở chợ thị xã mình.”

Một tay lùn, mặt hơi đỏ, xem ra ghét anh, nói rất gay gắt rồi tháo con lê ra khỏi súng.

“Tao lạnh gáy nghĩ nó sẽ xin tiết tao ngay bây giờ như đại trưởng xin tiết cái thằng thám báo mà bọn tao bắt được.”

Tay lùn rút súng xuống, nắm chặt con lê sáng trắng xăm xăm đi thẳng đến chỗ anh thì bị gọi giật lại bằng cái giọng nghiêm khắc.

“Hai thằng khựa đôi co một hồi dài, thằng lùn ầm ức lấp con lê lại đầu súng. Chúng nó ra hiệu cho tao đứng dậy đi tiếp.”

Dọc đường, anh thấy rất nhiều hố pháo và xác chết mà không phân biệt được của ta hay của họ. Anh viết rằng anh nhớ mãi cảnh một cánh tay vắt hờ lên miệng hố pháo, nó bị cắt rời ra từ thân thể nào đó và những ngón dây đầy máu co lại như lá xấu hổ khép cánh. Vượt qua cái ngoàm đá, vào sâu hơn chút nữa thì tới đồng bằng. Anh giật mình khi thấy bọn họ đông đến thế nào. Không khác gì đàn kiến chuyển tổ, lúc nhúc, lạy tạy, tay nọ va vào tay kia, súng đạn, đồ đạc lỉnh kỉnh. Một chiếc xe com măng ca tróc sơn đỏ ngay rìa đường. Đám lính dắt anh tới đó và bàn giao cho một nhóm ba tay đang ngồi sẵn trên xe. Trước khi xe chuyển bánh, tay lùn mặt đỏ còn kịp kín đáo huých cùi tay vào ức anh.

Xe chạy ngược chiều với dòng lính hành quân. Anh nhìn thấy mặt trời, nó đỏ quạch, tròn vo, đúng đưa chao đảo như quả lắc đồng hồ.

“Mày không hiểu, mày sẽ không hiểu cái cảm giác của kẻ bị bắt nó thế nào đâu. Tự dưng mọi thứ trống trải ghê gớm, giống y như cái tối tao tập trung lên đường. Tối ấy cây quỳnh nhà mình nở đúng một trăm bông. Anh nhớ đúng không? Đừng bao giờ để bị bắt. Cừ rùm.”

Câu đó làm mình thất lòng, cổ họng đau nhức. Đó là lần duy nhất anh xưng “anh” với mình.

Mình vừa thoáng nghĩ bộ đàm lâu không thấy ọ ọe gì thì lập tức nó ọ ọe. Người cầm bộ đàm chăm chú nghe rồi trả lời:

- Vâng, để còn tùy theo tình hình thế nào đã. Nếu được thì anh em cố gắng một mạch luôn. Dạ, vâng, vâng.

Đom đóm xuất hiện ngày một nhiều, chúng lơ mơ ngoài cửa xe, trôi dạt, vô phương nhưng ráo riết. Một cành cây hoành ra đường như bàn tay khứa khoạng, cột nhả. Trang đã ngủ rất sâu, bây giờ thì không thể cưỡng được. Mình vuốt cho tóc Trang gọn lại. Ngủ cũng cần phải giữ phong thái. Ngực Trang dềnh lên, hạ xuống đều đều. Sau lần áo kia là đôi vú trắng với núm hồng. Mình

thuộc nó, ông Chiến cũng thuộc nó.

Người cao to lại lơ mơ, cái đầu vuông vức của anh ta hơi rũ xuống. Người nhỏ bé chắc vẫn thức, loại như anh ta thường rất khó ngủ lại.

Pầm pầm.

Hai tiếng nổ vang lên, trầm rền trong đêm. Người cầm bộ đàm nhón cổ nhìn về phía trước mặc dù mình nghe tiếng nổ vọng ra ở bên trái.

- Cái gì ấy nhỉ?

Người nhỏ bé hỏi. Lái xe điềm nhiên đáp đó là súng săn. Không hiểu đó có phải là tiếng súng của tốp thợ săn vừa gặp không? Chưa biết chừng đó là tiếng súng của ông Brêgionhép cũng nên.

Xe vẫn tuần tuột, êm ro.

Pầm pầm pầm.

Lần này thì ba phát liên, đĩnh đạc khiến đêm rừng mình sáng ra một chút. Mọi người dăm dăm nhìn ra ngoài, trừ Trang vẫn ngả đầu ngủ ngon lành, vô sự. Xe giảm tốc độ, rõ ràng lái xe cũng thấy bất ổn dù tiếng súng không liên quan gì tới chuyển xe. Người nhỏ bé lục sục về bút rút, vớ lấy chai nước ngửa cổ uống rồi càu nhàu:

- Suốt ngày săn, lúc nào cũng săn, hoang dã thật đấy.

- Vùng biên nào chả thế.

Lái xe nói.

- Bên Hà Quảng lính mang AK đi săn là chuyện thường.

Núi giãn ra để lộ khoảng trời giống như chiếc ly bám đầy hơi nước. Xe thuận đà lại tăng tốc và

đom đóm cũng vơi dần, vơi dần cho tới khi chỉ còn lại vài chấm sáng xanh nhợt lọi thoi giữa nền đen thẫm của cảnh vật.

- Kiểu này khéo chỉ vài năm nữa thì chả còn con gì để mà săn.

Người cầm bộ đàm nói.

- Khi ấy lại săn loại khác.

Sau câu pha trò không có tí hài hước nào của người to cao, bất giác cả người nhỏ bé lẫn người cầm bộ đàm đều liếc Trang. Đó là con mồi của họ. Người nhỏ bé nói khẽ:

- Nó ngủ rồi.

Người to cao quan sát lần nữa xem Trang đã ngủ thật chưa, rồi quay ra bảo với người cầm bộ đàm:

- Hình như nó không biết con Ly chết.

- Tôi cũng đoán thế.

Vậy đấy, hóa ra không như mình vẫn nghĩ trong suốt chuyến đi. Không có sinh mạng nào đuổi dài ra cả.

Cậu lễ tân ở khách sạn thị xã sai cả khi nhậu.

- Hai đứa cũng lạ. Con này thì bình tĩnh như không, thằng kia lại hốt hoảng quá.

- Một lũ rồ dại.

Lái xe kết luận. Ừ, đúng là một lũ rồ dại.

Mình cảm tưởng lúc đến Vân Ly mang theo cả một quãng không khí u ám, nặng nề. Mình thấy hơi khó thở.

Thằng Quých ân cần hỏi:

-Em uống gì?

Vân Ly lắc đầu:

- Từ sáng tới giờ đầu em hơi váng vất, chả muốn uống gì.

Trang vẫn cầm cúi nhắn tin cho ai đó. Thằng Hiệp bảo:

- Đi chơi với bọn này là hết đau đầu ngay.

Vân Ly cười, nụ cười uể oải, chán chường. Mình hình dung có thể các khớp xương trong cơ thể Vân Ly đang rời ra hết cả rồi, chỉ kết với nhau bởi lớp da mỏng.

- Hôm nay khác thế?

Vân Ly nhìn cái áo phong đen có hai sọc đỏ chạy ngang của mình, hỏi. Trang dừng tay soạn tin nhắn, ngược lên bảo:

- Em mua cho anh ấy đấy, có được không?

Giọng Trang vút cao, kiêu kỳ. Vân Ly gật đầu rồi chun mũi như chuẩn bị hắt hơi. Và hắt hơi thật. Thằng Quých bảo:

- Lại có anh nào mong rồi.

- Thế đã sướng.

Vân Ly đáp. Trang nhìn xoáy vào Vân Ly:

- Sẽ rất nhiều người mong chị cho mà xem.

Mình nghe giọng Trang có mùi khét. Vân Ly hơi nhướn mày nhìn Trang rồi nhìn mọi người.

Trang dịu giọng:

- Chị nữ tính thế cơ mà.

Thằng Hiệp châm thuốc đưa cho Vân Ly, thái độ rất nhũn nhặn. Mình ngạc nhiên:

- Em hút thuốc từ bao giờ thế?

Vân Ly chúm môi thổi phù khói ra, ngả người trên ghế, mặt hướng lên, mơ màng, lơ lửng:

- Tự dưng thích hút một điếu. Đời cũng chẳng biết dài ngắn thế nào.

Câu chuyện chuyển sang chủ đề khác. Sau đó cả bọn lên xe phóng ra đường cao tốc Thăng Long. Vân Ly ngồi giữa mình với thằng Hiệp. Trang ngồi ghế trước. Mình nhớ khi xe sang bên kia cầu thì đồng hồ chỉ đúng bảy giờ. Thấy xe không đi thẳng mà lại rẽ về hướng Bắc Giang, Ly hơi ngạc nhiên, hỏi:

- Tưởng đón ai trên Nội Bài cơ mà? Đi đâu đây?

Thằng Quých cười cười, chột nhả:

- Đi đón thần chết.

Vân Ly ngáy một tiếng nũng nịu, tiếp tục ngó qua vai mình ra ngoài. Hai bên đường, những cánh đồng loạng choạng bước vào bóng tối. Một thứ bóng tối vẫn đục. Mình nhận ra xe đã cắt ngang qua đường quốc lộ, nơi mỗi khi về nhà mình lại nhìn thấy cái trạm thu phí nhếch nhác với thanh chắn bằng tre. Bản thân mình cũng không rõ thằng Quých định đi đâu. Không khí trong xe đặng ngắt. Tuồng như Vân Ly lơ mơ nghĩ thấy mùi khét mà lẽ ra phải nghĩ thấy từ lúc ở quán cà phê.

- Đi đâu đây?

Câu hỏi của Vân Ly hơi chần chừ.

- Thì cứ đi, hỏi làm gì.

Thằng Hiệp nói. Vân Ly chồm lên, bấu lấy ghế trước, chạm cả vào tóc của Trang:

- Cho xuống đây, không đi nữa.

Xe lướt nhanh hơn. Ánh sáng bên ngoài liên tiếp nhoáng vào trong xe làm mọi thứ quay cuồng.

- Bật đèn lên cho nó sáng.

Mình nhắc thằng Quých.

- Không.

Trang nói, mạnh mẽ, cả quyết, thậm chí hơi gằn. Một chiếc xe tải hạng nặng đi ngược lại, quét ánh sáng trắng lấp làm Trang với thằng Quých gần như trong suốt.

- Dừng đi.

Giọng Vân Ly thảng thốt, tay bấu lấy áo mình. Xe giảm tốc độ.

- Trói nó lại.

Nói xong, Trang quay phắt, quờ tay chộp lấy tóc Vân Ly vít chặt xuống. Thằng Hiệp kéo Vân Ly ngã hẳn về phía nó, lôi sợi dây dưới sàn xe quấn thật nhanh mấy vòng. Động tác của thằng Hiệp thành thạo như thợ hoạn trói lợn. Vân Ly vùng vẫy nhưng bị ghì chặt phần trên, hai chân chỉ biết thúc loạn xạ vào mình. Mình không thấy đau, chỉ tê dại.

- Anh giữ lấy chân nó.

Trang nhắc mình nhưng mình dờ ra, và hình như lúc ấy mình lắc đầu từ chối. Chỉ hình như thôi. Đến bây giờ mình cũng chẳng hiểu sao Vân Ly bị trói nhanh gọn đến thế. Miệng Vân Ly bị nhét đầy hự bằng chiếc khăn, chắc chắn là dùng để lau kính xe. Đầu Vân Ly chúc xuống sàn, hai chân còn gác lên ghế, gót của đôi xăng đan nhọn hoắt thúc liên tục vào hông mình. Mình gỡ đôi xăng

đan khỏi chân Vân Ly, nhận thấy đôi bàn chân mát lạnh. Xe vẫn cứ tăm tăm phóng. Đường đã vắng. Những cánh đồng không rõ nét nữa và biến thành các khoảng trống mờ ảo chông chênh. Có một vùng sáng phía trước rồi cây xăng hiện ra. Xe dừng lại nhưng đèn bên trong vẫn không bật. Thằng Quých xuống mở cốp lấy ra một vật hình vuông nhẹ tênh, khi nó đi vào chỗ sáng mình nhận ra đó là chiếc can nhựa. Để đổ đầy can xăng không lâu, chỉ như chớp mắt. Thằng Quých thông thả đếm tiền trả, thông thả xách can xăng cất vào cốp sau xe, thông thả mở cửa và đề máy. Vân Ly lại giẫy, cả chiếc xe rung lên, dập dềnh, bộ giảm xóc rít ken két. Chiếc xe thông thả lăn bánh. Người bán xăng, mặt bịt kín, chỉ hé đôi mắt, thông thả quay lại ngồi xuống chiếc ghế nhựa.

Rất lâu mới có một chiếc xe hót hải lao ngược lại như chạy trốn khỏi vùng hiểm nguy.

- Chỗ này.

Trang lên tiếng. Xe đang phóng với tốc độ cao liền dừng ngay lại một cách ngọt ngào. Đó chính là điểm để phân biệt tay lái lụa với một kẻ nghiệp dư. Bước ra khỏi xe mình mới thấy nhiều sương mù. Cánh đồng trải dài vào bóng đêm và ở cái viền thẳm xa xa le lói dăm ba ánh sáng báo hiệu đó là nơi có nhà. Trang cùng thằng Hiệp lôi Vân Ly khỏi xe như lôi cái xác. Khi Vân Ly lăn xuống, thằng Quých còn đập một cú mạnh khiến Vân Ly co rúm lại. Quých bật lửa châm thuốc hút nhưng Trang nhón điếu thuốc trên tay nó, bảo:

- Cho lui vào trong.

Thằng Hiệp nắm hai chân, Quých vòng tay bê gáy khiêng Vân Ly vào hẻm khỏi bờ ruộng rồi lẳng mạnh xuống. Trang hỏi mình:

- Sợ à?

Mình nghênh đầu:

- Cần gì phải dọa nhau đến mức này.

Trang rít mạnh, điếu thuốc lóe lên soi sáng một phần gò má hơi phẳng của Trang cùng đôi mắt đỏ long lánh:

- Em không dọa.

- Vậy em làm gì?

- Em trừng trị con đĩ này.

Trang vừa nói vừa bước vào ruộng. Khăn nhét miệng đã được tháo ra. Vân Ly cựa quậy, co duỗi giống con sâu khổng lồ vừa đùn từ đất lên.

- Trang ơi sao em lại đối xử như thế này với chị. Chị có làm gì đâu.

Vân Ly rên rĩ khi thấy Trang cúi xuống nhìn sát mặt mình. Trang hỏi:

- Hàng của bọn tao đâu?

- Chị không biết.

- Chính mày bày mưu cùng với thằng Hoài cướp của bọn tao.

- Chị thề là không phải chị.

- Không mày thì ai vào đây?

- Chị không biết chuyện gì thật mà. Cởi trói ra cho chị, Trang ơi. Chị xin em, chị van em đấy. Cởi ra cho chị không chị chết mất.

Quých trở lại xách theo can xăng, đặt xuống trước mặt Trang, mở nắp. Trang chống hai tay vào hông:

- Tao hỏi lần cuối, hàng của bọn tao đâu?

- Anh Quých ơi nói với Trang một câu giúp em đi, em không biết gì cả. Từ hôm ấy em không hề gặp thằng Hoài, em cũng chỉ mới quen nó sơ sơ. Nói hộ em một câu đi.

Giọng Vân Ly càng rồi rít hơn khi mùi xăng phả ra tê tê, cay cay. Thằng Quých nhắc can xăng lên, nhìn Trang chờ đợi.

- Tao hỏi lần cuối này, mày có nói không?

Mình nhìn quanh, bốn phía là những đường viền thẫm nhấp nhô, chỉ có duy nhất một vệt sáng nhờ nhờ của con đường xuyên thẳng qua bóng tối. Chiếc xe tắc xi của thằng Quých đỗ lề đường tựa như con bọ cánh xanh bậu vào cành cây.

Quých cúi đầu can xuống, xăng ồng ộc tuôn ra, tay nó chao đi chao lại như người ta tưới rau. Mùi xăng nồng nặc và Vân Ly càng giãy giụa mạnh.

- Cứu em với, Hiếu.

Mình bước thêm một bước nữa đến gần thằng Quých nhưng tay cứng đờ. Trang quay phắt lại phía mình. Vân Ly cố gắng gượng dậy nhưng chỉ ngúc ngoắc được nửa người, ngồng lên một chút rồi lại đổ vật xuống, quay tròn. Thằng Hiệp thọc tay vào túi im lặng quan sát, giờ tiến lại lấy chân chặn lên ngực Vân Ly.

- Anh muốn cứu nó à?

Trang hỏi. Mình bảo:

- Tha cho Ly đi.

Giọng mình tha thiết đến nỗi chính mình cũng bất ngờ. Trang quắc mắt:

- Đốt.

Lửa phụt lên đột ngột, không phải từ thằng Quých mà từ bàn tay phải của thằng Hiệp. Ngọn lửa vừa giống như mũi dao nhọn lại vừa giống một mầm cây, phập phồng, sống động. Sau đó lửa hạ xuống và một quầng bùng lên mãnh liệt kèm theo tiếng thét dài, thất thanh. Trang lùi lại, bình thần nhìn lửa lăn lộn, quẩn quại. Mình định nói gì đó với Trang nhưng Trang đang áp điện thoại

vào tai, mắt chớp chớp chăm chú rồi bảo:

- Không, em đang ở hàng vịt quay Bắc Kinh... Vâng, em sẽ gọi lại.

Cả bọn lẳng lặng quay trở lại xe. Mình ngửi thấy mùi khét. Thằng Quých ném can xăng rỗng không vào cốp xe, đóng sập cửa rồi đề máy. Mùi khét biến mất. Xe vọt lên vài mét sau đó quay đầu điệu nghệ. Trang không ngồi ghế trước mà ngồi giữa mình với thằng Hiệp, đó là chỗ Vân Ly vừa mới ngồi.

Không một chiếc xe ngược chiều.

Mình nhớ là mình đã nghĩ như thế và giờ thì chắc hẳn cũng sẽ không còn xe ngược chiều nữa bởi đã gần sáng.

Trước ban mai bao giờ cũng vắng ngắt.

Những dãy núi rõ nét hơn, cao lên và trời thoang thoáng ửng nhưng con đường thì vẫn cứ tự vờn vèo, quanh co.

Nó đã ở phía trên mình, bông bênh, vô sắc khí. Nó đẩy, khuôn mặt yếu ớt, cái miệng xinh xinh bọt bọt tỏa hương quỳnh thơm dịu thừa nào.

- Hiếu ơi!

Trang nhìn ra ngoài, gọi tên mình, làm như mình đang lơ lửng cùng với bọn họ, ở chỗ bóng tối sắp sửa tan biến kia, trong khi mình vẫn ở cạnh Trang suốt cả hành trình.

- Đây cơ, gọi gì thế?

Mình ghé sát tai nói mà Trang không nghe thấy. Có thể Trang nghe thấy nhưng không trả lời vì mãi mê gọi kẻ ở chuyển lên chứ không phải chuyển xuống.

Mà làm sao để phân biệt được lên với xuống ở cái vùng biên ải lúc nào cũng hoang hoang, bồng bênh này?

Làm sao để phân biệt được mình với họ?

Cừ rừm...

Bắt đầu tháng 4 năm 2007

Sửa lần cuối 10 năm 2010

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>